

NGUYỄN DUY CẦN

THUẬT YÊU ĐƯƠNG

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

(2006)

Đánh máy: damsan, chanquangtu.

Sửa chính tả và chuyển sang ebook: damsan.

Thuvien-ebook.com

LỜI NÓI ĐẦU

Chương 1

YÊU ĐƯƠNG VÀ HẠNH PHÚC

Chương 2

TÂM HỒN CỦA NGƯỜI ĐÀN BÀ

1. SỨ MẠNG CỦA NGƯỜI ĐÀN BÀ
2. PHONG TRÀO NAM NỮ BÌNH QUYỀN
3. THEN CHÓT CỦA TÂM HỒN NGƯỜI PHỤ NỮ
4. THẢM TRẠNG CỦA NGƯỜI ĐÀN BÀ
5. NHỮNG CẢM XÚC VỊ THA CỦA TÂM HỒN NGƯỜI ĐÀN BÀ
 - A. Thích làm vui lòng
 - B. Thích chung diện
 - C. Thích ăn mặc, trang sức
 - D. Thích phô trương
 - E. Lòng tự ái
 - F. Lòng biết ơn
 - G. Thích tâm sự

Chương 3

- A. ÂN VÀ TÌNH
- B. TÌNH YÊU NÀO LÀ CHÂN THẬT?
- C. TẠI SAO ÁI TÌNH DỄ TAN RÃ?

Chương 4

MỘT VÀI HIỆN TƯỢNG CỦA ÁI TÌNH

Chương 5

A. CHỌN LỰA

1. Tình sấm chớp
2. Phó cho may rủi: tình cờ và xa lạ
3. Chọn theo sắc đẹp
4. Chọn theo lý tưởng lãng mạn
5. Bạn thuở ấu thơ
6. Tiền bạc

B. THUẬT LỰA CHỌN

NHỮNG TIÊU CHUẨN CHUNG

TRONG VẤN ĐỀ CHỌN LỰA

1. Đạo đức
2. Nhân sinh quan

Chương VI

QUAN NIỆM VỀ ÁI TÌNH CỦA NGƯỜI ĐÀN ÔNG VÀ NGƯỜI ĐÀN BÀ

1. Quan niệm về ái tình của người con gái và người con trai
 - A. Ái tình của người đàn ông
 - B. Ái tình của người đàn bà

Chương 7

A. TÂM SỰ CỦA NGƯỜI ĐÀN BÀ... VỀ VẤN ĐỀ HÔN NHÂN

1. Muốn lập gia đình
2. Muốn làm mẹ

3. Khao khát âu yếm
4. Quan trọng hóa ái tình
5. Xúc cảm quá mạnh và quá sâu
6. Cần sự che chở
7. Những “nét xấu” của người đàn bà

B. NHỮNG KHÁT VỌNG THÂM KÍN CỦA NGƯỜI ĐÀN ÔNG VÀ NGƯỜI ĐÀN BÀ

1. Khát vọng thâm kín của người đàn bà
2. Khát vọng thâm kín của người đàn ông

Chương 8

THỜI KỲ TIỀN HÔN

Chương 9

THUẬT YÊU ĐƯƠNG

A. LÀM VUI LÒNG NHAU

1. Biết nghe
2. Đừng cãi vã...
3. Đừng nói xấu
4. Đừng nói thẳng sự thật...
5. Giữ lễ độ...
6. Việc ăn mặc

B. MỘT VÀI NGHỆ THUẬT GÌN GIỮ TÌNH YÊU

C. YÊU LÀ THỪA NHẬN

D. THUẬT CHO VÀ TẶNG QUÀ

E. HAI THỨ TÌNH YÊU

TƯ TƯỞNG ĐẸP

LỜI NÓI ĐẦU

Balzac nói: Hôn nhân là con đường đưa ta vào cõi “địa ngục” hay dắt ta vào cõi “thiên đường”.

Bởi lẽ sự sống chung chẵn gối giữa những người khác phái phải có một trình độ gần nhau: “Những tâm hồn thanh nhã không làm sao sống chung được với những kẻ thô tục tầm thường”. Vợ chồng thường lại không gặp cảnh “đồng thanh tương ứng đồng khí tương cầu” là tại sao? Hạnh phúc hôn nhân là vấn đề xử thế, “tri kỷ, tri bỉ” ... là vấn đề quan trọng nhất.

Thuật yêu đương là nghệ thuật sống, có những nguyên tắc hoàn toàn căn cứ trên tâm lý. Bởi vậy quyển sách này không nói về luân lý mà chỉ nói về tâm lý.

Sách chia làm ba phần: Phần thứ nhất nói về tâm lý của người phụ nữ đối chiếu tâm lý người đàn ông. Phần thứ hai bàn về hôn nhân và những tiêu chuẩn khi lựa chọn. Phần thứ ba bàn về nghệ thuật sống chung ... Là nghệ thuật thì không thể chỉ dạy cho ai được cả. Những câu chuyện bàn trong cuốn sách này chỉ là những gợi ý giúp cho mỗi người sau khi đọc qua, tùy trường hợp của riêng mình mà tùy nghi xử sự.

Rất mong được bạn đọc cảm nhận lòng thành của tác giả.

... Mặc dù tôi đã cố gắng cho câu văn được rõ ràng dễ hiểu. Nhưng tôi cũng không sao làm được phép màu: tôi không thể làm cho lỗ tai kẻ điếc được thông, con mắt kẻ đui được sáng...

STENDHAL

Chương 1

YÊU ĐƯƠNG VÀ HẠNH PHÚC

YÊU ĐƯƠNG và **HẠNH PHÚC** lẽ ra phải đi đôi với nhau luôn.

Người ta sống, không thể không yêu thương, cũng như người ta sống không thể không hít thở và ăn, uống; thiếu tình yêu, loài người sẽ tiêu vong. Nhưng yêu thương là nguồn gốc của hạnh phúc con người, tại sao cũng vì yêu thương mà loài người phải triền miên đau khổ? Người ta bảo Yêu và Ghét là nguồn gốc của tất cả cuộc tao loạn trên đời. Cái đó rất đúng. Yêu nhau mà không biết cách yêu thì cũng bằng mười ghét nhau. Cho nên càng yêu nhau bao nhiêu lại càng làm cho nhau đau khổ bấy nhiêu.

... “Yêu nhau lắm, cắn nhau đau...” là thế. Và cũng chỉ có kẻ nào ta yêu nhất đời mới có thể làm cho ta đau khổ nhất đời mà thôi. Bởi vậy, yêu đương lại cũng là nguồn của đau khổ.

Yêu là một điều rất dễ...

Nhưng biết yêu mới là vấn đề tối trọng và khó khăn.

Chữ “biết” phải đi trước chữ “yêu”, thì yêu mới gây được nguồn hạnh phúc. Trái lại, nếu chỉ “yêu” mà không “biết yêu cho phải đường”, thì yêu nhau sẽ biến thành đau khổ.

Biết yêu, phải khởi đầu bằng sự hiểu nhau. Hiểu nhau rất khó, vì tâm hồn con người là một cái gì hết sức phức tạp.

Người ta thường “lấy bụng ta suy bụng người” nên suốt đời không sao hiểu nhau được. Lúc tình yêu nảy sinh, người đàn ông cũng như người đàn bà, đều tưởng rằng mình đã tìm được ý trung nhân. Sự thật tâm lý của đôi bên là cả hai thái cực. Bởi vậy sau cuộc hôn nhân... lần lần chân tướng của đôi bên hiện lên, cái mộng “yêu nhau vì đã hiểu nhau...” bắt đầu tan rã. Bởi vậy, người ta mới bảo: hôn nhân là tiếng chuông cáo chung của hạnh phúc ái tình.

Stendhal có thuật câu chuyện một thiếu nữ mười sáu tuổi yêu một chàng rất đẹp trai. Chiều nào, lúc chạng vạng, anh ta đều lại chơi với cô ta dưới cửa sổ. Bà mẹ bèn mời chàng

trai ấy cùng đi nghỉ hè với bà và cô gái luôn tám hôm ở nông thôn. Sự thân mật của đôi bên làm cho nàng thấy rõ chân tướng của chàng... Tình yêu từ đấy tắt hẳn.

Thật là cuộc thí nghiệm nguy hiểm nhưng cũng rất là ý nghĩa. Tình yêu bao giờ cũng bắt đầu bằng một cái “mộng”, mà sự sống chung đụng nhau hằng ngày dễ làm tan “mộng” ấy.

Ngày xưa có một cô con gái nhà giàu sang hằng ngày đứng trước cửa sổ ngó mong, thấy dạng xa xa một chàng trai làm nghề chài lưới. Chàng hát rất hay... Nàng cảm thấy trong lòng một nguồn cảm xúc dồi dào... Và bắt đầu xây mộng... Một thời gian khá lâu... ngày nào cũng như ngày nấy, nàng không bỏ qua một hôm nào để đứng tựa cửa sổ mà nghe chàng hát... rồi sanh chứng tương tư. Cha nàng hay biết, cho mời chàng đến... Khi nàng thấy mặt chàng, nàng giật mình “tỉnh mộng”, ái tình liền tan ngay, tương tư liền dứt hẳn...

Tâm hồn con người thật là phức tạp. Tâm hồn người đàn bà lại càng phức tạp hơn. “Hiểu tất cả để mà yêu tất cả” phải là nguyên tắc đầu tiên để đi tìm hạnh phúc ở tình yêu. Người đàn ông phải tìm hiểu tâm hồn của người sẽ cùng mình chia sẻ mối tình, mà người đàn bà cũng phải tìm hiểu tâm hồn của người đàn ông cùng mình chung sống... Có hiểu nhau mới có thể chiều chuộng nhau, tha thứ nhau, mưu cầu hạnh phúc cho nhau tới lúc bạc đầu.

Tâm hồn của người đàn ông, cũng như tâm hồn người đàn bà thật là cả hai thái cực... Thế mà cặp mâu thuẫn ấy lại bị bắt buộc phải sống chung với nhau không thể sống riêng rẽ nhau cho được, thì thật là cả một vấn đề tối đại quan trọng của đời người. Nó là một sự huyền bí trong tất cả những huyền bí của tạo hóa. Âm là Âm, mà Dương là Dương, nó có những tính khí khác nhau. Nhưng Âm không thể lia Dương mà Dương cũng không thể lia Âm. Hai bên phải chung đụng nhau, cọ xát nhau và điều hòa nhau, thì loài người mới sinh tồn.

Có Âm Dương, có vợ chồng

Dẫu từ thiên địa cũng vòng phu thê.

Để tự nhiên thì Âm Dương xô xát nhau, tranh chấp nhau... gây nên hỗn loạn và đau khổ. Điều hòa nó lại, đem cái sở trường bên này, bù vào cái sở đoản bên kia, tìm mà lấp lại cái thế quân bình giữa cặp mâu thuẫn ấy, là công phu của con người đi tìm hạnh phúc, đấy là nghệ thuật yêu đương.

Vậy, muốn tìm hạnh phúc trong sự yêu đương phải tìm hiểu tâm hồn của đôi bên trước hết.

Chương 2

TÂM HỒN CỦA NGƯỜI ĐÀN BÀ

1. SỨ MẠNG CỦA NGƯỜI ĐÀN BÀ

Địa vị người đàn bà trong xã hội Việt Nam ngày xưa thật là đau đớn bất công. Tại sao người đàn bà, mẹ của loài người, một sinh vật quan trọng nhất của nhân loại lại phải lệ thuộc người đàn ông, mà về đức hạnh, về trí tuệ có khi còn thấp kém hơn nhiều? Tại sao lại phải đóng một vai tuồng phụ thuộc? Và tất cả những gì mà người đời cho là cao cả nhất, như danh vọng, quyền thế, những địa vị quan trọng nhất trong guồng máy chính trị, họ lại không được hưởng như người đàn ông? Tại sao quyền hạn không được bình đẳng với người đàn ông và tại sao những hành động mà người đàn ông được làm và được tha thứ thì người đàn bà bị cấm cản và xem như là phạm tội? Tại sao người ta lại đòi hỏi nơi người đàn bà quá nhiều và quá cao về tư cách, hạnh kiểm như thế? Người ta đòi hỏi nơi người đàn bà những hy sinh quá to tát mà người đàn ông thường không bao giờ làm.

Phải chăng đó là sự bất công của chế độ phụ tộc gây ra không? Không. Nếu ta xét xem cho kỹ về tâm hồn sâu sắc và sứ mạng thiêng liêng của người đàn bà trong xã hội loài người, ta sẽ thấy những hạn chế, những bất công, những đòi hỏi quá cao nơi người đàn bà không có gì là quá đáng cả. Hễ là sứ mạng càng cao, trách nhiệm càng nặng thì sự đòi hỏi của người ta đối với người đàn bà càng nhiều. Cho nên không phải đó là một sự điểm nhục mà thật ra là một danh dự và hãnh diện cho người đàn bà vậy.

2. PHONG TRÀO NAM NỮ BÌNH QUYỀN

Bởi người ta không hiểu lẽ ấy, nên ngày nay mới có phong trào “nam nữ bình quyền”, người đàn bà đòi hỏi phải được ngang hàng với người đàn ông... Thuyết bình đẳng hình thức của Tây phương đã cám dỗ người đàn bà ngày nay và làm cho họ cố gắng bắt chước người đàn ông và tưởng lầm rằng chỉ có người đàn ông và làm được như người đàn ông mới là được hoàn toàn cao cả mà thôi.

Sự hiểu lầm về sứ mạng thiêng liêng đặc biệt của người đàn bà trong xã hội loài người xui phụ nữ ngày nay “bắt chước” người đàn ông trong từng manh mún hành vi... Và cũng chỉ vì hiểu lầm như thế mà phụ nữ ngày nay mới biết cái tâm cảm tự ti... và tìm cách đồng hóa với người đàn ông để che giấu cái túi nhục hèn kém của mình. Thật đáng thương hại cho

những “phụ nữ tân thời” ăn mặc như đàn ông, cố gắng tranh đua với đàn ông trong những cuộc thi chơi về trí thức, cũng như về sức khỏe. Thật không gì chua xót bằng khi ta thấy người đàn bà đi bắt chước người đàn ông, mà phủ nhận cái trách nhiệm và sứ mạng cao cả của mình.

Sự làm lạc ấy làm cho người đời nay đem giáo dục và học vấn của người con trai bắt buộc con gái cùng theo. Thật là một tai hại đã làm hư hỏng một cái gì quý báu nhất nơi người đàn bà, làm cho xã hội loài người mất một tay cộng sự đắc lực và vô giá, và cũng không đem lại cho người đàn bà cái hạnh phúc mà chính họ mới mang lại được cho chúng ta mà thôi. Cái khuynh hướng “nam nhi hóa” phụ nữ ngày nay là một việc làm vô ý thức, tai hại cho hạnh phúc chung của loài người không phải nhỏ. Đây là một vấn đề rất quan trọng, tôi sẽ đề cập và bàn đến ở một nơi khác và một khi khác. Cơ năng trí tuệ của phụ nữ khác hẳn với người đàn ông. Ngoài những điều cần có như người đàn ông, người đàn bà cần trang bị đủ điều kiện để thực hiện được thiên chức thiêng liêng của họ là làm vợ và nhất là làm mẹ.

3. THEN CHÓT CỦA TÂM HỒN NGƯỜI PHỤ NỮ

Tất cả tâm hồn của người đàn bà có thể quy vào một chỗ: “quả tim”, nghĩa là phần đông người đàn bà sống hay chết chỉ vì “con tim” của họ.

Họ yêu bằng “quả tim”, họ suy nghĩ bằng “quả tim”, họ hành động theo cảm xúc của “quả tim”. Nhưng tình yêu của họ là một thứ tình yêu vị tha, nghĩa là trung tâm tình yêu của họ không phải nơi họ, mà là nơi một kẻ khác, một kẻ mà yêu thương như chồng, con, cha, anh hay bè bạn...

Trái lại, phần nhiều tình yêu của người đàn ông là thứ tình yêu vị kỷ, nghĩa là họ lấy sự vui thích riêng, quyền lợi riêng và hoạt động của họ làm trung tâm cho tình yêu của họ.

Người đàn bà chỉ sung sướng khi nào họ thấy kẻ mà họ yêu thương hoặc họ muốn được yêu thương sung sướng. Cũng như họ đau khổ khi nào họ thấy những kẻ họ yêu thương hay muốn được yêu thương đau khổ. Tình yêu của họ là một thứ tình yêu lệ thuộc kẻ khác. Không gì minh chứng rõ ràng khuynh hướng ấy nơi người đàn bà bằng tình mẫu tử. Sự sướng khổ của bà mẹ, không ở nơi mình, mà ở nơi đứa con của mình. Cái sung sướng của người con làm cho mẹ sung sướng đến chảy nước mắt. Họ cảm thấy sung sướng cái sung sướng của con mình còn hơn cái sung sướng của chính đứa trẻ ấy... Cho nên, cái sướng hay khổ của đứa con không sướng không khổ bằng cái sướng khổ của bà mẹ.

Người đàn bà khao khát sống cho kẻ khác, sẵn sàng hy sinh cho kẻ khác, tràn trề lòng tri ân đối với những ân huệ mà họ được thừa hưởng nơi kẻ khác – dĩ nhiên họ rất đau khổ nếu kẻ khác không nhớ đến công ân của họ, nếu kẻ khác không biết lo lắng chăm nom đến họ, nếu không có một kẻ nào sống vì họ và sẵn sàng hy sinh cho họ.

Ngọn lửa lòng của người đàn bà, nếu không có một kẻ nào khác để bồi bổ, nếu không có một kẻ nào khác biết nuôi dưỡng ... nó sẽ tắt ngay. Bởi vậy, tình yêu của họ là một thứ tình yêu lệ thuộc, lệ thuộc nơi người họ yêu hay muốn được yêu.

Người đàn ông, trái lại, tình yêu của họ là một thứ tình yêu vị kỷ. Họ có thể sống tự túc, sung sướng với riêng mình, không quan tâm gì đến sung sướng hay buồn khổ của người chung quanh. Họ không lo lắng cho ai, cũng không mong mỏi làm cho ai sung sướng hay đau khổ, bởi vậy, họ cũng không bận gì đến lòng biết ân của ai, cũng không thắc mắc gì cả nếu không được ai chăm nom săn sóc đến họ.

Mong mỏi được sống độc lập tự túc, họ tìm đủ cách để tránh xa sự xúc cảm, họ có thể sống không cần yêu ghét, không cần vui buồn, không cần tiếng khen chê của kẻ khác. Tình yêu của họ không cần lệ thuộc một ai cả, ngọn lửa lòng của họ cháy lấy một mình, không cần một bàn tay nào khác bồi dưỡng cả. Bởi vậy, người đàn ông có thể sống một mình trong cô tịch, tự mình có thể tiêu điều tự tại, còn người đàn bà thì không thể nào sống như thế được.

Ta cứ xem những đứa trẻ cùng sống trong một gia đình, khi chưa bị lối giáo dục nhồi sọ nào làm sai bản tính thì rõ... Con trai, thì ao ước có một trái banh, một cây súng, một cây kiếm hay một chiếc vòng để biểu diễn sức lực và tài giỏi của mình; con gái, trái lại, muốn có một em búp bê để ru ngủ, để săn sóc, để nâng niu. Con gái thì trong khi bày trò chơi, thích làm bà mẹ, bà thầy, người thầy thuốc hoặc một bà vú, còn chơi thì thích chơi với những đứa nhỏ hơn để có thể rầy la, nựng nịu, hoặc chỉ huy và được chúng âu yếm. Hễ học thì đứa gái sẽ cố gắng học để vui lòng mẹ hay vui lòng thầy, để được ban tặng những niềm âu yếm. Trái lại, con trai thì khi chơi, thích chơi với những trẻ lớn hơn để có thể tranh tài đấu sức, muốn đóng vai anh tài xế hay ông tướng lãnh để được chỉ huy, có nhiều kẻ phục tùng. Còn việc học hành hoặc giúp đỡ mẹ trong những công việc gì trong nhà, là đòi hỏi một phần thưởng gì, nếu không phải là kẹo, mứt, hay món đồ chơi... hoặc vì bị hăm dọa phải chịu một hình phạt gì.

Những thiên tính ấy... chúng vẫn gìn giữ y nguyên sau này khi ra đời: đàn ông thì chỉ quan trọng đến những gì có lợi cho riêng mình, cho sự vui sướng riêng mình; còn người đàn bà thì luôn luôn lo nghĩ đến kẻ khác, lo nghĩ đến cách làm vui lòng kẻ khác, săn sóc đến kẻ

khác và bắt buộc kẻ khác phải để ý đến mình. Dù cho là hạng người đàn bà ích kỷ, đê tiện bậc nào, người đàn bà chỉ tìm sự vui sướng cho mình thôi cũng vậy, họ vẫn đặt trung tâm của hạnh phúc họ nơi kẻ khác. Họ bắt buộc kẻ khác phải yêu thương săn sóc họ, chết sống cho họ... Tình yêu họ vẫn là tình yêu lệ thuộc bên ngoài. Hạnh phúc của họ, không thể là thứ hạnh phúc tự họ gây ra được mà phải do kẻ khác mang lại cho họ.

Ngay như người đàn bà đến tuổi tàn niên, nếu điều kiện vật chất của họ khá đầy đủ và cho phép họ được an nhàn, họ vẫn không chịu an nhàn. Người đàn ông cùng một cảnh ngộ như họ, sẽ tìm cách dưỡng nhàn, tránh tất cả những cái gì có thể làm bận rộn họ. Như ông bà của chúng ta, ông thì không thích ràng buộc theo con cháu, muốn sống một mình không bận rộn, không lo lắng gì đến ai nữa cả? Trái lại, bà thì bận bịu theo con cháu, yêu thương chiều chuộng còn hơn lúc bà nuôi con ruột của bà nữa. Đối với bà, không có ai biết yêu thương cháu bằng bà, săn sóc cháu bằng bà, trong lúc mà bà có quyền hưởng cảnh an nhàn lại là lúc bà quyền luyến đau khổ hơn khi nào hết.

Đối với người đàn bà, thời gian hạnh phúc nhất là lúc mà sự lo lắng gia đình và xã hội thu hút tâm tư và hoạt động vật chất tinh thần họ, khoảng mà tâm hồn họ xúc cảm nhất, khi mà đối với con họ, họ đóng vai tưởng bà mẹ, bà thầy, và người yêu thứ nhất của chúng, người đàn bà nào sống cô độc: không anh, không em, không con, không cháu để mà quyến luyến yêu thương, không có một kẻ đau khổ nào để họ an ủi, giúp đỡ, không làm được một cô giáo, một bà thầy hay một nhà tu hành độ nhân tế thế như đức Quan Âm, nghĩa là kẻ không có một mục đích gì thực hiện và hoạt động vị tha trong đời, kẻ ấy sẽ trở nên gay gắt và tâm hồn sẽ biến đổi sa đọa lạ thường.

Không có gì khó chịu nhất đối với người đàn bà bằng sự ở không, nhưng sự lạnh lùng cô độc không có gì đau đớn hơn cho người đàn bà bằng một cuộc đời không có gì để họ xúc cảm, yêu thương và đau khổ.

Lòng yêu vị tha của người đàn bà là một sự cần thiết cho giống nòi. Thiếu nó, nhân loại sẽ không thể nào tồn tại.

4. THẨM TRẠNG CỦA NGƯỜI ĐÀN BÀ

Vì cái tình yêu vị tha ấy của người đàn bà mà họ phải luôn luôn suốt đời tùy thuộc người khác, những người mà họ yêu thương.

Nhưng cũng chính cái lòng yêu vị tha ấy là một trở ngại to tát cho đời sống an ninh và vật chất của người đàn bà.

Ta nên biết: ích kỷ là một thiên tánh tự vệ của muôn loài để giữ gìn mạng sống của mình. Thiếu nó, không khác nào đi trên con đường tối mà thiếu ánh sáng của bóng đèn. Tánh ích kỷ là một cái khô khan, cần cỗi, xấu xa, hẹp hòi... Nhưng không có nó ta khó sống. Vì nó là sự khôn ngoan, sự bảo vệ quyền lợi và bảo vệ cái sống còn của mình.

Vì vậy, người đàn bà riêng mình không thể bảo vệ được đời sống của mình, mà phải cần đến người đàn ông. Đây là thảm kịch thứ nhất của người đàn bà. Trừ khi nào người đàn bà mà có tánh đàn ông, thì họ mới có thể không cần đến người đàn ông mà thôi. Cho nên, hễ là người đàn bà hoàn toàn đàn bà, thì họ không thể sống một mình, mà phải lệ thuộc người đàn ông hoàn toàn đàn ông mới được.

Tình yêu của người đàn bà thường lại mâu thuẫn với quyền lợi của họ.

Dục vọng của người đàn ông thường là những dục vọng ích kỷ: họ tìm thể lực, tiền bạc, địa vị, sự sung sướng xác thân v.v... Họ có thể đạt được mục đích ấy một cách dễ dàng và trực tiếp.

Trái lại, dục vọng của đàn bà là những dục vọng vị tha. Muốn đạt được mục đích của họ, người đàn bà không có một phương tiện nào chắc chắn cả. Sự yêu thương của kẻ khác, của những người sống một bên mình họ. Ngay như một sự sanh ra mà có điểm phúc được cha mẹ yêu thương, được làm một việc gì may mắn... cũng thường là do sự ngẫu nhiên đưa đến. Người ta thường bảo: “Trâu tìm cột, chứ có đâu cột lại tìm trâu”. Người đàn bà, dù là người sống tự do bậc nào cũng đâu phải được tự do lựa chọn người bạn trăm năm của mình, mà chính là mình “bị người ta lựa chọn”. Người đàn bà không thể với ý chí, với hoạt động, với công phu hay việc làm của mình mà chinh phục được tình yêu của người chung quanh, nếu tự những người ấy không thương mình. Tình yêu đâu có mua chuộc được, tình yêu là một cái gì không vụ lợi... Đối với người đàn bà mà tình yêu là tất cả lẽ sống của đời mình thì sự hên xui của số mạng phải chăng là một thảm kịch nào nề!

Nhưng cũng chưa hết... Thảm kịch của người đàn bà đâu phải chỉ ở ngần ấy việc mà thôi.

Đặt để cái trung tâm của lẽ sống mình nơi kẻ khác, ở những kẻ ngoài mình mà sự ham muốn không giống mình mà quyền lợi cũng không giống mình, dĩ nhiên người đàn bà lại bị

hãm vào một tình thế bi thảm nhất, là không làm sao dung hòa được khát vọng của mình với quyền lợi của mình.

Quyền lợi là gì? Phải chăng là những lợi ích cho mình, đem đến cho mình thêm sức khỏe, tiền bạc, danh vọng, vui sướng, hạnh phúc... Người đàn ông thì đeo đuổi theo công danh, tiền bạc, sắc đẹp, ăn ngon ngủ kỹ... Những cái đó là những khát vọng của người đàn ông, hễ một khi họ thỏa đạt được những nguyện vọng ấy, thì họ cảm thấy được sung sướng, hạnh phúc ngay vì đã được thỏa mãn. Danh vọng, tiền bạc, địa vị... làm tăng thêm uy thế họ; ăn ngon ngủ kỹ làm tăng được sức khỏe họ... Còn đối với người đàn bà đâu phải đó là sanh mạng của họ? Họ cần nhất là yêu thương và được yêu thương, được chăm nom săn sóc những người chung quanh và được chính mình tạo nên sự sống... Đó là tất cả những khát vọng thiết tha của họ, nền tảng của những sự sướng khổ của họ... Nhưng, khát vọng ấy lại luôn luôn đi ngược quyền lợi riêng của họ.

Lợi gì cho người đàn bà khi phải có con? Có con thì phải thức đêm thức hôm mà săn sóc, suốt đời đau khổ lo âu... Có con thì có tăng thêm gì sức khỏe, tiền bạc, danh vọng cho mình nữa không? Trái lại, có con là cả một cái gì càng làm cho con người của mình càng ngày càng thêm kém sút...

Lợi gì cho người đàn bà khi phải lìa bỏ tổ ấm của mẹ cha để về nhà chồng. Nơi nhà cha mẹ, từ lúc lọt lòng đến lớn... được cha mẹ nung niu như trứng mỏng, chiều chuộng yêu thương; người đàn bà phải bỏ nó mà đi theo một người đàn ông lạ nào, không chút tình cốt nhục, cũng không hiểu mình là ai... để vào một gia đình khác mà chắc chắn người ta sẽ không bao giờ đối đãi với mình một niềm âu yếm không bờ bến như tình nghĩa mẹ cha và anh em ruột thịt của mình. Chắc chắn những quyền lợi mà mình đã hy sinh khi bước chân về nhà chồng như sung sướng tự do, nhàn rỗi ngây thơ và lắm khi danh tiếng địa vị xã hội của mình... người chồng có thể bù đắp được chút nào hay không? Lắm khi bị chồng hắt hủi sau khi đã chán chường... và gia đình của chồng coi mình như kẻ thù đi “ăn chực” tình yêu... Thử hỏi, những quyền lợi thực tế mà người đàn bà đã hy sinh ấy có được đền đáp chút nào hay không?

Lợi gì cho người đàn bà khi phải lo lắng cho con cái, lo cho nó được nên vai nên vóc, để rồi phải sống một mình trong thương nhớ, nhất là trong cái tuổi mà mình cần phải yêu thương và được yêu thương... hơn lúc nào cả. Tình cảnh của một bà mẹ yêu con tha thiết từ nhỏ đến lớn không một phút rời con, mà bấm bụng phải để cho con mình bước chân ra đi... về một gia đình xa lạ... là cả một cái thảm kịch cay chua nhất của một người đàn bà.

Nếu lấy về phương diện quyền lợi của người đàn bà mà nói, tôi quả quyết người đàn bà không bao giờ dung hòa được lòng khao khát yêu đương của mình đối với quyền lợi ích kỷ và thiết thực của mình. Nhưng mà người đàn bà thật là đàn bà lại sẵn lòng hy sinh tất cả quyền lợi ấy để thỏa mãn cái thiên tính khao khát yêu đương của mình, vì đó là tất cả cái hạnh phúc của mình mà thôi.

Thật ra, nếu đem những quyền lợi ích kỷ của người đàn bà mà so sánh, cân nhắc với hạnh phúc vị tha của họ, thì cũng khó biết được cái nào là chánh đáng.

Có nhiều người đàn bà bị lôi cuốn trong cái ảo vọng tìm khoái lạc hạnh phúc ích kỷ bằng cách lo phục vụ quyền lợi của họ như người đàn ông... Họ đã hy sinh cái tâm hồn phụ nữ của họ, từ bỏ sứ mạng thiêng liêng của một người mẹ, của một người vợ, của một nạn nhân của tình yêu, của một tâm hồn khao khát yêu thương cho kẻ khác... để lẫn mình vào con đường chánh trị, tranh đấu cho địa vị, quyền tước, danh vọng tiền bạc, đi tìm hạnh phúc cá nhân để có được một thanh danh như người đàn ông. Phụ nữ ngày nay phần nhiều đều có cái cao vọng. Nhưng rồi một khi họ thỏa mãn được những khát vọng vị kỷ ấy, họ đã được phú quý, danh vọng, tự do... họ lại cảm thấy họ đã “thả mối bắt bóng”. Giữa những tiếng hoan hô của quần chúng, giữa lúc họ đã thực hiện được những cao vọng “phỉ chí nam nhi, tung hoành bốn cõi”, họ đã thỏa được mộng “tang bồng” ... thì họ cảm thấy trong tâm hồn có một cái gì trống rỗng... lạnh lùng. Họ cảm thấy họ thiếu sự yêu đương và được yêu đương. Cái chân hạnh phúc của họ là ở trong tình mẫu tử, ở trong tình yêu của những người chung quanh họ, chứ không phải ở nơi những bả vinh hoa phú quý ấy.

Thêm nữa, cái thảm trạng của người đàn bà như thế cũng chưa phải là hết. Lòng yêu vị tha của họ chẳng những không thuận với quyền lợi ích kỷ của họ mà còn bắt họ phải xung đột với tình thương của những người thân yêu của họ nữa.

Cha, chồng, con cái... mà họ thương yêu, mỗi người lại có một bản tính khác nhau, mỗi người lại có những điều ham muốn đòi hỏi khác nhau, thường lại xung đột nhau... Làm một bà mẹ dễ gì mà dung hòa được lòng thương đối với mỗi đứa con. Làm vợ, làm con, làm em... thì cũng dễ gì điều hòa tình yêu mình đối với cha mẹ, đối với anh em!

Những người thân yêu của mình, họ lại đòi hỏi nơi mình những đức tính và phận sự khác nhau.

Lúc chưa cưới... thì họ đòi hỏi nơi mình phải được đầy vẻ duyên dáng mỹ miều, ngây thơ và vụng dại... Người tình nhân bao giờ cũng muốn cho mình dễ dãi ngu dại để mà họ dễ

bề lợi dụng... Họ rất ghét kẻ khôn lanh và nhiều kinh nghiệm... Nhưng đến khi họ cưới mình rồi, thì trái lại, họ đòi hỏi mình phải đứng đắn trang nghiêm, biết lo lắng cho nhà cửa, làm bếp giỏi, giúp đỡ mọi nặng nhọc, như kẻ tôi đòi, nghĩa là phải là một người già kinh nghiệm, khéo léo và hy sinh. Tình yêu đầu phải là mục đích đời người của người đàn ông. Người vợ cưới rồi, đối với họ, không còn phải là người tình nhân nữa, mà là một người bạn đường, một kẻ đỡ gánh nặng và bao hàm tất cả công việc nội trợ. Thế là người đàn bà phải chịu đựng và phải biết chiều theo những đòi hỏi ích kỷ ấy.

Đối với con, cũng như thế. Lúc còn nhỏ, nó đòi hỏi bà mẹ phải luôn luôn ở một bên không được rời nửa bước, để mà an ủi, dỗ dành, săn sóc nó từng li từng tí... Nhưng vài năm sau, khi đứa trẻ ấy lớn lên, nó lại đòi hỏi bà mẹ phải để nó tự do, đừng can thiệp gì đến đời sống nó nữa. Nó không muốn nghe mẹ khuyên lơn hay săn sóc và lo lắng đến nó nữa: nó muốn sống tự do một mình. Đứa trẻ ấy đòi hỏi có lý lắm, thế nhưng bà mẹ đã quen chăm nom, săn sóc con từ thuở bé, làm gì bỗng dưng lại có thể bỏ con mà tuyệt không còn lo nghĩ gì đến nó nữa được không? Ôi! Cả một cái gì bạc bẽo, bội ân... lẽ ra phải làm tê tái những tâm hồn vị tha nhất; thế mà người đàn bà vẫn nhẫn nại và yêu thương... yêu thương mãi...

Tóm lại, nào đâu phải vì ác ý của người đàn ông hay luật lệ khắt khe của người đời bày ra để đày ải người đàn bà phải uốn mình chiều theo dục vọng kẻ khác, phải hy sinh cho kẻ khác... Nhưng thực ra, chính cái bản năng khao khát tình yêu của người đàn bà mà tạo hóa đã phó cho để thực hiện sứ mạng thiêng liêng cao cả của họ, khiến họ luôn luôn như bị:

Ma đưa lối, quỷ dẫn đường,

Lại tìm vào chốn đoạn trường mà đi.

Đâu phải chỉ lo cải tạo chế độ xã hội là đủ để mưu hạnh phúc cho người đàn bà, mà ta phải giáo dục người đàn ông thế nào để họ hiểu được tâm sự của người đàn bà, hiểu để mà thương và có trách nhiệm giúp cho người đàn bà thoát khỏi những nỗi khổ tâm mà suốt đời họ phải âm thầm chịu đựng.

Một ông cha sáng suốt, biết yêu quý con gái mình vì đã hiểu nỗi lòng thâm kín của con, thì không bao giờ ông lại lo lắng vì sự bất công không bênh vực được quyền lợi của con mình đối với quyền lực của người chồng. Điều mà ông ghê sợ nhất cho đứa con yêu quý của ông là chỗ gây thơ vụng dại của nó trong sự nhận xét sai lầm tâm lý của người đàn ông và nhân thế sẽ gây cho nó sau này bao nỗi chua cay thất vọng. Ôi! Nếu đứa con gái của ông mà hiểu rõ

con người đàn ông được như ông... thì ông sẽ yên lòng biết bao về tương lai hạnh phúc của nó!

Địa vị của xã hội ngày nay, tựu trung cũng giống hoàn cảnh của ông cha này. Xã hội mà muốn mưu hạnh phúc cho người đàn bà thì cần thiết nhất là lo giáo dục người đàn ông cũng như người đàn bà, soi đường chỉ nẻo cho họ hiểu nhau để tránh những nỗi đau lòng vì hiểu lầm nhau và gây cho người đàn bà những đau khổ vô ích thêm vào các thảm trạng vô cùng bi đát mà ta đã thấy trước đây.

Người đàn bà có nhiều đặc tính rất xa người đàn ông.

Chỉ vì tưởng lầm rằng đàn ông cũng như đàn bà, tâm tính đôi bên đều như nhau, mà phần đông cứ lấy bụng ta mà suy bụng người, nên mới có những sự hiểu lầm xô xát.

Văn sĩ André Maurois có nói: “Dù cho đôi nam nữ mong ước cuộc hôn nhân thế mấy, dù cho lứa đôi có mê luyến nhau thế mấy, và họ có thật thông minh thế mấy, thì đôi bên nam nữ đều phải cảm chắc rằng mình sẽ chung sống với người lạ và người đó sẽ làm cho họ ngạc nhiên vô cùng... Lúc ban đầu... trong khi hòa hợp nhục thể, trong cái say đắm buổi đầu, bao nhiêu nỗi khó khăn, đôi bên đều có thể chiều chuộng như tạm quên hẳn được cả... Nhưng, thời gian, sau khi người đàn bà, cũng như người đàn ông đã ráng tìm phương để thành một người khác, để họ không còn phải là người đàn bà nữa với tâm hồn riêng thực của họ, họ mới nghĩ thầm: “Mình vẫn muốn theo sát bên chàng, nhưng thế không phải. Mình sanh ra nào phải để làm như thế đâu!” Còn người đàn ông cũng sẽ nghĩ đến cái mộng riêng của mình, cái mộng “tang bồng hồ thi”... rồi nhớ đến kiếp giang hồ phiêu bạt như chàng Từ Hải.

*Nửa năm hương lửa đương nồng,
Trượng phu thoát đã động lòng bốn phương.
Trông vờ trời bể mệnh mang,
Thanh gươm, yên ngựa lên đường ruổi dong.*

Thì ra khi dục tình thỏa mãn, mỗi người mới cảm thấy sự đòi hỏi của tâm hồn mình và tìm cách để trở về với cái người thật của mình: Bấy giờ họ lại vẫn thấy cô đơn lạnh lẽo và hai người vẫn là khách lạ qua đường, không ai còn hiểu ai được nữa.

Chính lúc “tuần trăng mật” đã qua, thì... lại sang qua thời kỳ hắt hủi và chán chường phải có, sau một hồi nhiệt tình quá độ... Bấy giờ là lúc “lứa đôi xung khắc”, không phải xung khắc toàn diện, nhưng xung khắc một phần nào. Họ không còn hiểu nhau được nữa; họ chỉ

lấy một niềm thương lọt lọt xa cách mà chịu đựng nhau thôi cho qua cái chuỗi ngày chán nản. André Gide nói: “Xem thế, thì thấy rõ hai con người, tuy ta thấy họ vẫn chung sống một cuộc đời như nhau, vẫn cũng gọi là yêu mến nhau đấy... nhưng họ chẳng khác nào hai nước bề quan tòa cảng...”.

Nhưng đôi khi, sự tình lại nghiêm trọng hơn và từ sự không hiểu biết nhau, hai vợ chồng lại đi lần đến sự hiềm ghét nhau.

Chung quy, bảo rằng hai tâm hồn không yêu nhau là sai, nhưng sự đau khổ của họ, là chỗ quá yêu nhau, mà không hiểu được nhau... vì tâm hồn của họ là cả hai thái cực. Vậy biết rõ tâm hồn sâu kín của đôi bên mới có thể mưu cầu hạnh phúc cho nhau được mà thôi.

5. NHỮNG CẢM XÚC VỊ THA CỦA TÂM HỒN NGƯỜI ĐÀN BÀ

A. Thích làm vui lòng

Tình yêu vị tha của người đàn bà như trước đây đã nói có thể phát hiện dưới hai hình thức:

1. Người đàn bà rất quan trọng đến những xúc cảm vị tha.
2. Không mấy thiết tha đến những xúc cảm vị kỷ.

Vì quá quan trọng đến những xúc cảm vị tha, nên người đàn bà cũng có cái tánh “thích làm vui lòng” kẻ khác.

Cái tánh đặc biệt này nó bao trùm và chi phối tất cả đời sống của người đàn bà.

Tìm cách để làm vui lòng kẻ khác bất cứ bằng phương tiện nào, hoặc gây cho người chung quanh sự đẹp mắt, đẹp tai, đẹp mũi hoặc sẵn sóc gương mặt cho dễ yêu, hoặc dùng đến lời ăn tiếng nói dễ thương để làm cho chung quanh vui lòng, đó là tất cả nguyện vọng thâm kín của người đàn bà.

Nguyện vọng thâm kín này là một thứ nguyện vọng bèn bỉ nhất và bao quát nhất tâm hồn người đàn bà... không thể lẫn lộn với tình yêu của họ, tức là một thứ tình cảm dễ phai mờ và hạn định.

Tôi nói nó bèn bỉ, nhất là muốn bảo bất kỳ ở thời kỳ nào trong đời mình, người đàn bà luôn luôn vẫn mong mỏi có một việc ấy mà thôi: làm vui lòng kẻ chung quanh mình. Lo làm duyên làm dáng bắt đầu ngay từ tuổi trẻ... Bệnh hoạn, tuổi tác mà dù cho đến giờ chết, cũng

không sao làm cho họ xao lãng việc ấy. Nhiều bà tuy đã già rồi, mà cũng còn tìm cách làm duyên... Cái sợ nhất của người đàn bà là bị người chung quanh nhòm gó mình.

Người đàn bà mong làm vui lòng đối với bất cứ ai, bởi vậy mới bảo đó là nguyện vọng bao quát nhất tâm hồn của người đàn bà...

Trong Chinh Phụ Ngâm, nàng Chinh Phụ bảo:

“Vắng chàng, điểm phấn trang hồng với ai?”.

Đây chỉ là trường hợp đặc biệt nhất mà cao độ của ái tình đã lấn át cả thiên tính. Nhưng, nó cũng chỉ là một trạng thái tạm thời... mà tôi sẽ bàn đến sau này.

Người đàn bà con gái mong làm vui lòng tất cả mọi người xung quanh chứ không phải riêng gì đối với chồng. Chẳng những đối với thầy của mình, đối với học sinh của mình, đối với bè bạn hay chủ sở hữu của mình v.v... nghĩa là đối với những ai mà mình có dính dấp đôi chút quyền lợi thì người đàn bà con gái mới tỏ cái ý muốn làm vui lòng mà thôi đâu... Ngay đối với những khách qua đường, đối với kẻ tò mò nơi cửa để dòm trộm, đối với những bạn ngẫu nhiên gặp trên con đường du lịch mà chỉ gặp họ một lần và không bao giờ gặp nhau lại được nữa, nghĩa là đối với tất cả mọi người mà họ không chút gì quan tâm, không chút gì cầu mong được yêu thương, hay kính phục... họ cũng mong được làm vui lòng... Bất cứ đối với một đứa bé, một người đàn ông già hay trẻ mà họ gặp trên bước đường đi của họ, họ cũng muốn làm cho mọi người đều được vui lòng vui mắt khi trông thấy họ. Cái thiên tính này khó dập tắt được nơi lòng người đàn bà con gái. Nó chi phối tất cả đời sống của họ.

Ngay những kẻ đã dập tắt lửa lòng, nương thân nơi cửa Phật, mà “cuộc đời đã tắt lửa lòng”... cũng vẫn còn thích làm vui lòng kẻ khác bằng sự săn sóc đến dung nhan, cử chỉ và lời nói duyên dáng để được lòng tất cả mọi người.

Thậm chí họ chán đời đến quyên sinh mà cũng có kẻ tìm lấy cái thứ chết gì, mà đừng làm hư hoại dung nhan của họ... để tránh cho kẻ khác nhìn thấy cái “tội tệ”, cái “ghê tởm” của thân hình kiêu diễm của họ.

Chính vì cái “thích làm vui lòng kẻ khác”, và làm cho kẻ khác chú ý đến mình mà có nhiều người đàn bà con gái thích chơi thể thao, đánh vũ cầu, bơi lội hoặc thi đua với đàn ông trong các cuộc thể thao, hoặc thi văn chương, hay làm chính trị... những điều mà tự họ, tâm hồn họ không ham thích chút nào cả. Vì họ tưởng đó là những phương thế để được kẻ khác ưa thích và chú ý đến họ, nghĩa là những cách để làm cho kẻ khác chung quanh vui lòng. Nếu

họ biết đó là những hành động mà người đàn ông không ưa thích chút nào cả, không vui lòng thấy có nơi người phụ nữ ý trung nhân của họ, thì tức khắc họ không còn ham mê nữa.

B. Thích chung diện

Thích làm vui lòng kẻ khác tuy là thiên tính của người đàn bà, nhưng không nên để nó biến thành thói xa hoa, chung diện, thói làm dáng..., thói quyến rũ lá lơi và khêu tình...

Thói xa hoa chung diện, tức là tánh thích làm vui lòng kẻ khác mà tăng rộng ra với tất cả mọi người ngoài xã hội... Họ chung diện một cách xa hoa lộng lẫy để cho được đông người mê say, ao ước; họ lựa lời nói, họ tìm những dáng điệu khêu gợi để làm bùng cháy tâm can bọn đàn ông... Lắm khi những thói ấy lại biến thành thói quyến rũ quá thân mật, sẵn sàng để dụ dỗ đàn ông say mê... nhưng tựu trung không có ý gì yêu ai hoặc muốn được ai yêu... Họ thân mật, họ sẵn sàng, họ quyến rũ... để làm mê một con người, để làm một trò cười và thỏa mãn lòng tự cao được nhiều người ngưỡng mộ si tình mình..., và chỉ có thể thôi.

Nói cho đúng, những thói xa hoa chung diện làm dáng và quyến rũ ấy, nó là những khát vọng thầm kín của bất cứ người đàn bà nào, tuy cũng có nhiều kẻ vì liêm sỉ, vì lòng đạo đức, vì giáo dục cấm cản mà không dám để bộc lộ tự do, chứ thật tình người đàn bà nào cũng có cái mộng được trầm trồ, khen ngợi, mê say bóng sắc của mình. Thật ra không có một người đàn bà nào lại không thích được người tỏ vẻ mê say khen ngợi cái duyên dáng của mình. Và chính cái lòng khao khát ấy của người đàn bà đã làm cho không biết bao phụ nữ sa vào cạm bẫy của bọn “sở Khanh”, biết “gãi vào chỗ ngứa” ấy: họ khéo tăng bốc sắc đẹp của các bà.

Không có gì làm cho người đàn bà sung sướng bằng cái thú được nhiều người thèm muốn, có thể bảo rằng không có cái danh vọng, địa vị nào... trong đời có thể làm cho họ sung sướng hạnh phúc bằng được thấy có nhiều người say mê vì nhan sắc và sự kiêu diễm của họ. Bởi vậy, cái khổ nhất của người đàn bà là sanh ra với một bộ mặt xấu xí hay một thân hình tàn tật... Mà thật vậy, người đàn bà mà không đẹp, khó mà được người đàn ông yêu thương, tuy rằng cái đẹp về tinh thần rất quý để nuôi dưỡng tình yêu.

Thói xa hoa chung diện, thói hay làm dáng và quyến rũ, thân mật tuy là những khát vọng thầm kín và chính đáng của người đàn bà, nhưng thật ra nó không có lợi gì cho người đàn bà, lắm khi còn rất nguy hiểm cho họ là khác.

Ta cũng nên hiểu rằng những thói ấy, đối với người đàn bà, tuy chỉ là việc cầu vui vậy thôi, chứ trong thâm tâm họ không một mảy may nào cố ý làm hại ai, cũng không phải họ cố

tâm làm cho ai yêu họ... Nhưng, đối với người đàn ông thì không phải còn là việc chơi nữa đâu.

Cũng có khi, không cần chung diện, không cần duyên dáng... người đàn bà lắm khi còn làm cho người đàn ông si mê ngơ ngẩn thay, hướng chỉ dùng đến những mánh khéo khéo tình làm nung nấu lòng người thì đâu phải là chuyện chơi được nữa. Người đàn ông về tình ái, phần nhiều là kẻ thật thà nhất, thành thật nhất. Họ tin tưởng dễ dàng rằng họ được yêu đương trong khi người đàn bà chỉ xem như một trò chơi. Một cái cười duyên dáng, một cái liếc say mê... đủ làm họ tưởng thật rằng họ đã được người ta phải lòng rồi. Kẻ điếm đảng tuy nhiều, nhưng người thật thà đâu phải ít. Bởi vậy, người đàn ông dễ bị mắc trong cạm bẫy của người đàn bà, dù là những mánh khéo trẻ con. Rồi trái ngược lại, người đàn ông mê say thật và yêu thương thật, lại lôi kéo người đàn bà ấy phải yêu họ, mặc dù trước kia họ chỉ làm một trò đùa mà thôi. Chính cái đó làm cho người đàn ông dễ bị lôi cuốn vào con đường bạc tình mà người đàn bà cũng lại dễ sa vào con đường bạc nghĩa... Người đàn bà nào mà mang phải thói ấy dễ làm cho chồng mình nghi kỵ, hoặc làm cho kẻ sắp cùng mình kết bạn trăm năm đâm ra chán nản... Sự quyến rũ, sự dễ dãi và quá thân mật của người đàn bà, tuy thỏa mãn được lòng tự đắc của họ... nhưng lắm khi lại làm hại cho họ vô cùng: họ mất cả lòng tin nhiệm của người đàn ông.

Người đàn ông nào cũng vậy, đều phân biệt rất kỹ người đàn bà mình thích và người đàn bà mình muốn cưới làm vợ. Họ thương kẻ nào khó chinh phục hơn người dễ chinh phục. Những yêu thuật quyến rũ của người đàn bà dễ gây tình ái nơi người đàn ông... nhưng gây tình ái và để đóng vai trò một người yêu, một tình nhân, thì được, mà để làm một người vợ thì không được, vì họ đã mất lòng tin nhiệm của người đàn ông rồi.

“Nước Sở có một người có hai vợ: vợ cả và vợ lẽ cùng đẹp, cùng xinh. Anh láng giềng ghẹo người vợ cả. Người vợ cả giận và mắng thậm tệ. Anh láng giềng lại ghẹo người vợ lẽ, người vợ lẽ bằng lòng và đi lại. Không bao lâu, người có hai vợ ấy chết. Anh láng giềng muốn tính cuộc vuông tròn lại dạm hỏi người vợ cả.

Có kẻ hỏi rằng: “Người vợ cả trước đã mắng anh, người vợ lẽ vẫn có tình với anh, sao bây giờ anh định lấy người vợ cả?”. Anh ta đáp: “Lúc người ta chưa là của mình, thì mình thích họ dễ dãi và tư tình với mình. Nhưng khi người ta là của mình, thì mình lại thích kẻ không dễ dãi và tư tình với kẻ khác. Kẻ trước đã dễ dãi và tư tình với tôi, ai nó cũng có thể dễ dãi và tư tình được cả. Bởi vậy tôi không cưới nó”.

Người đàn bà nào dễ dãi, quyến rũ, hay chiều chuộng và thích làm vui lòng tất cả mọi người sẽ khó giữ được lâu dài tình yêu chân thật và tin cậy của người đàn ông. Thành ra suốt đời chỉ làm món đồ chơi cho bọn đàn ông, chứ không chút lợi gì cho cái chân hạnh phúc của mình cả.

Có lẽ các bạn phần đông đều có đọc qua hoặc xem bộ phim “Cuốn theo chiều gió” (Autant en emporte le vent)... Vai chánh là nàng Scarlet yêu thương chàng Asley với mối tình thiết tha và duy nhất. Asley vẫn biết thế... nhưng chàng không chịu lấy nàng làm vợ mặc dù nàng đẹp, thông minh, sắc sảo vô cùng. Nàng sở dĩ suốt đời ôm ấp một mối tình tuyệt vọng không gì khác hơn là nàng mang phải cái bệnh làm dáng và quyến rũ... Nàng đi đâu, ngồi đâu thì trai tơ nó “bu” nàng như ong kiến. Và vì thế mà những bọn đàn ông trang nghiêm đi tìm mối tình chân thật, không dám cưới nàng. Tâm sự của người đàn ông trang nghiêm, chín chắn... của kẻ không đùa cợt với ái tình có thể tượng trưng cho chàng Asley. Trái lại, bọn đàn ông trai tơ, hay đùa bỡn với ái tình thì lại thích hạng đàn bà dễ dãi, quyến rũ ấy. Cho nên số phận của người đàn bà này sớm muộn gì cũng sa vào tay bọn trai tơ đáng điểm ấy. Đó là cái thảm kịch dành cho hạng người đàn bà đùa bỡn với ái tình.

Cái thói xa hoa, quyến rũ ấy là một cái thói xấu do người đàn bà Tây phương truyền sang người đàn bà Á Đông và đã làm tai hại cho giới phụ nữ không biết chừng nào. Sự thật, trong những xứ, những dân tộc, những giai cấp mà người đàn bà con gái thích làm dáng, quyến rũ, đùa cợt ái tình nhiều bao nhiêu thì người đàn ông xứ ấy, dân tộc ấy, hay giai cấp ấy thường sống trong độc thân nhiều nhất, hoặc ưa ly dị nhiều, không còn lòng kính trọng thiêng liêng nữa mà lại sinh ngờ vực khinh thường thì thật là nguy hiểm cho giới phụ nữ không biết chừng nào. Lỗi ấy quy về hạng người đàn bà lăng lơ này.

Cái thói chung diện, làm dáng và quyến rũ là lời gợi tình... là một trạng thái đặc biệt của cái tính làm vui lòng kẻ khác, một đặc điểm của người đàn bà rất khó mà sửa đổi được. Thâm tâm của họ là lòng vị tha, muốn làm vui lòng kẻ khác... nhưng họ đã lầm to... Họ chỉ quyến rũ được, họ chỉ khêu tình được có một hạng trai lơ mà thôi. Người chín chắn, mà tình yêu đậm đà chung thủy... rất sợ họ. Để làm một tình nhân thì được, mà làm vợ thì không. Bởi vậy người con gái, đàn bà nào có cái thói xa hoa, chung diện, quyến rũ, là lơ... suốt đời không bao giờ gặp được mối tình chân thật. Người đàn ông nào mà thích kẻ chung diện là lơ... là hạng người bốc trời, sống một đời ong bướm. Như thế cái mưu mẹo ấy của người đàn bà lăng lơ trở lại hại mình..., họ phải bị sống một đời hoa tha hồ cho ong bướm dãi dăng. Nhưng họ đã quên rằng: sự đoan trang, nghiêm chỉnh, kín đáo, thủy mị cũng là một cách làm

dáng, quyến rũ và gợi tình cao nhã, mà thủ đoạn còn cao cường hơn cái thói lẳng lơ đùa cợt rất nhiều. Bọn đàn ông con trai nào mà tâm hồn cao thượng, đứng đắn... lại không thích kẻ đoan trang, thùy mị?... Cho nên trong số những người đàn bà, chỉ người nào đoan trang, nghiêm chỉnh... mới được người đàn ông đứng đắn để ý. Họ yêu và họ kính nể. Mà chỉ có sự kính phục mới đảm bảo được sự vĩnh viễn và sâu sắc của ái tình. Đó là điều mà người đàn bà con gái nên để ý nhất trong cách chỉnh phục người yêu.

Cái thói xa hoa chung diện, quyến rũ, lả lơi... của người con gái; may thay, đâu phải là một chứng bệnh nan y. Ngày nào mà họ bắt đầu “Yêu” thì ngày ấy các thói “quyến rũ” “lả lơi”... cũng mất.

Bà Gina Lombroso có thuật câu chuyện một cô sinh viên trường thuốc nọ, có tánh chung diện, lả lơi, quyến rũ đến cực độ. Trong giới y sĩ, sự có mặt của một cô như thế thật là một sự bức mình. Bà đã không biết bao nhiêu lần khuyên lơn cô ấy phải đứng đắn nghiêm trang. Nhưng vô kết quả. Đến năm thứ ba, cô ấy lại biến đổi tánh tình: cô trở nên hết sức nghiêm trang, đứng đắn. Cô không cười cợt vui đùa với bạn trai nữa, cô không chung diện, không thích bè bạn, lại ưa trầm ngâm suy nghĩ và thích sống một mình trong cô tịch. Tại sao thế? Tại cô đã bắt đầu “yêu”, yêu một cách chân thành một người đàn ông đứng đắn.

Khi người đàn bà bắt đầu “yêu” thì tức khắc sự thích làm vui lòng kẻ khác, cái vòng xã giao sẽ bắt đầu thu hẹp dần lại và quy vào những người yêu chân thật quanh mình thôi... Và bấy giờ họ mới bắt đầu trải qua tâm sự của nàng Kiều:

*“Vui là vui gượng kẻo là,
Ai tri âm đấy, mặn mà với ai!”*

Và bấy giờ, ta mới hiểu rõ được tâm sự của nàng chinh phụ của Đặng Trần Côn:

“Vắng chàng, điểm phấn trang hồng với ai...”

C. Thích ăn mặc, trang sức

Thế thường người ta cho rằng người phụ nữ nào thích ăn mặc đẹp... là không đứng đắn, là không đạo đức.

Nhưng sự thật đâu phải thế. Người đàn bà con gái nào cũng thích trang điểm, cũng thích ăn mặc đẹp đẽ. Nó cũng là một đặc điểm phụ thuộc thiên tính hay làm vui lòng kẻ khác, như đã nói trên. Cho đó là một tính kiêu sa cũng là sai. Sự ăn mặc, đối với người đàn bà đâu

phải chỉ là một sự kiêu sa... Nó tượng trưng một cái gì quan trọng hơn và phức tạp hơn, vì đối với người phụ nữ, nó là cả một cái gì liên đới với con người của họ.

Quần áo, cách trang sức, đồ nữ trang... đó là những “dấu hiệu” mà người đàn bà dùng để tỏ cho những kẻ lạ mặt biết rõ địa vị quý phái của mình, hoặc tỏ ra cho xã hội chung quanh biết cái mức cung thương của cha mẹ, của chồng họ đối với họ đến bậc nào.

Hơn nữa cách trang sức, ăn mặc của người đàn bà, con gái là tượng trưng của một sự “sáng tạo” đối với họ... có thể ngang hàng với sự sáng tạo một bức tranh đối với nhà họa sĩ, hay một quyển sách đối với nhà văn, một pho tượng đối với nhà điêu khắc v.v... Một cái áo may khéo là cả một sự thi thố những khiếu thông minh, mỹ thuật, khéo léo và óc tưởng tượng sáng tạo của người đàn bà.

Khéo lựa được một màu áo ăn với màu da, khéo lựa được một kiểu áo ăn với khuôn vóc của người mình... là một phát minh sáng tạo không kém gì một phát minh sáng tạo trong các ngành sáng tạo của người đàn ông. Bởi vậy nó là một sự đòi hỏi, khao khát của người đàn bà.

Được người ta khen là ăn mặc hợp thời trang, ăn mặc đẹp... đối với người đàn bà là một sự vui sướng không khác nào được gắn huy chương hay được thăng quan tiến chức đối với người đàn ông. Thật vậy, đối với người quen thuộc thì sự “ăn mặc” không mấy quan hệ đối với người đàn bà. Họ chỉ lo ngại là đối với kẻ lạ, vì áo quần và cách ăn mặc như ta đã thấy trước đây, là những chứng chỉ để tỏ cho người chung quanh biết địa vị và gia thế họ như thế nào; cho nên trong nhà, họ có thể mặc sao cũng được, mà ra ngoài đường, đến đám đông hay tiệc tùng... họ rất lo lắng săn sóc đến áo quần và cách trang sức của mình.

Sự quan tâm đặc biệt đến cách ăn mặc chứng tỏ người đàn bà rất xem trọng dư luận chung quanh, nhất là đối với dư luận của các giới mà họ quý trọng. Thật vậy, ta thường thấy nhiều cô, nhiều bà ở xã hội trung lưu rất chú trọng đến dư luận quần chúng tầm thường nên mỗi khi họ đi ngoài phố hay đến các nơi hí viện, họ ăn mặc lòe loẹt xa hoa hết sức, cốt ý là được hạng người ấy để ý khen tặng? Còn những cô những bà thuộc về hàng quý phái thượng lưu rất khinh thường dư luận quần chúng mà họ cho là hèn kém không đáng kể, thì lại ăn mặc rất đơn giản sơ sài khi ra ngoài phố. Nhưng trái lại, họ dành lối trang sức đẹp nhất và sang nhất trong những khi dự yến tiệc ở các nơi thật sang trọng. Nơi đó họ biết sẽ có nhiều bậc quyền quý, những bậc thượng lưu trí thức có mặt: Họ chỉ chú trọng đến dư luận của hạng thượng lưu trí thức mà thôi.

Xem “quần áo” và cách ăn mặc của người đàn bà cũng có thể giúp cho ta biết rõ tâm hồn của họ. Thực ra, sự lòe loẹt bên ngoài thường là biểu thị của sự thiếu kém bên trong, một sự sa sút của tâm hồn. Như ta đã thấy, tâm hồn của người phụ nữ là một tâm hồn lệ thuộc... dư luận bên ngoài. Bởi vậy, đối với phần đông, sự ăn mặc là một cách để bù đắp cái nghèo kém bên trong. Ta thường thấy những người đàn bà mà tài năng hay đạo đức hơn người thường không biết tha thiết lắm đến sự ăn mặc. Họ ăn mặc đơn giản nhất và ít để ý đến trang sức. Người đàn ông mà hèn kém bên trong cũng thế, họ thích ăn mặc lòe loẹt bên ngoài. Nhưng người đàn ông thì có khác, là sự trang sức chung diện bên ngoài không có tính cách thiết tha của lòng vị tha như ở người đàn bà, cốt làm vui lòng đẹp mắt chung quanh mình. Vì vậy người đàn ông nào mà hay lo đến việc ăn mặc là những kẻ rất tầm thường..., và nếu họ chỉ lo đến quần áo trang sức mà thôi thì lại là kẻ rất tầm thường không đáng kể... Trái lại, người đàn bà thì có khác, bởi ngoài cái tâm khảm tự ti, họ còn một lý do chính đáng hơn, tức là lòng yêu vị tha, họ thích làm vui lòng kẻ chung quanh. Đối với người đàn bà: sự ăn mặc, cách trang sức... là tượng trưng một cái gì phiền phức lắm, nhưng, tựu trung ta nhận thấy một cách dễ dàng rằng sự “lo ăn mặc” ấy chỉ lệ thuộc nơi dư luận bên ngoài, nơi những kẻ mà họ muốn được khen tặng. Cho nên nhiều khi, người đàn bà thích quần áo se súa chung diện, bông bỏ hằn và không lo nghĩ gì đến việc ấy nữa chỉ vì họ thấy những người chung quanh không còn đòi hỏi nữa. Không biết bao người con gái thích ăn mặc duyên dáng, chung diện... mà có lẽ đời sống họ chỉ có bấy nhiêu thôi, tự nhiên không nghĩ về việc ấy nữa một khi họ có chồng, có con, nghĩa là họ được yêu thương mà không cần phải dùng đến những phương tiện bề ngoài ấy nữa, hoặc vì họ cảm thấy chồng con họ không quan tâm đến điều ấy nữa.

Trái lại, cũng có nhiều người đàn bà, trước giờ không quan tâm gì đến sự ăn mặc, bỗng lại để ý săn sóc đến, khi họ muốn được yêu, vì người yêu ấy đòi hỏi việc ấy; hoặc vì họ muốn được yêu tha thiết hơn.

Sự lo lắng về việc ăn mặc, trang sức đối với người đàn bà có lợi gì cho họ không? Hay là có hại? Theo tôi, sự chung diện có chừng mực và nhất là có ý vị thanh nhã và kín đáo... đó là một việc rất cần thiết cho người đàn bà. Không có gì làm cho họ vui lòng sung sướng cho bằng... được nhiều người để ý đến cái đẹp của họ. Ta hãy để ý thì thấy rõ. Bất cứ nơi nào, ở các nơi công cộng, ở công sở, ở xưởng, ở nhà trường, ở các dinh thự hay ở nhà tranh vách lá... hễ người phụ nữ nào càng ăn mặc đẹp đẽ, thanh tú bao nhiêu thì càng được nhiều người yêu chiều, vị nể, đối đãi với mình tử tế và tin cẩn bấy nhiêu.

Ngược lại, nếu họ chung diện quá sỗ sàng diêm dúa, biến thành một sự lố lăng kỳ dị... thì sẽ trở lại làm hại họ nhiều, vì nó sẽ làm cho người chung quanh khinh thường và mất lòng tin nhiệm. Lại nữa, sự xa hoa sẽ làm cho người đàn bà dễ bị trụy lạc và dễ đưa họ đến những hành động đê hèn để thỏa mãn cái thói kiêu sa của họ. Mà sự thật, người phụ nữ nào chỉ thích sống trong sự ăn mặc xa hoa... thường lại là những kẻ mà đời sống bên trong rất nghèo nàn, dễ bị lôi cuốn vào con đường trụy lạc tội lỗi... Và bởi thế, những người đàn ông đứng đắn bao giờ cũng ngờ vực hạng người này.

Tóm lại, người đàn ông nào cũng vậy, dù là cha hay chồng... cũng đều muốn cho con gái mình hay vợ mình ăn mặc đẹp đẽ cả, và cho đó là một điều hãnh diện. Người đàn bà nào mà không hiểu lẽ ấy có thể làm mất tình yêu một cách dễ dàng. Nhưng cách ăn mặc và trang sức phải cho thật thanh nhã kín đáo và vừa phải thôi, thì mới thật là người khôn khéo. Đối với người đàn ông, đẹp bao giờ cũng là điều mà họ ưa thích nhất.

D. Thích phô trương

Nếu ta lắng tai nghe kỹ những câu chuyện tâm sự của người phụ nữ trong các cuộc hội họp hoặc trong lúc họ bè bạn với nhau trong lớp học... ta sẽ thấy dường như tất cả cao vọng của họ dồn vào những điểm duy nhất sau đây: Hay khoe, thích đứng đầu, thích được cung yêu hơn tất cả bè bạn.

Thật vậy, được kể như là đứng đầu, đứng trên tất cả, bất luận là về phương diện nào, dường như đó là nguyện vọng tổng quát và bền bỉ nhất của người đàn bà. Được xem như là một người thật thà nhất, hoặc thông minh nhất, hoặc giàu sang nhất, hoặc đẹp đẽ nhất... là tất cả niềm vui sướng nhất của người đàn bà.

Được yêu thương nhất, được chiều chuộng nhất, được quý trọng nhất... dù là đối với một thiếu số người thân yêu của mình thôi... người phụ nữ nào cũng cho đó là hạnh phúc nhất đời của họ và chắc chắn họ sẽ không còn đòi hỏi gì hơn nữa cả, không còn thèm muốn gì hơn nữa cả. Bà De Stael, một nữ sĩ người Pháp được nhiều người mến phục cũng thú thật rằng: “Tôi rất sẵn sàng từ khước tất cả những danh dự quốc tế để đổi lấy một đời sống tâm thường của một người đàn bà được một nhóm người thân yêu quý trọng mình nhất đời thôi”.

Người đàn bà, nếu họ viết sách, hay phát minh một cái gì... đâu phải để lưu danh hay được thiên hạ khen tặng sùng bái, mà thật ra, họ tin rằng nhờ thế họ sẽ được nhóm người thân yêu của họ mến phục, quý trọng. Trái lại, nếu họ cảm thấy những kẻ thân yêu hay những

người họ muốn được yêu thương không tha thiết gì đến việc ấy, có thể rồi họ cũng sẽ không còn thiết tha gì đến việc ấy nữa.

Không có cái gì làm cho người đàn bà đau đớn khó chịu bằng cảm thấy mình thua sút bạn bè của mình: Thua về sắc đẹp, thua về thông minh, hay thua về giàu sang thế lực.

Được “cung” nhất đối với thầy mình, hoặc được “mến” nhất đối với học trò mình, đối với con mình, nghĩa là đối với tất cả những người chung quanh hay sống chung với mình, đó là hạnh diện nhất của các cô học sinh, của các bà giáo, của các bà mẹ, của các cô gái... Nhưng trong sự mong mỏi được cung yêu nhất ấy, hoàn toàn không có một chút gì muốn lợi dụng ai cả... Đứa con gái muốn được cha yêu nhất, hay đứa học trò muốn được thầy cung nhất, hoàn toàn không có một ý nghĩ gì muốn được ân huệ riêng tư gì cả... Thật vậy, người đàn bà nào cũng thế, bất cứ là được con chó, con mèo hay một đứa cháu nhỏ nào trong nhà triu mến và ưa thích nhất thì cũng đủ tự thấy hạnh diện và sung sướng để mà “làm mọi” thêm cho nó. Trong cái bụng muốn được người ta yêu mến nhất đó tuyệt không có một ý nghĩ gì được hưởng những ân huệ của những người yêu thương mình đó. Tôi thấy có những người đàn bà ngày tối cứ lo săn sóc cung yêu một đứa trẻ không là con cái gì mình nhưng họ rất sung sướng mà phụng sự đứa bé ấy chỉ vì nó yêu mến họ nhất trong nhà...

- Thưa cô, đứa bé này là gì của cô đây?

- Không là gì của tôi cả. Tôi chỉ là người ở trọ nhà này thôi.

- Thế sao tôi thấy cô chịu cực, chịu khổ với nó có khi còn hơn mẹ nó?

- Thưa, vì nó mến tôi hơn mẹ nó... cơ!

Thích được yêu nhất, lại dễ biến sang cái tính thích bao bọc, bênh vực, thích làm kẻ cần thiết không thể bỏ qua được... của một người nào.

Thật vậy, kẻ ban ân bao giờ cũng cảm thấy mình là cần thiết đối với người chịu ân, do đó thấy mình cao hơn và được quý mến hơn. Đành rằng tình yêu bảo bọc không riêng gì của người đàn bà, nhưng nơi người đàn bà thì tình yêu này mãnh liệt hơn nhiều.

Có không biết bao bà mẹ lấy làm sung sướng hạnh diện được thấy con mình nó đầy dọa mình từng li từng tí.

- “Thằng bé tôi, đói thì đói không bao giờ chịu ai đút cơm cho nó cả... Không có tôi nằm bên quạt nó, nó không ngủ... Ai tắm nó cũng không chịu...”

Sự cần thiết dường như không thể nào bỏ qua được của bà mẹ, tự trung làm cho bà được hãnh diện nhất... Cho nên càng cực khổ nhọc nhằn bao nhiêu, bà cảm thấy sung sướng bấy nhiêu, và có nhiều bà mẹ không ngần ngại gì kéo dài sự lệ thuộc ấy của đứa con bằng cách cáng đáng tất cả mọi việc để cho đứa trẻ ấy tập quen cái thói ỷ lại vào bà và nếu không có bà nó không thể sống một mình được.

Bà mẹ thường yêu thương hơn hết những đứa con nào yếu đuối, bệnh hoạn. Vì đó chính là đứa phải nhờ đến sự săn sóc, khuyên lơn, an ủi của bà nhiều nhất. Còn đứa trẻ mạnh dạn khỏe khoắn không cần đến bà sẽ không được bà yêu cung bằng. Những cô chị thường thương đứa em nhỏ mà cô lo lắng, săn sóc và bênh vực hơn là những người anh cả mà họ cảm thấy không cần gì đến sự che chở bao bọc cả.

Tóm lại, những nguyện vọng thâm kín của người đàn bà là muốn làm vui lòng: Muốn được cung thương nhất; muốn được đóng vai tuồng một người quan trọng và cần thiết...

E. Lòng tự ái

Chính cái lòng yêu vị tha của người đàn bà, cái bụng muốn được nhiều người yêu thương, muốn được cung thương nhất... làm cho người đàn bà rất quan tâm đến dư luận xung quanh, nghĩa là thích được người ta khen, rất sợ bị người ta chê, bất cứ về phương diện nào. Lòng tự ái của người đàn bà thật là đáng “ghê sợ”!

Thật vậy, người đàn bà phần đông không nhận thấy rõ cái quyền lợi riêng của mình, lắm khi chỉ vì bị chạm lòng tự ái mà họ dám liều lĩnh làm những điều hết sức đại dột, ngu xuẩn không thể nói. Tôi có biết nhiều bạn nữ, trong lúc uất hận vì bị chạm lòng tự ái, dám liều lĩnh nhận can nhận bướng một cuộc hôn nhân hết sức vô lý, không một chút tình yêu gì trong đó cả, mặc dù họ dư biết họ sẽ phải dấn thân vào một cuộc đời bấp bênh đau khổ.

Một danh nhân có nói: “Lòng tự ái giết người đàn bà nguy hiểm hơn ái tình”.

Người đàn bà thường làm lẫn ái tình với lòng tự ái. Hoặc có thể liều lĩnh nhận “bừa” một cuộc hôn nhân mà họ biết chắc sẽ không đem lại hạnh phúc gì cho họ cả, chỉ vì họ sợ dư luận xung quanh chê họ “ế chồng”. Trong khi bạn bè chung quanh đã có chồng, kẻ đưa người rước, họ “nôn lên” và nhắm mắt mà nhận bừa bất cứ một người nào, miễn họ có chồng như ai... là được. Miễn là người đàn ông đừng tệ lắm, mà dù có tệ đi chăng nữa, cũng không sao, nếu được chung quanh cho là được. Đáng thương hại hơn nữa là họ che đậy, giấu giếm sự bạc phước của họ để chung quanh lầm tưởng là họ được hạnh phúc để được bè bạn thêm

thường số phận của họ. Trong khi, thực sự ở trong căn phòng âm u tẻ lạnh, họ đã khóc hết nước mắt. Có khi trong thâm tâm họ khinh bỉ người chồng hoặc họ cũng dự biết thiên hạ khinh khi chồng họ lắm... nhưng trước mặt mọi người, họ vẫn bênh vực và khen tặng không ngớt lời để được người chung quanh đừng khinh thường hay thương hại họ.

Về vấn đề hôn nhân, phần đông phụ nữ không lựa chọn gì cả, họ chỉ nghe theo lòng tự ái hoặc tiếng khen chê của thiên hạ chung quanh hơn là dò trong lòng đục, và nghe theo tiếng gọi của tình yêu chân thật của cõi lòng. Cho nên phần nhiều những cuộc hôn nhân vì ái tình, thật ra chỉ là những cuộc hôn nhân buôn bán hoặc những cuộc hôn nhân vì lòng tự ái gây ra thôi. Nhất là những cuộc hôn nhân vì lòng tự ái gây ra thật là đáng thương hại nhất. Hoặc bị người yêu phụ bạc, hoặc bị từ hôn trắng trợn, người con gái đau khổ vì bị điểm nhục khinh thường... liền mù quáng bức tức và muốn làm cho lợi gan, họ nhận bừa bất cứ một người nào đến cầu hôn với họ; hoặc một người cũ mà họ đã bỏ rơi nhưng vẫn còn đeo đuổi, hoặc một người nào mà xưa nay ve vãn họ, nhưng không được họ yêu thương v.v...

Trong bộ phim “Cuốn theo chiều gió” (Autant en emporte le vent), nàng Scarlet yêu chàng Asley tha thiết và cũng được chàng Asley yêu lại. Nhưng khi nàng hay chàng kết duyên với một người khác, nàng nộ khí xung thiên, nhận làm đám cưới “liền” với một chàng trai khác là Charles, một bạn trai mà thường ve vãn nàng, nhưng bị nàng bỏ rơi. Một người con gái lại đi tỏ tình với một người con trai là điều thất sách, nhưng nàng cũng chẳng cần. Nàng muốn tỏ cho chàng “bội bạc” kia biết rằng nàng “đắt chồng” lắm, hễ muốn giờ nào là có liền giờ nấy. Nàng cố gây cho người bạc tình kia hối tiếc và đau khổ... Nhưng đại đột thay, khi người đàn ông mà hết thương mình rồi thì những trò ấy chỉ là những trò hề để họ khinh bỉ thêm nữa mà thôi.

Người đàn bà ấy thật là đáng thương, nhưng chàng trai nào được gái yêu cầu hôn nhân vì bị tình yêu trước hất hủi, lại còn đáng thương hại hơn nữa. Những cuộc hôn nhân vá vúi ấy không bao giờ đem lại hạnh phúc cho một ai trong cả hai người.

Một trường hợp như thế trong lịch sử cuộc đời tình ái của Napoléon lại thấy rõ ràng hơn. Désirée Clary, người tình đầu tiên của Napoléon đã cùng nhau “thề non hẹn biển”... Nàng Clary lên Paris tìm... nhưng thất vọng đau đớn, nàng chực nhào xuống sông Seine. Nàng gặp Bernadotte, tuy không yêu nhưng vì uất hận, nàng nhận lấy Bernadotte làm chồng. Nàng viết trong nhật ký: “Tôi lấy Bernadotte vì tôi biết Bernadotte sẽ là người chống nổi Napoléon để trả thù cho tôi.” Trong thâm tâm nàng, vì bị chạm lòng tự ái nên nhận Bernadotte mà nàng không cần biết có phải là một người quân tử chăng, chỉ biết ông ta là cái

gai nhọn sẽ làm khổ được Napoléon là đủ. Bernadotte “ghen” với Napoléon và chính anh ta sau này hại được Napoléon. Chung quy cuộc tình duyên giữa Désirée và Bernadotte là một cuộc tình duyên giả tạo. Bernadotte vì có công cứu Désirée và có lòng che chở bao bọc lúc mà cuộc đời nàng không còn tia hy vọng, nên chàng yêu nàng tha thiết. Nhưng nàng trái lại, vẫn lạnh nhạt với chàng, khiến chàng vô cùng khổ sở. Bernadotte rất què dốt tâm lý của người đàn bà, tuy biết nàng vì uất hận và cốt trả thù cái “nhục bị hắt hủi chán chường” kia, chứ thực sự đâu có yêu chàng; mà cũng vẫn hy vọng cướp được nàng, thì cái đau khổ mà chàng phải rước vào mình âu cũng không nên than thở. Mà ngay nàng Désirée cũng đau khổ không kém... Lòng tự ái đã làm khổ nàng suốt đời.

Không có gì làm cho người đàn bà đau khổ bằng những vết thương gây ra vì lòng tự ái của họ bị chạm. Người đàn ông cần phải được giáo dục về cách cư xử nhã nhặn này để tránh cho phụ nữ những vết thương lòng vô ích. Muốn từ hôn, người đàn ông nên khéo léo tỏ cho người mà mình phụ bạc biết rằng không phải vì mình đã không yêu họ nữa hay vì đã yêu người khác. Như thế sẽ làm đỡ đau khổ vô ích cho người đàn bà nhiều lắm rồi! Và phải chăng đó cũng là vì còn chút lòng nhân đạo!

Phần nhiều những sự ghen tuông thường xảy ra giữa vợ chồng hằng ngày, có khi đến án mạng... cũng đều gây ra vì lòng tự ái hơn là vì tình ái. Là vì lòng tự ái của người đàn bà xui họ không thể nhận được có một người đàn bà nào khác có thể đẹp hơn họ, có duyên hơn họ và chiếm được lòng thương của người yêu họ.

F. Lòng biết ơn

Câu “ân càng thâm, oán càng sâu” là để nói về tâm trạng của người đàn ông. Lòng tự ái của người đàn ông xui họ bội bạc rất dễ dàng; họ yêu kẻ họ ban ân mà họ không thể ưa người mà họ thọ ân. (Xem **THUẬT XỬ THẾ CỦA NGƯỜI XƯA**, cùng một tác giả. Đọc chương “**ÂN VÀ OÁN**”.)

Đối với người đàn bà khác.

Người đàn bà xem sự “thọ ân” như một việc tự nhiên và thường tình. Tự họ, họ cũng rất thích làm ân, vì đó là tâm hồn của bà mẹ.

Thi ân đối với người đàn bà là một phận sự, cho nên họ xem sự thọ ân cũng là một lễ rất thường và rất tự nhiên. Bởi vậy, khi họ cần dùng đến một điều gì, một sự giúp đỡ gì về vật

chất hay tinh thần, họ không ngần ngại gì để hỏi đến kẻ khác, cũng như họ không ngần ngại gì thì ân cho những kẻ cần đến họ.

Người đàn bà hễ mang ân ai thì suốt đời không bao giờ quên. Đối với họ, hễ “ân càng sâu” thì “tình càng nặng”. Chữ “ân” thường vương lấy chữ “tình”. Người đàn bà mà bội ân bạc nghĩa là một sự bất thường, nếu không phải là một con người quái gở.

Ân nghĩa và lòng kính phục dễ gây tình yêu nơi người đàn bà. Trong Lục Vân Tiên, Nguyệt Nga sở dĩ yêu Vân Tiên vì đã thọ cái ân cứu tử. Trước cử chỉ anh hùng của chàng, nhất là ân cứu mạng... nàng bắt đầu cảm thấy yêu chàng... Và chính Vân Tiên cũng cảm thấy “yêu” nàng vì chàng là người đã chở che bệnh vực nàng:

... *“Chữ ân buộc lại chữ tình lây dây”*

Nguyệt Nga sau khi từ biệt Vân Tiên cũng than:

... *“Nghĩ mình mà ngán cho mình,
Chữ Ân chưa trả, chữ Tình lại vương...”*

Và những mối tình gây ra do ân nghĩa tạo nên, thường là những mối tình bền bỉ nhất và sâu sắc nhất.

Bởi vậy người đàn bà con gái cần hết sức thận trọng khi thọ ân người đàn ông con trai. Đừng thọ lãnh ân huệ của ai cả, nếu mình biết không thể yêu thương người đó được, hoặc không thể đền ân trả nghĩa được.

Ở đời, hễ “thọ tài” như “thọ tiền”¹, người đàn bà mà thọ ân người đàn ông quá nặng, những cái ân mà mình không thể trả nổi... thường khó mà thoát khỏi cảnh yêu đương.

Ở đây cũng cần bàn qua sự “tặng quà”, một phong tục được bành trướng nhất ở Tây phương. Ở Đông phương cũng vẫn có, nhưng kém tinh vi hơn.

Người đàn ông đối với món quà rất là lạnh lùng, nếu không cho là một món nợ phải trả. Nói cho đúng, họ cũng cảm động trước một món đồ tặng, nhưng đó là một thứ tình cảm nông nổi của xã giao thôi, không mấy thiết tha đến. Bởi thế, họ không hiểu được lòng của người đàn bà vui sướng hạnh phúc bậc nào khi nhận được một món quà của người mình thương. Dĩ

¹ Thọ đồng tiền của ai như mình bị mũi tên.

nhiên là đối với người đàn bà mà một người lạ, hoặc họ không thương mà tặng họ quà, họ sẽ cho là một điều vô lễ, một sĩ nhục không thể tha thứ được.

Món quà, đối với người đàn bà, là tượng trưng một cái gì đậm đà, tế nhị của tình thương. Ban ân là một sự vui sướng đối với họ, mà thọ ân chẳng những họ rất vừa lòng lại còn cho là rất hãnh diện. Món quà, đối với người đàn bà là một vật tượng trưng chứa đựng không biết bao nhiêu tình thương yêu chú ý của người tặng.

Trong nhiều xã hội Á Đông, người ta cấm phụ nữ không được nhận quà tặng của bất luận người đàn ông con trai nào, trừ ra của cha hay anh em ruột và người mà họ sẽ nhận làm chồng. Tục này thật khôn ngoan, vì nó căn cứ trên một tâm lý sành sỏi và sâu sắc.

Tâm lý thông thường của người đàn bà con gái lương thiện đều thế cả. Họ chỉ nhận quà của những kẻ nào họ yêu mà thôi. Giờ phút nào họ không yêu nữa họ thường có thói “trả lại” những món quà nào họ đã nhận. Món quà theo họ là biểu hiện của tình thương, mà tình thương không còn nữa không bao giờ họ chịu giữ lại vật ấy bên mình. Tình yêu của người đàn bà cụ thể là như thế. Dù là một ân huệ nhỏ mọn nào, người con gái lương thiện đứng đắn không bao giờ chịu nhận đối với một người lạ hoặc một người mà họ không kính yêu. Và nếu, vì hoàn cảnh bắt buộc phải nhận, luôn luôn họ tìm cách để trả liền cái ân ấy.

Trong quyển tiểu thuyết “Nửa Chừng Xuân”, Khái Hưng miêu tả tâm lý ấy nơi người đàn bà rất rõ ràng. Cô Mai, lúc túng quẫn, bị tủi nhục đủ điều... lại được một thanh niên là cậu Lộc giúp cho số bạc hai mươi đồng... Ban đầu cô từ chối: “Em cảm ơn ông, em không dám nhận, em quyết không nhận”. Nhưng từ cái “ân” ấy, cô bắt đầu để ý đến Lộc... và từ cái “ân” này đến cái “ân” kia nàng đã thọ của Lộc, khiến nàng yêu Lộc tha thiết. Khi Lộc hỏi cưới nàng làm vợ thì Mai tự nhủ: “Thì ông không biết rằng cái thân này, cái linh hồn này đã là của ông hay sao? Hà tất ông còn phải xin phải van?” Nàng đã chờ cơ hội để được báo đáp ân này một cách xứng đáng, một cách phi thường. Nhưng, đến sau khi Mai tin rằng Lộc đã bội bạc thì nàng liền nghĩ đến sự trả lại cho Lộc số bạc hai mươi đồng trước kia. Và thật vậy, cô đã nhờ chàng họa sĩ Bạch Hải trao trả lại cho Lộc số bạc ấy. Cô bảo với Bạch Hải: “Chỉ vì hai mươi đồng bạc này mà tôi đến nỗi này. Hai chục bạc ấy thế nào cũng phải hoàn lại. Đó là món nợ thứ nhất trong đời tôi”. Nàng không thể nhận một cái ân, dù là trong kỷ niệm, của một người mà nàng không còn yêu được nữa. Lại khi Mai túng quẫn, không tiền chữa bệnh cho Huy là em nàng, nàng bắt buộc phải thọ ân của bác sĩ Minh. Khi Minh tỏ ý muốn cưới nàng, nàng cân nhắc: “Nàng phải thủ tiết với chồng, vậy phải cự tuyệt bác sĩ Minh. Nhưng cự tuyệt bác sĩ Minh thì trước hết phải trả tiền thuốc đã...”.

Cái ân mà nàng đã thọ của Lộc, cũng như của Minh... là những “món nợ” mà cha nàng, cụ tú Lãm thường bảo: “Cừu nhân không đáng sợ bằng ân nhân. Ta chỉ sợ xảy ra sự gì mà ta không thể nào trả ân được...”.

Nhân đó, trong giao thiệp với người đàn ông con trai, người đàn bà con gái phải cần thận trọng: đừng vô tình để những kẻ không xứng đáng hoặc không có quyền chinh phục mình họ chiếm đoạt quả tim mình.

Người con gái cần phải cấm tuyệt sự nhận lãnh những món quà, cũng như đừng có thư từ qua lại với những người đàn ông con trai nào mà mình không muốn, hoặc không thể nhận người ấy làm người bạn trăm năm của mình. Thư từ qua lại với những người đàn ông con trai mà mình không thể là người bạn trăm năm của họ sau này, lắm khi gặp phải bọn gian manh họ sẽ lợi dụng những bức thư tâm tình của mình để bôi lọ hoặc phá gia cang mình sau này mà không phương cứu vãn. Có nhiều người con gái vì bị bôi lọ danh dự hay bị chúng lợi dụng thư từ cũ để làm gia cang tan tác, đã phải quyên sinh một cách thảm thiết như ta đã thấy thường xảy ra hằng ngày.

Bọn sở Khanh chuyên môn đi trộm quả tim người con gái đàn bà, thường dùng những thủ đoạn tinh tế sau đây.

Thủ đoạn của họ là một thứ thủ đoạn cổ điển và bất hủ mà từ đời nào cũng vẫn bất di bất dịch: muốn chiếm quả tim một người đàn bà con gái nào cũng vậy, họ chia sự “tấn công” của họ vào bốn điểm chính sau đây, tức là bốn nhược điểm này của tâm hồn người phụ nữ. Họ kêu gọi:

- Lòng tự đắc
- Tính đa cảm và lòng thương hại
- Sự khao khát âu yếm
- Và lòng biết ân sâu nặng của người đàn bà.

Bởi vậy bắt đầu luôn luôn là một vài câu tán tỉnh mà người đàn bà nào cũng ưa thích: khen sắc đẹp của họ, dù là họ không đẹp. Sự tán tỉnh có nhiều hình thức từ thô thiển đến tinh vi, đi từ sắc đẹp đến cách ăn mặc chung diện. Không gì làm cho người đàn bà ưa thích nhất là có được người nhìn ngắm mình (dù kín đáo hay sỗ sàng), vì vậy mà không có một người đàn bà con gái nào không thích sửa soạn sắc đẹp và trang điểm dù kín đáo đến bậc nào! J. des

Vignes Rouges nói: “Phải có can đảm mà nhìn nhận rằng cái mà ta gọi là khao khát yêu đương, thường lại chỉ là lòng khao khát được người tán tụng”.

Kể đó, họ dùng đến sự chiều chuộng, sẵn đón hết sức nhã nhặn chu đáo, tìm đủ mọi cách để giúp đỡ trong một vài việc nhỏ nhỏ không đáng kể, mà dù là người khó tánh đến bậc nào cũng không sao từ chối được. Nhưng, người phụ nữ đã bắt đầu cảm động và có ít nhiều thiện cảm. Lòng biết ơn đã bắt đầu nhen nhúm.

Rồi đến giai đoạn tỏ bày tâm sự. Họ kêu gọi lòng thương hại của người đàn bà thường hay động lòng trước cảnh đau khổ của con người. Họ tỏ ra họ là người bạc phước, thiếu tình yêu, thiếu sự thông cảm của thiên hạ chung quanh, vô phúc trong gia đình, ngoài xã hội... vân vân và vân vân. Và họ đang tìm an ủi và tìm bạn tri âm dù họ là người đã có vợ con, đã có địa vị cao sang quyền quý... hoặc nếu họ chưa có vợ, họ cũng đã có nhiều nhân tình rồi!

Sau cùng, họ bước sang giai đoạn tặng quà, tặng lễ... và cũng chỉ khởi đầu bằng một vài món quà nhỏ nhỏ thôi. Người con gái đã có thiện cảm, đã có nhận lãnh ít nhiều sự giúp đỡ, đã mang chút ít ân nghĩa rồi, thì cũng khó mà từ chối một món quà nhỏ mọn gần như không đáng kể như một quyển sách, một chai dầu thơm hay một cây bút máy chẳng hạn... Lại nữa, sợ người “ân” của mình ngỡ ngàng tủi thẹn vì sự từ khước của mình đã vô tình lê mình gần chạm bấy... Theo nhiều người, ngay những bậc phụ huynh “trí thức”, thế mà, để tỏ mình là “tân tiến” không chịu nhận thấy sự nguy hiểm ấy, và cho rằng một vài món quà mà có là gì đáng lo ngại!... Đó là hạng người còn nông cạn, dốt nát về tâm hồn người phụ nữ, - tôi muốn nói người phụ nữ lương thiện là vì trừ một số người phụ nữ xảo quyệt và lẳng mạn, lấy sắc đẹp “câu” người đàn ông để “lợi dụng” thì không kể, bất cứ một người đàn bà con gái nào thành thật, lương thiện... không bao giờ có thể nhận được một món quà mà không có một niềm tri ân thâm kín và thành thật mong được có ngày đền đáp.

Cho nên, nhận một món quà, người đàn bà con gái nào có lòng liêm sỉ, đều cho là một điểm nhục, nếu món quà ấy là của một người mà mình không có lòng quý mến hay kính trọng, huống chi đối với một người còn xa lạ hay mới quen.

Và từ một sự nhận lãnh món quà, lại sẽ đi lần đến một sự nhận lãnh món tiền, dù ít hay nhiều; người đàn bà con gái nào mà đã nhận lãnh một món tiền, thì đã là như “cá cắn câu”, dù có gỡ cũng trầy da tróc vảy... Cô de Lespinasse nói: “Người đàn bà nào đã nhận tiền bạc của một người đàn ông là đã sẵn sàng định đem thân mạng mình để đền ân rồi, nếu có cơ hội”.

Hạng sở Khanh chuyên môn, họ khôn quỉ lắm! Đừng quá tin tưởng nơi sự khôn ngoan của mình: “Phật cao nhất xích” chứ “Ma cao nhất trượng”! Mỗi khi sa cơ, sự thiệt hại lớn lao bao giờ cũng về phần người đàn bà chịu cả.

Tôi có biết nhiều cô gái theo “đợt sóng mới”, thích được quà tặng của các bạn trai... Họ cho rằng “dại gì không nhận”! Nhưng, nên biết rằng hạng đàn ông “đàng điếm” đâu phải là bọn người ngu dại: hễ “tiền trao cháo múc” và không bao giờ họ “tần ơn” mà không có tính toán để kiếm chút “lời lãi” gì cho họ. Dù là đối với người bạn trai chí thân của mình cũng phải xử với họ, như lời Richelieu căn dặn: “Tin mà cũng phải phòng: phòng một ngày gần đây, họ sẽ là kẻ thù độc nhất đối với hạnh phúc của mình”.

André Maurois có nói: “Giữa bạn bè trai gái, trai thích dạy học gái thích học hỏi... thường dễ đổi tình bạn thành tình nhân”. Kinh nghiệm hằng ngày đã chứng minh câu nói ấy. Ban đầu người bạn gái thích học, nhờ bạn trai chỉ dạy... Rồi “ân” biến ra “tình”, khó lòng tránh khỏi. Những bậc phụ huynh nên để ý xem chừng con em của mình trong khi chúng giao thiệp với bạn trai. Tính đàn bà con gái dễ cảm... hễ một khi thọ ân rồi dễ chuyển qua tình yêu mà không hay. Trừ ra anh em ruột thịt thì không kể, dù là anh em bà con mà để giao thiệp tự do như trên cũng khó giữ gìn cho khỏi cảnh thương luân bại lý. Đây là một vấn đề quan trọng, phần đông phụ huynh vì đã quá vô tâm đã để xảy ra nhiều thảm kịch gia đình đáng tiếc. “Lửa gần rơm” là điều rất nên thận trọng.

Tóm lại, lòng biết ân là nhược điểm của người đàn bà. Không gì làm vui lòng người đàn bà bằng thấy được có người lo nghĩ đến mình. Một món quà dù nhỏ đến đâu cũng làm cho người đàn bà được hạnh phúc. Vậy, tại sao trong tình vợ chồng, ta không biết thỉnh thoảng tỏ cho vợ biết cái tình yêu của mình bằng một vài tặng vật... Làm vui lòng nhau bằng sự tặng quà là một việc làm hay, tại sao không biết dùng nó để nuôi dưỡng tình yêu?

G. Thích tâm sự

Người đàn bà, trái với người đàn ông, thích tâm sự với kẻ khác. Lúc còn nhỏ, đứa con gái cũng nói sớm hơn đứa con trai, không phải vì thông minh hơn mà là vì bản tánh ưa tâm sự hơn. Ở trường học, người con trai đứng đắn thường lặng lẽ hơn, thích sống một mình và cũng không ưa bạn bè. Còn người con gái dù là người kín đáo trầm lặng bậc nào, cũng thích tỏ tình, thích bè bạn; thích tâm sự với nhau, thích viết thư cho cha mẹ, bà con, bạn bè xa cách. Trái lại đối với con trai, viết thơ là cả một hình phạt, chúng không biết nói gì cả chính vì tính tình chúng không thấy cần tỏ bày tâm sự.

Ở ngoài đồng ruộng, nếu không nói chuyện với nhau được, vì công việc đồng áng không thể để họ ở cận bên nhau để tâm sự, bàn tán thì họ lại thích ca hát, hò vang lên, không thích sống trong lặng lẽ, cô tịch. Cho nên đối với người đàn bà con gái, sống cô đơn trong tâm hồn là một đau khổ cực kỳ.

Người phụ nữ có tính ưa xã giao, thích yêu thương và được yêu thương. Do đó, nếu phải sống trong cô đơn họ sẽ chết mòn như một gốc cây thiếu nước. Sự cô đơn về tinh thần đối với người đàn bà là một hình phạt đau khổ, cực kỳ thống thiết hơn là bị sống trong cảnh tịch liêu, vì sống trong tịch liêu họ cũng còn có bạn bè với hoa cỏ, với chim muông, với thú vật quanh mình.

Ta cứ nhìn chung quanh thì sẽ thấy rõ: đàn ông gặp nhau, nói chuyện qua loa rồi thì nếu không bàn về việc làm ăn, là họ kiếm việc giải trí với nhau như bài bạc, đánh cờ hay nhậu nhẹt để khỏi phải nói chuyện vu vơ tâm sự. Trái lại người đàn bà mà hội với nhau, thì chuyện là chuyện, họ quán quýt với nhau suốt ngày cũng không bao giờ hết chuyện.

Sự khát khao giải bày tâm sự thường lại trở thành mối hiểu lầm giữa người đàn bà và người đàn ông. Người đàn ông thường thường ưa suy nghĩ mực thước, lý luận và nghiền ngẫm, cho nên thích trầm lặng, ưa sống nơi vắng vẻ. Ít xúc động, người đàn ông thường không hiểu nổi nỗi lòng khao khát tâm sự của người đàn bà, bởi vậy họ đã không khuyến khích người đàn bà bày tỏ nỗi lòng lại còn dửng dưng lạnh lùng khi người bạn lòng muốn tỏ niềm tâm sự. Bởi vậy, người đàn bà mới đem tâm sự mà phớt lờ cho kẻ khác, gây nên biết bao sự đáng tiếc trong gia đình. Người đàn ông không thích xen vào tâm tình kẻ khác, cũng rất bực mình khi thấy kẻ khác lại tìm tòi xen vào tâm sự mình. Vì vậy, lắm khi họ bực mình vì những tâm sự không đâu của người đàn bà, nên tìm cách trốn tránh bằng những cử chỉ sỗ sàng trắng trợn, thường làm cho người đàn bà hết sức đau khổ.

Người đàn bà thích giải phẫu và tìm hiểu tâm sự của kẻ khác, rất lấy làm chán nản vì sao người đàn ông của họ lại quá lạnh lùng đối với những lời tâm tình của họ và đáng tiếc là họ lại cho đó là những cử chỉ của một tình yêu lạnh nhạt. Đó là một trong những nguyên nhân làm tình vợ chồng ngày càng xa cách lãnh đạm. Lúc ban đầu người đàn ông vì muốn được lòng người mình yêu nên cố gắng làm mặt tươi cười chiều chuộng để nghe một cách chăm chú tâm sự của người đàn bà, cho nên họ được người đàn bà thích lắm. Nhưng thực ra lắm khi họ giả bộ chăm chú mà không để ý gì cả. Tuy vậy, người đàn bà không đòi hỏi gì hơn là được có người chịu nghe cho họ nói: như thế cũng đủ lắm rồi và họ sẽ vô cùng thâm cảm ân mình.

Sự khao khát tâm sự của người đàn bà xui họ thích bạn tâm tình và nếu người đàn ông vụng dại lạnh nhạt đối với họ, có khi bắt buộc họ đem tâm sự mà phò thác cho người đàn ông khác. Như thế, thật là nguy hiểm vô cùng.

Chương 3

A. ÂN VÀ TÌNH

Yếu tố gây tình ái quan trọng nhất là tình thương che chở, bảo bọc.

Người đàn ông thích bảo bọc, người đàn bà thích được che chở. Cho nên, tình yêu nào do ân nghĩa gây ra là thứ tình yêu sâu sắc và bền bỉ nhất.

Người đàn ông nào cũng thế. Dường như tạo hóa tạo người đàn ông to lớn, vạm vỡ, mạnh mẽ hơn người đàn bà nhiều để họ làm tròn sứ mạng che chở, bênh vực người đàn bà. Họ thích làm người nghĩa hiệp, thi ân hơn là thọ ân. Hãnh diện của người đàn ông là nơi đó. Và chính đây là một tâm trạng sâu kín mà phần đông ít ai để ý: họ dễ “yêu” những kẻ nào được họ bảo bọc, bênh vực. Tình yêu của họ thường phát sinh nơi đó.

Bởi vậy, các bạn gái nào muốn được người đàn ông con trai “yêu” mình tha thiết, cần tỏ ra mình là kẻ bất tài, yếu đuối và nhút nhát, luôn luôn cần đến sự che chở đùm bọc của họ. Chắc chắn các bạn sẽ được yêu như ý muốn. Trái lại, nếu bạn tỏ ra tự cao ngạo nghễ, không cần đến ai cả, lại kinh địch tranh khôn với họ, chắc chắn dù mình có được họ yêu thương bậc nào họ cũng sẽ “bỏ rơi” mình ngay. Ta nên nhớ rằng người đàn ông họ tự tôn, tự đại lắm, không bao giờ họ có thể yêu thương tha thiết được người đàn bà luôn luôn tỏ ra là người hay hơn họ, bất cứ về phương diện nào: tiền bạc, danh vọng, hay thông minh và nhất là thông minh. Họ yêu những kẻ mà họ “thi ân” và không yêu những kẻ mà họ thọ ân, đối với họ “ân càng sâu, oán càng thâm”.

Vở hài kịch “cuộc du lịch của chàng Perrichon” sau đây là một minh chứng. Chàng Perrichon cùng vợ và con gái đi du lịch bên Thụy Sĩ. Trong khi đi, có hai chàng trai cùng theo là Armand và Daniel, cả hai đều gắm ghé “tiểu thơ” Perrichon. Armand, được hân hạnh cứu Perrichon ba lần. Còn Daniel, thay vì “thích làm ân” lại thích “thọ ân”. Chàng khôn khéo làm bộ té hổ để Perrichon có cơ hội ra ân cứu chàng. Bởi vậy, Perrichon thương chàng mà ghét Armand. Nên khi Armand dạm hỏi cưới con gái của anh, thì anh lại nhất định muốn gả cho Daniel... người thọ ân của anh.

Thật đây là một câu chuyện buồn cười... cười ra nước mắt. Một sự thật trắng trợn và đau lòng. Nhưng mà là một sự thật đáng được nghiền ngẫm. Về việc gây tạo “Tình Yêu” cũng thế.

Trước đây, ở màn bạc Sài Gòn có chiếu một vở tuồng Nhật, nhan đề “Người Xa Phu”, đã nói lên được một cách khá rõ ràng tâm trạng ấy. Dưới đời Meiji Taisho, tại tỉnh Kokura có một người xa phu tên là Matsugoro, tính nết ngang tàng. Tuy nhiên, với cái bề ngoài nghịch ngợm thô lỗ mà bên trong ẩn một tấm lòng hào hiệp, anh hùng... Một ngày kia Matsu cứu một em bé tên là Toshio té cây, anh bỗng về cho cha mẹ em. Được ông bà đại úy Yoshiko ân cần cảm ơn và mời mọc, anh đi lại chơi luôn. Anh rất mến em bé mà anh đã cứu ấy và tình gia đình này sưởi ấm lòng anh xa phu cô độc vốn mồ côi cha. Chẳng bao lâu đại úy lâm bệnh qua đời. Bà quả phụ Yoshiko nhờ Matsu trông nom đưa bé mồ côi cha. Matsu được giao trọng trách, liền bỏ rượu, đổi tính nết và săn sóc Toshio một cách chu đáo như một kẻ chí thân. Ngày tháng trôi qua, Toshio lớn lên... lại tỏ ra không bằng lòng thấy anh gọi tên mình như hồi cậu còn nhỏ vì mắc cỡ với chúng bạn. Cử chỉ ấy làm cho Matsu đau khổ vô cùng. Nhưng đau đớn nhất là Toshio phải lên kinh thành học tập. Xa em, Matsu quay về với rượu để tìm quên lãng... Nhưng trong lòng anh lại dào thêm một mối tình tuyệt vọng: anh đã thầm yêu bà đại úy Yoshiko hồi nào mà anh không dám thổ lộ tâm tình. Mối tình thầm kín này đã nhen nhúm trong lòng anh lúc nào anh chẳng rõ: chỉ rõ là khi bắt gặp được người yêu, thì hình ảnh của bà Yoshiko đã chiếm cả trái tim chàng rồi. Trước mối tình tuyệt vọng và cảm thấy mình là người thừa đối với gia đình yêu quý ấy, anh đi tìm bà đại úy lần cuối cùng để từ biệt, rồi trong một đêm đông tuyết phủ, người ta tìm thấy xác anh chôn dưới làn tuyết lạnh. Trong túi áo anh người ta tìm thấy hai cuốn ngân phiếu để tên mẹ con bà quả phụ Yoshiko; thì ra, trong cuộc đời nghèo nàn cơ cực của anh, anh đã “nhịn ăn, nhịn mặc” dành dụm tiền do mồ hôi của anh gửi quỹ tiết kiệm cho những người mà anh yêu thương trên tất cả mọi sự trên đời, khỏi phải sống trong thiếu hụt.

Người ta chỉ biết anh xa phu này thuộc về một giai cấp thấp hèn lại dám dào dòng yêu một bà đại úy... tỏ ra anh là một người có cao vọng hảo huyền. Nhưng thực ra, ở đây, người ta chỉ muốn đưa ra một sự thật về tâm lý, một căn nguyên gây tạo ái tình và lịch trình diễn tiến của nó. Anh yêu một cách vô tâm, cũng như bà Yoshiko đã vô tâm gây ra mối tình lãng mạn này. Cả hai đều vô tâm gây thành một cái án tình muôn thủa.

Tâm lý người đàn ông, như ta đã thấy, hay đem lòng yêu thương những kẻ được mình chở che, đùm bọc. Tình yêu ấy nó âm thầm ăn sâu vào lòng người mà không ai dè dặt. Bà đại úy Yoshiko lại vô tình mỗi mỗi đều giúp cho anh xa phu này những cơ hội để “thi ân” và đặt bà vào địa vị của một người kém thế là “mang ân”, luôn luôn tỏ ra phi thường lỗi lạc. Như thế, bà đã gián tiếp âm thầm gây nơi lòng người xa phu bạc phước này một mối tình sâu nặng. Bởi vậy, sau này khi bà hay biết thực sự thì bà đã phải nức nở khóc lên. Những giọt

nước mắt cùng câu nói của bà: “Chúng tôi từ xưa đến giờ vẫn nhờ vả vào ân huệ của anh ấy mãi, mà tự mình không được giúp đỡ anh mấy may gì cả...!”, đủ tỏ lòng hối tiếc của bà vì đã gián tiếp “giết” người ân nhân của bà vậy. Thật vậy, đúng như bà đã nhận định, chính vì từ xưa đến nay bà và con đã không “thi ân” cho anh chàng bạc phúc này mấy may ân huệ gì cả, và cũng chỉ vì xưa đến nay, bà đã “nhờ vả” mãi vào anh mà bà đã gây ra mối tình sâu nặng và lai láng “giết người” như thế. Lỗi chẳng nơi ai, lỗi là tại sự vô tình của hai bên, của hoàn cảnh éo le khiến cho hai bên gặp gỡ để có đủ điều kiện gây tạo một mối tình ngang trái do giai cấp xã hội gây nên, mà rồi sự thiệt hại bao giờ cũng đổ dồn về cái người mang bên lòng mối tình tuyệt vọng.

Sở dĩ anh xa phu này yêu thương đứa bé Toshi như một người cha thứ hai, là vì cậu là người đã được anh xa phu này cứu sống và dạy dỗ săn sóc... Cậu là một đứa bé yếu đuối, nhút nhát... luôn luôn nhờ vào sự dạy dỗ chăm nom của anh mà trở nên một người thanh niên anh hùng, phải chăng cậu là đứa “con tinh thần” của anh? Kết quả, cậu vì quan niệm sai lầm giai cấp đã làm cho người ân của cậu phải một phen túi nhục. Giải sử mà đời anh đừng gặp đứa bé này bị tai nạn, và lòng anh không biết xúc cảm, giờ tay ra cứu vớt... thì anh đâu phải đau khổ sau này vì lòng bội bạc của nó! Giải sử mà anh đừng gặp bà đại úy luôn luôn tỏ mình bất lực, điều khiển không kham sự giáo dục con mình và nhờ vả mãi vào anh trong bất cứ một việc gì khó xử để anh có cơ hội thi ân và che chở, bênh vực... thì đâu có gây được nơi lòng anh mối tình sâu nặng vô phương cứu chữa để phải “khởi tình ôm xuống tuyến đài” một cách thâm trầm như thế này? Trước đây, anh sống một mình, tuy cô đơn thật, nhưng lòng anh vẫn thản nhiên bằng phẳng như mặt nước lóng lánh hồ thu... Từ khi gặp gia đình bà Yoshiko, tuy anh cảm thấy lòng cô đơn được sưởi ấm lại một phần nào, nhưng anh chàng nhận thấy cô đơn hơn nữa và sóng lòng nổi dậy... rồi bão tố tiếp theo đánh tan nát tâm hồn của một đáng anh hùng mà xưa nay chưa biết khuất phục trước bất cứ lực lượng nào. Trước khi anh yêu bà Yoshiko thì lòng anh cô đơn nhưng “có một”. Sau khi hình bóng người yêu đã in sâu vào tâm khảm, thì lòng cô đơn của anh càng thấy cô đơn hơn nữa vì tâm hồn đã bị phân hai mà lại mất đi phân nửa... Và khi thấy không còn hy vọng gì nổi lại “cái phân nửa” của lòng mình, anh đâm ra tuyệt vọng và cảm thấy mất cả ý nghĩa của cuộc đời để đi đến một cái chết thương tâm thâm trầm. Ai có thể dè trong đời sự may rủi hay phúc họa thường lại nương nhau mà đến: trong phúc thường có ẩn cái họa, trong cái may thường có ẩn cái rủi, không biết sao lường trước được. Sự gặp gỡ gia đình bà Yoshiko là cái may hay cái rủi của chàng xa phu này? May là anh đã tìm thấy ý nghĩa của cuộc đời anh để đi đến một tình yêu chân thật và hy sinh triệt

để đã đưa cao tâm hồn anh đến một cõi đời thơ mộng, nhưng chắc chắn cái chết của anh đâu còn phải là cái phúc cho anh.

Viết đến đây, tôi lại liên tưởng đến hai vở tuồng không kém tinh vi sâu sắc khác là vở “Ánh sáng đô thành” của Charlie Chaplin và “Khúc nhạc đồng quê” của Andre Gide².

Vở tuồng “Ánh sáng đô thành” là câu chuyện một anh chàng nghèo kiết, sống lang thang trên các vỉa hè hay đầu đường xó chợ. Bỗng anh gặp một thiếu nữ mù... Động lòng trắc ẩn, quên cảnh nghèo túng của mình, anh đem về nuôi... và hơn nữa tìm cách xoay tiền để chữa bệnh mù cho cô bé ấy. Không dè trong khi anh lo che chở, bao bọc và hy sinh cho cô gái mù ấy... anh đem lòng yêu và tình yêu càng ngày càng thêm sâu nặng. Sự hy sinh của anh thật vô bờ bến. Nhưng mĩ mai thay... khi nàng “mở mắt” thấy được sự tung bừng đẹp đẽ của thế giới bên ngoài... thì cô nhận thấy không làm sao cảm được cái anh chàng thất thế kia. Thất vọng, chàng bỏ ra đi... trên con đường vô định, ôm theo một mối tình tuyệt vọng nào nề. Ân càng sâu thì tình càng nặng, mà chung quy tai họa lại đổ về anh chàng hào hiệp kia. Trước khi anh hy sinh cho cô bé mù ấy, tuyệt nhiên chỉ vì lòng thương hại... nhưng sự hy sinh của anh càng sâu lại càng gây cho anh mối tình càng thêm nặng...

Trong “Khúc nhạc đồng quê” thì đề tài cũng giống “Ánh sáng đô thành”. Một vị mục sư đã lớn tuổi gặp một cô bé mù, mồ côi, khốn nạn đến mức sống như con vật... thậm lạng như một vật vô tri vô giác. Động lòng trắc ẩn, ông đem về nuôi. Lần lần, với không biết bao nhiêu nhẫn nại, hy sinh ông đem lại cho cô bé một nguồn sống mới... Cô ấy sống dưới một tình yêu đầy âu yếm mà nàng tưởng chừng không bao giờ có được trong lúc tứ cố vô thân, không một ai thèm ngó ngang đến. Vị mục sư, ngày tối chỉ bận lòng lo lắng cho cô bé ấy, tìm đủ thiên phương bách kế để cho trên miệng nó nở lại nụ cười... mà từ nhỏ đến giờ đã tắt hẳn... Lần lần ông cảm thấy yêu nàng... và cũng được nàng yêu lại. Kết cuộc... qua bao nhiêu việc trở trêu bất ngờ xảy đến, mối tình ngang trái ấy chấm dứt bằng một cái chết đau thương của nàng. Vị mục sư lúc ban đầu, đâu có bao giờ nghĩ đến cái tai họa sắp đem lại cho ông khi đem đưa bé mồ côi này về nuôi. Ông là một vị đạo đức tu hành... nhưng người con gái này đã giao phó tất cả mạng sống của nàng cho ông lo lắng chu toàn. Ông khổ cực chăm nom cho nàng từng li từng tí, còn cô thì đầy dọa ông từng chút việc con con. Ông là vị cứu tinh, ông là nguồn an ủi duy nhất của đời cô, ông là người đã vớt cô trong khi cô như là người

² “Lumière de la Ville” của Charlie Chaplin và “Symphonie Pastorale” của Andre Gide.

chết đuối, vì vậy mà ông yêu cô đến nỗi khi cô từ già cỗi trần ông đến phải ghen ngào: “Tôi muốn khóc, thế nhưng tôi cảm thấy lòng tôi khô cạn như sa mạc!”

Người đàn ông thường hay yêu một cách rất dễ dàng những ai được họ bên vực, che chở, đó là tình yêu bảo bọc (amour de protection); còn người đàn bà trái lại, yêu những người ân nhân, hay che chở, đùm bọc họ. Bởi vậy, họ yêu một cách say mê những bậc vĩ nhân, anh hùng có những tài năng quán chúng... là vì họ cảm thấy với tình yêu của mấy người ấy, đời họ được bảo đảm chắc chắn. Những kẻ nhút nhát, bất tài... dễ làm mất lòng yêu của họ ngay lập tức.

Tạo hóa đã tạo ra người đàn ông và người đàn bà với những tâm trạng đối lập, nhưng lại bổ túc cho nhau: người thích che chở và người thích được che chở. Như thế, tình yêu nảy sinh ra do sự phối hợp nhu cầu của đôi bên là những mối tình sâu sắc và bền vững nhất.

Ta thấy đối với người đàn ông cũng như người đàn bà, những cái ẩn sâu thường dễ lôi kéo đến những mối tình thâm thiết nhất.

B. TÌNH YÊU NÀO LÀ CHÂN THẬT?

Làm cách nào biết được tình yêu nào là tình yêu chân thật?

Tình yêu chân thật nào cũng căn cứ nơi yếu tố thứ nhất và căn bản này: lòng hy sinh.

Không có sự hy sinh, không bao giờ có tình yêu chân thật cả.

Hy sinh là quên mình, quên hạnh phúc của bản thân để mưu hạnh phúc cho người khác, lấy cái hạnh phúc của người làm hạnh phúc của mình.

Cho nên muốn nhận thấy rõ ràng mình đã có yêu hay không. Khi nào mình tự thấy đã đồng hóa với người yêu, đã lấy cái quyền lợi của người yêu làm quyền lợi của mình, lấy cái sướng khổ của người làm cái sướng khổ của mình.

Những kẻ nói “yêu” mà bắt người yêu phải chiều theo ý muốn của mình, chiều theo thị dục của mình..., người ấy chưa yêu hoặc chưa biết yêu là cái gì cả. Họ yêu một cách ích kỷ, vì họ chỉ yêu họ trước nhất.

Muốn biết rõ thế nào là tình yêu chân thật, hãy lấy tình mẫu tử và tình phụ tử mà suy cứu. Cha mẹ yêu con không đòi hỏi gì ở con cả. Tình yêu của mẹ cha là ở chỗ hoàn toàn hy

sinh, hy sinh cả hạnh phúc riêng của mình để mưu hạnh phúc cho con, và đời sống của mẹ cha hoàn toàn “chỉ vì con” mà thôi.

Tình yêu của mẹ cha là một thứ tình yêu bền bỉ nhất, thiêng liêng nhất. Ít khi nào thấy mẹ cha từ bỏ con dù con có bạc bẽo thế nào. Tình yêu của vợ chồng, trái lại, không bao giờ biết tha thứ sự bội phản. Tình yêu của vợ chồng thường là một thứ tình yêu so đo cân nhắc cho qua lấy lại. Nếu có “cho” mà không có “lấy” lại, tức khắc sẽ bị tan rã. Bởi vậy, chuyện ly dị là chuyện hàng ngày, “vợ chồng như áo mặc ngoài cởi ra” hết sức dễ dàng. Vì thiếu yếu tố căn bản của tình yêu là hy sinh nên nhục ái thường dễ tan vỡ. Nó là một thứ tình nồng nhiệt lắm, sôi nổi lắm vì tiếng gọi của nhục dục, nhưng là thứ tình mau tan rã nhất, vì “vội bồi vội lở”.

Trong hai người yêu nhau, kẻ nào cho nhiều mà “lấy ít” là người yêu nhiều nhất, cũng như kẻ nào chỉ lấy mà không cho là người không yêu gì cả.

Yếu tố thứ nhì là sự âu yếm. Âu yếm là tỏ tình bằng những cử chỉ chiều chuộng, nâng niu yêu quý và làm vui lòng. Người đàn ông cũng như người đàn bà đều khát khao sự âu yếm và cho đó là bằng chứng cụ thể của tình thương. Nhất là người đàn bà, họ không thể quan niệm một tình yêu suông mà không có sự âu yếm. Đối với họ, âu yếm có nghĩa là yêu thương. Nhưng ở đây họ đã lầm lẫn cứu cánh với phương tiện, và đây cũng là nhược điểm rất tai hại cho người đàn bà con gái. Đành rằng có thực yêu mới có những cử chỉ âu yếm, nhưng lắm khi cũng có những cử chỉ âu yếm mà không có tình thương. Họ âu yếm vì thói quen, hoặc vì muốn xã giao và làm vui lòng, với một ẩn ý lợi dụng nhất thời theo tiếng gọi của nhục tình. Trong khi muốn thỏa mãn một thị dục nhất thời, người ta tỏ ra âu yếm để cám dỗ, để rồi sau khi thỏa mãn nhu cầu nhất thời ấy, họ ruồng bỏ lạnh lùng. Người đàn bà con gái nào cũng vậy, đều đòi hỏi sự âu yếm và dường như tất cả lẽ sống của đời họ là muốn được âu yếm suốt đời. Trước một cử chỉ lạnh lùng vô ý, họ nghi là người yêu ghẻ lạnh. Bởi vậy, với một món quà dù nhỏ mọn đến đâu cũng làm cho họ sung sướng hạnh phúc, họ tin tưởng rằng người yêu của họ vẫn luôn luôn nhớ đến họ. Tôi sẽ trở lại vấn đề này khi bàn đến thuật yêu đương.

Người con gái thường rất cảm động dễ dàng trước mọi cử chỉ âu yếm thương yêu. Một tiếng khen, một món quà, một sự săn đón, chiều chuộng, nhã nhặn, một sự thăm nom hay đưa rước... làm cho họ đã được yêu rồi. Không được ai để ý đến, họ cảm thấy một cái gì lạnh lẽo, cô đơn, ghê sợ. Họ rất hãnh diện được có nhiều kẻ để ý đến và tỏ lời âu yếm thương yêu. Bởi vậy, gặp ai gần bó, theo đuổi và tỏ tình âu yếm thương yêu là họ sẵn sàng yêu ngay.

Đây là mối nguy nhất của đời người con gái. Phần đông dường như chỉ tìm có bấy nhiêu và bằng lòng với bấy nhiêu điều kiện đó thôi, không cần để ý đến tính tình, đức độ, tài năng và lòng hy sinh thật sự của người con trai như thế nào cả.

Sở dĩ tôi nhấn mạnh điểm này là vì phần đông những người con gái thiếu kinh nghiệm về sự đời cũng như về tâm lý, thường hay lầm lẫn cứu cánh và phương tiện, nghĩa là nhận lầm sự âu yếm và cho đó là tình yêu chân thật. Sự âu yếm là kết quả, chứ không phải là nguyên nhân chính của tình yêu. Chỉ có yêu thực thì rồi sự âu yếm do tình yêu gây ra mới thực là biểu lộ của chân tình. Đó là điều cần thiết mà người đàn bà con gái phải để ý suy nghĩ nghiền ngẫm cho kỹ trước khi bắt đầu yêu. Biết bao nhiêu người đàn bà con gái sa ngã và ê chề đau khổ thất vọng chỉ vì tưởng lầm rằng yêu chỉ là tán tụng nhau, như họ đã thường thấy diễn trên màn bạc... Có khi những cử chỉ âu yếm ấy chỉ là những cách khôn khéo tán gái của bọn sở khanh sành tâm lý biết rõ những nhược điểm ấy của người đàn bà... Những kẻ yêu “giả dối” có thể rất âu yếm, nhưng khi mình đòi hỏi họ một hy sinh nào cụ thể, tức khắc sẽ thấy họ thay đổi thái độ liền.

Còn nhiều kẻ yêu tha thiết nhưng quá ngây thơ, quá thật thà, không biết âu yếm, nên họ thường bị “bỏ rơi” rất đáng thương.

Yêu có nghĩa là hy sinh và âu yếm. Hy sinh là yếu tố căn bản, nhưng nếu thiếu âu yếm thì tình yêu không được đậm đà. Yêu mà thiếu âu yếm là một tình yêu còn thiếu sót lớn đối với người đàn bà. Còn âu yếm mà không có lòng hy sinh là một tình yêu giả dối.

Lại còn một yếu tố thứ ba này nữa là sự hòa hợp của nhục thể. Một nhà tâm lý học danh tiếng P. Dufoyer bảo: “Không có tình yêu nào chân thật mà thiếu tâm hồn và tâm cảm; nhưng không có tình yêu nào đầy đủ, nếu không có xác thịt pha vào”. Tình yêu chân thật có ba phần: Tinh thần, nghĩa là hy sinh, lấy hạnh phúc của người làm hạnh phúc của mình; tình cảm, nghĩa là âu yếm và săn đón; vật chất, nghĩa là hòa hợp thể xác. Tóm lại “yêu” là sự hòa hợp cả linh hồn cả thể xác đối với người yêu. Người đàn ông, phần đông tình yêu chỉ dừng nơi yếu tố thứ ba là thể xác, thường lại thiếu tinh thần và tình cảm. Trái lại, người đàn bà thì tình yêu thuộc về tình cảm, mà thiếu sót về tâm hồn và thể xác. Người đàn bà khi yêu, phần nhiều do nơi tình cảm, thích được âu yếm hơn là thiên về nhục dục. Trái lại, người đàn ông thiên về nhục dục hơn âu yếm. Nhưng cả đôi bên phần đông đều không để ý đến những yếu tố căn bản là hy sinh, tức là quên mình. Tình yêu của họ vì thế mà dễ bị tan vỡ. Tình yêu của họ phần nhiều là do lòng yêu ích kỷ gây ra nên không bao giờ bền vững. Người đàn bà đòi hỏi âu yếm, thiếu âu yếm họ đi tìm âu yếm khác mà thay vào hoặc chịu bất mãn và đau khổ âm

thâm. Người đàn ông thì đòi hỏi nhục tình, nhục tình thì không bao giờ thỏa mãn hoặc nếu thỏa mãn được, thì cũng dễ sinh chán, lạnh nhạt bỏ phờ. Nhục tình là thứ tình yêu dễ chán nhất dù là bông bột nhất nơi người đàn ông.

Muốn đo lường trình độ của tình yêu, phải quan sát cho kỹ người yêu mình coi họ có dám hy sinh gì cho mình không và họ đã hy sinh cho mình những gì? Hy sinh là “cho ra” vô điều kiện, là “quên mình” một cách hoàn toàn vô vụ lợi. Muốn biết rõ thế nào là hy sinh hãy nghiền ngẫm tình thương và hy sinh của cha mẹ đối với con. Và cũng vì tình yêu của cha mẹ căn cứ vào sự hy sinh, nên nó là thứ tình thương thanh cao bền bỉ nhất... Ái tình nào mà căn cứ được trên sự hy sinh hoàn toàn là mối tình cao đẹp hạnh phúc nhất trần ai vậy.

Một người con gái nọ mà tôi quen biết đã lâu rồi..., một hôm hỏi tôi:

“Trước giờ tôi sống thân nhiên, vô tư, vô lự... Tôi cảm thấy cuộc đời bình thân lạ... Ai sao mặc ai, việc nước, việc nhà... tôi chả bao giờ tha thiết đến. Một hôm tôi gặp một người bạn trai của anh tôi bị thương vào nhà xin trú ngụ... Cha và anh tôi săn sóc chàng và giao cho tôi trông chừng thang thuốc... Ngày kia chàng mạnh, ra đi... Từ ấy đến nay, tôi thấy mất ăn mất ngủ, chỉ lo lo, sợ sợ... vì nghe nói hai bên đánh nhau kịch liệt ở C... (lúc nàng nói đây là lúc đang kháng chiến chống Pháp). Tôi cứ phập phồng trông tin anh tôi về để hỏi thăm tin tức chàng, mà một ngày một bất... Tại sao tôi cứ để ý lo sợ mãi như vậy, mà trước đây, như ông đã biết, tôi là người vô tư lự và thân nhiên đến nỗi có nhiều chị em bảo tôi quá lạnh lùng với thế sự... Tâm trạng tôi như thế nghĩa là gì? Mong ông chỉ cho phương pháp để trấn tĩnh tâm hồn... vì tôi cảm thấy nao nao đau khổ lạ...”.

Tôi trả lời: “Nghĩa là cô đã yêu chàng trai ấy nhiều rồi!” Cô trả lời: “Không! Tôi chỉ tội nghiệp chàng một thân bơ vơ, chớ tôi đã có chỗ có nơi rồi, do cha tôi định đoạt”. Tôi bảo: “Cô lầm! Cô đã yêu người ấy mà cô không dè. Yêu là lấy cái lợi hại của người làm lợi hại của mình. Cô không sợ gì cả cho cô, nhưng cô đã lấy cái họa phúc của người kia làm vận mạng của cô, đó là cô đã yêu người ấy rồi”. Nhà thi sĩ Lamartine nói: “Quand on aime, un rien vous fait peur”. Khi mình yêu, một việc không đâu cũng làm cho mình lo sợ. Người mình yêu là “lẽ sống của mình” rồi! Về sau, tôi lại hay tin cô ấy đã tình nguyện đi ra mặt trận và đã chết ở sa trường. Người ta đều khen cô là cô gái nước Nam anh dũng không kém đàn ông con trai và tuyên dương công trận, nhưng chỉ có riêng tôi là hiểu rõ tâm sự bi đát của nàng thôi.

Tóm lại, tình yêu chân thật nào cũng đều phải có đủ ba yếu tố này: lòng hy sinh hoàn toàn, tình âu yếm sẵn đón tiếp nhậy và nhục tình. Giữa trai và gái không bao giờ có những tình thương lý tưởng trên mặt tinh thần và tình cảm suông mà thiếu tình thương nhục thể pha vào.

Người ta có thể vì hoàn cảnh ngang trái không thực hiện được sự hòa hợp thể chất, mà cứ đứng trên phương diện tinh thần và tình cảm để yêu nhau như một đôi tri kỷ, nhưng đó là mối tình ngang trái đau khổ nhất đời. Luôn luôn người ta cảm thấy trong đời có một cái gì thiếu thốn, trống rỗng, vô vị và lắm khi đi đến sự chán nản bị quan rồi chôn mình vào tu viện... Lịch sử xưa nay đã từng ghi những trang tình sử nào nùng ấy. Bởi vậy, nếu biết trước không bao giờ có thể đi đến tình yêu đầy đủ, tốt hơn trốn tránh trước đi, kéo về sau khó mong thoát nỗi cảnh bi đát của một tình thương tuyệt vọng. Nên để ý rằng trong những tình thương khởi điểm bằng tình tần và tình cảm là những tình thương sâu nặng và bền bỉ nhất, một khi đã kết chặt rồi thì không phương thể gì thay đổi... Những tình thương hạ cấp căn cứ vào nhục dục hay tình cảm âu yếm rẻ tiền là những mối tình thiên cận, dễ gặp trở ngại thì dễ tan rã và đem tình thương khác mà thay vào, không có gì là khó khăn cả. Trái lại, những mối tình do ân nghĩa gây nên, trong đó lấy hy sinh làm căn bản là những mối tình gốc rễ rất sâu xa và bền bỉ nhất, và nếu không thực hiện được đầy đủ, thường chỉ giải quyết túng cùng bằng “cái chết” hay “vào tu viện”... “Khởi tình ôm xuống tuyền đài không tan”! Những mối tình tuyệt vọng này không có gì có thể an ủi được.

Ngoài ba yếu tố trên đây, lắm khi lòng thương hại cũng gây được tình yêu, nhất là đối với người đàn bà. Đây là một thứ tình mẫu tử biến tướng. Tâm hồn người đàn bà thường hay thương xót và khó đứng vững với sự đau khổ, bởi vậy ta thường thấy trước lúc chiến tranh, nhiều nữ y tá săn sóc bệnh nhân rồi yêu thương họ luôn. Những người đàn ông đau khổ, sa ngã lắm khi cũng được người đàn bà giàu lòng từ ái áp yêu che chở. Phần này sẽ bàn đến rộng hơn ở chương “Chọn lựa người yêu”.

C. TẠI SAO ÁI TÌNH DỄ TAN RÃ?

Kinh nghiệm cho ta thấy, không biết bao nhiêu cuộc tình duyên lúc ban đầu mặn nồng âu yếm lắm, nhưng ngày qua tháng lại... dần dần lại trở thành lạnh lùng tẻ nhạt... Ít bao giờ thấy được những cuộc tình duyên lâu bền. Nguyên nhân nơi đâu?

Đứng về phương diện người đàn bà mà tìm hiểu, ta thấy sở dĩ ái tình không bền bỉ bằng tình phụ tử hay mẫu tử, bởi tình mẫu tử là tình yêu tự nhiên của thiên tính. Trái lại, ái tình là một thứ tình thương lọc lừa. Tình thương theo thiên tính không phải dùng đến lý trí để yêu

thương mà thương là tự nhiên, không so đo, không cân nhắc. Bởi vậy, dù có gì đi nữa, cha mẹ vẫn yêu con vô điều kiện “lựa chọn”, vừa ý hợp tình, ... hoặc là trả lời được những đòi hỏi nào của lòng mình. Ngày nào những đòi hỏi ấy mất đi, thì tình yêu tan vỡ. Nếu tình yêu đòi hỏi sắc đẹp, sắc đẹp mà phai đi thì tình yêu tan mất. Tình yêu mà đòi hỏi tiền bạc và địa vị thì khi tiền bạc địa vị hết rồi, tình yêu sẽ cùng theo đó mà mai một. Dù có cố gắng mà sống chung nhau, sự sống chung ấy chỉ là một cảnh lữ làng chịu đựng... Sống với nhau như vợ chồng mà thực sự là một cảnh sống chung không tình ái.

Nguyên nhân thứ hai khiến cho ái tình dễ tan vỡ là sự cấu tạo của nó quá thiên về tình cảm.

Người con gái thường chỉ quan niệm ái tình theo tiếng nói của tình cảm.

Bởi vậy đối với người đàn bà, bất cứ một cử động nào mà có vẻ âu yếm yêu thương, họ thích lắm. Ví dụ như một món quà. Dù là một vật nhỏ không có gì đáng giá, họ không cần. Họ rất lấy làm sung sướng hãnh diện có người tặng cho mình một món quà dù là một cành hoa bé bên đường... Họ cho đó là tượng trưng của một tình thương kín đáo, của một cái gì tha thiết dạt dào.

Vì thế tặng quà là cả một nghệ thuật: Người đàn bà bao giờ cũng quý trọng món quà mà mình tặng cho họ do lòng tốt của mình hơn là do đòi hỏi hay xin xỏ, vì như thế thì giá trị tượng trưng của món quà ấy đã mất cả ý nghĩa thâm trầm của nó. Tuy trước sau cũng chỉ một món đồ nhưng món đồ tặng trong trường hợp trước đối với người đàn bà sẽ có một giá trị tượng trưng của một tấm lòng thương yêu vô cùng âu yếm, trái lại, trong trường hợp sau, món quà sẽ chỉ là một món nợ mà người ta đã phải trả cho mình, không hơn không kém.

Đối với người đàn bà, chỉ có tình cảm và quả tim của họ chỉ huy cả đời sống của họ. Không phải nói thế là phủ nhận cái đời sống lý trí của họ đâu. Thường lắm khi người đàn bà cũng dám sống với lý trí lắm, nhưng một khi họ mà bị bắt buộc phải tranh đấu với lòng, thường thường họ sẽ bị tình thắng lý. Lý mà thắng được tình cảm của họ, thì sự thắng trận ấy cũng chỉ là sự thắng trận nhất thời thôi. Hoặc cũng sẽ thắng được lòng họ... nhưng với một cõi lòng tan nát.

Tình cảm không phải là một điều dở, vì nhờ nó mà đời người mới có được những gì cao đẹp như tin tưởng, hăng hái, tận tụy hy sinh.

Cho nên xây dựng tình yêu trên tình cảm là điều rất quý và đáng mong mỏi lắm, song nếu chỉ căn cứ vào tình cảm mà thôi để mưu hạnh phúc ái tình thì thật là nguy hiểm. Tình yêu nào mà chỉ căn cứ hoàn toàn trên tình cảm và chỉ nghe theo tiếng gọi của nó mà thôi thì dễ sa vào con đường lầm lạc tang tóc.

Không cần phải tìm viện chứng đâu xa, bất cứ một cô gái nào cũng có thể tự xét lấy mình mà kinh nghiệm. Hãy thành thật nhớ lại thuở hãy còn là thiếu nữ, nếu không phải tất cả cũng là một phần đông phụ nữ, ai lại không có say mê một cô giáo nào của mình hoặc một vài chị em bạn học hay bạn đồng nghiệp nào của mình mà tin rằng tình thương ấy sẽ là mối tình bất diệt. Thế mà thời gian qua, ngày nay còn lại những gì? Phải chăng bắt quá chỉ còn lại một vài kỷ niệm dịu dàng, một mối cảm tình còn sót lại, nhưng không còn gì những tính cách nồng cháy thiêu đốt nữa. Tình yêu nào cũng thế, luôn luôn đi từ nồng cháy đến lạnh nhạt và chán chê. Đó là định luật mà không một cuộc ái ân nào thoát khỏi.

Cũng có nhiều bạn gái theo kim thời, thích lân la các nơi đô hội để có được nhiều bạn trai tán tỉnh, nói đùa... Nhưng thời gian qua, các trò đùa và tán tỉnh ấy trở nên tẻ nhạt vô sỉ làm sao! Cái mà lúc trẻ mình thích, nay lại thấy chán vô cùng. Các cậu trai mà trước đây mình cho là có duyên, ăn nói dễ thương thì nay nhận thấy toàn là đồ “hề”, không đầu óc và vô giá trị... Rồi thì tự mình lại xa lánh phồn hoa, tìm sống nơi cô tịch.

Thật ra cũng có nhiều cuộc tình duyên càng ngày càng tăng phần đậm đà thông cảm, trái lại cũng có rất nhiều cuộc yêu đương càng ngày lại càng đi vào con đường tan tác đau khổ. Như thế cũng để cho ta suy ngẫm nhiều: ta cần phải xây dựng ái tình trên những nền tảng khác hơn là chỉ xây dựng trên tình cảm suông mà thôi.

Những cuộc tình duyên đột ngột bùng cháy như sấm chớp là những thứ tình duyên dễ tan rã nhất, một khi tình cảm khô gọi lúc đầu mất hẳn hứng thú của nhục tình. Chỉ nghe theo tiếng gọi của “con tim” thật là nguy hiểm đối với hạng phụ nữ đa cảm, đa tình.

Nguyên nhân thứ ba về sự mỏng manh của ái tình là sự lý tưởng hóa nó, không biết nhìn thấy phần thực tế rất tầm thường của nó.

Cái đại mộng của các cô gái là có chồng và có con. Họ tin tưởng sẽ tìm được nơi đó một nguồn vui sướng hạnh phúc đẹp đẽ nhất đời. Họ mong mỏi sẽ được có những người mà họ có thể yêu thương, cùng hy sinh và luôn luôn sẵn sàng mong đợi ngày thực hiện cái mộng đó. Họ tin tưởng rằng nơi người chồng tương lai của họ, họ sẽ được che chở, bảo bọc, an ủi vỗ về... “thân cát đằng được núp bóng tùng quân”.

Những ý nghĩ sau đây, không phải cố ý gieo vào lòng các chị em mỗi bi quan... làm tấm tối cuộc đời thơ mộng. Đời không phải toàn là mộng đẹp, mà cũng không phải toàn là ác mộng. Nó là một sự chen lẫn cả những vui buồn sướng khổ, đầy ngọt bùi mà cũng đầy những nỗi chua cay. Muốn đừng bị thất vọng ê chề thì phải dám nhìn thẳng sự đời.

Và đây là “bề trái” của cuộc đời. Đã nói đến yêu thương tức là phải đề cập đến ba điều quan trọng này: chồng, hôn nhân và con cái.

Nói đến “chồng”! Than ôi! Nếu biết rằng lúc ban đầu khi đang yêu nhau trong thời kỳ hứa hôn thì người con gái chỉ để ý nhất về những tính tốt của vị hôn phu mình mà thôi. Tại sao ở thời kỳ tiền hôn nhân người ta không nhận thấy được những tính nết xấu xa, phải đợi lúc “ăn ở” với nhau rồi, bấy giờ mới chịu để ý đến những thói hư tật xấu của người mình yêu? Bởi vì ai cũng vậy, đều mong mỗi được một hạnh phúc tuyệt đối, sợ thấy sự thật mà tự đánh lừa mình... bằng cách “dệt mộng”. Nhưng khi bị bắt buộc phải sống chung đụng nhau hằng ngày, đến lúc mà cái thú chinh phục của người đàn ông đã thỏa mãn và bắt đầu chán nản, lần lần người đàn ông đã mất dần những chiều chuộng, săn đón, vồn vã âu yếm như lúc chưa cưới, điều mà có một hạng người đàn bà rất ưa thích. Cái mộng của họ bắt đầu tan dần. Lắm khi bạn còn bị người đàn ông chán chường hắt hủi, bắt buộc người đàn bà phải nhìn thấy những sự thật phũ phàng. Họ đâu có dè tâm địa con người đàn ông mau thay đổi thế? Có gì, chỉ vì tại họ không biết nghĩ xa, họ không biết tình yêu chân thật thường không bao giờ bộc lộ nhiều. Những cử chỉ vồn vã, âu yếm, săn sóc quá độ thường là những cử chỉ kém thành thật, tự trung có ẩn ý chinh phục hơn là thành thật yêu đương.

Lại cũng có lắm phụ nữ rồi đây sẽ bất mãn vì họ mong mỗi đem thân phận “nhược chất liễu bờ” mà gửi gắm nơi một “ông chồng” có đủ tài lực để bênh vực che chở đùm bọc họ. Nhưng rồi trái lại, họ cảm thấy chính họ lại phải gánh vác và khuyến khích ông chồng thiếu can đảm và kiên gan, thiếu tài hoa và sáng kiến của họ. Có ông lại trở tài nói khoác, không làm sao có thể tin cậy được. Có ông thì tính tình yếu đuối, hay lãng phí, nghe theo bè bạn chê chèn tối ngày. Ông thì keo kiệt, ke re, cắc rắc từng đồng từng cắc. Ông thì lại ham mê cờ bạc, hoặc ham mê hội hè hay làm chính trị... bỏ “bà” luôn ngày luôn đêm “phòng không vò võ”. Có ông thì lười biếng, việc nay hẹn mai, không thiết nghĩ gì đến công cực nhọc của vợ hiền, ăn ngày nay không nghĩ đến ngày mai, vui đâu trút đó, cuối tháng lương đem về cho vợ con “mớ nhấm” không đủ đâu vào đâu cho việc thu xếp gia đình. Có ông lại vụt chặc, nóng nảy, thô cục, độc tài..., ăn nói thì chửi thề như bọn người mất dạy... mà trước đây vì muốn mua lòng mình nên đã khéo léo giấu giếm dưới cái cười “bô lô ba la” mà mình tin là có nhiều

duyên đáng khả ái. Còn nói gì gặp phải những ông chồng hay ghen bóng ghen gió thì là cả một tai nạn ghê gớm! Đời mình sẽ là một người “tù tội” đáng thương... Nhân phẩm của mình dĩ nhiên bị chà đạp một cách phũ phàng... Mình chỉ còn là vật sở hữu của con người ích kỷ, tha hồ sử dụng mình theo ý muốn.

Cũng rất may là không phải đàn ông nào cũng có đủ những tật xấu ấy. Nhưng, bất cứ là tật xấu nào của ông chồng cũng sẽ là niềm hối hận và đau khổ cho các bà vợ.

Đối với người đàn ông cũng thế. Những tật xấu của các bà... sau ngày cưới hỏi, ông chồng mới nhận thấy được chân tướng... Sự thất vọng cũng chua chát không kém!

Thật ra, không có ai là hoàn toàn cả. Nhưng có những tật xấu nơi người đàn ông mà người đàn bà không thể chịu nổi. Cũng như có nhiều tật xấu của người đàn bà mà không có người đàn ông nào chịu nổi cả. Người khôn ngoan phải đề phòng trước khi lựa chọn người bạn trăm năm của mình, vì đó “là người mà mình chịu đựng suốt đời”.

Còn nói gì đến hôn nhân. Hôn nhân nó gài mình vào một cuộc đời đầy sự buồn chán và cực nhọc. Nó là những công việc bếp núc, may vá, giặt giũ nặng nề, lao lực... mà ngày nào như ngày nấy, buồn chán vô cùng. Mỗi ngày mỗi lo nấu ăn, săn sóc từng miếng ăn miếng uống mà nào có ai biết mở miệng cảm ơn một tiếng cho vui lòng!

Sau tuần “trăng mật”, những tiếng “cảm ơn”, những nụ cười duyên... không còn nghe thấy nữa... Người ta cảm thấy làm việc như kẻ “tôi đòi” và mất cả tự do đi lại tha hồ theo ý muốn như thuở còn con gái. Hễ đi phải có nơi, về phải có giờ như một tên “tù” giam lỏng. Không có gì nhàm chán bằng cảnh vợ chồng sống phải cố gắng chịu đựng nhau vì “quyền lợi” chứ không phải vì “yêu nhau”... như xưa nữa.

Rồi đến khi có con. Đành rằng lòng mong ước của người đàn bà là có con... Nhưng bên hạnh phúc có đứa con đỏ đẽ... không biết bao nhiêu nỗi âu lo, ngày không ăn, đêm không ngủ khi đứa trẻ “se da”, ỉm đầu... Có con là một sự cực nhọc vô cùng. Đời người là thế ấy! Những cô nàng mong mỗi hôn nhân đem lại hạnh phúc tuyệt vời... đều ê chề chán nản trước thực tế cả.

Tuy nhiên, nói thế thì người con gái không nên nghĩ đến hôn nhân sao? Không! Nếu muốn tìm hạnh phúc cho mình thì đừng nghĩ đến hôn nhân, vì hôn nhân không bao giờ gây cho mình hạnh phúc cả. Trái lại, nếu muốn gây hạnh phúc cho người yêu, nếu dám hy sinh mình để mưu hạnh phúc cho kẻ khác thì mới nên nghĩ đến sự thực hiện hôn nhân mà thôi.

Yêu thương là tìm cái hạnh phúc của mình trong hạnh phúc của người, hay nói một cách khác, lấy cái hạnh phúc của người làm hạnh phúc của mình. Có được tâm trạng ấy mới nên nghĩ đến hôn nhân và hôn nhân mới có thể đem lại ít nhiều hạnh phúc cho mình mà thôi. Tình yêu chân thật sẽ là ngọn lửa thần, thiêu đốt dần dần cái lòng ích kỷ của con người, lẽ dĩ nhiên là sau không biết bao nhiêu đau khổ.

Chương 4

MỘT VÀI HIỆN TƯỢNG CỦA ÁI TÌNH

Ngày xưa, sự lựa chọn trong việc hôn nhân phần nhiều đều do cha mẹ chỉ định, nghĩa là căn cứ trên lí trí, chứ không đặt trên tình cảm. Ở phương Đông cũng vậy mà ở phương Tây cũng vậy.

Ngày nay cá nhân chủ nghĩa của Tây Phương lên đến cực độ, người ta đòi hỏi quyền yêu đương tuyệt đối và dường như phủ nhận cả quyền hạn của cha mẹ, của gia đình. Hai lẽ cực đoan ấy khó mà mưu hạnh phúc được cho con người, nếu không tìm được thể quân bình giữa hai chế độ.

Lí trí cũng như tình cảm đều phải có mức độ. Hôn nhân mà hoàn toàn căn cứ trên lí trí thì không khác gì một cuộc buôn bán, mà hôn nhân hoàn toàn căn cứ nơi tình cảm nhất thời, thì cuộc hôn nhân ấy cũng khó bền vững.

Người ta thường lầm lẫn giữa ái tình với hôn nhân và cho rằng hôn nhân là cứu cánh của ái tình. Không! Hôn nhân không phải còn là ái tình thuần túy nữa, mà nó trở thành phận sự. Bởi vậy lắm kẻ thích sống một đời lãng mạn với tình yêu mà không bao giờ chịu chính thức cưới ai cả. Có kẻ bảo rằng: “hôn nhân là nắm mồ để chôn cất ái tình”.

Cái đó có đúng một phần nào.

Một thi hào Pháp nói:

“Ái tình con vật quái kì

*Đói thì sống mãi, no thì chết đi”*³

Nếu ta rõ tâm lý của ái tình, biết rõ cách bột sinh của nó, thì biết rõ sự mòn mỏi và tiêu vong của nó cũng như tất cả mọi sự vật trên đời.

³ ... “Amour! Oh l'étrange na une.

Qui vit d'inanition et meurt de nourriture!

Người xưa có nói: “Phàm sự nan cầu giai tuyệt mỹ; cặp năng như nguyên, hựu thường tình...” (Việc gì mà khó cầu mong đều là việc tốt đẹp nhất, nếu mong mãi và được thỏa mãn thì việc ấy chỉ là một việc rất tầm thường). Đây là một quy luật sâu sắc nhất về tâm lý mà chúng ta nên hằng ngày tâm niệm: luật “nhàm chán” rất trắng trợn, rất chán chường, nhưng ta phải có gan nhìn nhận nó để khỏi phải thất vọng ê chề. Thật vậy, một món đồ mà ta chưa có, ta đang thèm thuồng muốn có, thì đối với ta nó quý giá không biết chừng nào! Sự thiếu thốn nung nấu lòng ta tha thiết đối với nó trở nên càng ngày càng mãnh liệt, không khác nào khi ta đói khát mà mong muốn được món đồ ăn hay chén nước. Có lạc vào bãi sa mạc, có bị cái khát giày vò, mới biết cái quý của một giọt nước là thế nào! Giá lúc bấy giờ ai đem đổi cho ta cả một giang sơn để lấy lại bát nước, nhất định ta không đổi. Cái quý của một vật, là nhờ nơi sự thiếu thốn, sự thèm thuồng món ấy mà có. Chén nước ấy đối với một kẻ đã được uống no nê rồi thì chỉ còn là một chén nước thừa có khi mình muốn hắt đổ... là đằng khác.

Bởi vậy đối với người đàn ông, vị hôn thê quý hơn người vợ đã cưới. Ái tình cũng chỉ là một khát vọng. Cho nó được thỏa mãn thì lòng khao khát giảm dần và có thể đi lần đến sự dửng dưng và lạnh lùng chê chán. Vì vậy hôn nhân là sự thỏa mãn của ái tình và nhân đó mà ái tình bắt đầu giảm xuống, nếu không biết nuôi dưỡng nó. Biết rõ nguyên nhân làm suy giảm ái tình, biết rõ nguyên nhân giết chết ái tình, tức là biết được cái nghệ thuật nuôi dưỡng ái tình rồi vậy.

Bởi vậy nhiệt độ ái tình càng cao lên bao nhiêu, thì sự nguội lạnh của nó càng xuống thấp bấy nhiêu. Trong tình yêu, hễ “vội bồi thì vội lờ”, “thương nhau lắm, cắn nhau đau”...

Biết bao cặp uyên ương yêu nhau nồng cháy đến quyết tâm nếu không lấy được nhau thì “cuộc đời sẽ tắt lửa lòng”... và có khi “dòng nước lạnh sẽ là hồ bạc mạng”... Thế mà cũng nhan nhản những cặp uyên ương ấy kéo nhau ra tòa ly dị hay là “thanh toán nợ tình” bằng sợi dây oan nghiệt... Giọt nước mắt của những kẻ “lạnh lẽo cô phòng”, bốn cái Thái bình dương cũng không sao chứa được!

Ái tình là một sức mạnh âm u và to tát nhất trong đời mình. Vậy phải biết rõ nó, hoặc không thể được, cũng nên biết qua sự phát sinh của nó nơi đâu và cái gì là món ăn nuôi dưỡng nó, chừng ấy mới mong lựa chọn được người yêu và mưu được hạnh phúc trong tình yêu mà thôi.

Ta có biết mình muốn gì không? Chỉ có khi nào ta biết rõ mình muốn gì, thì mới mong tìm được phương thế để đạt ý muốn ấy. Con người sở dĩ khác hơn loài cầm thú là biết được cái gì mình muốn và mình làm.

Ái tình là một cái gì phiền phức lắm. Phân tích nó ra để dễ bề nghiên cứu, nhưng sự thật nó là một thứ gì đó không thể phân tích được. Ái tình là một cái gì đó mờ mịt âm u, thì càng để cho nó trong âm u, thì nó thêm vẻ đậm đà, mà đem nó ra ánh sáng rõ ràng thì có khi nó liền trở lên chán chường mà tan mất...

Đây là số phận của ái tình hoàn toàn căn cứ trên sắc dục: ái tình xác thịt.

Ái tình mà vĩnh viễn phải là ái tình do ân nghĩa và lòng thán phục gây ra. Vĩnh viễn đây là dĩ nhiên vĩnh viễn một cách tương đối.

Ta nên biết rằng: chinh phục tình yêu, thì dễ; mà nuôi dưỡng tình yêu cho được bền bỉ lâu dài là một điều rất khó.

Nuôi tình yêu có nhiều cách:

Nếu tình yêu gây ra lúc ban đầu là do nhục dục, thì phải lấy nhục dục mà nuôi nó.

Nếu tình yêu gây ra do sắc đẹp hấp dẫn mà thành, thì phải lấy sắc đẹp mà nuôi nó.

Nếu tình yêu do sự ân nghĩa hay lòng kính phục gây ra, thì phải lấy ân nghĩa mà nuôi nó.

Do nhục dục và sắc đẹp mà gây, đó là thứ tình yêu dễ chán nhất, vì thói quen làm mất cả cái thú của nhục dục, hưởng chi sắc đẹp lại là cái gì dễ phai mờ hơn hết, bởi sắc là cái chóng tàn nhất nơi người đàn bà.

Người đàn ông phần đông đều yêu theo sắc đẹp. Kẻ yêu theo sắc đẹp thì dễ nhàm chán, vì sắc đẹp khi chưa về tay mình thì đẹp, mà về của mình là hết đẹp. Cho nên mới có câu “Vợ người luôn luôn đẹp hơn vợ nhà”, hưởng chi sắc đẹp mau tàn... nên người đàn ông yêu sắc đẹp sẽ không bao giờ thỏa mãn: họ như con bướm chơi hoa, đổi thay... thay đổi mãi...

Chỉ có ái tình do ân nghĩa và lòng kính phục gây ra thì tương đối có nhiều điều kiện được miên viễn. Là vì những hạng người yêu nhau vì nghĩa là những hạng đứng trên con người tầm thường nhiều bậc... Tình yêu của họ ở trên thượng tuần của xác thịt và thuộc về lí tưởng. Người ban ân thường yêu mến người thọ ân của mình nhiều và người thọ ân thường

cảm thấy kính phục người ân của mình mãi mãi... Nhờ thế mà cuộc tình duyên có thể trường cửu và đậm đà mãi được... Người đàn bà thích bao bọc, che chở... Nhưng trái lại, cũng rất thích được bao bọc, che chở... Được bao bọc và che chở, tức là họ cảm thấy được yêu nhất, được cưng nhất, được có người yêu thương và và mãi mãi lo nghĩ đến mình. Hạnh phúc nhất của người đàn bà là nơi đó. Cho nên những người đàn bà ngày tối chỉ phải lo cho chồng con mà không được chồng con lo lắng lại cho họ, đó là những người đàn bà lẻ loi, cô độc nhất đời, nghĩa là đau khổ nhất đời. Đành rằng đời họ là của một kẻ hy sinh nhưng họ có còn thấy được bao bọc, được che chở được âu yếm, nghĩa là được yêu thương, được có người luôn luôn nhớ đến họ.

Đây là số phận của ái tình vật chất, ái tình căn cứ trên sắc đẹp và nhục dục, hoặc trên những “tình cảm rẻ tiền”, của cảm tình hay thiện cảm. Ta nên nhớ có nhiều loại tình, thường khi hòa lẫn nhau, làm thành ái tình với tất cả ý nghĩa đầy đủ của nó.

I. Ái tình căn cứ trên xác thịt thì có một; nó do xác thịt và nhục dục thúc đẩy. Con trai con gái đến tuổi lòng dục bùng bột, gặp nhau nếu vừa mắt nhau, trai thì khỏe mạnh, gái thì có sắc đẹp là họ “cảm” nhau, chung quy trong thâm tâm chỉ nghĩ đến tình dục mà thôi và tìm cách để thỏa mãn. Và họ gọi đó là yêu thương, nhưng thực sự chỉ thuần là một thứ ái tình xác thịt. Loại tình này rất dễ bộc phát và cũng dễ chóng tàn, dễ sôi nổi mà cũng dễ mau nguội lạnh. Nhưng rất may con người văn minh, không phải như con người cổ sơ, ái tình chẳng phải chỉ thuần túy là thứ đi tìm thỏa mãn nhục dục như loài thú ngoài đồng... Dù sao tình dục họ cũng đượm một vài yếu tố tinh thần, nghĩa là họ còn có chút e lệ, liêm sỉ và cũng biết lựa chọn theo cảm tình riêng.

II. Ái tình căn cứ trên tình cảm thì có phần sâu sắc hơn, nhưng cũng phải để ý phân biệt bốn loại sau đây:

- a. Yêu vì *tình cảm*
- b. Yêu vì *thiện cảm*
- c. Yêu vì *âu yếm*
- d. Yêu vì *tình thương*

Hai thứ tình cảm trên, *cảm tình* và *thiện cảm* là những thứ tình cảm nông cạn, giả tạo, còn hai thứ tình cảm sau, là tình *âu yếm* và *tình thương* mới thật là loại tình yêu sâu sắc và chân thật.

a. Phần nhiều người ta yêu nhau vì cảm tình hoặc thiện cảm, nên tình yêu dễ phai lạt lắm. Cảm tình là một thứ tình cảm phát sinh do một bộ thần kinh nhạy cảm chứ không bắt nguồn ở một cái gì sâu xa, thiêng liêng cao cả. Cảm tình, dù là cảm tình chánh hiệu, cũng rất gần với thứ tình cảm mà người ta quen gọi là “tình cảm rẻ tiền”. Trên đường tình ái, người đàn bà con gái thường vương phải cạm bẫy của thứ “cảm tình giả hiệu” này. Một chút ân huệ nho nhỏ, một chút sẵn đón tán tỉnh, một chút chiều chuộng xã giao... cũng đã gây cảm tình, rồi đi đến thiện cảm, rồi đi đến yêu đương. Đôi khi người đàn bà con gái ấy vẫn thấy rõ cạm bẫy ấy, nhưng vì non lòng nhẹ dạ mà đặt chân vào không hay. Câu chuyện một cô kia đi làm hàng buổi, có một cậu trai sẵn đường đưa rước, mời mọc ngồi xe hơi... mà cô ta đắm ra “cảm tình” rồi hứa hẹn hôn nhân! Từ ngày cưới hỏi nhau xong, thì cô ấy lại trở về cảnh cũ, đi đi về về một mình không ai đưa rước nữa.

Tình yêu chân thật cần phải đi sâu hơn nữa. Trong ái tình, tình âu yếm và tình thương mới thật là những sợi dây thiêng liêng có thể ràng buộc hai tâm hồn vào một số phận cho đến ngày đôi mái tóc điểm sương, khi mà lửa dục đã tàn, lòng xuân héo hắt.

b. Tình *âu yếm* là một thứ tình cảm không cân nhắc, không câu nệ, không so đo lợi hại... Tình *âu yếm* thì nuông chiều, rất khoan dung, và nhiều hy sinh... trong phim “ánh sáng đô thành” có kể lại mối tình *âu yếm* của một chàng nghèo kiết là Charlot. Chàng yêu một cô gái bán hoa mù mắt. Chàng không nệ nhọc nhằn làm đủ mọi nghề để kiếm tiền chữa mắt cho nàng. Đến khi nàng sáng mắt... thì đau đớn thay, nàng đã vô tình không nhận ra người ân và cũng là người yêu của nàng. Trước cảnh éo le ấy, chàng không muốn nói thêm một lời, nhất định hy sinh tới cùng, lùi thủi quay về để người yêu khỏi thất vọng. Đó là thứ tình “từ tâm hào hiệp” đầy hy sinh và tha thứ. Hoàn toàn vị tha không có chút gì chinh phục hay chiếm đoạt cả, như những thứ tình vì dục vọng hay xác thịt gây nên của phần đông trai gái ngày nay.

Tình *âu yếm* chẳng những nuông chiều tha thứ và hy sinh mà lại còn dám nhận lấy tất cả những tật xấu, tất cả cái số kiếp của người yêu. Nói đến tình *âu yếm*, người ta liên tưởng đến tình mẫu tử. Trong gia đình bà mẹ thường *âu yếm* những đứa con hư hỏng, bạc bẽo hoặc yếu đuối tật nguyên. Có khi còn hy sinh cả tính mạng cho con. Tình *âu yếm* có khi đi đến những hy sinh mù quáng, ngu xuẩn... trước những tình yêu bội bạc. Nếu yêu vì cảm tình hay thiện cảm cũng sẽ thành mù quáng ghê gớm nhưng không có hy sinh vì nó là tình yêu ích kỷ: họ dám giết nhau nếu họ không được yêu lại. Những vụ án tình rừng rợn thường xảy ra đều là do ái tình xác thịt hay do cảm tình bông bột mà không đáng thỏa mãn gây ra. Trái lại, có ông

cha bà mẹ nào lại giết con vì nó phũ phàng bội bạc chẳng? Tình âu yếm nó cận kề với mẫu tử. Tình cha con cũng lắm khi sâu sắc không kém gì tình mẫu tử.

Có một người cha có hai đứa con trai. Người con cả thì siêng năng, lam lũ làm ăn bên cạnh cha già. Người con thứ nhì thì biếng nhác, ham chơi bời, ăn sài phung phí. Ngày kia người con thứ bảo cha chia gia tài liền, để anh ta đi xứ khác làm ăn. Ông cha cũng chiều lòng... người con thứ lấy tiền đi xứ khác tiêu xài trác táng, tiêu sạch tiền bạc phải đi làm mướn cho người ta, người cha ở nhà vẫn chờ đợi ngày về của đứa con hoang. Ngày nọ hết sức cực khổ đói lạnh, anh ta liền mò về chịu tội với cha, mong nhờ hưởng được chút cơm thừa, chứ không mong gì được trở về “ngôi” cũ. Thế mà ông cha hằng ngày trông con, khi thấy dạng đứa con hoang, ông liền chạy đến ôm chầm lấy... Người con bất hiểu vội xua tay cha bảo: “con đắc tội với trời, với cha. Con không xứng đáng là con của cha nữa”. Nhưng người cha bảo đem quần áo tốt đem mặc cho nó và làm tiệc to để mừng ngày đứa con hoang đã trở về... Tình cha mẹ thương con vô bờ bến đầy hy sinh và tha thứ. Tình yêu chân thật và sâu sa phải là thứ tình gần với thứ tình âu yếm này. Tình bao bọc cũng thuộc loại tình này; tình yêu này là thứ tình sâu sắc và bền bỉ nhất.

Ngoài tình âu yếm còn một thứ tình cảm khác cao hơn và đáng quý hơn... Đó là tình thương. Tình âu yếm, cũng như tình thương đều do một gốc mà ra, là hy sinh... Nhưng “tình âu yếm có tính cách tiêu cực, còn tình thương lại có tính tích cực.

Người nào đã yêu bằng tình âu yếm thường có tính yếu đuối, nuông chiều, bằng lòng với những gì đã có, không nỡ hoặc không dám sửa đổi người yêu vì sợ chạm vào lòng tự ái và làm đau lòng người. Tình “âu yếm” thường là thứ tình yêu của bà mẹ. Trái lại “tình thương” là thứ tình yêu sâu nặng, đậm đà nhưng là thứ tình yêu “xây dựng” của người cha

“Thương không phải luôn luôn có nghĩa là “nuông chiều”. Người ta thường nhận thấy dưới cái vẻ khắc khổ, lạnh lùng của một vài người đàn ông, một tấm lòng yêu thương tha thiết. Có thể nói rằng trong “tình thương” có một phần lý trí dự vào. Nó gần với tình bằng hữu, tri âm, gần với tình cha con hơn là ái tình thường của trai gái thiên về vật dục: “tình thương” trái với “tình âu yếm”. Ta nhận thấy một sự cố gắng để hoán cải để sửa đổi người yêu để họ trở lên tốt đẹp hơn và hạnh phúc hơn. Yêu bằng tình âu yếm và tình thương thì dám liều “sống chết” với nhau mà không bao giờ phụ bạc, dù phải người yêu bội phản.

Tình âu yếm và tình thương tuy hai mà một: một thứ thì tiêu cực một thứ thì tích cực. Nhưng một tình yêu đầy đủ phải có cả hai tính cách tiêu cực và tích cực ấy, nghĩa là nuông

chiều nhưng luôn luôn, nếu cần, thì phải có đủ can đảm xây dựng. Tình âu yếm thuần túy để làm đau khổ người mình yêu bằng sự đau lòng chạm vào lòng tự ái. Cương và nhu phải được dung hòa với nhau thì tình yêu mới gây được hạnh phúc hoàn toàn. Ta có thể tượng trưng tình âu yếm bằng một ví dụ cụ thể nơi vỡ tuồng “ánh sáng đô thành” đã kể trên. Khi chàng Charlot biết rằng người mình yêu không thể yêu mình, thì chàng vì hạnh phúc của người mình yêu, hy sinh hạnh phúc của mình, bỏ ra đi để cho người yêu được tự do hạnh phúc theo ý muốn. Nếu chàng Charlot vin vào những hy sinh của mình để đòi hỏi cho kỳ được tình yêu của cô gái bán hoa kia, thì tình yêu của chàng không còn phải là tình yêu chân thật nữa. Yêu tức là hy sinh. Nếu muốn được việc cho mình mà gây đau khổ cho người yêu thì tình yêu ấy chưa thật là tình yêu. Đó chỉ là “yêu mình” chứ không phải là “yêu người”.

Những tình yêu chiếm đoạt, cũng yêu tha thiết nồng nàn, nhưng nếu không được trả lại như ở trường hợp gặp kẻ lạnh lùng bội bạc thì họ thẳng tay sát hại hoặc một cách tiêu cực hơn, làm cho người bội phản điêu đứng ê chề. Những kẻ yêu vì cảm tình hay thiện cảm rất có thể “tính toán” ngay trong tình yêu.

“Vì mấy khi yêu mà chắc được yêu?”

Cho rất nhiều, song, chẳng nhận bao nhiêu”

Trái lại kẻ yêu vì tình âu yếm và tình thương thì không bao giờ so đo, cân nhắc: họ yêu là vì họ yêu... và dù thế nào cũng vẫn yêu mãi mãi. Có thất vọng mà đau khổ, thì thà “một mình, mình biết, một mình, mình hay” chứ không bao giờ đòi hỏi hay oán trách gì ai cả. Có kẻ thì hủy mình hoặc vào nơi tu viện, quyết thà “khởi tình ôm xuông tuyên đài cho xong”, chứ nhất định không bao giờ gây khổ cho người mình yêu.

Ái tình căn cứ trên tình cảm tuy muôn mặt, tựu trung không ngoài những loại đã nói trên. Phải biết phân biệt cho kỹ, mỗi khi ta nghe người ta thổ lộ với ta: “Tôi yêu...”!!! thì nên bình tĩnh mà suy nghĩ và tìm hiểu tình yêu mà họ đã thổ lộ với ta là thứ tình yêu gì?

III. Nhiều khi chúng ta cảm thấy yêu thích một người nào đó, mà ta cho rằng do một khuynh hướng tự nhiên của lòng, nhưng thật sự không phải thế. Tình yêu này là tình yêu “lý tưởng” nghĩa là không căn cứ vào thực tế mà căn cứ vào một “hình ảnh lý tưởng” mà mình đã ôm ấp bấy lâu nay. Phần nhiều người có học thức cao có tính tình cao quý thường mộng một “người tình lý tưởng”. Ngày nào họ gặp một người nào thực hiện được một vài nét hình ảnh lý tưởng của họ là họ yêu một cách say mê đắm đuối. Trong tình yêu này người ta thường lấy một cái mộng làm cái thực. Như trong mối tình Trương Chi người con gái nghe người đánh

cá hát hay liền lý tưởng hóa và dẹt mộng... đến sanh bệnh tương tư khi vắng bóng người ấy. Nhưng khi nàng thấy dạng hình dạng thật của chàng ngư phủ, mộng tình liền tan vỡ...

Như thế, bất cứ trong cuộc tình yêu nào cũng khởi đầu bằng ít nhiều “dẹt mộng”. Tình yêu mà chỉ thuần thuộc “thần trí” là những mối tình sung sướng nhất, vì họ đã lý tưởng hóa người yêu, nhưng sẽ đau đớn nhất khi mộng tình tan vỡ. Tình sấm chớp thường ở trong loại tình này.

Tóm lại ái tình mà vĩnh viễn nhất là những thứ ái tình thuộc về tình cảm cao đẳng, tức là “tình âu yếm” và “tình yêu thương” do “ân tình” trói buộc nhau hoặc lòng “kính phục” gây nên.

Tình yêu nào do nhục dục và sắc đẹp gây nên sẽ là thứ tình dễ chán nhất, vì thói quen sẽ làm mất cả cái thú của cả nhục dục và sắc đẹp là cái gì dễ phai mờ hơn hết, bởi sắc đẹp là cái mau tàn nhất nơi người đàn bà. Huống chi đối với người đàn ông, cái đẹp mà về tay mình rồi thì có đẹp đến mấy cũng sẽ thành cái đẹp chán. Câu ngạn ngữ đã có nói: “Vợ người hàng xóm cũng đẹp hơn vợ nhà”. Chỉ có ái tình gây ra vì ân nghĩa hay lòng kính phục thì tương đối có nhiều hy vọng được viên mãn hơn. Là vì những người yêu nhau vì nghĩa là những hạng người đứng trên con người tầm thường nhiều bậc. Tình yêu của họ đứng trên thượng tầng của xác thịt. Người ban ân thường âu yếm người thọ ân của mình và người thọ ân cảm thấy kính phục người ân của mình mãi mãi. Đành rằng người đàn bà thích che chở, bao bọc... mà cũng thích được che chở, bao bọc. Được che chở bao bọc nghĩa là họ cảm thấy được yêu nhất, được cưng nhất, được có người mãi mãi lo nghĩ đến mình. Hạnh phúc nhất của người đàn bà là ở nơi đó.

Yêu, là hy sinh. Người ta không thể quan niệm được khi đã gọi là yêu mà không bao giờ thấy hy sinh cho người mình yêu chút gì cả. Huống chi là người đàn ông nếu thiếu năng lực bao bọc che chở, dạy dỗ thì làm sao được người đàn bà kính phục. Mà trong lòng không còn kính phục thử hỏi làm sao người đàn bà có thể yêu mình. Chữ yêu luôn luôn đi theo chữ kính. Không kính người đàn bà không thể nào yêu được nữa, yêu một cách lâu dài.

Chương 5

A. CHỌN LỰA

Ái tình có lẽ là một vị thần ranh mãnh nhất... Hễ yêu là mù quáng...

Pascal nói: “Tình có những lý lẽ riêng của nó mà lý không thể nào hiểu được”

Người Hy Lạp tượng trưng thần ái tình là một người trai nhỏ có một túi tên và cây cung thần. Hễ người nào bị mũi tên ấy thì yêu thương một cách mù quáng điên cuồng... như bị nọc độc làm mất cả khả năng lý trí. Yêu thương là một cái gì đó bí mật không thể cắt nghĩa được.

Con người rất tự hào là văn minh, nhưng hễ bị mũi tên độc của ái tình rồi, thì thành một con người tầm thường ngu dại... Câu chuyện Samson và Dalila là một chân lý hết sức lạnh lùng chua chát. Lý trí mà đứng trước ái tình chỉ còn là một bửu bối hết dùng được nữa.

Cho nên bàn đến sự khôn ngoan về ái tình thật là một việc làm rất khó. Ai là người đứng tuổi, đã kinh nghiệm cuộc đời nhiều, nếu nhớ lại lúc tuổi xuân khi ái tình bùng bột, sẽ thấy lý trí không ăn thua gì nữa cả, một khi mà ái tình nổi dậy.

Nhưng ở đây không nói đến ái tình mà chỉ bàn đến hôn nhân. Như chúng ta đã thấy trước đây, hôn nhân và ái tình đâu còn giống nhau, vì hôn nhân không còn phải là ái tình thuần túy nữa... mà nó đã thành phận sự. Nói thế không bảo hai thứ đó nghịch nhau đâu. Nhưng ta nên bình tĩnh để tìm hiểu rõ ý nghĩa của hôn nhân là như thế nào.

Đành rằng hôn nhân phải căn cứ trên tình yêu và nhờ nó nuôi dưỡng suốt đời. Ngày nào tình yêu hết thì cuộc hôn nhân cũng khó bền vững, nhưng sự thật ái tình chỉ đóng góp một phần trong hôn nhân. Hay nói một cách khác người ta có thể yêu thương một người nhưng không bao giờ dám nghĩ đến sự kết hôn với người ấy. Là vì có khi kết hôn với người ấy, sẽ là một sự lầm lẫn tai hại nhất đời mình. Tại sao thế?

Dù muốn, dù không ta phải quan niệm hôn nhân là một hành động có mục đích xã hội và dĩ nhiên hành động ấy bắt buộc ta có nhiều trách nhiệm hết sức nặng nề. Ta thường có lầm tưởng hôn nhân chỉ là một hành động cá nhân và chỉ quan hệ đến cá nhân ta mà thôi... Ta không được quyền suy nghĩ và quan niệm nó một cách ích kỷ như thế được.

Ái tình chỉ là ích kỷ, ích kỷ của bên trai gái; còn hôn nhân không thể căn cứ vào lòng ích kỷ được nữa, mà nó là cơ sở của sự thành lập gia đình, sanh con và nuôi dưỡng dạy dỗ nó

cho chu đáo... Nghĩa là chúng ta chẳng phải chỉ là cặp tình nhân mà thôi mà sắp trở thành một ông cha và một bà mẹ với tất cả ý nghĩa thiêng liêng của nó. Mà đã làm cha làm mẹ thì không còn được quyền chỉ nghĩ đến mình nữa, sự thực là phải sống vì con. Ái tình là vị kỷ mà hôn nhân là vị tha và vì thế ta nên để ý phân biệt lẽ ấy. Có khi nó lại nghịch nhau là khác nữa: một người đàn ông có thể yêu thương đằm đuối người đàn bà, nhưng không xứng đáng làm một người chồng... rất có thể về phương diện cá nhân, người đàn ông ấy sẽ làm cho vợ mình hạnh phúc lắm, cái đó đã là nhiều lắm rồi... Nhưng về phương diện con cái họ có giúp cho vợ mình sống một đời sống đầy đủ, hạnh phúc của bà mẹ không? Người đàn bà nào cũng vậy, bên cạnh phận sự là một người vợ, còn có phận sự của một bà mẹ... và có khi tình mẫu tử còn quan hệ hơn ái tình. Liệu anh chồng này có giúp cho vợ mình làm tròn thiên sứ của một bà mẹ lý tưởng không? Cho nên có khi đối với người đàn bà, người đàn ông có thể là một người tình tốt, mà là một người cha không đủ tư cách. Như thế hạnh phúc của người đàn bà không thực đầy đủ và có khi đau khổ nhiều về phần con cái... vì tình mẫu tử là tình cao nhất của người đàn bà. Người đàn ông ấy không có quyền cưới người đàn bà này làm vợ.

Người đàn bà có thể yêu người đàn ông một cách tha thiết với tất cả tâm hồn... nhưng rất có thể vì sự yêu thương quá độ ấy họ ràng buộc một cách hết sức ích kỷ người đàn ông họ không cho bay nhảy thỏa mãn cái chí tang bồng..., và như thế có khi làm tiêu tan sự nghiệp của người này bằng những sợi dây ràng buộc của hôn nhân. Vậy lấy chồng không có nghĩa là biến người yêu của mình thành một tên nô lệ và làm khổ họ suốt đời.

Thế thì đã nói đến hôn nhân là không còn được để cho thị dục điều khiển nữa mà phải để một phần lý trí vào để xem xét lại... ta cần phải nhiều bình tĩnh lắm mới được.

Vậy phải được lựa chọn một cách tự do. Dù ta yêu thương ai đến bậc nào, trước khi nghĩ đến hôn nhân, ta phải đắn đo suy nghĩ và cân nhắc cho thật kỹ. Trước một hành động vô cùng quan trọng của đời con người, há phải là một việc làm cầu thả nhất thời ư? Vậy ta phải đặt vài nguyên tắc quan trọng đặc biệt trước khi quyết định.

Lựa chọn người bạn trăm năm! Danh từ ấy chỉ cho ta sự hết sức quan trọng của vấn đề. Một người bạn thường, nếu thích thì sống chung, hết thích thì xa nhau... Nhưng bảo là bạn trăm năm, ta nên nghĩ đến sự phải chịu đựng suốt một đời người của mình.

Không gì đau khổ bằng phải sống chung với một người mà mình không yêu hay không thể yêu. Xa người yêu là khổ, nhưng sống với người mình không yêu lại càng khổ hơn nữa...

Hạnh phúc gia đình phần quan trọng nhất là do nơi sự khéo léo lựa chọn lúc ban đầu. Nhưng thanh niên nam nữ đến tuổi lập gia đình, phần đông kết hôn một cách cẩu thả, liều lĩnh không tưởng tượng nổi... Phần đông, người ta vô tình đến không biết rõ tại làm sao họ lại kết hôn với nhau?

1. Tình sấm chớp

Có nhiều kẻ yêu nhau với một tình yêu ngẫu nhiên bỗng bột như “bị lưỡi tầm sét”... Họ vừa gặp nhau là thốt lên họ yêu nhau đắm đuối, say mê... không hiểu tại sao yêu?

Họ gặp nhau trên toa xe, hay trong một cuộc gặp gỡ nào; đi xem hát, đi chơi chung, v.v... Rồi đâm ra có thiện cảm yêu nhau và đòi cưới hỏi nhau trong thời gian chớp nhoáng...

Những mối tình chớp nhoáng này, kết cuộc ít khi thấy nó được viên mãn... vì phải tàn tạ mau chóng theo định luật: hễ bạo phát thì bạo tàn.

Những “mối tình đầu” phần nhiều là những tình yêu sấm sét thật tai hại không thể kể: “Năm lâu mới biết đêm dài, chơi lâu mới biết là người cố nhân”. Muốn cho tình yêu được lâu bền, trước hết người bạn trăm năm của mình phải là một người tri kỷ. Có đâu vừa gặp nhau, lại có thể vừa yêu nhau và hứa hẹn trăm năm một cách liều lĩnh thế! Những kẻ có thể làm được việc ấy phải là những kẻ thiếu kém kinh nghiệm và không sành sỏi về tâm lý ái tình. Nhưng lắm khi những mối tình này cũng được trường cửu và hạnh phúc. Cái đó là những sự may mắn phi thường... một ngoại lệ. Ta đừng quan niệm hôn nhân như một cuộc đánh số... “Có trời mà cũng có ta” và có “tận nhân lực mới tri thiên mạng”.

Nhất là tuổi trẻ là bỗng bột... Muốn nghĩ đến hôn nhân phải ít ra có một số tuổi, có nhiều kinh nghiệm và nhiều quan sát. Cho nên có nhiều thanh niên nam nữ vội lấy cái tên “mối tình đầu” để che đậy một mối tình lãng mạn bỗng bột và thiếu kinh nghiệm của tuổi dậy thì... Cần thiết là trong những mối tình này, dù dục vọng lên cao độ nào, người trong cuộc nên trấn tĩnh tâm hồn mình, kìm hãm dục tình để suy nghĩ coi mình có thể nào thiết lập trên mối tình chớp nhoáng ấy một cái gì lâu dài và bền bỉ không? Cái đó đòi hỏi nơi mình nhiều tự chủ... một đức tính mà thanh niên nam nữ khó lòng có được. Phải tự mình có yêu một lần rồi, mới hiểu rõ rằng, lúc mình còn trẻ trung, khó mà làm chủ được lòng những khi gặp phải mối tình đầu. Trong khi ái tình bỗng bột, thật khó mà gìn giữ lý trí sáng suốt, bình tĩnh để xem xét. Khi ta yêu thì ta không thấy gì là trở ngại cả. Tất cả những gì chống lại, ta đều đập bằng: bất kể lời can ngăn của thân bằng cố hữu, bất kể luân thường đạo lý, bất kể dư luận chung quanh... Trước kia, dù ta đã có sẵn ý định về hôn nhân như thế nào, hoặc ta tự nhủ nếu

ta kết hôn, chồng hay vợ ta sẽ phải có những đức tốt nào và không có những tính xấu gì, v.v... nhưng một khi ta yêu... thì những nguyên tắc xưa kia sẽ không còn hiệu lực nữa...

*Yêu nhau vạn sự chẳng nề,
Dù trăm chỗ lệch cũng kê cho bằng.*

Người trong cuộc bao giờ cũng mù quáng. Vây gặp những trường hợp này, ta nên hỏi ý kiến quanh mình... nhưng không phải đung ai hỏi nấy. Nhiều ý kiến quá chỉ làm rối lòng mình thêm. “Cắt nhà bên đường mà đung ai cũng hỏi ý kiến thì ba năm cắt không xong”.

Bắt đầu yêu thương bao giờ cũng khởi bằng một cái mộng. Hoặc mình mơ một vị hôn phu hay vị hôn thê lý tưởng, hoặc mình cảm vì một vài nét hay đặc biệt trong dung nhan, hay trong tính tình. Rồi nhân một cái đã làm mình xao xuyến ấy... mình bắt đầu dệt mộng... Trí tưởng tượng, để phủ lên người yêu đầy hoa mộng, mình tưởng tượng, mình ban cho họ không biết bao nhiêu cái đẹp, mình thi vị hóa họ... mình siêu việt hóa họ... đối với mình, họ là một đại quân tử, một vị đại anh hùng, một bậc vĩ nhân, một con người lý tưởng mà... sự thật họ không có gì cả.

Câu chuyện “khối tình Trương Chi” vẽ một ví dụ đầy ý vị... Một đàn con gái trâm anh thế phiệt, thường ngồi dựa cửa sổ trên một cái lầu cao để thêu thùa đọc sách... Một hôm có người đánh cá, ở đâu đến đậu thuyền, trên con sông kề cạnh... Chàng có tiếng ca quyến rũ làm sao... ngày ngày nàng tựa cửa sổ lắng nghe... Và bắt đầu dệt mộng. Nàng mơ tưởng một thanh niên có tiếng ca hay như thế, chắc phải là người tuấn tú khôi ngô. Một bữa chàng không đến đậu thuyền nơi đó nữa... nàng chờ đợi suốt ngày... rồi ngày qua ngày, nàng nhớ nhung mà phát bệnh tương tư... khi nàng thấy được “người trong mộng” chỉ là một người chài lưới thô kệch thì mộng của nàng tan mất.

Câu chuyện trên đây có ba điểm nên đề ý: Tình yêu bao giờ bắt đầu cũng bằng một cái mộng, kể đó là sự vắng mặt của người mình yêu là điều kiện thuận tiện nhất để cho mình dệt mộng... trí tưởng tượng nhân một vài đặc điểm mà mình đã cảm được nơi người yêu, dệt thêm những lâu đài tươi đẹp và phủ lên người mình yêu toàn là hoa lệ... Giai đoạn kết thúc là sự chung đụng hàng ngày làm lộ ra chân tướng của người mình yêu một cách hết sức trắng trợn rằng cái mộng đẹp chỉ là cái mộng mà thôi và sự thật hết sức náo nề chua chát đó là giai đoạn tan mộng.

Những mối tình chớp nhoáng hay là mối tình đầu căn cứ vào một sự rung cảm đột ngột bất thường và sấm chớp như thế... thường là những mối tình lãng mạn mà tuổi thanh niên phần nhiều hay vướng phải.

Gặp những mối tình như thế, thì không còn dùng đến lý trí làm gì được nữa, dĩ nhiên đó là những mối tình phó cho may rủi... không có gì bảo đảm cả. Yêu như thế thì không thể bàn đến việc lựa chọn gì nữa được.

Nhất là phải để ý trong những “mối tình sét đánh”, cái hồi hộp của quả tim đầu tiên thường gây ra do một vài đức tính dễ yêu... nào.

Nhiều người quen với tôi, bị “mối tình sét đánh”, sau khi tan mộng thú thật với tôi: “Tôi yêu anh ấy vì anh nói chuyện có duyên...”, hoặc: “Tôi yêu anh ấy vì thấy anh nói ôn tồn, không suồng sã như các bạn trai khác...”, hoặc: “Tôi yêu anh ấy vì thấy anh nghiêm trang và học giỏi”, hoặc: “Tôi yêu cô ấy vì cô ấy có cái miệng cười duyên đáng quá!”. Có khi còn tệ hơn nữa: “Tôi yêu cô ấy vì cô ăn mặc kiêu diễm quá!”...

Chỉ căn cứ vào một vài đặc điểm khả ái của tính tình hay dung mạo bên ngoài mà yêu và cưới hỏi nhau trong một thời gian chớp nhoáng... thật là liều lĩnh mà xem thường hạnh phúc của mình không thể nói. Những mối tình sấm chớp ấy... được đề cao và quảng cáo chỉ trên màn bạc và tiểu thuyết, chứ thật trên đời, sự hạnh phúc lâu bền của nó là một ngoại lệ mà thôi. Ta nên nhớ tiểu thuyết hay trên màn bạc người ta không trình bày cái kết cuộc miên viễn của nó sau khi kết hôn, mà người ta chỉ trình bày nó từ lúc phát khởi đến lúc kết hôn mà thôi. Người ta không dám trình bày sự thật, vì chính ngày kết hôn đó thường lại là ngày chôn cất ái tình. Và nếu họ trình bày, khán giả bị tan mộng cả, rồi làm gì hấp dẫn và lừa bịp họ được nữa? Người ta sở dĩ thích đọc tiểu thuyết hay thích xem xi nê là đi tìm an ủi và mơ mộng để bù vào sự thật ê chề chán nản của cõi đời tẻ lạnh và vô vị của thực tế hàng ngày. Cũng có một đôi cuốn tiểu thuyết hay tuồng hát sâu sắc đưa bộ mặt thật của kết quả ái tình sấm chớp ấy... nhưng rất ít, bên cạnh những tác phẩm cốt xoay tiền bằng cách thỏa mãn những đòi hỏi thấp kém của con thú trong con người.

Với kẻ bảo: “Tôi yêu anh ấy vì anh ấy nói chuyện có duyên...” sao ta không tự hỏi suốt đời anh ấy có nói chuyện duyên dáng mãi như thế không? Hay là có lúc nín thinh? Và lúc nín thinh họ có còn duyên dáng hấp dẫn mình nữa không? Và sự duyên dáng ấy có phải là thuật khéo tán tỉnh hay không? Và liệu anh ấy có nghệ thuật tán tỉnh mãi không?

Nếu yêu vì anh ấy học giỏi, nghiêm trang... biết đâu cái mộng anh ấy đâu phải học giỏi để giúp đời mà học giỏi để đào mỏ và có rất nhiều kẻ học thật giỏi để rồi sau ra đời làm tay đại bọm và chấm dứt cuộc đời mình trong chốn lao tù! Có tài không mà thôi chưa đủ. Há ta không biết câu bất hủ này: “Tài thắng đức vi tiểu nhân” mà “đức thắng tài vi quân tử” sao? Kẻ có đại tài nếu không thành bậc đại thánh sẽ là tay đại gian. Học hỏi không phải bảo đảm là một người quân tử. Trong đời kẻ “năng thuyết bất năng hành” rất nhiều...

Lấy đó mà suy ngẫm những cảm xúc nhất thời khác, ta thấy sự phán đoán của ta thường sai lầm to tát⁴. Có khi cũng đúng lắm... nhưng đó là sự cầu may. May mà được việc, người trí không bao giờ tự hào... Ái tình và hôn nhân nhất là hôn nhân, không nên xem đó là một cuộc đổ đên đánh bạc. Những cuộc tình duyên lâu ngày từ từ mà đến, càng ngày càng thấm thía sâu xa là những cuộc tình duyên có thể miên trường được.

2. Phó cho may rủi: tình cờ và xa lạ

Người đàn bà ngày nay đòi hỏi tự do trong sự lựa chọn. Người đàn bà xưa không có được quyền tự do ấy.

Sự thật người ta có lựa chọn gì không? Hay chỉ đòi cho được tự do lựa chọn để phó mặc cho may rủi như trong canh bạc, dường như chân ái tình đối với họ là những mối tình gây ra do sự “tình cờ” đưa đến...

Người đàn bà, về ái tình hay để cho sự “tình cờ” định đoạt số phận của mình.

Thân em như tấm lụa đào,

Phất phơ giữa chợ biết vào tay ai?

Chẳng phải thời xưa mới có quan niệm ấy. Ngay bây giờ sự phó thác vận mạng mình cho sự hên xui của số mạng là thường tình đối với phụ nữ.

Có lẽ vì tâm hồn người đàn bà quen suy luận theo trực giác, theo cảm hứng nhất thời hơn là dùng đến lý trí... cho nên họ hay hành động theo thiên tính một cách vô lý... Hoặc vì họ dễ chiều theo một cách vô tâm ý muốn của người yêu họ, nhất là họ thường lầm lẫn hôn nhân với ái tình... cho nên người đàn bà đối với việc hôn nhân thích để cho sự tình cờ, cho sự xa lạ chi phối.

⁴ Xem quyển “Thuật tư tưởng” cùng một tác giả, chương Lý luận tình cảm.

Dường như tạo hóa sắp đặt cho người đàn bà phải yêu kẻ nào họ muốn lấy làm chồng.

Họ lại thích sự “*xa lạ*” hơn sự “*quen thuộc*”.

Trong hai người đến cầu hôn mà một người họ quen thân, một người họ không biết... thì họ lại có cái khuynh hướng chọn người mà họ không biết hơn. Đó là cái ngông cuồng ngổ ngàng của đàn bà con gái phần đông thích những cái gì có tính cách phiêu lưu... xa lạ.

Và vì thế những người đàn ông muốn được người đàn bà yêu quý mãi phải là những người có tài nghệ tuyệt vời mà người đàn bà luôn luôn thán phục... Những người tài đức tầm thường phải biết che giấu cái chỗ hạn định của tài đức mình bằng sự xa lánh hơn là để bộc lộ hết cái chân tướng của mình bằng sự sống quá thân mật với vị hôn thê trong thời kỳ tiền hôn. Người ta thường thấy, người đàn ông mà muốn được người đàn bà yêu quý mãi đừng cưới vợ tài đức bằng mình, nhất là hơn mình... Người đàn ông phải luôn luôn đối với người đàn bà là một người anh, một bậc thầy, một người cha hơn là một người bạn ngang hàng. Và ta nên nhớ: không có sự kính phục thì khó mà nuôi dưỡng tình yêu nơi người đàn bà được. Chữ “*yêu*” của người đàn bà luôn luôn đi sau và đi kèm với chữ “*kính*” và “*phục*”. Cũng có khi vì sự “*tội nghiệp*” mà người đàn bà đâm ra yêu người đàn ông và che chở bảo bọc như một bà mẹ... nhưng mỗi tình ấy là mỗi tình thiếu thốn... không bao giờ thỏa mãn người đàn bà và làm cho họ say sưa hạnh phúc được.

Nhiều cô gái vì còn quá trẻ và thiếu kinh nghiệm quả quyết thích có chồng những kẻ hiền từ như bụt, để họ tha hồ “*đặt đâu ngồi đấy*”, chỉ huy sai sửa... Nhưng sự thật, theo chỗ nhận thấy của tôi, tôi không bao giờ thấy có người đàn bà con gái nào thật sống hạnh phúc với một người đàn ông mà họ không kính phục hoặc về tài hùng... Theo lệ thường, người đàn bà dễ sống hạnh phúc với người chồng gan ruột anh hùng, nghĩa là can đảm và quyết đoán... hơn là với một người nhu nhược, rụt rè, nhút nhát. Trái lại người đàn ông dễ sống với hạng nhi nữ thùy mị và sẵn sàng chịu sống dưới quyền bảo bọc của họ.

Bởi vậy những người đàn bà thông minh đối với chồng không bao giờ nên tỏ ra mình thông minh lanh lợi hơn chồng... Còn những đàn bà “*quá lạnh*”, nhất là những đàn bà ưa phê bình kích bác chồng thì chắc chắn không làm sao được chồng yêu quý...

Tính ưa phiêu lưu, tham thanh chuộng lạ... của người đàn bà khiến họ thích phó mặc cho sự tình cờ hay xa lạ định đoạt lương duyên của họ... Thật ra, là do cái quan niệm về hôn nhân và ái tình của họ sinh ra: họ có kính mới có yêu. Cho nên sự xa lạ là yếu tố cần thiết để che mắt họ, không cho họ thấy rõ chân tướng của người đàn ông và nhờ thế, nhờ sự xa lạ ấy,

họ dễ mà “dệt mộng”, dễ mà để cho trí tưởng tượng tha hồ lý tưởng hóa người yêu. Người đàn ông phải luôn luôn đối với người đàn bà là một cái gì “huyền bí”. Khéo giữ cái huyền bí ấy lâu chừng nào hay chừng nấy, đó là một nghệ thuật kéo dài tình yêu của người đàn bà vậy. Nhưng những kẻ không phải là bậc vĩ nhân xuất chúng... đừng sống quá thân mật với những người đàn bà nào mà mình muốn được yêu thương trong thời kỳ vị hôn.

Một người chồng như Pythagore hay Mahomet⁵ không bao giờ sợ người đàn bà khinh thường hay chê chán, và những người đàn bà có những người chồng như thế là những người vợ hạnh phúc nhất đời. Vợ của Pythagore cũng như vợ của Mahomet là những đệ tử của các ông và suốt đời thờ các ông như một vị thánh... Pythagore đối với vợ ông là một huyền bí... một huyền bí vô cùng sâu thẳm – mà bà vợ luôn luôn say sưa yêu kính suốt đời.

Ở đây ta nên đề ý quan niệm về bậc vĩ nhân, anh hùng... của người đàn bà. Tùy theo tâm hồn của họ khác nhau rất xa. Nếu là người đàn bà có tính tham phú quý, chỉ biết lấy sự sống trong tiền rừng bạc biển làm hạnh phúc, thì bậc anh hùng vĩ nhân của họ là những ông thầu khoán, những con buôn mà có đủ thủ đoạn phi thường cướp bóc, hoặc những ông có tước vị cao sang mà khéo lòn khéo cúi, chỉ biết phì gia ấm thân, vinh phong thế tử... Trái lại, người đàn bà thanh cao thì bậc anh hùng vĩ nhân của họ, phải là những bậc tài đức xuất chúng, quân tử trọng phu, khinh tài trọng nghĩa...

Socrate là một bậc đại hiền, nhưng vợ ông chẳng những không cần biết tới mà còn khinh khi là khác. Ở đây ta nên nhớ: Đôi bạn trăm năm, trước hết phải là đôi tri kỷ.

Dù sao, người đàn bà chỉ có thể yêu những kẻ nào họ kính phục mà thôi. Những kẻ đại gian đại ác cũng có những hạng nữ giới gian tham thờ kính yêu thương. “Đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu”. Chính là như thế!

3. Chọn theo sắc đẹp

Thích để cho sự tình cờ may rủi... định đoạt tình yêu, trong thâm tâm người đàn bà nào cũng vậy, lại muốn cho người yêu mình thương mình một cách độc nhất, với một mối tình sấm sét, và như bị sa lưới tình, không phương vùng vẫy. Tôi còn nhớ có một văn sĩ nào đã bảo: “Người đàn bà đợi người đàn ông... nhưng đợi như con nhện giăng tơ, đợi một con mồi sa lưới vậy”. Nghĩa là họ muốn người đàn ông yêu họ, yêu một cách say mê, mù quáng... Bởi vậy, không gì làm cho người đàn bà con gái hãnh diện nhất bằng thấy được người đàn ông

⁵ Hai vị giáo chủ thời xưa có vợ là những nữ đệ tử và tín đồ của mình.

yêu họ một cách mê đắm, như kẻ mất hồn... Họ không thể quan niệm được rằng ngoài họ, người đàn ông ấy có thể còn yêu được một người đàn bà nào khác hoặc có thể còn hạnh phúc được với một người đàn bà nào khác. Và nếu việc này có thể xảy ra, thì đó là vết thương đau đớn nhất của đời họ. Tình yêu đối với người đàn bà phải là một cái gì độc nhất vô nhị.

Thật vậy, đối với người đàn ông hay người đàn bà, khi họ yêu nhau, thì những gì tốt đẹp, duyên dáng nơi kẻ khác đều phải mờ tắt cả. Tình yêu biến người mình yêu thành một nhân vật đặc biệt độc nhất và đẹp nhất... Tất cả những tình thương trước đây đối với cha mẹ, chị em, anh em bỗng xóa mờ lạt lẽo cả và càng ngày càng nhường chỗ cho tình yêu đặc biệt ấy nó xâm chiếm tất cả tâm hồn. Cho nên, cao vọng của người đàn bà khi được yêu là được người ta yêu một cách say đắm, mê hồn... không khác một con mồi sa vào lưới nhện...

Và nhất là được người đàn ông say đắm vì sắc đẹp của họ.

Một nhà tâm lý học có bảo: *“Muốn làm cho người ta có thiện cảm với mình, thì nếu là người đàn ông hãy khen tài trí của họ; và nếu là người đàn bà, hãy khen nhan sắc và lối trang điểm của họ”*.

Thật vậy, bất cứ người đàn bà nào cũng đều có cái “mộng” cám dỗ người đàn ông bằng sắc đẹp của mình... Cứ xem chung quanh ta thì rõ: Không có người đàn bà nào mà không chăm lo săn sóc nhan sắc của mình. Dường như đó là vấn đề tha thiết nhất của người đàn bà. Họ phí biết bao nhiêu thì giờ, tiền bạc, trí lực để trau dồi sắc đẹp, phải chăng thiên tính đã báo cho họ biết đó là phương tiện hay nhất mà cũng là giản tiện nhất để được đàn ông yêu.

Cái sắc đẹp của người đàn bà, sự kiêu diễm của họ hấp dẫn và thu hút tâm hồn người đàn ông dễ dàng nhất, hơn tất cả những đức tính của họ...

Bất cứ người đàn bà con gái nào cũng cảm thấy và hiểu biết thế, cho nên họ thích dùng sắc đẹp duyên dáng để khêu gợi tình yêu, phương tiện đơn giản nhất để chinh phục người yêu...

Chính đó là nguyên nhân khiến người đàn bà, con gái ngày nay quá săn sóc đến sắc đẹp của mình... thay vì tìm cách chinh phục người đàn ông bằng những phương tiện khó khăn hơn, tức là trau dồi đức hạnh như người đàn bà khi xưa.

Ở đây, ta thấy nguyện vọng thầm kín ấy của người đàn bà thật là chí lý, song lẽ dùng sắc đẹp và chỉ dùng sắc đẹp mà thôi, để quyến rũ, cám dỗ người mình yêu thì thật là tai hại không biết chừng nào!

Tình yêu chân chính, sâu sắc phải có đủ những yếu tố sau này: Lòng yêu vị tha, hy sinh bao bọc và yêu quý kính phục. Tình yêu gây ra vì sắc dục là mối tình mỏng manh nhất. Đành rằng người đàn ông nào cũng thế, không có một người đàn ông nào mà trước hết không cảm vì sắc đẹp là một cái gì quyến rũ nhất, nhưng ta phải tạo nên sắc đẹp một cái gì khả dĩ gọi là miên viễn, cái đẹp tinh thần để nuôi dưỡng tình yêu ấy cho được lâu dài. “Cái nét đánh chết cái đẹp”. Người ta yêu mình bằng sắc đẹp và chỉ vì sắc đẹp mà thôi thì thật nguy hiểm cho mình hết sức. Sắc dục là một thứ gì dễ nhàm chán nhất. Một cái đẹp mà chưa về tay mình thì đẹp thật, nhưng hàng ngày luôn nhìn thấy, lâu ngày cũng bớt đẹp và có khi lại bị xem thường... Huống chi sắc đẹp là cái dễ tàn phai nhất nơi người đàn bà... Cái đẹp của mình sở dĩ đẹp là nhờ nơi sự kín đáo... mờ ảo và xa lạ gây ra... Cho nên những người đàn ông yêu sắc đẹp vì sắc đẹp mà thôi, sẽ không bao giờ thỏa mãn với sắc đẹp của mình, dù nó kiều diễm đến bậc nào... Mình đẹp, sẽ có người đẹp hơn, nhất là cái đẹp mới bao giờ cũng đẹp hơn cái đẹp cũ... Tính “tham thanh chuộng lạ” là cái thông bệnh của con người, nhất là của người đàn ông. Bởi vậy, người đàn ông mà yêu mình vì sắc đẹp, thì sớm muộn họ sẽ chán mình vì thử hỏi mình còn có gì để cầm giữ người yêu cho chung thủy mãi... Đức hạnh không có, nhân nghĩa cũng không, ân tình cũng chả có... thế là, sắc đẹp đã phai, ái tình cũng tan mất, đây là số kiếp của phần đông những gái giang hồ... chỉ biết đem sắc đẹp để quyến rũ và cám dỗ con người háo sắc.

Sắc đẹp mà lộng lẫy quá, kêu gọi quá, lắm khi không phải là cái may mắn cho người đàn bà, mà là một tai họa cho họ... Thật vậy, nó chỉ cám dỗ những người mà mình không muốn cám dỗ, nó sẽ là cái “mồi” cho phần đông bọn người háo sắc “bu” theo để làm tai họa cho mình. Rồi chính cái sắc đẹp ấy lại cũng không đủ sức để cầm giữ người yêu... mãi mãi.

Sắc đẹp là một con dao hai lưỡi, không khéo dùng nó đúng chỗ, nó sẽ trở hại mình không phương tránh đỡ. Người đàn bà mà đẹp quá, sẽ không bao giờ sống được yên thân... Một “con mồi” mà nhiều người thèm muốn quá, khó mà toàn thân và hạnh phúc. Sớm muộn gì cũng bị bọn tiểu nhân hiếu sắc, bất chấp luân thường đạo nghĩa, bất chấp pháp luật, giành xé chiếm đoạt và không cho mình sống yên thân hạnh phúc. Lần giờ từng trang lịch sử Âu Á từ xưa đến nay, ta đều thấy cái luật lạnh lùng đau đớn ấy.

Há không phải đó là điều đáng cho ta suy nghĩ lắm hay sao?

Người đàn ông nếu họ không bị sắc đẹp làm say đắm, họ sẽ sáng suốt nhận thấy được chân giá trị của mình. Bởi vậy, những người đàn bà con gái mà có một sắc đẹp trung bình thường dễ có hạnh phúc hơn những người con gái đẹp kiểu khuynh thành. Là vì sắc đẹp của

họ không đủ làm mù quáng người đàn ông, nên đức hạnh của họ nhờ đó mà được nhìn nhận đúng giá. Ngoài cái sắc đẹp, họ còn được yêu vì nét na hay đức tốt, tức là những cái gì tốt đẹp mà thời gian đã chẳng những không phai mờ, mà trái lại còn làm cho nàng ngày càng tăng vẻ đẹp.

“Như mùi hương quế, càng già càng cay...”

Cái lợi của người đàn bà con gái phải chăng không nên đem cái sắc khuynh thành của mình để làm mù quáng người yêu. Để họ có đủ bình tĩnh và sáng suốt nhận thấy cái đẹp của tính tình mình trước khi thành lập gia đình. Như thế là mình mới chắc, một khi sắc đẹp sút kém đi rồi mình vẫn được bảo đảm là chưa mất hẳn tình yêu... Những người đàn ông đứng đắn bao giờ cũng biết suy nghĩ cân nhắc lợi hại và nếu họ có say mê sắc đẹp nào mới nữa, không bao giờ họ quên cái quý đẹp trong con người tinh thần của mình.

Trau dồi sắc đẹp để người yêu và gìn giữ mãi tình yêu là điều chính đáng... Người đàn bà nào khinh thường nó, có thể vô tình làm giảm tình yêu của chồng mình. Nhưng chỉ lo trau dồi sắc đẹp, dùng đủ thiên phương bách kế để cám dỗ người đàn ông say mê mình vì sắc đẹp, như phần đông phụ nữ kim thời, đó là một điều thất sách.

Lợi dụng sắc đẹp để lung lạc đàn ông, để đùa giỡn họ như mèo giỡn chuột hoặc lợi dụng sắc đẹp để cám dỗ tất cả bọn đàn ông chứ không phải để làm say mê riêng một người đàn ông nào mà mình yêu... Đó là thủ đoạn của bọn đàn bà sa đọa, nhí nhảnh, hạng người muốn nếm ái tình muôn mặt... thì sắc đẹp khuynh thành của người đàn bà mới thật là một lợi khí vô cùng lợi hại. Nói cho đúng, sắc đẹp chỉ có giá trị là đối với hạng người đàn bà tầm thường, kém thông minh, thiếu bản lĩnh... Ngoài sắc đẹp, họ chẳng còn cái gì hay để quyến rũ và làm cho người đàn ông yêu thương say đắm. Họ sợ dĩ lợi dụng sắc đẹp để lung lạc người yêu là vì họ cố làm cho người đàn ông mất bình tĩnh, thiếu sáng suốt vì sắc dục, không nhận thấy được cái xấu xa thiếu kém của con người tinh thần của họ.

Trái lại, hạng đàn bà con gái thanh cao thì sắc đẹp không là nguy hiểm nữa, vì họ sẽ không bao giờ cậy đến sắc đẹp để lung lạc người yêu. Bởi ngoài sắc đẹp, họ còn có nhiều phương tiện khác để đề cao giá trị của mình... Vả lại, họ không muốn để người yêu mù quáng vì sắc đẹp của họ mà bỏ qua không để ý đến cái đẹp đẽ của con người tinh thần của họ. Cái đẹp mà kín đáo mới thật sự là cái đẹp sâu xa. Kẻ nào không biết giữ kín cái đẹp của mình mà để nó bộc lộ ra ngoài nhiều quá, kẻ ấy chưa phải thật là khôn ngoan. Người xưa có nói: “Có tài mà không để bộc lộ cái tài của mình, người ấy mới thật là người có tài”. Đẹp mà

không để bộc lộ cái đẹp của mình, người ấy mới thật là người đẹp. Và nhất là cái tài ấy không làm lụy cho mình và cái đẹp ấy không vơi họa cho mình...

Anh hoa phát tiết ra ngoài

Nghìn thu bạc mệnh một đời tài hoa

4. Chọn theo lý tưởng lãng mạn

Thanh niên nam nữ nào cũng “mộng” một người yêu theo lý tưởng mình... nhưng lý tưởng ấy thường là một lý tưởng lãng mạn... Chàng hoặc nàng ôm ấp trong lòng hình ảnh một người yêu lý tưởng... Một ngày kia chàng gặp nàng hoặc nàng gặp chàng và thấy cái “mộng” của mình đã thực hiện được nơi người ấy... Chàng hoặc nàng có lý chăng? Rất có thể... Nhưng có điều chắc chắn là cái “tâm hồn” thứ hai ấy của ta, ngoài những đức hay cũng có nhiều nét xấu vì không có cái gì là toàn bích trên đời này... Nhưng về nét xấu, thì chắc chắn là chàng hoặc nàng không nhận thấy gì cả... Chàng hoặc nàng chỉ làm ngạc nhiên vì đã gặp người yêu lý tưởng mà mình đang mong mỏi đợi chờ thôi.

Cuộc hôn nhân này nếu có thể xảy ra, phải chăng căn cứ trên một tình yêu lãng mạn? Sự thật, ngày mà họ bắt đầu sống chung nhau trong một cuộc đời thực tế, chân tướng của chàng hay của nàng, kể cả thói hư tật xấu, hiện ra chán chường trước sự thất vọng ê chề của chàng hay của nàng. Mộng bắt đầu tan một cách chua cay đau đớn...

Phản đông ái tình lãng mạn này do tác hại của tiểu thuyết diễm tình và các tuồng hát băng quơ... đầy đầy trên thị trường sách báo và màn bạc hiện giờ.

Trong đời thực không gì nguy hiểm bằng lấy cái mộng mình làm sự thật... Là vì “sự thật” bao giờ rồi cũng hiện lên và bắt buộc mình trở về thực tế... một cách trắng trợn. Nhất là nó sẽ đến trong những lúc mà mình không ngờ... những lúc mình chưa chuẩn bị đầy đủ để tiếp đón nó. Nhưng, nguy hiểm nhất là cái mộng làm cái thực trong vấn đề lập gia đình... Hạnh phúc gia đình phải đặt trên nền tảng vững chắc, đừng có xây cất trên bãi cát... nghĩa là trên những ảo mộng mà thời gian đến sẽ làm tan tành.

Thanh niên nam nữ cần phải được sớm giáo dục hướng về thực tế. Phải tập họ biết đem thực tế đo với lý tưởng... với những cái mộng thầm kín của mình. Ở đời sống không lý tưởng, đời sống không ý vị gì cả; nhưng lý tưởng không phải là vọng tưởng... Lý tưởng phải đừng quá xa thực tế, thì người ta mới không sống trong ảo mộng... mà thất vọng ê chề.

5. Bạn thuở ấu thơ

Chàng và nàng biết nhau từ thuở nhỏ. Nhà hai người ở kế cận bên nhau và cha mẹ hai bên là bạn chí thân thường qua lại nhau luôn. Đôi bạn trẻ chơi với nhau thuận hòa còn hơn anh em ruột và tính tình rất ý hợp tâm đầu...

Ban đầu hai trẻ cùng học chung một trường rồi sau lớn lên, nàng vào trường nữ, chàng vào trường nam. Tuy vậy, lúc bãi trường lại cùng gặp nhau như xưa. Tình bè bạn vẫn thân mật không phai, lại càng thấy càng ngày càng đậm ấm.

Hai người cùng lớn... và đã đến tuổi dậy thì. Chàng bắt đầu để ý nhìn nàng với một cặp mắt của một thanh niên và nàng cũng bắt đầu e lệ... song le đôi bên quyết giữ gìn tình bằng hữu như xưa... thường thư từ qua lại mà thôi.

Một thời gian lâu, hai bên không gặp nhau. Chàng đi học phương xa và đã thành danh, nhưng chàng lại yêu một bạn gái lớn hơn chàng và muốn cưới làm vợ. Song nàng ấy, thực tế hơn, từ khước và đi lấy một người khác lớn tuổi hơn nàng nhiều, địa vị vững vàng hơn và nhiều kinh nghiệm về việc đời, có thể bao bọc che chở nàng đắc lực hơn những bạn trẻ cùng tuổi hay đương lứa. Chàng đâm ra thất vọng và đau khổ, vì tình yêu thì ít mà vì lòng tự ái thì nhiều... Chàng lại bi quan và không còn tin tưởng đến những mối tình son trẻ và vô vụ lợi nữa... Trong lúc chàng tuyệt vọng, thì chàng chợt nhớ đến nàng, người bạn buổi thiếu thời kia của mình. Chàng viết cho nàng một bức thư tâm sự rất náo nức... Nàng còn tự do, chưa yêu ai cả... Đã bao phen nàng từ khước nhiều bạn trai khác đã gắm ghé đến nàng vì nàng so sánh với chàng, nàng cảm thấy chưa có người nào sánh kịp. Thì bỗng nàng được thư chàng trong một trường hợp đau thương. Tâm hồn người đàn bà bao giờ cũng đa cảm và thích an ủi...

Hai người lại gặp nhau: Nàng hiện là một người con gái già dặn, nghiêm trang, sẵn sàng yêu thương. Nàng cảm thấy tìm được nơi chàng một người đàn ông có địa vị, mạnh mẽ, quả quyết và đủ sức che chở bao bọc nàng. Còn chàng lại tìm thấy nơi nàng một người bạn thùy mị, thông cảm, biết an ủi chàng lúc chàng thất vọng đau khổ, nhất là vì nàng là người bạn mà chàng có thể trút bầu tâm sự...

Nàng định sẽ làm cho chàng vui nổi khổ vì bị hắt hủi chán chường, và nàng hy vọng trong vòng một thời gian đôi ba tháng, chàng sẽ quên vết thương lòng và trở nên yêu đời như lúc nào... Nhưng, ngoài sức tưởng tượng của nàng, chỉ trong vòng ba ngày là hai người đã

yêu nhau tha thiết và tự nhủ tại sao họ đã để trôi một thời gian quá lâu để hiểu nhau và yêu nhau như thế...

Cuộc hôn nhân trong chốc lát đã thành hình, hai người vui mừng không kể xiết và cảm chắc là đã nắm hạnh phúc trong tay... Nhưng, khi hai người đến cho thầy của mình hay tin mừng ấy, một ông thầy mà hai người yêu kính như một người cha. Họ cảm chắc là ông sẽ hân hoan tán thành, bởi ông là người đã chứng kiến mối tình của hai bên từ lâu và đã biết rõ từng chân tơ kẽ tóc... Nhưng, trái với lòng mong ước của hai người, ông ta vẫn điềm nhiên và gương mặt có vẻ trầm ngâm...

- Thừa thầy, tại sao thầy có vẻ nghĩ ngợi... Dường như thầy không tán thành... Chúng con đã biết nhau lâu rồi. Biết bao năm tháng lúc ấu thơ gần gũi sống chung nhau... Bảo rằng chúng con chưa hiểu nhau, thì lạ quá!

- Không, thầy đâu phản đối... Nhưng thầy không còn ở trong cái tuổi đầy ảo mộng như chúng con và thầy đã chứng kiến không biết bao nhiêu việc đời trong thực tế rồi... Hai con bảo, chúng con đã biết nhau từ lâu, không biết bao nhiêu năm gần gũi sống chung nhau tuổi thiếu niên. Thầy biết rõ lắm. Nhưng các con ạ! Tuổi ấu thơ là một việc, mà đời sống của chúng ta lại là một việc khác. Nay đến tuổi trưởng thành, chúng con lại càng khó hiểu được nhau, vì chúng con đã đặt tình yêu của chúng con lên trên những kỷ niệm của thời thơ ấu và những tình cảm ấy đã làm sai lệch sự nhận xét của chúng con. Khi mình nhận xét việc gì, cần phải đặt tình cảm qua một bên, thì mới mong thấy sự thật một cách khách quan, nghĩa là sự thật y như nó đã xảy ra, chứ không phải sự thật như theo lòng mong ước của ta muốn cho nó phải xảy ra như thế nào... Thiện cảm hay ác cảm đều là những mối tình cảm dễ làm cho ta nhận thấy sự đời sai lạc cả.

Mối thiện cảm của đời sống tuổi trẻ của các con lúc còn là bạn với nhau không thể bảo đảm nó sẽ còn là mối thiện cảm của hai con sau cuộc sống chung nhau như vợ chồng.

Nhưng các con đừng thôi chí, cứ tin tưởng, đời sẽ tươi đẹp và tương lai sẽ mở rộng cánh tay đón rước tung bừng. Nhưng tưởng các con nên thận trọng hơn, cần một vài năm tìm hiểu nhau thêm, trước khi nghĩ đến việc lập gia đình, vì ở đây, sự tìm hiểu nhau là cần thiết nhất trong khi muốn xây dựng một tổ ấm vững vàng... không sút mẻ. Trong vài năm, các con sẽ cho thầy rõ... kết quả của cuộc tình duyên các con, để thầy biết coi thầy có lầm lạc trong sự nhận xét cuộc đời không?

Hai người lấy nhau... và, năm năm sau, nàng đã cho ông hay: Ông là người cao kiến.

6. Tiền bạc

Lấy tiền bạc làm mục đích của đời người, đó là hạng người không bao giờ có thể hiểu được cái tình là gì cả. Thế mà gần như hầu hết con người hiện thời chỉ biết có tiền bạc, ngoài ra không còn coi trọng giá trị gì nữa cả. Cho nên đối với họ, hôn nhân chỉ là một cuộc bán buôn mà thôi.

Người con trai đi coi vợ, chỉ lựa con nhà giàu hoặc con nhà có thể lực để làm ra tiền nhiều... Không cần biết người con gái có hiền đức hay không, miễn vừa lúa đầy, nhà lầu cao, xe hơi đẹp là họ bám vào như đĩa đỏi... Cái “mộng” của phần đông thanh niên ngày nay là được làm cái thân “chuột sa hũ nếp”. Những cô con gái nhà nghèo, khó mong được các “ông” có bằng cấp cao ghé mắt. Tâm lý của phần đông thanh niên ngày nay quan niệm ái tình là một việc chơi qua đường và hôn nhân là một công việc bán buôn lời lỗ.

Người con gái cũng thế... Chọn chồng là chọn hạng nhà giàu, những nhà thầu lớn, những kẻ buôn to... để có thể sống trong nhung lụa bạc tiền. Tuyệt nhiên, ái tình đối với họ không còn ý nghĩa gì thiêng liêng nữa cả. Hoặc tìm lấy những kẻ cấp bằng “cao”, có lương tháng rộng, để tha hồ sống trong tiền rừng bạc bể... “Phi cao đẳng, bắt thành phu phụ”.

Với hạng người này thì tiền bạc là mục đích mà ái tình là phụ thuộc. Mía mai thay, họ lại mong dung hòa được hạnh phúc ái tình và tiền bạc, thật là một việc “mò trăng đáy nước”.

Cô X... có một người yêu là bạn học thuở nhỏ. Hai người yêu nhau vì cảm tình tuổi trẻ... nhưng chàng chưa có một địa vị vững vàng. Một chàng trai khác, con nhà giàu hơn, có nhiều ruộng đất và nhà lầu, xe hơi... song thất học và đàn độn... Nhưng không sao, chàng ngu dốt mà gia tài lớn. Nàng nhận cùng người ấy kết hôn, nàng thích sống phong lưu và ăn xài chưng diện, nên cần phải có tiền nhiều, dĩ nhiên dù có nhiều thiện cảm với người bạn xưa, nàng bậm môi bẻ gãy chữ đồng... Theo nàng, đàn ông thì người nào như người nấy... không hơi sức nào kén chọn. Người quân tử mà nghèo (người quân tử làm gì mà giàu) đâu phải là người chồng lý tưởng của cô!

Một thiếu nữ khác, có ăn học nhiều, hỏi ý kiến tôi về một chàng trai mà nàng biết chỉ có tôi là thấu rõ thân thể của chàng. Nàng kể lẽ là nàng yêu chàng tha thiết, chàng thông minh, chàng quân tử đủ điều. Nhưng lần lần câu chuyện sang qua sang qua thực tế: “Tôi dư biết tiền bạc không làm nên hạnh phúc, nhưng dù sao cũng phải có tiền nhiều... mới có mưu hạnh phúc cho gia đình một đời sống rộng rãi và sung sướng. Với nghề nghiệp của anh ấy

hiện giờ không rõ anh có thể tạo nên sự nghiệp khá giả không?” Và khi cô ấy cho tôi biết thế nào là một số tiền khá giả đối với cô, tôi lấy làm kinh ngạc hết sức!

Tôi không thể giấu cô được. Tôi cho cô rõ với cái nghề của anh ấy, kiếm được một số tiền vừa đủ để sống một đời trung bình thì được, nhưng mong rằng sẽ làm giàu thì đừng đặt nhiều hy vọng. Bấy giờ trong câu chuyện, nàng cho tôi biết là nàng chưa hoàn toàn hứa hẹn với chàng... Rồi nàng lảng sang chuyện khác... nàng nhắc nhở đến người trai đầu tiên đã đến cầu hôn với nàng mà nàng vô tình bỏ rơi, song nàng mong sẽ còn gặp lại vì chàng có địa vị chắc chắn, nhất là... chàng ăn xài rộng rãi lắm.

Và tôi chỉ cười lạt cho câu chuyện được êm đềm.

Người đàn ông mà có “*địa vị cao*” cũng như người đàn bà con gái mà “*cha mẹ giàu*”, chưa chắc sẽ được người ta yêu mình về chân giá trị của mình.

*“Canh điền bất kiến điền,
Hòa thực điền phi lai”.
Khi cày thì chẳng thấy chim,
Đến khi lúa chín chim tìm đến ăn.*

Đây là một sự thật mỉa mai và chua chát! Người con gái có gia tài to, được bọn đàn ông con trai xôn xao ngoài ngõ... chưa chắc là họ yêu mình vì cái người của mình, thực ra họ yêu cái “vựa lúa” của mình. Số phận của người con gái giàu, thường bạc phước hơn số phận của con nhà nghèo là vì thế.

Há ta không biết tình đời âm lạnh hay sao?

*“Bần cư náo thị vô nhân vấn,
Phú tại thâm sơn hữu viễn thân”.
“Khó ở giữa chợ nào ai hỏi, chẳng mua thù rước oán vẫn thờ ơ”.
“Giàu trên non lắm kẻ tìm, không ép dẫu nài yêu mà rộn rục”.*

Đối với những hạng vụ lợi... mà cuộc đời chỉ là tiền bạc... thì “có tiền mới có duyên”... và quyển sách này không phải viết ra cho họ.

Trở lên đại khái là những trường hợp mà sự lựa chọn không làm gì thực hiện được. Sự thật, người đàn ông cũng như người đàn bà không ai lựa chọn gì cả, mà họ thường để cho sự

“ngẫu nhiên”, cho “sắc đẹp”, cho “tình cảm lãng mạn” nhất thời, cho “tiền bạc” lựa thế cho mình thôi.

Đối với hạng người ấy, sự lựa chọn không còn thành vấn đề nữa. Thực sự, vai tuồng của sự ngẫu nhiên rất là quan trọng... Sự phó mặc cho may rủi dường như ăn sâu vào tiềm thức của con người... Vì vậy, sự tự do lựa chọn là một việc khó thấy trong đời. Tuy nhiên, cũng có một số người đàn ông và đàn bà, không chịu như kẻ sống say chết ngủ, họ không chịu để cho sự hên xui, cũng không chịu để cho tình cảm lãng mạn nhất thời lôi cuốn họ như “thác ngàn”... Trái lại, họ bình tĩnh trong khi tìm một người bạn trăm năm, họ dung hòa cả tâm lẫn trí, cả tình lẫn lý để mưu hạnh phúc điều hòa, sáng suốt và miên viễn. Họ không quá thiên về lý và thiên về lý tưởng như người lãng mạn... đối với những hạng người này, ta có thể cùng bàn với họ về “thuật lựa chọn” và “thuật yêu đương”. Ta không nên quá bi quan, cũng không nên quá lạc quan. Quá lạc quan trong khi sự đời đầy cạm bẫy, đầy nhơ nhớp, đầy thối tha ti tiện... thì lạc quan là tự lừa dối, tự đem mình lặn vào hồ sâu vực thẳm một cách quá ngu xuẩn còn gì! Quá bi quan, thì cõi đời tăm tối quá... Và lại, dù sao người ta ai ai cũng có lương tri... Sở dĩ họ đui mù là vì lạc lăm một thuở, nếu có ai “khai quang điểm nhãn” thì có lẽ họ sẽ quay về lẽ phải không sai. Đánh rằng “không sao kéo căng vệt cho dài, thúc giò hạc cho ngắn được”, nghĩa là kẻ tiểu nhân suốt đời là kẻ tiểu nhân, không phương gì cứu chữa được... Nhưng hạng người nào cũng có hạng, đâu phải tất cả thiên hạ bản tính đều sa đoạ hết hay sao?

Tóm lại, không nên quá bi quan, mà cũng không nên quá lạc quan. Nhưng có điều chắc chắn, *kẻ khôn ngoan bao giờ cũng cẩn thận và nhờ thế mà họ ít bị sai lầm sa ngã...*

Có kẻ bảo tình yêu hãy để cho thiên tính và số mạng định đoạt; còn hơn là đắn đo cân nhắc bằng lý trí. Tôi không phản đối, có lẽ... thà như thế mà còn hơn là “già kén kẹn hom”. Nhưng bẩm sinh là người ham suy nghĩ và ít thích để cho hoàn cảnh lôi cuốn, dù là định mạng cũng vậy... “Có trời mà cũng có ta”... Một hạnh phúc mà vô tâm, kẻ trí không thêm hưởng cái hạnh phúc ấy... Tôi vẫn lạc quan... là vì tôi còn tin rằng trong đời vẫn còn hạng người không chịu để mình làm tôi mọi cho dục vọng, cho sắc dục, cho tiền bạc chỉ huy sai sửa trong vấn đề hôn nhân. Và với những người như thế, bàn đến nghệ thuật “yêu đương” và “lựa chọn” là không uổng công vô ích.

B. THUẬT LỰA CHỌN

Những kẻ yêu thương vì mối tình sấm sét, chọn nhau vì sắc, yêu nhau vì tiền, mặc cho sự ngẫu nhiên may rủi định đoạt cho cuộc hôn nhân của mình như đã kể trên, thì sự lựa chọn không thành vấn đề. Họ đã để cho tình cảm bùng nổ nhất thời, cho nhục dục, cho tiền bạc, sắc đẹp lựa chọn cho họ, thì lý trí con người không còn chỗ nào được tự do dùng đến nữa. Họ là hạng đem hôn nhân và ái tình làm cuộc bán buôn may rủi... Mà thật ra, cuộc đời chỉ cho ta thấy trong vấn đề ái tình và hôn nhân, phần đông con người đã để cho số mạng hên xui định đoạt.

Thà là để cho thiên tính tìm hộ cho ta còn hơn là dùng đến lý trí... vì ái tình là một cái gì phiền phức lắm... Nhưng trong đời cũng có hạng người không chịu phó mặc cho hên xui định đoạt cuộc đời của mình, hạng người sống muốn sáng suốt và tự mình được tự do sắp đặt đời mình hơn là... “nhắm mắt đưa chân, mà xem con tào tạo xoay vần đến đâu”. Họ bảo: “*Đời người có ba giai đoạn quan trọng nhất*”.

Lúc sinh ra, lúc lập gia đình và lúc chết. Lúc sinh ra và lúc chết, chúng ta hoàn toàn bất lực, vì tạo hóa đã đoạt cả quyền lựa chọn...

*Quyền họa phúc trời tranh tất cả,
Chút tiện nghi chẳng để phần ai...*

Mà ta chỉ còn là:

*Cái quay búng sẵn trên đời,
Mơ mờ nhân ảnh như người đi đêm...*

“*Ta chỉ còn quyền tự do định đoạt là lúc lập gia đình mà thôi*”. Nếu ta lại để cho tạo hóa định đoạt, tha hồ cho số phận hên xui, thì câu “nhân định thắng thiên” không còn nghĩa lý gì nữa cả. Quyền tự do của con người không còn gì nữa cả, mà ta chỉ còn là một cái hình máy, một món đồ chơi của tạo hóa còn gì!!!

Người con gái không thể tự mình trực tiếp đi chọn người mình yêu. Nhưng, mình vẫn luôn luôn làm chủ tình thế: mình được quyền nhận hay từ khước, nghĩa là mình được quyền tự do định đoạt số phận của mình.

Điều làm lạc to tát nhất của người con gái là quá vội vàng nhận cuộc hôn nhân vì sợ ế chồng, hoặc vì ham lấy chồng sớm, hoặc vì giận lấy người phụ bạc mà động lòng tự ái, nhận

cần nhận buồng bất cứ người con trai đầu tiên nào đến cầu hôn với mình. Họ quên rằng: Thà sống độc thân hơn là dẫn mình vào cuộc hôn nhân đau khổ để nó đầy đọa giày vò mình suốt đời. Nhiều thiếu nữ tưởng tượng rằng hôn nhân là cứu cánh của đời người con gái, vì sống mà không có chồng thì đời người không còn ý nghĩa gì nữa cả. Quan niệm sai lầm ấy đã khiến không biết bao nhiêu người con gái hối hận cuộc hôn nhân với một giá rất rẻ mà sau này họ phải hối hận suốt đời... Họ quên rằng: “Càng treo giá ngọc, càng cao phẩm người”... Cứ mở rộng mắt mà xem, mở rộng tai mà nghe... ta sẽ nhận thấy không biết bao nhiêu người đàn bà, sau một cuộc hôn nhân vội vã trong thời gian sáu tháng hoặc một năm, họ than thân trách phận, ê chề chán nản và tỏ ý, nếu họ tự do làm lại cuộc đời, họ sẽ không bao giờ lấy chồng. Họ lại còn tỏ ý thêm thương đời sống của những cô gái chưa chồng.

*Tiếc thay tay đã nhúng chàm,
Đại rồi còn biết khôn làm sao đây?*

Một câu chuyện ngộ nghĩnh sau này chứng tỏ việc ấy:

Hai ông bạn già nói chuyện với nhau:

- Tại sao anh chưa lo gả con nhỏ anh cho rồi, đợi nó già hay sao?
- Tôi đợi nó có thêm chút khôn ngoan rồi hãy gả. Muộn gì!
- Anh mới nói ngược đời! Nếu để nó khôn thì làm sao mà gả?... Con trai hay con gái gì cũng vậy, nếu mà nó khôn thì nó bao giờ chịu cưới vợ lấy chồng!

NHỮNG TIÊU CHUẨN CHUNG

TRONG VẤN ĐỀ CHỌN LỰA

Nguyên tắc đầu tiên để làm tiêu chuẩn trong khi chọn lựa người bạn trăm năm là chân giá trị của vị hôn phu về vấn đề đạo đức trước hết. Tất cả những vấn đề khác, như vấn đề sinh lý, kinh tế, địa vị v.v... tuy rất quan hệ, nhưng phải đứng sau. Nghĩa là nếu vị hôn phu, dù có đủ điều kiện về vật chất, địa vị, kinh tế... mà thiếu điều kiện căn bản bậc nhất đó, là đức hạnh, thì phải nhất định từ khước. Trái lại, nếu những điều kiện phụ kia thiếu sót mà điều kiện chính ấy có đủ thì ta cũng có thể dung chế cho, tuy rằng cũng khó được hạnh phúc đầy đủ sau này.

Người con gái nào cũng phải tự mình quyết định cho mình một thái độ cứng rắn về những điều kiện cần thiết nhất, mà mình phải đòi hỏi nơi người đàn ông mà mình muốn lấy làm chồng. Nếu nhận thấy người đó không có đủ điều kiện để làm người bạn trăm năm của mình, thời nhất định hãy lánh xa, đừng để họ đi sâu vào chỗ thân thiết và đến sự cầu hôn... Như thế mình mới mong tránh khỏi những cạm bẫy của người đàn ông và khỏi phải từ khước rất lời thôi, có khi... gây ra nhiều ác cảm và tai họa bất ngờ cho mình, nếu gặp phải bọn tiểu nhân vô liêm sỉ. Những thư từ qua lại với bạn trai mà mình không muốn lấy làm chồng là những tai họa cho mình vì nó có thể sẽ phá hoại cuộc đời sau này khi mình có chồng.

Có nhiều cô gái lúc chưa chồng có nhiều bạn trai trao đổi thư từ thân mật. Và sau khi có chồng lại bị các bạn cũ đó dùng những bức “thư tình” ấy đến làm bại hoại gia cang... Người chồng Đông phương của ta mà cả Tây phương cũng vậy, nếu biết vợ mình có bạn tình trước khi có chồng, đều khó có thể tha thứ và thân nhiên hạnh phúc được. Vậy với ai mà mình biết là mình không thể lấy làm chồng, người con gái phải thận trọng trong việc giao thiệp và thư từ, nghĩa là tuyệt đối không nên thư từ thân mật.

1. Đạo đức

Điều kiện đầu tiên trong việc lựa chọn phải là điều kiện đạo đức. Trừ ra những “mối tình sấm sét” đui mù lãng mạn, người con gái, đàn bà bao giờ cũng yêu người họ kính phục, tôn quý. Họ không thể yêu hoặc lấy một người mà họ khinh. Những kẻ suốt đời không chịu lấy chồng là vì họ suốt đời chưa gặp người nào họ kính phục đến cầu hôn.

Lòng kính phục là nền tảng của đời sống yêu đương của người đàn bà. Họ không thể nào chịu thất thân với kẻ hạ tiện, trừ ra khi nào họ nhận lầm, hoặc vì kẻ hạ tiện ấy đã khéo léo khéo gọi lòng thương hại của họ. Có nhiều người đàn bà, con gái lầm lẫn “tình yêu” với “lòng thương hại”... Họ hay tội nghiệp... Và từ chỗ “tội nghiệp”, nghĩa là từ “lòng thương hại” đến “tình thương” chỉ có một bước mà thôi. Bọn lưu manh khéo léo, biết khéo gọi “lòng thương hại” ấy, nên chiếm được “lòng thương” của người đàn bà một cách rất dễ dàng... Một nhà tâm lý học có nói “lòng thương hại” của người đàn bà đã làm tai họa cho người đàn bà hơn là những “mối tình sấm sét”. Lòng thương hại của người đàn bà khiến họ có những cử chỉ hào hiệp hy sinh vô lối và ngu xuẩn không thể nói. Họ lại dám nhận can những kẻ trụy lạc, tồi bại, có những quá khứ xấu xa, những hạng rượu chè, hoa nguyệt... làm chồng ư? Chỉ vì những người này đã khéo gây lòng thương hại của họ, tỏ vẻ hối hận cuộc đời trụy lạc của mình và hứa hẹn sẽ vì ái tình mà trở về con đường lương thiện. Có lẽ những người đàn bà,

con gái này có cao vọng là đủ tài đức sẽ cảm hóa và cuộc sống hạnh phúc gia đình do tình yêu của họ đem lại sẽ chấm dứt đời sống trụy lạc kia.

Đây là một ảo vọng nảo nề nhất của những người quá vị tha, nhưng thiếu kinh nghiệm như họ. Hễ “ngựa quen đường cũ”, những tâm hồn đê tiện hư hèn không làm gì trở nên cao thượng một cách dễ dàng như thế đâu... Những hạng bốc rời hoa nguyệt, suốt đời vẫn bốc rời hoa nguyệt... vì đó là bản tính của họ. Họ mê sắc mình thì sắc mình phai, họ sẽ mê theo sắc khác, tươi đẹp và mới mẻ hơn. Họ mà có thay đổi chẳng... là họ khéo “đóng tuồng” với mình mà thôi vậy.

Tuyệt đối người con gái phải để ý rất kỹ và bắt buộc đòi hỏi lòng đạo đức và hạnh kiểm đứng đắn đã qua của người chồng chưa cưới của mình. Đành rằng cũng có khi có những người đàn ông mà quá khứ trụy lạc, song lại biến thành những người chồng tốt và trái lại, cũng có nhiều người, quá khứ là người đứng đắn nhưng sau khi có gia đình lại sinh ra bê tha trụy lạc. Nhưng, phải biết, đó là những trường hợp ngoại lệ và may rủi... Sự khôn ngoan bắt buộc người con gái không được quyền xem cuộc hôn nhân như một trò “đánh bạc”... và phó cho “may rủi” định đoạt đời sống của mình như thế được.

Quan niệm về hôn nhân của người con trai ngày nay bị ảnh hưởng của Tây phương thật là sai lầm tai hại: họ cho rằng người con trai phải ăn chơi trụy lạc cho đã đời trước khi nghĩ đến việc lập gia đình. Bởi thế, chín chục phần trăm người con trai ngày nay, đến ngày kết hôn thường đem đến cho người yêu của mình một tâm hồn nhơ bẩn, một quá khứ đầy bệnh hoạn thói tha và tội lỗi... Ái tình đối với họ là một vấn đề dâm dục và chỉ có thể thôi... Có nhiều kẻ không đợi đến ngày kết hôn, họ làm công việc “tiền dâm hậu thú” và tự hào có được như thế mới là văn minh. Khẩu hiệu của họ là: “phải ném trước rồi sau mới mua, dù mua rượu hay mua trái cây cũng vậy”.

Vấn đề này ta sẽ bàn ở một nơi khác vì nó tai hại cho hạnh phúc gia đình sau này. Và đáng sợ nhất là người con gái này lại cũng cho như thế là có lý.

Nhất là bắt buộc người đàn ông, con trai phải đứng đắn, không được phép suồng sã trong thời kỳ vị hôn.

Người con gái khôn ngoan phải dè dặt, giữ gìn trinh tiết của mình trước ngày kết hôn. Người con trai rất là ích kỷ và quan niệm của họ về hôn nhân và ái tình chỉ phần nhiều chỉ là một vấn đề sắc đẹp và dâm dục mà thôi.

Trong truyện Kiều, ta thấy Kim Trọng lúc hội ngộ với Thúy Kiều buổi đầu cũng sa vào cái bệnh chung của người đàn ông hào sắc và hào dâm:

*Sóng tình đường đã xiêu xiêu
Xem trong âu yếm có chiều lả lơi...*

Ở trường hợp này, sự quyết định là do người đàn bà. Người đàn bà con gái nào cũng vậy, quan niệm về ái tình của họ thường đứng trên lập trường tình cảm và tinh thần... chứ không phải như người đàn ông, con trai đặt ái tình trên nhục dục. Tình yêu của người con trai rất bông bột... hễ họ muốn là muốn cho kỳ được, nhưng muốn đây là muốn thỏa mãn nhục dục của họ mà thôi... Ái tình ấy là một thứ lửa rom... Hễ cháy cũng mau mà tàn cũng lẹ. Ở đây tôi không bàn đến luân lý đạo đức, tôi đứng về phương diện tâm lý của người đàn ông và quyền lợi của người đàn bà mà nói. Sự khao khát dục tình ta có thể sánh với sự khao khát một món ăn ngon... Lúc đói thì nhìn nó và thèm thường nhiều dãi... Trong thâm tâm lại nghĩ: nếu không ăn được, có thể chết được. Song le, khi ăn đã no rồi... Ta chán nó, gạt nó qua một bên và không thèm nhắc đến. Sau khi được thỏa mãn là đến lúc chán chường... Sau cuộc ái ân mà dục tình thỏa mãn, người đàn ông nào cũng vậy đều trải qua một cuộc chê chán làm sao! Cho nên tâm lý bọn đàn ông rất khinh thường bọn đàn bà dễ dãi chiều chuộng xác thịt của họ. Đây là cái mâu thuẫn rất đáng ghê sợ của tâm hồn người đàn ông. Bởi vậy họ quý cái gì mới lạ: Vợ mình không quý bằng vợ của người và người vợ chưa cưới quý hơn người vợ đã cưới... Những cuộc hôn nhân mà khởi đầu bằng "tiền dâm hậu thú" ít bao giờ đem lại sự yêu kính của người đàn ông. Bao giờ trong đầu óc họ cũng lớn vồn một cái gì khinh bạc. Dù lỡ kết hôn với nhau rồi vì tình yêu đang bông bột, nhưng tình yêu ấy mất sự kính nể quý trọng, sẽ mau tàn tạ và chê chán.

Vì vậy, Kiều rất sành tâm lý ấy, mới từ khước một cách cương quyết:

*Vẽ chi một đoá yêu đào,
Vườn hồng chi dám ngăn rào chim xanh.
Đã cho vào bậc bố kinh,
Đạo tông phu lấy chữ trinh làm đầu
Ra tường trên bậc trong dâu,
Thì con người ấy ai cầu làm chi!
Phải điều ăn xối ở thì,*

*Tiết trăm năm nỡ bỏ đi một ngày.
Ngẫm duyên kỳ ngộ xưa nay,
Lúa đôi ai lại đẹp tày Thôi, Trương.
Mây mưa đánh đổ đá vàng,
Quá chiều nên đã chán chường yến oanh.
Trong thì chấp cánh liền cành,
Mà lòng rẻ rúng đã dành một bên.
Mái tây để lạnh hương nguyên,
Cho duyên đầm thắm ra duyên bề bàng.
Gieo thoi trước chẳng giữ gìn,
Để sau nên thẹn cùng chàng, bởi ai?
Vội chi liễu ép hoa nài,
Còn thân còn một đèn bồi có khi...*

Và nhờ Kiều cương quyết cự tuyệt, mà Kim Trọng yêu quý Kiều suốt đời... dù nàng đã phải trải một đời giang hồ gió bụi...

*Thấy lời đoan chính dễ nghe,
Chàng càng thêm nể thêm vì mưới phân.*

Trái lại người con gái như Thôi Oanh Oanh trong Tây Sương Ký, vì quá chiều chàng Trương Quân Thoại mà thất thân với chàng trước ngày cưới hỏi... Cho nên cuộc tình duyên ấy chấm dứt bằng sự từ hôn của chàng Trương. Chàng bỏ nàng ra đi mà không trở lại, mặc dù đây là một “mối tình sấm sét”. Trương Quân Thoại yêu tha thiết nàng Oanh đến lâm bệnh tương tư gần chết... Và vì thương hại, nàng Oanh ưng lấy làm chồng và chịu thất thân với chàng... Nhưng khi thỏa mãn, chàng Trương trong tiềm thức đã khinh nàng, rồi khi lên kinh thi hội, chàng đi luôn không trở lại... Kiều đã nhắc cho Kim Trọng.

Lúa đôi ai lại đẹp tày Thôi, Trương.

Vì nàng thương hại Trương Quân Thoại nên chiều chàng, và sau đó bị chàng khinh miệt: “*Mây mưa đánh đổ đá vàng. Quá chiều nên đã chán chường yến oanh*”. Cho nên khi nghĩ đến vợ chồng, đem người đó về làm bạn trăm năm thì lòng mình đã khinh khi rồi... làm sao mình còn kính trọng và yêu quý được nữa...

*Trong khi chấp cánh liền cành,
Mà lòng rẽ rúng đã dành một bên.*

Cho nên, sở dĩ mà “Mái tây đã lạnh hương nguyên, cho duyên đầm thắm ra duyên bề bàng”, là tại lỗi nơi nàng Oanh kém tâm lý của đàn ông, lỗi nơi nàng “*Gieo thoi trước chẳng giữ gìn. Để sau nên thẹn cùng chàng bởi ai?*”

Người đàn bà con gái mà khôn ngoan, quyền lợi của mình là phải biết cự tuyệt người đàn ông và đừng đi đến việc “tiền dâm hậu thú”.

Có lẽ nhiều bạn đã có xem được vở tuồng “Fille sans homme” do tài tử Sylvana Pamapnini đóng. Một cô gái đẹp nhà nghèo, đi tìm việc làm, đã gặp phải sự lừa dối bịp bợm của lũ đàn ông vô liêm sỉ, dùng đủ thủ đoạn để làm ô nhục đời trong trắng của cô. Sau cùng, nàng lại gặp được chàng André yêu nàng và nàng cũng yêu tha thiết, sau một cái “ân” mà nàng đã thọ của André. Quả đây là một mối ân tình rất đậm đà sâu sắc tưởng chừng sẽ không bao giờ phai lạt. Sau bao cơn xa cách đầy biến cố và nhớ nhung, chàng và nàng lại tìm gặp được nhau. Và trong một đêm yêu đương cuồng nhiệt, nàng đã thất thân với người chồng sắp cưới. Sự yêu thương mong nhớ và đợi chờ của hai người đã xui cho đôi bên không dè nên được lửa hương. Dù sao tuy chưa chính thức là vợ chồng, nhưng cả hai đã quyết tâm lấy nhau và không bao giờ rời bỏ nhau. Thế mà, bất ngờ thay, sáng ngày, khi hai bên từ biệt nhau, thì chàng lại buồn rầu, thẳng thắn bảo với nàng rằng đôi bên sẽ không còn gặp nhau nữa... Nàng sững sốt, dồn hỏi lý do, thì chàng trắng trợn nói: “*Tại sao em không cự tuyệt anh?*”

Bị ruồng bỏ một cách quá tàn nhẫn tui nhục, nàng bèn nghĩ đến quyền sinh. Nhưng, sợ tâm thân hoen ố, lại còn mang thêm tội lỗi, nàng quay về gia đình và tìm sự che chở khoan hồng nơi những người thân yêu luôn luôn mở rộng cánh tay đón rước nàng với một lòng thương tha thứ của mẹ cha... Đời nàng chỉ còn là một giấc mơ tàn, một niềm cay đắng nghẹn ngào...

Thật là một vở tuồng khám phá độc đáo tâm lý của bọn người đàn ông ích kỷ. Tâm lý của số đông người đàn ông là như thế, thật là một sự thật chua cay mà bất cứ người con gái nào cũng cần ghi nhớ.

Đừng nói đó là quan niệm “hủ lậu” hẹp hòi của người Đông phương mà ta thấy bàn đến ở Tây Sương Ký và truyện Kiều trên đây, dù là người Tây phương hiện đại mà phần đông chúng ta đều nhìn nhận họ có một nếp sống hết sức tự do, cũng không thể chấp nhận: không một người đàn ông đứng đắn nào mà yêu thương kính trọng một người con gái, đàn bà quá dễ

dãi dối với họ về vấn đề dục tình, mặc dù họ yêu về sắc dục trước hết. Ôi! Mâu thuẫn! Thì việc đời bao giờ cũng vẫn chứa đầy mâu thuẫn kia mà!

Trong khi nhận định đức hạnh của vị hôn phu, phụ nữ thường hay vấp phải vấn đề tài đức: họ lẫn lộn tài với đức và thường quan niệm rất sai lầm rằng hễ tài cao thì đức rộng. Cho nên, họ đánh giá đức hạnh người đàn ông con trai bằng mảnh văn bằng. Văn bằng đối với phần đông phụ nữ không những bảo đảm tài học mà còn bảo đảm luôn cả đức hạnh nữa. Văn bằng chỉ là một bảo đảm tối thiểu rằng người có nó đã học đến một trình độ học thức nào... Có thể nhờ họ nhớ dai mà học giỏi, đỗ bằng cao... nhưng văn bằng ấy chưa đủ bảo đảm tài hoa của họ, hơn nữa, đức hạnh của họ. Câu châm ngôn của Á đông: “Tài thắng đức vi tiểu nhân, đức thắng tài vi quân tử...” thật chí lý. Kẻ có tài mà thiếu đức là hạng tiểu nhân đáng sợ nhất. Người ta nhận thấy: “kẻ mà có tài cao, nếu không thành được bậc đại hiền, sẽ dễ là người đại ác”. Tài hoa chỉ phụ họa và làm tăng cái tâm địa cao khiết hay đê tiện của con người. Một tên lưu manh mà có học nhiều, nguy hiểm cho xã hội không biết chừng nào, vì tài học sẽ giúp họ nhiều thủ đoạn gian manh xảo trá để trở nên một tên đại gian ác. Tào Tháo là một bậc đại tài, nếu có một tâm hồn quân tử, ắt dễ trở thành bậc đại thánh. Tiếc rằng ông có một tâm địa tiểu nhân nên mới là bậc đại gian kiêu mẫu. Bàn Quyên phản bạn. Ngô Khởi sát thê... toàn là hạng có tài mà kém đức cả. Tâm và trí là hai khu vực không liên lạc nhau: học rộng tài cao chưa phải là bảo đảm một tâm hồn cao khiết và đạo đức.

Lại còn vấn đề *giáo dục*.

Trong khi lựa chọn người bạn trăm năm, người con gái không nên bỏ qua vấn đề giáo dục. Cử chỉ, lời ăn tiếng nói, lễ độ, phần nhiều nhờ giáo dục tạo nên. Người có giáo dục tốt là người có những tư cách phong nhã, giao thiệp hàng ngày của họ rất là lịch sự.

Đành rằng, giáo dục tốt cũng không thay đổi gì bao nhiêu bản tính của con người, nhưng nó thay đổi được rất nhiều cử chỉ bên ngoài thêm tốt đẹp. Nó chỉ là một nước sơn hào nhoáng... và chỉ là một nước sơn mà thôi, không hơn không kém. Đừng lẫn lộn một người có giáo dục tốt, khéo léo, lễ phép, lịch sự... với người đức hạnh cao. Có khi trái ngược lại: có lắm bọn lưu manh đê tiện mà khéo léo nhã nhặn vô cùng! Họ “khéo đóng trò” nên nhiều phụ nữ dễ nhận lầm là người đức hạnh.

Tuy vậy, nước sơn lịch thiệp ấy rất cần đối với người đàn bà.

Một người đàn bà ở một giai cấp cao nhã, quen sống với nếp sống của xã hội thượng lưu, cử chỉ thanh lịch, lời nói nhã nhặn, áo quần kín đáo chỉnh tề, rất khó sống hạnh phúc bên

cạnh người đàn ông quê mùa, mộc mạc, ăn nói thì phang ngang, chửi thề thô tục, đưng đầu cười to đấy, thích ở trần hay mặc quần đùi mà tiếp khách, gặp ai cũng không biết chào hỏi, toàn là những cử chỉ của kẻ mất dạy... dù tựu trung họ là người tốt và giàu có. Sự cách biệt quá rõ rệt giữa địa vị xã hội của hai bên thường gây nhiều rắc rối đáng tiếc cho cả đôi bên. Người đàn ông mà thiếu giáo dục luôn luôn cảm thấy mình ở vào một địa vị sút kém đối với người vợ có giáo dục, và vì thế anh cảm thấy tủi nhục và gây không biết bao nhiêu sóng gió trong gia đình rất nặng nề khó thở một cách rất là vô ích.

Giáo dục tuy không quá hệ trọng, nhưng cũng thường gây cho hôn nhân nhiều điều trở ngại không nhỏ... Người ta mong rằng “gần mực thì đen, gần đèn thì sáng”, nhưng sự thật ở đời, không thể quá dễ dàng như vậy được. Một thói quen lâu ngày đâu phải một sớm một chiều mà sửa đổi được. Giáo dục phải từ tuổi ấu thơ... vì đó là tuổi dễ uốn nắn; lớn rồi, lè lỏi đã ăn sâu vào tính nết thật khó lòng mà sửa đổi. Những gia đình thượng lưu, dạy con rất kỹ, nên thói quen lâu ngày biến thành tính cách... cũng như những thói quen mất dạy là những thứ khó sửa nhất trong đời người...

Tuy nhiên, việc đó còn ít quan trọng hơn sự *quan hệ về đạo đức* của hai bên. Đời sống của hai bên thật là hết sức khó thở nếu quan niệm về đạo đức của hai bên khác nhau. Cũng một việc làm mà chồng cho là phải, vợ cho là quấy; cũng một tính tình mà chồng cho là quý, vợ cho là hạ tiện; cũng một khuynh hướng mà vợ cho là thanh cao, còn chồng thì cho là đại dột... Vợ chồng cần phải thật tâm đầu ý hợp về vấn đề đạo đức, để có thể tránh sự khinh bỉ thâm lẫn nhau...

Hãy tránh xa cái cảnh mà người vợ phê bình chồng:

- Hạng người đê tiện như vậy mà nhà tôi quý lắm!

2. Nhân sinh quan

Nguyên nhân xung đột thường xảy ra trong gia đình, đáng để ý nhất là sự chống chọi nhau về *quan niệm sống*: người thì quá ham mê vật chất tiền bạc, kẻ thì quá thanh cao trong sạch, xem tiền bạc như phù vân.

Cô B... lấy một người chồng giàu có lớn. Có lẽ nàng ưng lấy chàng là vì nàng đã khổ nhiều về tiền bạc lúc thiếu thời. Cha mẹ làm ăn sa sút, nàng đã phải sống một đời sống thiếu hụt đủ điều. Khi nàng hứa hôn với chàng, nàng để ý thấy chàng việc gì cũng chỉ biết có tiền tiền bạc bạc, bất cứ việc gì chàng tỏ ra chỉ để ý đến phần vật chất của sự đời thôi. Chàng tặng

nàng những món quà quý và rất đắt tiền nhưng nàng cảm thấy những món quà ấy không phải lựa chọn với một tấm lòng yêu thương và làm vui lòng nàng, mà chỉ vì nó đắt tiền mà chàng lấy làm hãnh diện chứng tỏ phú quý của mình thôi. Những buổi đi chơi với nàng, hoặc đi ăn ở cao lầu thì nàng thấy chàng chỉ lo ăn uống cao lương mỹ vị, chàng khoe khoang chiếc xe “Mercedes” của chàng chạy nhanh nhất v.v... Tuyệt nhiên không thấy chàng đề cập đến cái gì thanh cao siêu việt cả... Thế mà vẫn cao vọng là với tình yêu nàng sẽ hoá cải được chàng và hướng chàng về con đường cao cả hơn. Nhưng năm năm qua, chàng vẫn không thay đổi chút nào cả. Mỗi khi nàng cố gắng hướng chàng vào con đường cao thượng hơn, thì chàng cười to... bảo nàng lý sự: “Em cứ lần thân mãi... Trong đời nếu không tiền thì có làm được việc gì không... Anh thì đời sống miễn có xe hơi đẹp, nhà lầu cao, đủ mọi tiện nghi, ăn cao lương mỹ vị, nhiều thằng bạn nhậu nhẹt cười đùa hí hờn cho vui... là đủ cả rồi!”

Nhưng tiếc thay, đối với nàng, bấy nhiêu đấy đâu phải là đủ... Rốt cuộc nàng cảm thấy đời sống trong nhung lụa của nàng là chán chường, lạt lẽo làm sao ấy và nàng âm thầm đau khổ... và thâm tâm đã khinh bỉ chàng nhiều rồi...

Vấn đề *tôn giáo* và nhất là *chánh kiến* cũng phải cần xem xét đến. May thay, người đàn bà không thích chánh trị và thường hay chiều theo ý chồng, ít khi cãi cọ về những vấn đề ấy. Nhưng vấn đề tôn giáo là thường gặp hơn: người đàn bà mà tín ngưỡng cũng không nên lấy chồng không có đức tin... Nếu gặp phải những kẻ kém học, tâm địa hẹp hòi thì khó mà tránh những cuộc xô xát đáng tiếc làm mất hòa khí gia đình.

Tôi biết rất nhiều gia đình mà quan niệm về tôn giáo, nhất là về chính trị đối lập nhau, nên đã phải tan rã sau một thời gian chịu đựng nhau khổ vô cùng... Sự khôn ngoan khuyên ta chỉ kết hôn với người nào có những tư tưởng đồng với ta, hoặc gần giống với ta về những vấn đề quan trọng nhất của đời người.

Tính khí là vấn đề không kém phần quan trọng. Tính khí không phải là đức hạnh, nó là khí chất của cơ thể sinh ra.

Người ta có hai dạng: hạng hướng nội và hạng hướng ngoại. Hạng hướng nội thích trầm ngâm, sống một mình, ưa yên tĩnh... nếu sống với hạng hướng ngoại thích phù phiếm, ưa náo động, thích đông người... thật khó mà hạnh phúc lâu dài... Những kẻ có một tính khí điềm đạm, bình tĩnh, vui vẻ, khó sống chung với những kẻ thô lỗ, nóng nảy... Người đàn bà nào thích sống tự do, ưa cái gì mới mẻ, ghét những cái gì cũ kỹ, nghĩa là có đầu óc cấp tiến, khó sống hạnh phúc với người chồng thích sống theo nề nếp thủ cựu...

Người đàn bà nào thích sống được che chở, chiều chuộng, chỉ huy, không thể nào sống hạnh phúc với một người chồng ích kỷ, không thích để ý săn sóc đến vợ mình. Người đại độ khoan hồng... không thể sống hạnh phúc với người hẹp hòi, nhỏ mọn...

Ông M... là người đứng tuổi gặp bà M... trong một buổi dạ hội. Ông và bà yêu nhau. Nhưng ông thích đọc sách trầm ngâm, nghiên cứu... còn bà thì thích ca hát, nhảy múa, vui vẻ trẻ trung... Ông bà ăn ở với nhau được bốn mặt con. Thế mà một ngày kia, tôi đến thăm ông... Hỏi đến bà thì ông buồn bã trả lời: “Chúng tôi đã ly dị”. Ông nói tiếp, trước sự ngạc nhiên của tôi: “Lỗi ở tôi... Lúc yêu nàng, tôi còn ít tuổi nên thiếu suy nghĩ và kinh nghiệm. Cũng tưởng rồi sau tôi sẽ cảm hóa nàng, nhưng chứng nào tật nấy... nàng thích những gì tôi không thích. Tôi nghĩ nên để nàng tự do, tôi đâu có quyền gì bó buộc nàng, ngày tối sống bên cạnh tôi vui với sách đèn... Nàng thích tự do, không chịu ràng buộc vì mấy đứa con, vậy tôi phải thay nàng mà nuôi chúng nó. Tuổi trẻ bồng bột, nào hiểu gì trong khi lựa chọn, khiến nên đã hại cả hai đời người trong tuổi thanh xuân, kẻ lỡ chồng người lỡ vợ... Nhưng thà thế còn hơn...”.

Cũng có nhiều cặp vợ chồng vô cùng đau khổ chỉ vì ông là người Bắc, bà là người Nam hoặc trái lại... Mỗi người đều có mỗi nếp sống, tập tục, khát vọng khác nhau... Nhất là tính khí của đôi bên cũng rất khác nhau. Ấy là chưa nói đến sự khác nhau về dân tộc... Những gia đình mà vợ chồng khác nước lấy nhau là cả một sự đụng chạm xung khắc, phải hết sức khéo léo dung hòa với nhau mới đứng.

Ta nên để ý điều quan hệ này, đối với người đàn bà thì rất dễ sửa đổi những thói quen, những nếp sống bề ngoài do giáo dục tạo nên, nhưng trái lại, những quan niệm về luân lý đạo đức và những dục vọng của họ thì thật không dễ gì thay đổi. Một người đàn bà hà tiện, ghen tuông, thì luôn luôn như thế, không sao thay đổi được; nhưng một người con gái nhà quê dễ học cách điệu con gái thị thành hoặc gái giàu sang như chơi. Còn một người đàn ông hà tiện ghen ghét, rất dễ sửa đổi tính mình nếu họ gặp một người đàn bà nhẵn nài; trái lại nếu họ thô tục, mất dạy, họ vẫn luôn luôn như thế mãi, không làm sao sửa đổi được.

Ngày nay học vấn được lan tràn khắp chốn, dĩ nhiên người đàn bà cũng không nên không để ý đến vấn đề học thức. Dù ở ngành hoạt động nào, kẻ có học thức thông minh bao giờ cũng có lợi hơn kẻ dốt nát ngu dốt. Tuy vậy, như ta đã thấy trước đây, vấn đề học thức phải đứng sau đức hạnh.

Người đàn bà khôn ngoan đừng bao giờ chịu nhận một người đàn ông kém thông minh và thiếu học thức hơn mình. Có chồng là để có chỗ nương nhờ, bao bọc, dạy dỗ mình thêm... Tôi tưởng người đàn bà nào cũng vậy, dù thông minh bậc nào cũng không thể kính phục một người chồng kém thông minh, kém học thức hơn mình, nhất là thiếu tư cách quân tử trượng phu.

Chồng phải là người thay bậc cha, bậc thầy để bảo bọc, dạy bảo..., người mà mình có thể nương cậy suốt đời. Cũng có khi người đàn bà có bụng che chở, săn sóc như một bà mẹ... nhưng được người đàn ông săn sóc và che chở thì họ thích hơn. Đó là tâm cảm hai chiều của tâm hồn người phụ nữ, rất là phức tạp.

Hơn nữa, có chồng mà kém thông minh, kém học thức hơn mình sẽ tạo nên sự khinh bỉ bên người đàn bà và mặc cảm tự ti nơi người đàn ông. Cho nên trong những gia đình ấy thường xảy ra những bi kịch đau thương do người đàn ông gây ra... rất bức tức cho người đàn bà không biết chừng nào! Mặc cảm tự ti khiến người đàn ông hay làm ra mặt “ta đây”, phách lối, khoe khoang và độc tài... cốt để bù vào cái kém cỏi của mình đối với vợ.

Người đàn ông nào cũng vậy, thích được sự kính mến thán phục của vợ mình... và chắc chắn họ sẽ không yêu được người vợ nào ưa phê bình khích bác họ. Cho nên người đàn bà có học thức cao mà lấy người chồng kém học thức hơn mình, khó được yêu thương và hạnh phúc.

Câu chuyện sau đây thật là mỉa mai hết sức. Một nhà bác học nọ cưới một người vợ rất đẹp, nhưng mà rất kém thông minh. Thế mà ông cảm thấy hạnh phúc lắm. Ông bảo: “Thỉnh thoảng tôi đọc cho nhà tôi nghe một vài đoạn sách hay hoặc một vài đoạn văn của tôi làm... Nàng không hiểu gì cả, song nàng chăm chú nghe tôi với đôi mắt dịu dàng và thán phục lắm. Bấy nhiêu đủ cho tôi hạnh phúc lắm rồi!”. Như thế, sự kém thông minh và kém học thức của người đàn bà không mấy hại cho nền hạnh phúc gia đình. Tuy vậy, nếu người đàn bà có học vấn, sẽ giúp cho chồng nhiều và nhất là biết thưởng thức tài học của chồng mình, đây là nguồn hạnh phúc gia đình và người chồng sung sướng vì có người tri kỷ... Trái lại, nếu ông chồng mà kém hơn về phương diện ấy, nhất định sẽ bị vợ khinh thường và từ chữ “khinh” đến chữ “không yêu” cũng không xa mấy.

Nói chung, thì người đàn ông không cần vợ mình có học thức cao. Sở dĩ họ thích có vợ học cao là vì số lương và nghề nghiệp của vợ hơn là thích có vợ “bác học” và “lý sự” với họ, nhất là không kính phục họ... như một “đấng thiêng liêng”.

Muốn nói cho đúng hơn, tôi phải thú nhận rằng chính tôi đã thấy nhiều gia đình rất hạnh phúc vì người đàn ông đã cưới được vợ thông minh và học thức cao. Người đàn bà thông minh và am hiểu được tâm lý người đàn ông sẽ khéo che giấu cái khôn của mình, chắc chắn sẽ được người đàn ông luôn luôn yêu quý.

Ở đây ta cần phải để ý vấn đề học thức thật và giả... Đối với người đàn bà kém học thức, khó mà phân biệt được người đàn ông nào là chân học thức hay nguy học thức... Thà rằng có chồng là người dốt tự biết mình là dốt, còn hơn là gặp phải hạng người “bác học nửa mùa”, dở dở ương ương... những hạng học không tới đâu mà vẫn tự hào là học thức... Họ là kẻ khó chịu nhất.

Nếu mình kém học, phải làm cách nào lựa chồng là người chân học thức? Tôi tưởng hãy coi chừng những kẻ hay khoe khoang, vì “thùng không hay kêu to”... Kẻ học thức cao, thường ít khoe khoang... vì họ đầy đủ, không thiếu kém bên trong nên ít phách lối đến ngoài... nhất là nếu mình thấy người ấy là người ham học, ít thích bè bạn... Kẻ thích bè bạn thường là kẻ nghèo kém bên trong, nên thường thích bạn bè để bàn phiếm và để được tặng bợ và an ủi nhau. Những kẻ dám sống một mình, ít thù tạc là kẻ có bản lĩnh dồi dào, một nội tâm phong phú... Hãy nhìn cách giao thiệp của người đàn ông và bạn bè họ thì rõ được chân giá trị của họ. Câu cách ngôn Tây phương: “Hãy nói anh giao thiệp với ai, tôi sẽ nói anh là người như thế nào?”. Có nhiều khi người đàn bà thấy chồng đông bạn, vội cho đó là người lịch duyệt và rất lấy làm hãnh diện. Song đó là mối nguy cho mình mà mình không biết... Không có cách nào hay để đánh giá con người bằng cách quan sát bạn bè của người ấy. Vì hễ có “đồng thính” mới “tương ứng”, có “đồng khí” mới “tương cầu”. Và kẻ rất thanh cao không bao giờ chịu sống chung với những người ô trọc... Cũng có khi người thích giao du là người có mộng “kết phe đảng” để mưu đồ đại sự, nhưng xem kỹ những bạn thân của họ, ta sẽ thấy cũng không được mấy người. Câu châm ngôn: “Bạn thân của muôn người không phải là bạn thân của ai cả”...⁶, nghĩ cũng hay hay.

Người mà bạn thân nhiều quá... ta cũng không nên quá tin. Người mà xã giao nhiều quá là người kém thành thật.

Người đàn ông ít chịu hy sinh cái sở thích của mình để làm vui lòng người đàn bà. Lúc ban đầu mới yêu nhau thì họ sẵn sàng hy sinh, chiều chuộng cho qua... Nhưng lâu ngày họ trở về nếp sống cũ, họ không thể hy sinh chiều chuộng nữa. Cho nên nếu lựa người bạn trăm

⁶ L'ami de tout le monde n'est ami de personne

năm, đừng quên để ý đến sự xung khắc nhau về sở thích. Sở thích mà xung khắc nhau có thể làm tan rã nhiều gia đình tốt đẹp về những phương diện khác. Cùng sống trong một nhà mà vợ chồng có những cái “ưa ghét” khác nhau, thật không có gì bức bối và khó chịu bằng... Ông thì thích nhạc “giật gân” và rất ghét thứ gì du dương buồn bã... Bà trái lại, không thể chịu được cái gì náo nhiệt ồn ào và rất thích cái gì nhẹ nhàng thanh nhã. Nhất là những giai cấp cao, thời giờ nhiều rỗi rãi, vợ chồng thường có những cuộc giải trí chung như nghe hát, xem kịch v.v...

Nếu không có nhận thức đồng nhau thì hay xảy ra những cuộc cãi vã vô lối, những tan kịch vô cùng bức tức và đau đớn. Ông thì thích những phim “Huê Kỳ” đậm chém, dữ dằn... Còn bà thì thích những phim tâm lý sâu sắc thâm trầm... Thành ra, sau khi xem hát, ông chê bà khen, cãi vã nhau luôn làm cho không khí gia đình rất khó thở. Có khi ông thích bè bạn, thích du lịch, bà thích tĩnh mịch, thích sống nhàn nhã trong gia đình, không ưa thù tạc bạn bè... Cũng là sự bức mình... và đôi bên hy sinh sở thích của mình để chiều bạn... nhưng chồng thì cảm thấy vợ mình hết sức ích kỷ, vợ trách chồng vô cùng khó tính. Nếu quan sát chung quanh, ta sẽ thấy có nhiều gia đình vô phúc mà không có lý do nào chính đáng: vợ hay chồng thường hay tỏ ra tỏ ý bức dọc mà không thể nói ra lời hoặc trách cứ gì ai cả... Chung quy, nếu tìm nguyên nhân, ta sẽ thấy là do sự bất đồng về sở thích...

- Đi coi hát là đi mua vui... Lựa tuồng gì mà khóc sưng con mắt!

- Tôi thì thích cái gì cho thật buồn... Có đau khổ, có khóc sụt sùi... lòng tôi mới thấy nhẹ nhàng... Nhất là đi xem hát là mình tìm cái gì sâu sắc thâm trầm...

- Đời không đủ khổ ư, mà còn đi tìm đau khổ? Đã bảo là đi giải trí thì sao lại bắt suy nghĩ thêm cho mệt...

- Anh ích kỷ lắm, miễn là vừa ý anh thôi, còn người ta đâyathyệ... Sau này đừng rủ tôi xem hát nữa nhé!

Thành ra ông lên bà đi xem những tuồng ông thích. Tâm không đầu, ý không hợp... hai người lần lần sống bên nhau mà không buồn bỏ tâm sự cho nhau, như khách lạ qua đường.

Và đây một trường hợp lịch sử mà ai cũng biết... trường hợp của nữ văn sĩ George Sand. Hồi bà còn là một thiếu nữ mười tám tuổi, bà lấy ông bá tước Casimir Dudevant. Ông yêu bà lắm và quyết làm cho bà hạnh phúc. Bà cũng thế, bà cũng có nhiều thiện chí để mưu được hạnh phúc cho ông chồng. Nhưng bà là một người ăn học cao, thích âm nhạc và đọc

sách. Ông thì trái lại, hễ giờ sách ra đọc là ngủ liền. Nhưng vì ông phục bà lắm nên muốn làm vui lòng bà. Bà bảo ông đọc sách Pascal. Ông “vâng lời”... nhưng vừa cầm sách mà đọc... thì sách đã rời tay ông mà rơi xuống đất. Bà khinh ông hết sức.

Lại nữa, bà có nhiều tình cảm tế nhị, yêu thương nhau đâu phải vì vật dục mà cần phải nhiều âu yếm..., lời ăn nói phải phong nhã sẵn đón... Còn ông, ông thiếu âu yếm, tình cảm thiếu tế nhị, thường có nhiều cử chỉ sỗ sàng thô kệch. Theo ông, trong cuộc hôn nhân, ái tình là cái quyền sở hữu; anh chồng chỉ biết ôm vợ vào lòng... Đó là tất cả ý nghĩa của ái tình rồi! Tình yêu của ông chỉ ở trên lãnh vực vật dục mà thôi, còn ái tình của bà lại đứng trên khu vực tình cảm và tinh thần... Không cần phải là bậc tiên tri, cũng biết được cuộc hôn nhân ấy không làm gì bền vững được...

Có khi sự xung khắc không ở trong lãnh vực trí thức hay tình cảm mà lại ở trên lãnh vực *tập quán thói quen*. Một người đàn ông được cha mẹ dạy dỗ từ nhỏ quen thói tiện tặn, lại gặp một bà vợ ăn tiêu rộng, không biết lo xa... Nàng thì không thích ăn xài mà phải biên chép còn chàng thì bắt buộc phải có sổ sách đàng hoàng... Sự xung đột khó tránh là lẽ dĩ nhiên. Nàng thì cho đó là riết róng, keo kiệt, còn chàng thì cho nàng hời hợt, không kim chỉ. Nếu hai bên không ai chịu sửa đổi lấy mình, thì những cuộc xung đột ấy sẽ biến thành xung khắc.

Đối với *nhịp sống* của hai bên cũng đừng để xa cách lắm. Ta thử tưởng tượng chồng thì rất hoạt động hăng hái, làm việc mau lẹ, thích đi đây đi đó, ưa chơi bời bè bạn. Còn vợ thì chậm chạp, không thích cử động, thường hay mệt mỏi và ưa nhàn nhã yên tĩnh. Ông thì luôn luôn đúng mực, không chịu trễ một chút, còn bà thì luôn luôn trễ nải và không quan tâm gì đến thì giờ. Như thế làm gì tránh khỏi được sự xung đột nhau? Dĩ nhiên hai bên phải chiều nhau, nhưng đó cũng là cái khổ cho cả hai.

Tuy là những việc nhỏ... nhưng là những yếu tố thường trực xảy ra hằng ngày, có thể làm tăm tối đời người và làm cho sự sống chung càng ngày càng khó chịu sau khi mộng tình tan rã.

Lại còn vấn đề *kinh tế và sức khỏe*...

Lập gia đình là phải nghĩ đến việc sinh con... và có con thì phận sự làm cha mẹ bắt buộc ta phải có đủ điều kiện vật chất để nuôi dưỡng và cho ăn học đến nơi đến chốn. Có nhiều gia đình sinh con năm một mà tuyệt nhiên kẻ tạo ra chúng không nghĩ gì đến phương diện dưỡng dục chúng, phó mặc chúng sống làm than văt và... Có kẻ còn lương tâm thì lo

chạy bán sống bán chết để lo lắng cho con, nhưng càng ngày càng mòn mỏi mà không đầu vào đâu được. Cảnh gia đình túng bấn, cùng khổ làm gì có hạnh phúc đáng. Người đàn ông rất ghét sự cùng túng, hễ cùng túng sinh quạu quọ và làm cho họ trở nên bất công, gia đình sẽ trở nên cảnh địa ngục. Bởi vậy, trước khi nghĩ đến sự lập gia đình thì phải nghĩ trước hết phương tiện kinh tế tối thiểu để nuôi gia đình. Nếu người đàn ông chưa đủ điều kiện để sống tự lập, chưa có một địa vị hay công ăn việc làm gì chắc chắn... thì đừng bao giờ nghĩ đến hôn nhân. Tiền bạc không gây được hạnh phúc, nhưng sự thiếu thốn nó sẽ là nguồn bất hòa và đau khổ cho những gia đình thiếu sự phòng xa. Có không biết bao gia đình đang sống trong cảnh thiên đàng, bỗng vấn đề tiền bạc đến làm thành địa ngục... Sóng gió trong gia đình thường là do tiền bạc thiếu hụt gây ra. Cho nên vấn đề kinh tế đâu phải là một vấn đề tầm thường, có thể bỏ qua không nghiên cứu kỹ được. Đừng tin những kẻ bảo: đôi quả tim yêu thương trong một chồi tranh là đủ... Thực tế sẽ cho ta thấy đó toàn là ảo mộng! Rất tiếc là chúng ta đều chưa phải bậc “thánh nhân”... để có thể an bần lạc đạo. Nếu được là thánh nhân cả thì sách này đâu phải viết ra mà làm gì...

Vấn đề *sức khỏe* cũng rất quan trọng. Sức khỏe của đôi bên là cần thiết cho hạnh phúc sau này... Không gì làm cho đời đen tối bằng phải mãi làm người nuôi bệnh cho chồng hay cho vợ. Nếu biết rằng người mình yêu có bệnh lao thì phận sự bắt buộc không được quyền kết hôn với họ.

Người đàn bà mà bệnh hoạn thì hại còn ít hơn người đàn ông bạc nhược. Là người chủ chốt, rường cột gia đình mà biến thành bệnh nhân, thì gia đình ấy tằm tối là bậc nào! Tiền thuốc men mắc hơn tiền ăn mặc... và đời sống của gia đình ấy phải thiếu thốn...

Đây là chưa nói đến việc sinh con bệnh hoạn, một lũ con bệnh như oan hồn kêu réo hằng ngày và nhận mình chìm sâu trong bể khổ.

Ta đừng để bị lừa, vì có nhiều kẻ bệnh hoạn nhưng không sao nhìn thấy được bên ngoài. Cần thiết phải điều trị cẩn thận sức khỏe của cha mẹ, anh em, chú bác, cô dì... xem có ai có triệu chứng gì về bệnh loạn óc chẳng? Tôi có biết một gia đình mà đời ông có người trong họ hơi khùng, thế mà qua đời cháu có kẻ bỗng dưng nổi cơn điên... Luật di truyền rất đáng sợ và ta phải thận trọng suy nghĩ thật kỹ trước khi lựa chọn người bạn trăm năm. Vả lại, người bệnh hoạn thường có những tính bất thường, cau có... nếu sống chung với họ, mình phải biết chiều chuộng, nhẫn nại, bằng không gia đình sẽ biến thành một cõi địa ngục.

Lại còn vấn đề *tuổi tác* nữa. Có nhiều phụ nữ lấy chồng không đếm xỉa gì đến tuổi tác. Đây là một sự lạc lăm đáng tiếc.

Theo kinh nghiệm, nhà tâm lý học André Arthus đề ý quan sát thấy đàn bà con gái thường lấy chồng có hai dạng: hoặc lấy hạng đàn ông mà họ vô tâm đồng hóa với người “cha”, tức là hạng người đàn ông mạnh mẽ, quả quyết và có nhiều kinh nghiệm, già dặn tâm lý, có tình yêu bao bọc, che chở, hy sinh và âu yếm... nghĩa là hạng người cao tuổi hơn. Hoặc họ ưng lấy hạng “đồng niên” cùng lứa hoặc xê dịch đôi chút, nghĩa là chồng họ là người “bạn ngang hàng”.

Sở dĩ người con gái mà thích chồng lớn tuổi, là vì lúc còn sống trong gia đình may gặp được một người cha yêu thương che chở và âu yếm, nên khi lấy chồng họ cũng mong ước tìm được người thay thế nơi một người lớn tuổi hơn mà họ thương yêu và tôn kính. Ông cha, trong gia đình, nếu nhiều tình cảm âu yếm cưng thương con gái mình, sẽ luôn luôn là mối tình đầu của tất cả các cô gái và ảnh hưởng sâu xa trong việc lựa chọn chồng sau này của chúng. Hễ người con gái mà yêu cha, bao giờ cũng tìm một người chồng là vang bóng của cha mình. Trái lại nếu gặp phải một người cha vô tình, bạc đãi con gái mình, thì khi lấy chồng, họ thích tìm người “đồng niên” để trả thù sự hắt hủi ấy... Nhưng theo lẽ thường, tình yêu của người con gái bao giờ cũng căn cứ trên sự kính phục và mong mỗi một người có nhiều kinh nghiệm để bênh vực mình, nhất là nếu ở gia đình họ thiếu tình thương của cha, họ sẽ tìm một người chồng để thay thế cái tình yêu thiêng liêng ấy. Và vì thế, nếu theo thường tình, người con gái nào mà tâm hồn sâu sắc đều thích lấy chồng cao tuổi hơn mình.

Ta cũng nên đề ý điều này: người con trai và người con gái đồng tuổi, bao giờ người con gái cũng già dặn hơn người con trai nhiều. Nếu người con gái lấy chồng bằng tuổi hay trẻ tuổi hơn mình thì khó mà tìm được sự bảo đảm chắc chắn một tình yêu khoan hồng, một tinh thần cứng cỏi, điềm đạm, tự chủ để mình có thể nương nhờ. Vì vậy, kinh nghiệm khuyên ta đừng bao giờ lấy chồng nhỏ tuổi hay trẻ tuổi hơn mình nhiều, mà nên lấy chồng trọng tuổi hơn.

Tuy vậy, sự cách biệt tuổi tác ấy cũng không nên cách xa nhau quá vì nếu người chồng lớn hơn vợ nhiều quá, tuy về phương diện hạnh phúc sẽ có nhiều bảo đảm hạnh phúc hơn, nhưng phải phòng cái nạn góa bụa sau này. Người đàn ông ít mau già hơn người đàn bà, song mau chết hơn. Nhưng hiện thời, ở Âu Mỹ, tại sao người đàn bà con gái phần nhiều không chịu lấy chồng trẻ tuổi và tuy họ biết dự cái nạn góa bụa, họ vẫn thích lấy chồng có tuổi nhưng còn khỏe mạnh. Là vì họ quá đau khổ về sự hao thối, ích kỷ, vật dục và thiếu lòng hy

sinh bao bọc của những anh chồng thanh niên trẻ tuổi hẹp hòi, nên thà sống hạnh phúc trong một thời gian ngắn còn hơn sống đau khổ trong chuỗi ngày lê thê vô tận. Thật ra ở đời, không có một cái hay nào mà không có cái dở và cái lợi nào cũng có cái hại của nó. Hễ đặt một bề, thì mất một bề, người đàn bà Âu Mỹ hiện thời chưa rõ họ có lý chẳng trong việc lựa chọn người bạn trăm năm của họ. Người đàn ông lớn tuổi, bao giờ vật dục cũng bớt bông bột, nhưng già kinh nghiệm, nhiều tự chủ và hiểu biết, được quân bình với tình yêu của người đàn bà thường căn cứ trên tinh thần và tình cảm nhiều hơn vật dục. Người đàn ông mà trẻ tuổi, thì tình yêu thiên về sắc dục, rất kém về tình cảm và tinh thần, nên ít khi hợp với nguyện vọng của người đàn bà đứng đắn. Bởi vậy mới có câu cách ngôn này: “Những người trẻ tuổi chưa đủ tư cách để biết yêu thương”.

Vấn đề tuổi tác như ta thấy, không phải là không quan hệ. Theo kinh nghiệm, nó thật là một vấn đề rất hệ trọng, nhưng đã bị phản đồng người ta xem thường.

Con gái đại để phải ít lắm đến tuổi trưởng thành mới nên nghĩ đến việc tóc tơ và thường ở vào độ tuổi hai mươi trở lên và hai lăm trở xuống. Con trai thì độ hai mươi lăm trở lên và ba mươi trở xuống mới thật là tuổi trưởng thành. Việc chênh lệch tuổi cũng không nên quá cao.

Ta chỉ nên nhớ kỹ điều này: *đừng bao giờ cưới vợ lớn tuổi hơn mình, cũng đừng bao giờ lấy chồng nhỏ tuổi hơn mình*. Ái tình của trẻ dưới hai mươi thường là thứ “ái tình sấm sét”, “ái tình lửa rơm”, ít chịu nổi thử thách của thời gian mà đi đến hạnh phúc.

Tình yêu bông bột giữa “Roméo” và “Juliette” trong vở kịch của Shakespeare sẽ không bao giờ bền bỉ cả. Rất tiếc vì không thuận cảnh mà tình yêu ấy chấm dứt bằng cái chết đau thương của hai người. Nếu tình yêu ấy được chung quanh hai họ tán thành và hai bên đôi lứa thỏa mãn bằng một cuộc hôn nhân chính thức... thì cao độ ái tình sẽ vui liền xuống trong tức khắc, nhất là đối với một tâm hồn mà dục vọng bông bột sôi nổi như Roméo. Thi sĩ Byron nói: “Chết vì người yêu thì dễ, sống với người yêu mà giữ mãi được tình yêu mới khó”.

Trở lên là những điều kiện tiêu cực mà ta cần phải đặt ra, trước khi lựa chọn. Giờ đây, xin bàn về những điều kiện tích cực.

1. Nếu là người *con gái*, thì người bạn trăm năm lý tưởng phải có những *điều kiện tích cực* nào?

Trước hết, người đàn ông phải có sức mạnh. Ở đây ta phải nhìn sang hai phương diện: *sức mạnh thể chất và sức mạnh tâm hồn*.

Người con gái bẩm sinh yếu đuối, cần phải có người đàn ông che chở, bảo bọc. Vì vậy, chồng phải là người khỏe mạnh. Và, người con gái đời nào và ở đâu cũng thế, thường thân phục những bậc anh hùng vĩ nhân, vì đó là những kẻ có một sức mạnh vật chất lẫn tinh thần trên thiên hạ.

Có sức mạnh về thể chất là để có thể làm việc kiếm ăn hàng ngày và để bảo vệ, bênh vực người đàn bà trong lúc nguy nan. Nhưng, sức mạnh đó đừng phải là một sức mạnh vũ phu, vì nó sẽ trở lại hại mình, nếu ngày nào họ không còn thương mình nữa. Sức mạnh ấy phải đi đôi với sức mạnh tinh thần, tức là sức mạnh của những người tự chủ. Ai thường có những cử chỉ bồn chồn, nóng nảy, hễ nói thì tía lia, ra bộ ra tịch... đều là hạng tầm thường, tiểu khí... Sống chung với họ là một tai nạn.

Sức mạnh của thể chất phải ở dưới quyền kiểm soát, chỉ huy của sức mạnh tâm hồn. Thiếu tự chủ, thì sức mạnh vật chất chỉ là sự cộc cằn thô lỗ và chỉ có thể thôi. Để phân biệt cái dũng của kẻ thất phu và cái dũng của người tự chủ, hãy nhớ câu này của Tô Đông Pha: “Chỗ mà người xưa gọi là hào kiệt, ắt phải có khí tiết hơn người. Nhưng nhân tình có chỗ không nhìn được. Bởi vậy, kẻ thất phu gặp nhục, tuốt gươm đứng dậy vươn mình xóc đánh. Cái đó chưa gọi là **DŨNG**. Kẻ đại dũng trong thiên hạ, trái lại, thỉnh linh gặp những việc phi thường cũng không kinh, vô cớ bị những điều ngang trái cũng không giận. Đó là nhờ chỗ hoài bão của họ rất lớn và chỗ lập chí của họ rất xa vậy”.

Người tự chủ là người biết làm chủ những dục vọng hèn kém của mình, biết để mình ra và quên mình nghĩa là biết hy sinh vì hạnh phúc cho người chung quanh. Người ấy là người không ích kỷ. Điều kiện hạnh phúc gia đình là phải biết diệt lòng ích kỷ... và chính lòng ích kỷ ấy là nguồn gốc của không biết bao tai họa có thể xảy đến trong gia đình và làm cho gia đình trở nên một cõi địa ngục ở dương gian. Hạnh phúc là một cái gì mà ta phải xây dựng và vun xới, không phải do số mạng đưa đến cho mình được. Tôi sẽ trở lại vấn đề này trong khi bàn đến thuật yêu đương.

Nếu tìm được người bạn trăm năm biết quên mình để nhớ đến ta trước hết, đó là ta đã tìm được nguồn hạnh phúc rồi. Người đàn ông bẩm tính ích kỷ, thiếu lòng hy sinh hơn người đàn bà; vậy, ta cần để ý kỹ về điểm này, phải để ý quan sát cách người đó cư xử với gia đình,

với bè bạn, với tôi tớ, với người trên... thì ta sẽ thấy rõ đức hy sinh của họ đến mức nào, cũng như mức độ lòng ích kỷ của họ đến đâu.

Người tự chủ là người có độ lượng lớn. Họ hay tha thứ và không hay vạch lá tìm sâu... Người chồng lý tưởng phải là người có độ lượng như một người cha hay một bậc thầy. Chứ cứ đi ăn thua với nhau từng lời nói, từng cử chỉ như kẻ ngang hàng... thì không sao sống chung nhau hạnh phúc được, vợ chồng trẻ mà tuổi tác ngang nhau, thường có những khí tượng hẹp hòi, câu chấp... Họ đi ăn thua với nhau từng lời ăn tiếng nói và cho sự tha thứ là yếu đuối nhục nhã.

Tóm lại, sống với một người bạn trăm năm mà thiếu tự chủ là mang tai họa suốt đời mình. Sự thiếu tự chủ ấy thường dễ nhận thấy nếu ta quan sát đến dáng điệu đi, tướng đứng và ăn nói... Kẻ không tự chủ thì đi đứng lao xao, ăn nói lắp vấp, thích rượu chè, hút xách, bài bạc... Người đàn ông hay đàn bà mà có nhiều tật nhỏ là người không có ý chí, không tự chủ... Sự tự chủ mà khó nhất là ở trong những việc nhỏ nhặt chứ không phải ở những chuyện làm to tát. Người ta có thể rất gan dạ anh hùng trong những việc lớn, nhưng gan dạ anh hùng trong những việc nhỏ hằng ngày mới thật là khó.

“Ông Tăng Văn Chính lúc thiếu thời có tật hút thuốc và dậy trễ. Sau định tâm chữa lấy. Ban đầu tật ấy thường quật lại rất mạnh, khó thể trị được, nhưng Văn Chính xem nó như kẻ thù, quyết hạ cho được nó mới thôi... Những bậc vĩ nhân tập thắng thị dục của mình bằng cách thắng hằng ngày những thị dục nhỏ nhỏ. Kẻ khéo quan sát đều căn cứ vào đó xem xét những mãnh lực tinh thần tự chủ của con người...”⁷

Tôi sở dĩ nhấn mạnh về đức tính này là vì nó là phẩm hạnh cao nhất của con người... và người như thế mới có thể mưu được hạnh phúc cho ta mà thôi... Tính điềm đạm tự chủ là đầu mối các đức hay tính tốt của con người; thiếu nó con người sống theo thiên tính của loài vật, dã man, ích kỷ... Không điềm đạm nghĩa là không tự chủ, người ấy không thể nào học được cái thuật yêu đương, cái thuật “quên mình” để mưu hạnh phúc cho người mình yêu.

2. Đối với người con trai thì bạn trăm năm của mình phải có những đức tính nào?

Theo tôi, chỉ cần hai đức tính chủ yếu này: dịu dàng và cương quyết.

⁷ Xem quyển “Cái Dững Của Thánh Nhân”.

Nhưng than ôi, hai đức tính này ít khi gặp nhau nơi một người. Có những cô gái rất hiền hậu dịu dàng, nhưng không có ý chí, không dám cương quyết việc gì cả. Ấy là hạng yếu đuối, dễ bị lôi cuốn, cảm dỗ, và sa ngã... suốt đời sẽ không sao cầm cán nổi gia đình, mặc dù với đức tính ấy ai cũng yêu thương.

Trái lại, có nhiều người rất cương quyết nhưng không dịu dàng. Cả hai tính ấy đều tai hại cả, và dịu dàng mà không cương quyết chỉ là một người thụ động yếu đuối, còn cương quyết mà không dịu dàng sẽ thành những kẻ cau có, gắt gỏng, hay la rầy dữ ác nữa. Bởi vậy, người đàn bà lý tưởng là kẻ có một tình yêu âu yếm dịu dàng nhưng cương quyết, cặp mắt thẳng thắn, biết nhắm vào một mục đích mà biết nhận hay từ chối bằng tiếng “ừ” hay tiếng “không”. Người đàn bà không bao giờ dám từ khước điều mà mình phải từ khước, sẽ gây tai vạ cho gia đình và nhất là hạnh phúc của đời họ trước hết. Nhiều tai họa bất ngờ sẽ đến cho những người con gái nào không dám cương quyết từ chối trước một sự mời mọc bất chánh của bè bạn. Và, một khi nhất định nói “ừ” hay nói “không”, thì phải biết cương quyết thi hành không thay đổi ý định. Và nếu người ấy có học thức và thông minh lại càng tốt, nhưng vẫn là những điều phụ thuộc cả. Cần nhất, người đàn bà lý tưởng phải kiêm đủ một cách điều hòa hai đức tính căn bản ấy.

Tóm lại, tìm một người yêu lý tưởng để kết bạn trăm năm, nếu là con gái thì vị hôn phu phải ít ra có hai điều kiện căn bản này:

1. Mạnh mẽ cả thể chất lẫn tinh thần: *sức khỏe* và *điềm đạm*.
2. Có lòng hy sinh (vì yêu là hy sinh) và *khoan hồng đại độ*.

Còn nếu là con trai, thì vị hôn thê phải có hai đức tính: *dịu dàng* nhưng *cương quyết*.

Ngoài ra, ta cũng nên để ý đến vấn đề *kinh tế*, *địa vị xã hội gia đình*, *giáo dục*, *tính khí*, *học lực*...

Sở dĩ ta phải thận trọng trong việc lựa chọn, vì nó là vấn đề quan trọng nhất của đời mình. Thà là để mặc cho số mạng hên xui, yêu theo mối tình lãng mạn, như sấm sét, một cách đui mù... rồi tới đâu hay tới đó, ta khỏi cần đắn đo suy nghĩ làm gì cho bận, như trong vở tuồng Roméo & Juliette của Shakespeare. Ở đây ái tình là một cái gì huyền bí, ta bị một lực lượng âm u bí mật nào chi phối, mà ta chỉ còn là một “con quay búng sẵn trên trời... mờ mờ nhân ảnh như người đi đêm”, nghĩa là không làm chủ được số phận mình. Trái lại, nếu ta không chịu buông xuôi số mạng, muốn sống một đời sống sáng suốt, làm chủ lấy một phần

nào số mạng của đời người tự do, không chịu hoàn toàn làm tôi tớ cho dục vọng, cho sự hên xui, may rủi. Bởi nó tối quan trọng đến đời người, nên tục ngữ có câu: “Phải cầu nguyện hai lần, trước khi ra trận; và cầu nguyện hai lần, trước khi vượt ra bể khơi... Nhưng phải cầu nguyện đến ba lần, trước khi chấp thuận kết hôn”.

Chương VI

QUAN NIỆM VỀ ÁI TÌNH CỦA NGƯỜI ĐÀN ÔNG VÀ NGƯỜI ĐÀN BÀ

1. Quan niệm về ái tình của người con gái và người con trai

Điều ta nên để ý trước hết là cùng một tiếng ái tình mà người đàn ông và người đàn bà mỗi người có một cách quan niệm khác nhau. Thật là cả một sự hiểu lầm to tát gây thất vọng hết sức chua cay. Vậy người đàn ông và người đàn bà cần phải nhận rõ chỗ khác biệt đó để tránh những thất vọng đau lòng sau này... Không phải người đàn ông giả dối, bạc tình... mà tại vì khi yêu, họ yêu theo một khát vọng riêng, không giống khát vọng thầm kín của người đàn bà. Người đàn bà thì tưởng mình được yêu theo quan điểm của mình, thì trái lại, người đàn ông lại yêu theo quan điểm của họ. Tầm thâm kịch muôn đời đã làm cho con người phần đông luôn luôn bất mãn là cái thâm kịch “cùng sống chung mà không ai hiểu ai cả”.

A. Ái tình của người đàn ông

Như trước đây đã nói, ái tình của người đàn ông bắt nguồn từ xác thịt trước hết. Họ yêu vì sắc đẹp, vì nhục dục... ái tình của họ lại cũng là cơ hội để cho họ thỏa mãn cái thú chinh phục, cái thú làm chủ nhân của họ. Ấy là thứ tình yêu ích kỷ và phi lý. Với người đàn ông, “yêu” không ăn thua gì với lý trí nữa cả. Theo họ: “tình là tình, nó có những lý trí riêng của nó, mà lý không thể nào hiểu được”⁸.

Những yếu tố căn bản của tình yêu người phụ nữ như ân nghĩa, lòng kính phục, thương hại... Trái lại, đối với tình yêu người đàn ông là những yếu tố không mấy gì quan hệ. Trong đời sống xã hội của họ, họ rất có thể đầy lòng nhân ái, độ lượng khoan hồng, nhưng về ái tình, họ thật hết sức ích kỷ. Họ rất có thể dám hy sinh to tát cho người họ yêu chỉ khi nào những hy sinh ấy làm thỏa mãn được lòng khao khát chinh phục cùng tham vọng của họ. Vì người yêu, họ rất có thể dám đương đầu với tất cả mọi khó khăn bậc nào, tranh danh đoạt lợi, dấn thân vào những nơi nguy hiểm tuyệt vời để được mắt xanh để ý... để chinh phục quả tim của người yêu. Nhưng nếu nàng trở trêu, lại yêu cầu chàng hãy hy sinh cho nàng một chút những danh vọng mà chàng bảo là đã vì nàng mà làm đấy... thì sự tình sẽ lập tức thay đổi ngay! Chàng sẽ viện nhiều lý lẽ để từ chối... TỰ TRUNG trong những việc làm của người đàn

⁸ Le coeur a ses raisons que la raison ne connait pas. (PASCAL)

ông để được người đàn bà yêu kính thán phục đó, không phải vì lòng hy sinh để làm vui lòng người đàn bà đâu, mà thực sự là để thỏa mãn thú chinh phục và lòng khao khát danh lợi của họ.

Một võ sĩ nọ lên đài... được thiên hạ hoan nghênh nhiệt liệt. Chàng bảo với người yêu: “Anh sở dĩ liều mạng, lên vũ đài vì muốn cho em được hãnh diện có một người chồng cái thể anh hùng, thiên hạ vô địch...” Nhưng khi người yêu của chàng trai năn nỉ: “Thôi! Từ đây em không muốn anh vào nơi nguy hiểm ấy nữa... Anh hãy từ giã vũ đài vì tình yêu em...” Anh bèn nhất định từ chối: Thế còn gì danh dự của anh nữa...!”...

Một chàng làm nghề hàng hải, thích phiêu lưu trên mặt biển... Người yêu chàng nài nỉ bỏ nghề ấy để lo nghĩ đến việc lập gia đình. Chàng chiều theo cho vui lòng nàng. Sau khi kết hôn, ái tình thỏa mãn, chàng lại tìm cách để phiêu lưu trên mặt biển nữa, nghe theo tiếng gọi của giang hồ.

“ Nửa năm hương lửa đương hồng,

Trượng phu thoát đã động lòng bốn phương”.

Rồi, nàng “cô phòng lạnh lẽo”... chàng cũng mặc, chỉ nghe theo cái thú phiêu bạt giang hồ của mình thuở trước...

Người đàn ông có thể dám chết vì tình, dám quyên sinh hoặc giết người... một cách rất dễ dàng... nhưng không phải để cứu vớt người yêu hoặc để mưu hạnh phúc cho người yêu... mà thật ra vì uất hận không chịu thấy bất cứ ai hưởng cái của mà tự tay họ đã xây dựng đào tạo nên... Tích cực thì họ giết chết người tình địch, còn tiêu cực thì họ quyên sinh. Tình yêu của họ là tình yêu chiếm đoạt.

Trước những cử chỉ đạo đức cao siêu, tài học tuyệt vời, nghĩa cử anh hùng của người đàn bà, người đàn ông cũng biết kính, nhưng họ sẽ dừng dừng nếu người ấy không đẹp và không kêu gọi.

Ái tình của người đàn bà lại rất khác xa ái tình của người đàn ông ở điểm này: *họ yêu vì “đức”, họ mến vì “tài”*.

Một ngày kia ông Talleyrand ngồi chung trên chiếc xe với bà Récamier và bà De Stael. Bà Récamier là tuyệt thế giai nhân của đương thời, bà De Stael là một đại văn hào khét tiếng

dưới triều Napoléon đệ nhất. Khi chiếc xe sắp chạy lên cầu sông Seine, bà De Stael hỏi ông Talleyrand, một nhà ngoại giao có tiếng của nước Pháp:

- *Nếu chiếc xe chúng ta rùi lợt xuống sông, ông sẽ vớt ai lên trước?*

Nhà ngoại giao liếc bà Récamier, rồi tươi cười bảo bà De Stael:

- *Tôi còn lạ gì tài bơi lội của bà!*

Đối với tài hoa, cũng như với đạo đức... của người đàn bà... người đàn ông vẫn thấy lạnh lùng. Họ chỉ thích sự sung sướng của nhục thân, yêu chuộng sắc đẹp mà thôi. Bởi vậy, khi mà người yêu của họ, sắc đẹp đã úa tàn hay bị tật bệnh, khô sò, không còn đem lại cho họ những khoái cảm của xác thịt, hay những cảm xúc về vẻ đẹp yêu kiều nữa..., tình yêu họ liền phai mờ và xem người đàn bà tàn phế kia như là một “gánh nặng” của họ.

Tệ hơn nữa, người đàn ông lại rất có thể mê say một người đàn bà mà họ rất xem thường... Họ cảm thấy dễ chịu khi cưới một người vợ tầm thường giai cấp kém hèn, ít thông minh và đạo đức... hơn là họ cưới một người vợ giai cấp sang hơn; thông minh và đạo đức hơn họ. Đường như tình yêu và lòng thán phục không thể đi đôi với nhau, đối với người đàn ông. Những bạn gái học giỏi trong lớp, ít được bạn trai yêu thương... vì người con trai cảm thấy bị sỉ nhục rất nhiều. Trái lại, họ rất yêu những bạn gái nào học kém, nhưng thường tỏ vẻ thán phục họ và cậy họ chỉ cho bài vở...

Quan niệm đặc biệt của người đàn ông về ái tình, là lấy sự khoái cảm về nhục dục, sắc dục, bông bột nhất thời làm nền tảng, khiến cho thú ái tình ấy thành một thứ “lửa rơm” mau bùng mà cũng mau tắt... Bởi vậy, họ thích yêu những “mối tình sấm sét” lãng mạn... Tình yêu của họ như kẻ khát nước mà gặp gáo nước, họ nhảy bổ đến chụp giật cho kỳ được, uống ừng ực một hơi... và khi đã thèm, liệng gáo quẹt miệng rồi ra đi... không tiếc uống... Nếu họ gặp một người đàn bà con gái vừa cặp mắt thâm mỹ của họ, thì họ đeo như đĩa đói... đòi hỏi cưới xin trong một thời gian chớp nhoáng, nếu họ không lợi dụng được sự dễ dãi của người đàn bà ấy để nếm trước hương vị vật chất của ái tình...

Chính bởi ái tình của họ không căn cứ vào lý trí và toàn căn cứ trên nhục cảm, nên ái tình của họ không bền bỉ và có tánh cách qua đường, dù cho đó là một tình yêu thành thật và bông bột bậc nào.

Chính ái tình họ toàn căn cứ trên nhục dục, nên dễ bùng cháy lúc họ còn trẻ tuổi, đương hồi khao khát sự khoái lạc vật chất. Về lúc trưởng thành nhục dục dịu dần, ái tình họ

trở nên sáng suốt và bền bỉ hơn. Bởi vậy mới có câu: “Tuổi thanh niên là tuổi chưa biết ái tình chân chính”. Vì ái tình chân chính phải là ái tình toàn diện, kiêm cả ba phương diện vật chất, tình cảm và tinh thần. Ái tình của thanh niên là ái tình thiên vật chất.

Người đàn ông yêu theo sắc dục trước hết, nên đứng trước ái tình họ chỉ hành động theo tình cảm nhất thời, sôi nổi, bùng bột: lời thề thốt của họ chỉ là những nét chữ viết trên bãi cát, không gì bảo đảm cả.

Vì bởi tình yêu của người đàn ông, phần tình cảm và đạo đức rất kém, nên họ chỉ yêu những kẻ nào đẹp, mỹ miều, vui vẻ, và biết thỏa mãn được khiêu thủy mỹ của họ.

Người đàn bà bệnh tật sẽ không còn là món vật mà họ “thèm thuồng” nữa mà chỉ còn là một “con vật” được họ “thương hại” mà thôi. Họ không nỡ đuổi đi, nhưng chắc chắn họ sẽ không còn thương yêu âu yếm nữa.

Ái tình của người đàn ông chỉ là một cơ hội để họ thỏa mãn thú chinh phục, nên họ thích đàn bà nào để họ chinh phục hơn người đàn bà nào dễ dãi với họ. Họ yêu người đàn bà nào họ chưa có hơn là người đàn bà đã thuộc quyền sở hữu của họ. Họ yêu vị hôn thê hơn người vợ đã cưới. Khi mà thú chinh phục không còn nữa, tình yêu của người đàn ông suy giảm liền. Bởi vậy, nếu người đàn bà lại “khởi thế công” trước, tức họ sẽ làm cho người đàn ông mất cả hứng thú ngay... Người đàn ông sẽ không thích cưới người ấy làm vợ và nếu họ không lương thiện, họ sẽ lợi dụng ngay cơ hội để lường gạt qua đường...

Hơn nữa, ái tình đối với người đàn ông, không phải là tất cả lẽ sống của cuộc đời... Nó chỉ là một trò chơi trong một thời gian, hoặc là một công việc trong trăm ngàn công việc của một đời sống đầy hoạt động và tham vọng của họ. Họ sẽ cũng đau khổ, nhưng rồi họ sẽ quên đi, vì trong đời họ, còn nhiều việc khác quan trọng hơn.

B. Ái tình của người đàn bà

Trong khi người đàn ông đặt ái tình trên sắc đẹp, trên nhục dục, trên thú chinh phục, trên những cảm kích bùng bột nhất thời như ngọn lửa rơm... nhất là xem như là một công việc xảy ra bất thường thôi... thì người đàn bà lại cho nó là tất cả lẽ sống của đời người, là một cái gì thiêng liêng và bền bỉ nhất.

Những yếu tố trọng yếu của ái tình phụ nữ phần nhiều căn cứ trên lý trí; những khoái cảm về nhục dục hay sắc đẹp lại dường như không đáng kể lắm đối với hạng người đứng đắn.

Người đàn ông, thường tự hào là một kẻ thực tế, luôn luôn dùng đến lý trí trong đời sống hằng ngày, nhưng trong thực tế lý trí lại không ăn thua gì với tình cảm của họ. Người đàn bà, ngược lại, ít chịu dùng lý trí trong đời sống hằng ngày... nhưng về ái tình thì họ yêu bằng lý trí hơn. Bởi vậy, một khi yêu, tình yêu rất là lâu dài bền bỉ. Hề hứa là họ giữ lời và một khi yêu thì cũng khó lòng mà thay đổi.

Lại nữa, họ yêu ai mà họ *kính phục*.

Rất có thể họ kính phục mà không yêu, nhưng có lẽ là vì có nhiều trở ngại không thuận tiện cho họ yêu, chứ thật sự, hề có kính phục là có khuynh hướng yêu thương rồi. Điều chắc chắn nhất, là họ không thể yêu ai mà họ không có lòng kính phục.

Có lắm khi họ yêu phải người hèn mạt đáng khinh. Nhưng đó là vì họ không tin như thế, hoặc vì họ cho người đó bị vu cáo hay bị nghi oan, mà phận sự họ là minh oan cho người đó. Chứ thật sự, nếu ngày nào họ có đủ bằng cứ rằng người ấy dè hèn, đáng khinh bỉ... lập tức họ không yêu nữa.

Trái lại, người đàn ông rất có thể dám yêu một người đàn bà không xứng đáng gì cả, một người đàn bà mà họ khinh bỉ...

Lòng thần phục, tôn quý là căn bản chính trong tình yêu của người đàn bà. Vì vậy họ yêu thương rất dễ dàng những bậc vĩ nhân, anh hùng, những người lỗi lạc tài hoa nhất của thế hệ... Không có một bậc vĩ nhân nào mà thiếu lòng thần phục của người đàn bà, bất cứ ở thời nào hay dưới gầm trời nào. Nhất là nếu kẻ có danh tiếng lớn ấy lại bị người đời hắt hủi bất công hay bị tình đời bạc đãi... Lòng thương hại làm cho người đàn bà càng yêu họ hơn những người được đời hậu đãi...

Theo tâm lý, bất cứ đàn ông hay đàn bà, hề muốn đánh giá kẻ khác về đức tính nào, chính mình cũng phải có ít nhiều nét hay ấy, bằng không thì lấy gì so sánh để hiểu biết. Bởi vậy, người đàn bà nào có nhiều đức tính tốt hơn người đàn ông rất thích sùng bái những người mà họ cho là đạo hạnh cao nhất, những bậc tu hành, những nhà hành đạo, những ân nhân của nhân loại, những anh hùng, những văn hào, những thi bá v.v...

Người đàn ông thích sung sướng nhục dục, thích sắc đẹp và khi mà bóng sắc của người yêu họ tàn tạ đi rồi, hoặc vì bệnh hoạn mà không đem lại cho họ những khoái cảm vật chất được nữa, họ sẽ lạnh lùng quay mặt đi tìm những khoái cảm mới nơi một chỗ khác. Người đàn bà trái lại, khi thấy người yêu của mình sa sút khổ sở lại càng yêu thương thêm nữa.

Tình yêu của người đàn bà rất là chung thủy bởi thường căn cứ trên lý trí, trên sự kính phục và nhất là ân tình: những yếu tố bền vững nhất trong tình cảm của con người.

Còn tình yêu của người đàn ông thì thường lại căn cứ trên sắc dục, một thứ tình yêu dễ phai mờ và dễ thay đổi nhất. Vì vậy người đàn bà thích hôn nhân còn người đàn ông rất ghét hôn nhân. Hôn nhân là cái gì để ràng buộc, cưỡng ép người đàn ông đừng phụ bạc nhưng là một bảo đảm vật chất tối thiểu cho người đàn bà khỏi bị hắt hủi chán chường.

Tình yêu của người đàn ông phát sinh rất mạnh và đột ngột, nó có tính cách “bạo phát” những cũng “bạo tàn”. Trong khi tình yêu đó lên đến cao độ thì tình yêu của người đàn bà mới vừa nhen nhúm, bởi nó phát sinh rất chậm. Và vì phát sinh rất chậm nên gốc rễ nó rất bền... Tiếc rằng, khi nó bắt đầu nhen nhúm thì tình yêu bông bột của người đàn ông đã bắt đầu xuống độ... Đó là cái thảm kịch muôn đời của người đàn bà.

Tóm lại, tình yêu của người đàn bà thường dựa vào lý trí, cho nên nó có tính cách vững bền, vĩnh viễn; nó căn cứ trên sự kính trọng, khâm phục và lòng hy sinh tận tụy... Người đàn bà sẵn sàng hy sinh cho chồng, cũng như họ sẵn sàng chết vì con... Ái tình của họ lẫn lộn với tình mẫu tử. Ta hãy đem tất cả hiện tượng của tình yêu người đàn bà mà quay về tình mẫu tử thì có thể cắt nghĩa được tất cả những sai biệt giữa quan niệm về tình yêu ấy. Và trong tất cả tình yêu trên đời này, tình mẫu tử phải chăng là tình yêu trường cửu nhất?

Tình yêu của người đàn bà giống với tình mẫu tử, toàn căn cứ trên sự tận tụy và hy sinh... Bởi vậy nếu họ bị hắt hủi về ái tình, họ vẫn an ủi được với tình mẫu tử... Yêu, đối với họ là che chở, bao bọc, nên họ yêu kẻ nào hoạn nạn, đau khổ hơn kẻ bình an hạnh phúc. Tâm hồn người đàn bà bao giờ cũng có khuynh hướng về sự đau khổ. Làm mẹ, họ yêu những đứa con nào tàn tật, bệnh hoạn mà họ phải hy sinh săn sóc... hơn những đứa khỏe mạnh không cần đến tình thương che chở của họ.

Hai quan niệm về tình yêu của người đàn ông và của người đàn bà thật là khác nhau xa... Một bên là vị kỷ, một bên là vị tha, khó mà hiểu nhau được. Bởi lấy bụng ta mà suy bụng người nên người đàn bà luôn bị đau khổ, trước tình yêu ích kỷ của người đàn ông.

Làm sao không đau khổ được khi tình yêu của người đàn ông thì bạc bẽo, thay đổi bất thường, còn người đàn bà thì một khi đã yêu là yêu một cách lâu dài chung thủy. Và khi đàn bà bắt đầu yêu, yêu một cách đắm thắm sâu xa... lại chính là lúc lửa tình của đàn ông bắt đầu vơi xuống và lạnh nhạt lần lần...

Với người đàn ông, ái tình thường quá thiên về sắc dục... vậy, lửa tình của họ bùng lên hay hạ xuống hoặc tắt đi... đều do sự thay đổi bóng sắc của người đàn bà mà ra. Nhưng mà, người đàn bà đâu có dè... Họ cảm thấy được yêu đương từ thể xác lẫn tâm hồn.

Nào dè tất cả ngọn lửa ái tình đã nung nấu người đàn ông và làm cho họ say mê chẳng phải vì họ cảm cái đẹp của tâm hồn mình, mà chính vì những sợi tóc, những lông nheo, những bộ phận vô hồn trong thể xác mình mà chính mình không xem vào đâu cả.

Như thế bảo họ đừng ngạc nhiên và đừng tủi nhục sao được?

Lại còn một điểm không kém quan trọng về quan niệm ái tình của người đàn ông và đàn bà là tính cách động và tĩnh của hai bên.

Người đàn ông thuộc “động” và người đàn bà thuộc “tĩnh”. Người đàn ông “thích tấn công”, người đàn bà giữ “thế thủ”. Ái tình của người đàn ông là một dịp để thỏa mãn thú chinh phục, cái thú làm chủ nhân ông.

Khi thú chinh phục không còn nữa... thì tình yêu của họ cũng vơi dần. Bởi vậy, khi người đàn bà khởi thế công trước, tỏ vẻ dễ dãi, lôi cuốn, dụ dỗ... họ sẽ làm cho người đàn ông “cụt hứng” ngay... Các cậu trai luôn luôn đâm “sợ” những “cô gái quá dạn dĩ, không biết sợ đàn ông”.

Tóm lại, người đàn bà con gái cần phải thận trọng trong khi giao tiếp với người đàn ông con trai, và nên nhớ kỹ câu này: *Người đàn ông yêu người đàn bà khó chinh phục hơn là người đàn bà dễ dãi với họ!* Vì thế, họ yêu người đàn bà họ chưa có hơn là người đã thuộc về họ, họ yêu vị hôn thê hơn người vợ đã cưới.

Người đàn bà nên nghiền ngẫm để hiểu rõ tâm lý của người đàn ông mà xử sự ngay trong lúc đã nên vợ chồng, trong lúc “mộng tình” tan vỡ: đừng quá dễ dãi trong tình yêu.

Tuy nhiên, nói thế không phải bảo rằng tất cả người đàn ông nào cũng thế và tất cả người đàn bà nào cũng thế. Cũng có hạng đàn ông đa tình đa cảm, ái tình chung thủy và hoàn toàn hy sinh tận tụy như người đàn bà và có khi tình cảm họ còn sâu xa tế nhị hơn. Cũng có hạng đàn bà mà tình yêu chỉ thiên về nhục dục, thay đổi bất thường... như người đàn ông và còn tệ hơn nữa... Trong đời không có gì là tuyệt đối mà không có ngoại lệ. Phần ngoại lệ dĩ nhiên là rất ít. Trên đây chỉ nói về phần chung đa số đàn ông và đàn bà. Lại nữa, ta nên nhớ điều này: người đàn bà thường là hạng cực đoan; họ có thể cao thượng hơn người đàn ông,

hoặc đê tiện hơn người đàn ông. Người đàn bà mà hèn, thì sự hèn hạ của họ không có người đàn ông nào hèn bằng; trái lại nếu họ thanh cao, người đàn ông cũng không sao theo kịp.

Chương 7

A. TÂM SỰ CỦA NGƯỜI ĐÀN BÀ... VỀ VẤN ĐỀ HÔN NHÂN

Nói đến tâm sự, tức là bàn về tâm lý thông thường nhưng sâu sắc mà nhiều kẻ vô tình không để ý.

Tâm hồn người đàn bà thật là phức tạp, mâu thuẫn và bí mật, không phải như người đàn ông, đơn giản và hay bộc lộ.

Tôi sẽ không bàn riêng mà bàn chung tâm trạng của đôi bên, vì tâm hồn người đàn ông và người đàn bà thường mâu thuẫn nhau, nhưng lại bồi bổ nhau. Dưới đây là những nét đại cương tâm lý của phần đông những người đàn bà thực là đàn bà.

1. Muốn lập gia đình

Người con gái nào cũng vậy, lúc thanh xuân đều có hai “đại mộng” lập gia đình và sinh con, nghĩa là làm vợ và làm mẹ. Nhưng làm mẹ dường như là nguyện vọng thiết tha nhất.

Lập gia đình, đối với phần đông người con gái là một sự cần thiết. “Muộn chồng” cũng như “không chồng”, đối với họ là một cái “nhục”. Họ cảm thấy mình là người thiếu duyên. Cho nên, có chồng sớm chừng nào hay chừng nấy, chứng tỏ mình là “của quý”, được nhiều kẻ thèm thuồng. Cho nên, đối với nhiều cô gái, được nhiều bạn trai quây quần, được nhiều người đàn ông để ý xin được kết hôn, họ cho là danh dự nhất đời. Đó cũng là một cấp bằng chứng nhận họ duyên dáng hơn tất cả bạn bè. Nhưng đó, phải chăng chỉ là quan niệm lỗi thời của các cô gái thời xưa? Ngày nay, có khác, đối với phụ nữ có một trình độ học thức cao... Những phụ nữ thiếu học thức thường hay có mặc cảm tự ti nên xem sự được lấy chồng sớm là một hãnh diện. Dù sao, tâm cảm chung của người con gái là sớm được lập gia thất để có nơi “nuơng dựa”, để đừng bị sống lẻ loi, nhất là đừng bị người đời biếm nhẽ là gái “ế chồng”. Bởi vậy, phần đông, đối với vấn đề hôn nhân, rất liều lĩnh bồn chồn: bất cứ được ai để ý, tỏ tình... nếu đừng “tệ” lắm, miễn đáng điệu coi được, có chút tiền bạc hay công danh là họ “ưng” liền, không chút gì do dự. Lại nữa, lập gia đình là sẽ được có một gia cư riêng biệt để họ điều khiển, để sống một đời độc lập, tự do, thoát khỏi kiểm tỏa của cha mẹ... Nhưng họ đâu có dè, họ sẽ bắt đầu vào con đường “bị trói buộc” khi làm vợ và làm mẹ. Hôn nhân là phận sự, chứ không phải chỉ là yêu thương “suông” nữa. Để mưu lấy một sự tự do mới, họ lại bán rẻ cái tự do đời người con gái, để mưu lấy một đời “lệ thuộc” đủ mọi phương diện vào một người đàn ông mà họ cũng chưa biết đối xử với họ như thế nào? Nhưng than ôi, biết đâu,

làm thế họ nghe theo tiếng gọi của bản năng và biết đâu không phải đó là cạm bẫy của tạo hóa để bắt người đàn bà đóng vai tuồng duy trì sự sống của loài người.

2. Muốn làm mẹ

Nguyên vọng thứ hai, mà là nguyên vọng tha thiết nhất của người đàn bà, là làm mẹ. Đối với nguyên vọng này, lòng ao ước có chồng có khi chỉ là vấn đề phụ thuộc, là phương tiện mà thôi. Vậy chứ ta không thấy người con gái, lúc còn nhỏ thích chơi “búp bê”, đóng vai trò một bà mẹ hay một bà giáo là gì? Khi lập gia đình, lúc có con thì lại chăm chú săn sóc “con” hơn chồng hay sao? Người đàn bà mà không có con, cảm thấy đời mình “thiếu thốn” lạ! Và nếu có con, thì dù có lâm vào cảnh “phòng không chiếc bóng” họ cũng vẫn không cảm thấy cô đơn. Đàn bà mà có con, đời họ cảm thấy đầy đủ và lắm khi sống không cần đến tình yêu của chồng.

Tình mẫu tử là một thứ tình thiêng liêng cao quý nhất, không thể nào diễn tả nổi. Sở dĩ người đàn bà được đứng vào hàng cao quý nhất trong trời đất là nhờ ở cái lòng yêu thương ấy. Tất cả nỗi sướng khổ của người đàn bà là dựa con, lẽ sống duy nhất của đời họ. Người đàn bà cảm thấy lòng vui sướng tràn ngập khi thấy đứa bé chỉ sống hoàn toàn lệ thuộc nơi tình thương duy nhất của mình. Lòng hy sinh của bà mẹ đối với con là vô bờ bến, bởi vậy, con là nguồn hạnh phúc mà cũng là nguồn đau khổ của bà mẹ. Nào những lúc con đau, mẹ chạy chân không bén đất, chăm lo cho từng bước một trên đường đời... thế rồi tình thương ấy không bao giờ được trả. Trái lại, khi con khôn lớn, mẹ còn phải gặp cảnh ngậm ngùi đau khổ bất buộc rồi để cho nó ra đi, mà lắm khi nó không thêm ngoảnh lại. Còn sự hy sinh nào đau đớn bằng! Thế mà người đàn bà luôn luôn sẵn sàng hy sinh tất cả để đổi lấy cái hạnh phúc “bấp bênh” và “quá đắt” ấy, là làm “mẹ”.

Người con trai, đàn ông nào muốn nghĩ đến hôn nhân, trước hết phải hiểu thấu rõ lòng khao khát thầm kín ấy của người đàn bà và tìm cách để thỏa mãn lòng khao khát ấy. Phải biết rằng người đàn bà chỉ được hoàn toàn hạnh phúc khi nào họ thỏa mãn được nguyên vọng thầm kín ấy của họ.

Người đàn ông nào cũng vậy, dù tình cha con mạnh đến bậc nào, cũng không sao hiểu nổi tấm lòng yêu thương tha thiết của bà mẹ đối với con. Tính người đàn ông thuộc về hướng ngoại, lo nghĩ đến công ăn việc làm của mình hơn là quyến luyến đến những ràng buộc của gia đình, nhất là đối với con cái. Muốn làm cho người đàn bà hạnh phúc, người đàn ông phải biết hy sinh và làm vui lòng người đàn bà bằng cách giúp cho người đàn bà có đủ phương

tiện để thực hiện cái mộng ấy một cách hoàn toàn. Bởi vậy, người đàn ông phải nghĩ đến công việc bảo đảm cho người vợ mình có đủ điều kiện vật chất lẫn tinh thần để họ làm tròn nhiệm vụ của một bà mẹ với tất cả ý nghĩa thiêng liêng cao quý của danh từ ấy. Trong vở tuồng “Les neiges de Kilimandjaro”, tác giả đã khéo trình bày quan niệm trên đây một cách rõ ràng khúc chiết: Chàng và nàng yêu nhau tha thiết một mối “tình sấm sét” cho nên không có ngày giờ tìm hiểu nhau. Nàng chỉ có một cái mộng là có một tổ ấm gia đình và có con, một nguyện vọng tự nhiên và thầm kín của bất cứ một người đàn bà nào. Nhưng chàng thì không thích có con, cũng không thích sống yên tĩnh nơi “ao tù nước đọng” của cảnh gia đình. Chàng thích phiêu lưu và cạnh tranh, mãi đuổi theo cái chí làm trai “tang bồng hồ thủy”... Bởi vậy:

*“Nửa năm hương lửa đương nồng,
Trượng phu thoát đã động lòng bốn phương...”*

Nàng bắt đầu đau khổ vì thấy nguyện vọng thầm kín của lòng nàng không được thỏa mãn. Nàng quá thương chồng nên nhiều khi chiều theo ý chồng, nàng theo sát bên chàng trong những cuộc phiêu lưu ở rừng thiêng nước độc... Nhưng rốt cùng nàng đã phải chán nản và tưởng chàng không yêu. Chàng vì cứ mãi đuổi theo cái mộng “hồ hải” mà không chịu sống êm ấm trong gia đình như lòng nàng sở nguyện. Nàng bỏ ra đi tình nguyện là nữ cứu thương, rồi bỏ thân nơi chiến địa. Kết quả của một mối tình tha thiết đến phải tan vỡ đau thương, chỉ vì yêu nhau mà không ai chịu hiểu ai trong những nguyện vọng thầm kín của người mình yêu.

3. Khao khát âu yếm

Nét đặc biệt thứ ba của tâm hồn người phụ nữ là quá thiên về tình âu yếm. Người đàn bà, về ái tình, ít chú trọng đến tình yêu nhục dục, mà rất quan trọng đến những cử chỉ âu yếm, thuộc về tình cảm hơn. Thiếu âu yếm, người đàn bà tưởng rằng mình không được yêu thương.

Người đàn bà cho rằng mình được yêu khi nào được người yêu nói ra với họ những lời yêu đương ân ái, tỏ ra những cử chỉ chiều chuộng săn đón, tán tỉnh, âu yếm một cách cụ thể. Câu nói này của Hoàng Hậu Cléopâtre đã biểu lộ tất cả nỗi lòng tha thiết khao khát tình âu yếm của người đàn bà: “*Anh cứ nói dối đi nếu anh muốn... Nhưng hãy nói với em rằng: Anh yêu em*” (Mens si tu veux, mais dis-moi que tu m’aimes).

Đó là nhược điểm của người đàn bà. Họ hạnh phúc cũng nhờ đó, mà họ bị gạt gẩy cũng vì đó. Bởi vậy, thời kỳ gặp gỡ nhau với người yêu lúc ban đầu là thời kỳ mà họ cảm thấy hạnh phúc nhất. Vị hôn phu đang thời tranh đấu để đoạt trái tim họ, nên đã khéo vui vẻ, chiều chuộng, tán tỉnh... nghĩa là tỏ tình âu yếm với họ luôn. Nhưng phải chi, khi là người chồng của họ rồi, sau khi ngọc quý đã về tay, mà người chồng vẫn còn khéo biết đóng mãi vai tuồng của một người tình nhân, thì họ sẽ hạnh phúc đến bậc nào! Sự thật ít bao giờ có được như thế trong thực tế. Phần nhiều người đàn bà có chồng mà còn ngoại tình, phải chăng vì họ khao khát tình âu yếm mà người chồng của họ bây giờ không còn là người tình của họ như trước kia nữa.

Tình yêu của người đàn bà phần đông thuộc về tình âu yếm. Họ rất ghét những kẻ vũ phu cường bách họ, để thỏa mãn nhục dục như các ông chồng ngu dại đã tưởng: người đàn bà thuộc về quyền sở hữu của họ sẽ là món đồ mua vui của họ bất cứ ở vào lúc nào họ muốn. Họ làm to, một cái làm tai hại vô cùng!

Không có gì làm cho người đàn bà hạnh phúc bằng làm cho họ có cảm tưởng rằng mình bao giờ cũng nghĩ đến họ.

Bởi vậy, một lời nói nhã nhặn, một tiếng cảm ơn lễ phép, một món quà mọn trong những dịp lễ sinh nhật hay Tết nhất... có gì đáng giá, nhưng đối với họ lại là những tượng trưng của tình yêu, tại sao người chồng không chịu để ý đến để mưu hạnh phúc cho người bạn trăm năm của mình?

Tóm lại, tình yêu của người đàn bà thuộc về tình âu yếm và chuộng sự âu yếm hơn nhục tình. Người đàn ông nào muốn giữ tình yêu lâu dài và mặn nồng cần phải nghiền ngẫm kỹ khía cạnh đặc biệt này của tâm hồn người phụ nữ.

Người đàn bà nào cũng thế, dù là một người có tính độc lập tự do, đảm đương, can đảm bậc nào... cũng mong tìm nơi người đàn ông một tình thương đầy âu yếm và bao bọc, dù sao trong đời họ cũng sẽ có ngày họ phải cần đến bàn tay mạnh mẽ của người đàn ông nâng đỡ, chở che, bênh vực họ. Tâm trạng người đàn bà cũng như tâm trạng của những đứa trẻ thơ: họ cần được nâng niu trong một tình thương âu yếm.

Sự khao khát tình âu yếm có nhiều hình thức, tùy tâm tính riêng của từng người đàn bà. Có người thì chuộng sự âu yếm của vật chất, một thứ âu yếm của trẻ con, đòi hỏi được nựng nịu, vuốt ve... Họ thích “làm nũng”, “nhõng nhẽo” để được cưng thương. Có người lại thích được bao bọc trong một tình yêu đầy tình cảm sẵn đón, vì nể, chiều chuộng. Biết nói những

lời dịu dàng tình tứ, biết nhìn thấy và khen tặng những đức hay nét tốt của mình. Dù là thứ tình yêu âu yếm nào, người đàn bà luôn luôn đặc biệt cảm động trước bất cứ những lời nói hay cử chỉ âu yếm thuần tình cảm hơn là những hành động biểu lộ nhục tình sỗ sàng trắng trợn. Biết bao người đàn bà con gái mà đời sống từ trước tới giờ âm u tẻ lạnh như dòng sông lờ lững trôi qua, bỗng thấy nổi sóng dạt dào, đời người trở nên mới lạ và đầy hương vị ngọt ngào, chỉ vì đã được một người đàn ông nào “để ý”, biết nhận thấy cái tài hay sắc đẹp, hoặc những gì gọi là đặc sắc của mình. Không có gì làm cho người đàn bà con gái sung sướng hạnh phúc bằng được người ta “hiểu” được cái chân giá trị của mình! Sự “chú ý” của người đàn ông, đối với họ, bất cứ bằng cách nào là một niềm an ủi, khích lệ mạnh nhất trong đời họ. Ta có thể nói: đó là tất cả nguồn sống của đời sống tình cảm người đàn bà. Bởi thế, đối với người đàn bà, người chồng lý tưởng phải là người tri kỷ của họ trước hết.

Tôi có thấy nhiều gia đình mà vợ chồng thường tỏ ra luôn luôn lễ phép với nhau, hiểu biết nhau, nhất là thành thật khen tặng nhau một cách hết sức âu yếm chân thành. Những gia đình ấy là những thiên đàng trên dương thế. Trái lại, cũng không biết bao nhiêu gia đình trẻ tuổi, thiếu kinh nghiệm, thường lấy trò đùa làm hứng thú, hễ mỗi khi bình phẩm nhau là toàn những lời chỉ trích mỉa mai, giấu cợt vô duyên, có tính cách châm biếm lẫn nhau. Nhưng cái thói “đùa cợt” cợt nhả không phải lúc, tạo nên một bầu không khí khó thở mà tâm hồn người đàn bà cảm thấy tê tái và buồn chán làm sao! Không có gì sâu độc, chua cay bằng cách mỉa mai vợ mình trước một người đàn bà khác. Không có một người đàn bà nào có thể tha thứ được việc ấy. Khen tặng quá lời một người đàn bà nào khác trước mặt vợ mình đã là một việc vụng về bất nhã lắm rồi, huống hồ đi chê dèm pha hay khích bác thì tai hại không biết chừng nào cho hạnh phúc gia đình.

4. Quan trọng hóa ái tình

Người đàn bà phần đông xem ái tình là điều quan trọng nhất trong cuộc đời họ. Họ lại tin rằng tình yêu chân thành phải được tỏ bày bằng những cử chỉ cụ thể.

Trái lại, người đàn ông không bao giờ xem ái tình là vấn đề quan trọng nhất của đời họ: nó chỉ có một giá trị tạm thời, nhất là tình dục đang hồi bùng nổ trước khi hôn nhân và sau khi hôn nhân một vài tháng. Ngoài ra, trong đời họ, lý tưởng của họ không còn phải là ái tình nữa, mà là tham vọng và hoạt động. Người đàn ông nào mà không có tham vọng gì cả hoặc không ưa hoạt động gì cả không phải là người đàn ông.

Bản tính của người đàn ông, nếu ta để ý quan sát kỹ sẽ thấy rõ; lúc 18, 19 tuổi là lúc họ đang mộng một tương lai xán lạn: Thích hoạt động, ham danh tiếng, muốn thành công. Đến 35, 37 tuổi là lúc mà ái tình của họ đã qua rồi và chỉ còn là một kỷ niệm: chính lúc này là lúc họ tìm cách gây nhiều uy tín, thế lực, tiền bạc. Thời kỳ của ái tình lãng mạn khoảng 20 đến 30 tuổi đã qua: họ hết để ý đến người đàn bà như lúc họ còn trong thời kỳ trẻ tuổi nữa. Một vài năm sau cuộc hôn nhân, họ sẽ trở lại cái thích căn bản của đời họ là tranh đấu và hoạt động lập công danh và sự nghiệp.

Dù họ là người đa tình bậc nào, ái tình cũng không bao giờ chiếm được hàng thứ nhất trong đời họ, trừ những kẻ tầm thường về lý tưởng.

Người đàn bà trái lại, ái tình đối với họ là cái lẽ sống duy nhất của đời. Có được một người để họ yêu là họ đã được phân nửa hạnh phúc và nếu họ lại được người yêu, yêu thật họ thì đó là họ đã được hạnh phúc hoàn toàn viên mãn rồi. Bởi vậy, suốt đời, họ đặc biệt tha thiết đến bất cứ một cử chỉ nào âu yếm tỏ ra là họ được yêu thương. Một lời nói tình tứ, một món quà mọn, một tiếng cảm ơn, một lời an ủi... đủ làm cho họ sung sướng. Người đàn ông không bao giờ có thể tưởng tượng được rằng bao nhiêu chuyện nhỏ nhặt không đáng kể ấy lại là những điều mà người đàn bà xem rất quan trọng. Vì vậy, không lúc nào người đàn bà cảm thấy được hạnh phúc bằng cuộc hôn nhân của họ lúc ban đầu, lúc mà người yêu của họ còn là một người tình nhân đang tìm cách chinh phục, nên chiều chuộng sẵn đón và tỏ tình âu yếm với họ nhiều nhất. Và bởi tin rằng đó là những cử chỉ vĩnh viễn của một tình yêu bất diệt, nghĩa là suốt đời họ sẽ được nuông chiều, săn sóc như thế mãi, nên về sau họ mới thất vọng và đau khổ ê chề. Họ đòi hỏi nơi người đàn ông một tình yêu nồng nàn và vĩnh viễn trong khi người đàn ông chỉ xem đó là một việc nhất thời thôi. Tội nghiệp, nàng quá thật thà, nào có dè dặt những cử chỉ âu yếm ấy của các cậu con trai khôn quý “muốn vợ”, chỉ nhắm vào một mục đích “chinh phục” tạm thời thôi và một khi đạt ý muốn rồi thì “thú chinh phục” ấy lại sẽ vơi dần, để nhường cho những cuộc phiêu lưu chinh phục khác, đây “hứng thú” hơn...

5. Xúc cảm quá mạnh và quá sâu

Tâm hồn người đàn bà rất dễ cảm xúc và cảm quá mạnh và quá sâu.

Tại sao thế? Người đàn ông ít xúc cảm sâu nặng bằng người đàn bà, có lẽ vì người đàn ông, đứng về mọi phương diện, thuộc về phái mạnh. Người đàn bà lệ thuộc đủ mọi phương diện từ thể chất lẫn tinh thần, luôn luôn phải cần đến sự che chở của người đàn ông. Thường thường chính người đàn ông lại là người làm ra tiền bạc nhiều, nên người đàn bà phải chịu

hiều tùy thuộc, ít được tự do hành động hơn. Ở trong cảnh gia đình hạnh phúc, thì tình trạng sút kém ấy không mấy gì làm người đàn bà khó chịu, nhưng trong những gia đình vô phúc thì tình cảm lệ thuộc ấy làm cho người đàn bà đau khổ vô cùng. Họ cảm thấy mình thiếu mọi phương tiện để tranh giành đặc lực chén cơm manh áo cho gia đình hơn người đàn ông trong công việc mưu sinh. Kinh nghiệm thường minh chứng cái định luật tâm lý kẻ “kém thế” bao giờ cũng có những xúc cảm mãnh liệt hơn người “đặng thế”. Cái mặc cảm “tự ti” của người đàn bà khiến họ dễ bị xúc cảm và xúc cảm sâu nặng hơn người đàn ông. Đứng trên phương diện tình cảm thì số phận người đàn bà lại còn phải lệ thuộc nơi người đàn ông nhiều hơn nữa. Nếu trong hai người mà làm khổ cho nhau thì người đàn bà khổ nhiều nhất. Hơn nữa, một cô con gái không thể nào lại có thể dám tỏ tình trước với người đàn ông con trai mà họ thương, vì làm thế, là họ sẽ bị người đàn ông con trai khinh khi rẻ rúng ngay. Một người con gái mà trong khi giao thiệp với bạn trai lại quá dễ dãi thân mật, cũng sẽ làm cho những người đứng đắn trang nghiêm khinh lờn ngay. Vì vậy, trong tâm hồn của người đàn bà con gái bao giờ cũng cảm thấy mình phải “chờ” người đàn ông tỏ tình trước, bấy giờ mình mới có thể dám thổ lộ sau, nhưng vẫn với một thái độ dè dặt, kín đáo để người đàn ông nể và chú ý. Sự tình ấy gây nơi người đàn bà một tâm trạng “sút kém”, một “mặc cảm tự ti” ... Đối với người đàn ông, một việc gì đã qua là đã hoàn toàn trôi qua: họ “dễ quên” lắm; trái lại, đối với người đàn bà, một việc gì đã qua, không thể gọi là đã thuộc về dĩ vãng: họ “nhớ” dai lắm.

Người đàn ông con trai nên để ý đến sự kiện tâm lý này, nhớ rằng đây là yếu tố không kém quan trọng để mưu hạnh phúc hay tai họa trong gia đình.

Chính vì những lý do đã nói trên, người đàn bà không bao giờ quên được một lời nói “xăng” hoặc một câu “trách móc” chua chát đắng cay vô tâm hay hữu ý thốt ra trong khi cãi vã. Cũng như những lời nói khuyên lơn ngọt ngào âu yếm của mình đối với họ trong những lúc buồn rầu, đau yếu... sẽ làm cho họ sung sướng không bao giờ quên. Bởi vậy, người đàn ông cần phải tránh những lời nói cứng xăng va chạm hoặc những cử chỉ thô lỗ sỗ sàng, nghĩa là phải gìn giữ gắt gao lễ độ nếu muốn làm cho người bạn trăm năm của mình được hạnh phúc luôn luôn.

6. Cần sự che chở

Đặc điểm thứ sáu của tâm hồn phụ nữ về vấn đề hôn nhân là dù ngoài mặt đòi hỏi bình quyền, đòi hỏi tự do... Nhưng thực tâm ai cũng mong mỏi có một người chồng là “ruộng cật” để nương nhờ, một người chồng cương quyết để chỉ huy, điều động con thuyền gia đình trong những cơn giông tố... cũng như trong những lúc thuận buồm xuôi gió.

Sự yếu đuối trong tất cả mọi phương diện của người đàn bà xui họ luôn luôn để ý tìm một nơi đùm bọc. Nhưng, người đàn ông nên nhớ rằng làm chủ gia đình không có nghĩa là tỏ ra hà khắc độc tài, sự mạnh mẽ không phải là thô bạo mà là kiên nhẫn, cương quyết và nhân từ. Người đàn ông lý tưởng của người đàn bà là hạng người điềm đạm và độ lượng; nhưng, nhân từ không có nghĩa là nhu nhược mà là cương nghị và quyết đoán. Thiếu một trong hai điều kiện ấy, người đàn ông khó mà khiến người đàn bà tâm phục.

Mong mỗi có được một nơi “nuơng nhò”, có một bàn tay sành sỏi, cứng rắn để diu dắt trên đường đời đầy chông gai gió bụi, không có nghĩa là người đàn bà luôn luôn có tính ỷ lại phục tùng đâu. Họ cho đó là phận sự người đàn ông mà tạo hóa đã giao phó: Kẻ nào thiếu phận sự sẽ bị họ khinh miệt hoặc sẽ bị họ bớt dần sự yêu quý ngay. Bởi họ bị mắc trong “tâm trạng tự ti” nên họ hay “cứng đầu” và thường tỏ ra những tính khí bất thường phóng túng... Họ có những “trở chứng” bất ngờ. Bởi vậy, điều khiến một người đàn bà đau phải là một việc dễ: Những lúc gặp họ “bất thường”, làm những việc “vô lý”, “ngông cuồng”, người đàn ông khôn ngoan và sành sỏi phải biết “bỏ qua” và “đừng tỏ vẻ ngạc nhiên gì cả”... Những giờ phút “trở chứng” ấy qua, họ lại trở nên dịu dàng, dễ yêu như xưa, không có gì phải “đắc đo” lo nghĩ xa vời gì cả. Chắc chắn là sau cơn “giông tố phũ phàng” kia, người đàn bà sẽ thủ thỉ với mình: “Chỉ có anh là người hiểu em mà thôi”, mặc dù chính họ, họ cũng không giải thích nổi lý do hành động ngông cuồng của họ.

Phải đối đãi với người bạn trăm năm của mình như một người cộng sự ngang hàng, nhất là phải khéo léo, đừng va chạm vào lòng “tự ái” của người đàn bà là một điều đáng sợ. Tát lên má họ bằng một cánh hoa hường cũng đủ làm cho họ đau đớn còn hơn đánh họ bằng một ngọn roi mây, nếu bàn tay của người tát lên má họ đó là bàn tay của người mà họ yêu nhất trên đời.

7. Những “nết xấu” của người đàn bà

Phác họa một vài “nết xấu” thường xuyên của người đàn bà để cho những người chồng của họ sau này khỏi phải có những “thất vọng” bất ngờ, tưởng không phải là vô ích.

a. Hay hờn dỗi

Người đàn bà rất nhạy cảm không bao giờ có thể tha thứ được một lời nói chạm đến lòng tự ái của họ... Hơn nữa, họ lại là người nhớ dai nhất. Với tính khí thường kín đáo, họ thường phản ứng lại bằng những cách “trả thù” rất là tinh tế và ác độc. Bằng cách “làm nũng”, “lạnh lùng”, “hờn dỗi”... họ có đủ mảnh khảnh để trả thù rất khéo léo. Họ hay hờn

mát... nhưng họ mau quên và tha thứ khi nào người đàn ông tỏ vẻ hối hận và xin lỗi. Trái lại, nếu người đàn ông vụng về, không biết nhận xét để tìm ngay nguyên nhân của sự bất bình thì phải “biết tay” họ... Có điều là không bao giờ họ nói ra, và khi mà họ không bằng lòng, người đàn ông phải biết tự mình tìm lấy. Thật là một “nết xấu” đáng trách, nhưng không làm sao sửa đổi được. Vì đó là một trạng thái của “mặc cảm” tự ti gây ra. Vậy, phải làm sao để tránh cái “nạn” ấy thường làm cho không khí gia đình khó thở. Ở trường hợp này “phòng loạn hay hơn là trị loạn”, người đàn ông nào muốn ít gặp những cơn “sóng gió” nho nhỏ này trong gia đình, cần phải biết giữ gìn lời ăn tiếng nói cùng cách cư xử cho hết sức dịu dàng nhã nhặn, như mình đang yêu họ lúc ban đầu... Cũng là cơ hội để người đàn ông tập luyện tính điềm đạm và dè dặt.

b. Tính khí bất thường

Người đàn bà lại có tính khí bất thường “thoạt vui thoạt buồn”, không biết sao phòng trước được. Cũng một lời mình nói mà hôm nay họ tiếp đón một nụ cười duyên, mà ngày mai họ giận hờn bực dọc... Hôm nay thì đối với cuộc đời, họ thấy toàn là hoa mộng, mà ngày mai họ lại xem nó tăm tối thê lương... Bữa nay họ tính một công việc đầy hăng hái mà ngày mai họ lại bỏ đi một cách lạnh lùng... Tất cả những cái bất thường ấy làm cho họ có vẻ một “đứa trẻ” quá được nuông chiều và mất dạy... Sự quá bất thường ấy gây cho cảnh gia đình nhiều phút nặng nề khó thở. Đối với người đàn bà mà tính khí bất thường, người đàn ông phải nhiều nhẫn nại và điềm tĩnh lắm mới được, và nên biết rằng, đó chẳng qua là kết quả của máu huyết gây ra mà thôi, không ngạc nhiên gì cả.

c. Hay ganh

Người đàn bà nào cũng có tính xấu này, không nhiều cũng ít, mà ai cũng công nhận là khó chịu nhất. Đối với chồng thì hay ghen, đối với bạn bè thì hay ganh.

Người đàn ông cũng vậy, nhưng không quá thường xuyên như ở người đàn bà. Đàn ông mà ghen thì có tang tóc... nhưng may là họ ít ghen vặt.

Người đàn bà nào cũng có tính ganh. Tình thương của họ là tình thương duy nhất: họ không thể nhận cho một ai có thể chia sẻ tình yêu của họ được cả, bất cứ là tình yêu nào. Không có gì đau đớn cho người đàn bà con gái là cảm thấy mình thấp kém đối với những kẻ chung quanh bất cứ về phương diện nào. Họ không thể nhận rằng trong đời lại có thể có người đẹp hơn họ, thông minh hơn họ. Họ rất hãnh diện được là đứa con mà cha mẹ yêu nhất, là người chị mà các em thương nhất, là người học trò mà thầy mình cưng nhất... Chẳng

những họ muốn như thế, mà thực sự họ cũng tin như thế. Và cái lòng ham muốn được người ta ai cũng để ý tới mình, khiến họ trở nên “ganh ghét” hơn người đàn ông nhiều lắm. Người đàn bà, phần đông không thể chịu được khi người ta trầm trồ khen ngợi một người đàn bà khác, dù người đàn bà ấy ở một địa vị, một nghề nghiệp cách xa mình mà không tìm được một cái “dở” nào của họ để “châm biếm”, chặn bót lại những lời khen quá nồng hậu kia. Luôn luôn họ cũng có ít nhiều mách khéo để “nâng cao” giá trị mình bằng cách “hạ” kẻ khác một cách khôn khéo và kín đáo.

- Ủ! Đẹp thật, nhưng cô ta không mấy đứng đắn... Uông!

- Ủ! Thông minh thật, nhưng cặp mắt hơi “lộ” một chút... Tiếc quá!

- Ủ! Giàu thật, nhưng coi bộ “hà tiện” lắm...

Nghĩa là bao giờ cũng chưa thật hoàn toàn.

Người đàn ông không tránh khỏi tật xấu này, nhưng không quá lắm như nơi phần đông người đàn bà. Ganh tị là tội ác đầu tiên của loài người mà trong thánh kinh đã khéo ngụ ý trong câu chuyện Cain và Abel, con của thủy tổ loài người là Adam và Eve. Abel được Chúa Trời “cung” thương đặc biệt, vì vậy Cain sinh lòng ganh tị, nên giết Abel đi. Có thể nói “ganh tị” là một tội ác đầu tiên của loài người.

Người đàn ông ganh và nói xấu những ai mà họ thêm thường địa vị, những người tình địch của họ hay muốn chạm đến quyền sở hữu của họ. Trái lại, nếu người khác “hơn họ”, nhưng không phải là địch thủ thì họ vẫn biết nhìn nhận tài hoa của người kia một cách công bình. Người đàn bà không thể nhận rằng trên đời này lại có thể có được người xứng đáng hơn họ để được hưởng những danh dự, những lời khen tặng quá đáng được. Chẳng những đối với người họ biết, mà ngay đối với những người đàn bà mà họ không biết, những người không thể gọi là địch thủ của họ bất cứ về phương diện nào, họ cũng tỏ ý không bằng lòng. Thậm chí cũng có nhiều người đàn bà lớn rồi, trước khi đi coi vợ cho con trai, đã rào đón trước và bảo con mình phải coi chừng con dâu với em chồng, hay mẹ chồng với nàng dâu đã nói trên, thì sự ganh tị xoi bói nhau đã thành một vấn đề nan giải.

Đàn bà con gái mà gặp nhau, cũng không sao tránh khỏi những câu chuyện phê bình chỉ trích các người đàn bà khác. Nhưng trước mặt người đàn ông thì sự ganh tị của người đàn bà sẽ gia tăng thêm, nhất là đối với những người đàn bà khác mà người đàn ông ấy đã quen biết và để ý trầm trồ...

Đó là một tật xấu rất tai hại, nó đã làm cho người đàn bà đau khổ không biết chừng nào! Cho đến nỗi có kẻ đã bảo rằng: Đối với con người, bất cứ là đàn ông hay đàn bà: “yêu” có nghĩa là “ghen”. Hai trạng thái ấy không bao giờ rời nhau: hễ “yêu tất có ghen” và bắt đầu “ghen” là bắt đầu “yêu” rồi vậy. Nhất là người đàn bà, họ luôn luôn muốn được là người mà chung quanh để ý nhất, quý trọng nhất. Nó là bề trái của tính thích được người ta yêu thương mình và chỉ yêu thương một mình mình mà thôi. Nó là kết quả của tình yêu duy nhất của người đàn bà.

Bởi vậy, không gì làm phật lòng người đàn bà bằng khen ngợi không tiếc lời một người đàn bà nào khác trước mặt họ. Nhất là trước mặt vợ mình mà lại khen tặng người đàn bà khác giỏi hơn, thông minh hơn hay đẹp đẽ hơn... thì thật là một điều vụng dại ngu dốt không thể tưởng tượng và nếu không phải là vì thiếu lòng nhân, thì cũng là một điều vô cùng vô lễ.

B. NHỮNG KHÁT VỌNG THÂM KÍN CỦA NGƯỜI ĐÀN ÔNG VÀ NGƯỜI ĐÀN BÀ

“Sự khó khăn nhất trong tình vợ chồng là mỗi bên mỗi đòi hỏi công khai những điều mà trong thâm tâm mình không muốn; nhưng trong thâm tâm mình lại muốn những điều mà mình không dám đòi hỏi công khai”.

Sự không hiểu nhau là đầu mối của mọi sự bất hòa – nguyên nhân của không biết bao nhiêu cuộc tình duyên vỡ lở. Cái tình trạng không hiểu nhau ấy, lẽ ra, càng sống chung với nhau lâu chừng nào sẽ càng thấy bớt sự hiểu lầm nhau, nhưng kinh nghiệm cho ta thấy trái lại; càng sống chung đụng nhau, càng thấy sự không hiểu nhau ngày càng thêm trầm trọng.

Những quan niệm khác nhau về lẽ phải điều quấy, những đức hay nét xấu v.v... là những bước vấp nặng nề trong nếp sống hàng ngày của đôi vợ chồng trẻ. Nhất là họ không thể yêu nhau bền bỉ vì họ thường mong muốn những điều trái ngược nhau luôn: *họ đòi hỏi một cách vô tâm những điều họ không muốn, và lại muốn những điều mà họ không dám đòi hỏi công khai*. Hay nói một cách khác: người đàn ông cũng như người đàn bà, trong thâm tâm đều có khát vọng âm thầm mà ngoài mặt không bao giờ dám đòi hỏi nơi người mình yêu. Không phải vì người ta giả dối, nhưng thật sự, vì người ta không ai hiểu rõ lòng mình.

Thực vậy biết được mình đâu phải là điều dễ. Thanh niên nam nữ hay có thói khinh thường việc tìm hiểu lòng mình. Họ cho đó là việc dễ dàng nhất đời. Minh mà không hiểu mình thì còn ai mới hiểu được lòng mình? Nhưng họ đâu có dè, trong đáy lòng con người có một “nguồn sống” tuy “âm u” nhưng mãnh liệt và thiết thực. Mỗi người chúng ta đều có “tâm

hồn hai mặt” cả. Một mặt thì “bộc lộ” ra ngoài, nhưng là một “bộ mặt giả” để chiêu chuộng, chạy theo dư luận của chung quanh, bộ mặt giả dối của đạo đức, luân lý phong tục, tập quán và lễ giáo. Một mặt thì u ẩn, tiềm tàng trong đáy lòng nhưng là “bộ mặt thật” của con người mình. Đối với đời, mình không bao giờ dám nói lên hay cho kẻ khác thấy cái tâm hồn thâm kín ấy vì sợ búa rìu dư luận.

Người ta chỉ hoàn toàn sung sướng khi thỏa mãn được những đòi hỏi thâm kín của cõi lòng mình mà không phải trắng trợn cầu xin. Thật yêu nhau, phải tự mình tìm cách thỏa mãn những khát vọng thâm kín ấy của người mình yêu mà đừng để họ âm thầm ôm ấp và đau khổ hay bắt họ phải thổ lộ tâm tình.

Thường những cái mà mình theo đuổi bên ngoài, lắm khi chỉ là những đòi hỏi giả tạo mà trong thâm tâm ta không thiết tha gì mấy. Người ta thường vô tâm đến nỗi không nhận thấy được rõ mình mong muốn những gì, có khi lại còn cho cái muốn của người là cái muốn của mình, chạy theo sở thích của đời lại tưởng là chạy theo sở thích của mình. Thí dụ như trong vấn đề ăn mặc vậy.

Cái tấn thảm kịch của đời người là không nhận thấy rõ được cái bản tính mâu thuẫn ấy của lòng mình. Vì tự phụ, tự ái hoặc vì theo tục lệ hay thành kiến chung của con người, mình thường đi đòi hỏi những điều mà trong thâm tâm mình không mấy gì quan thiết đến. Đó là những việc thường xảy ra trong vấn đề hôn nhân, gây ra không biết bao nhiêu thảm kịch nặng nề.

Trong một bức thư tâm sự của một người đàn bà trẻ tuổi mà cũng là một bà mẹ gương mẫu gửi cho bà Gina Lombroso có đoạn: “Thưa bà, bà đã ca ngợi đức hạnh và lòng hy sinh của người đàn bà trong hôn nhân. Nhưng, thưa bà, đây là những điều không cần thiết gì cả cho người đàn bà để được hạnh phúc trong gia đình. Bà sẽ thấy rõ: đã có bao nhiêu người đàn bà đức hạnh được chồng yêu thương với tỷ số hạng người đàn bà vụng về đã được người chồng quý chuộng?”

Thực là chua chát mỉa mai làm sao! Nhưng bức thư này chứa đựng một phần nào sự thật trắng trợn lạnh lùng! Thật vậy, ta không thể chối cãi rằng không có những sự “bất công” như thế xảy ra. Chính mắt tôi cũng đã từng thấy, trong khi có những người đàn ông sáng suốt, biết đánh giá cao những người vợ hiền, vừa biết lo xa, vừa đẹp đẽ. Thì cũng có không biết bao nhiêu người đàn ông không xem đức hạnh và lòng hy sinh của người đàn bà vào đâu cả, lại còn “yêu quý” những con người chẳng những ngu si, đần độn độc ác và xấu xí đến “ma

chê quý hờn” nữa. Có những ông chồng lại “đưa tận mây xanh” những “mụ” đàn bà khờ dại vụng về, không biết nấu chín một nồi cơm mà việc tề gia nội trợ trong nhà hoàn toàn là “bạch tuộc”. Thế mà những hạng đàn bà ấy lại được “đức ông chồng” nâng niu như ngà ngọc! Nhưng, nói thế không phải là tôi muốn kết luận rằng những đức hay nét tốt của người đàn bà là những điều không đáng kể. Tôi chỉ muốn nhấn mạnh rằng những điều kiện ấy mà tự người đàn bà cho là quý báu, mà xã hội chung quanh đều nhìn nhận là đứng đắn, cũng chưa đủ để cho người đàn bà được yên chí, vì nó chưa trả lời được đầy đủ những khát vọng thâm kín của người đàn ông.

Thật ra, cũng đâu phải ta không thấy có những người đàn bà hết sức “thờ kính” một ông chồng ích kỷ độc tài, thường chỉ biết hắt hủi người đàn bà hơn là biết chiều chuộng, yêu thương. Lắm khi lại còn bắt buộc người đàn bà của mình phải hy sinh trăm ngàn việc khác để cho mình “nằm không” mà thụ hưởng. Trái lại, cũng không biết bao nhiêu người đàn ông hết sức đau khổ vì tình thương rẻ rúng của người vợ bạc tình mất dạy, nhưng vẫn một lòng thủy chung yêu thương tha thiết.

Là tại sao?

Là vì trong việc hôn nhân, người ta bắt buộc dung hòa những điều khó thể dung hòa, ít khi thấy thực hiện đầy đủ được nơi một người đàn bà.

Đối với người đàn ông, người vợ hoàn toàn phải là một người đàn bà “muôn mặt”, nghĩa là một người đàn bà có thể trả lời đầy đủ những câu hỏi mâu thuẫn của họ, phải vừa là một người nội trợ đảm đang, nghiêm trang chín chắn, vừa là một người đàn bà có nghệ thuật gợi tình và biết làm cho họ như một gái giang hồ, nghĩa là vừa là người biết làm “lợi” cho chồng, mà cũng vừa biết làm “vui lòng” chồng.

Tâm hồn người đàn bà, khi chưa kết hôn, thì lo làm “vui lòng” người mình yêu, mà sau khi kết hôn thì chỉ vụ “lợi” cho người mình yêu. Bởi vậy “người vợ” đã quên vai tuồng người “tình nhân”, vì đã quá bận đến phận sự làm “vợ” và làm “mẹ”. Vì thế mà bao giờ cũng chỉ gây hạnh phúc thực sự cho chồng con mà thôi. Trái lại tâm hồn của một cô gái giang hồ thì chỉ có một nguyện vọng duy nhất là chiếm đoạt tình yêu của người đàn ông... bất cứ bằng phương pháp nào. Họ muốn họ là trung tâm điểm của tất cả, mọi người chung quanh phải chiều chuộng nâng niu họ, dù phải đau khổ cho họ đến bậc nào: tâm hồn ấy là một tâm hồn ích kỷ và độc ác. Giữa hai bản tính ấy là cả một cái hố sâu không làm sao lấp bằng được. Gái

giang hồ thường đóng vai những tình nhân và được người đàn ông yêu thương nhất, nhưng rất có thể bị ruồng bỏ ngang trong khi người đàn ông bắt đầu chê chán, không chút gì tiếc rẻ.

Không lợi gì cho người đàn bà đứng đắn đi dùng thủ đoạn giả dối của gái giang hồ, vì nó chỉ cần thiết cho những cuộc tình duyên tạm bợ thôi.

Tuy nhiên, đã đành rằng người vợ không thể, mà cũng không nên bắt chước những thủ đoạn của bọn gái này, nhưng thực lòng nếu muốn giữ gìn chồng mình đừng lạnh nhạt trong tình yêu, cũng nên cố gắng dung hòa những khát vọng thầm kín của mình với những khát vọng thầm kín của chồng mình.

Và muốn đạt được kết quả ấy thì phải có đủ can đảm thành thật giải bày cho nhau những khát vọng của lòng mình để có thể hiểu nhau, chịu đựng nhau, tha thứ cho nhau và yêu nhau mãi mãi. Nhưng đâu phải đó là việc dễ dàng như ý muốn: những khát vọng thầm kín của lòng ta đâu có hiện rõ ràng như trên tờ giấy trắng. Nó thường lưu động ngấm ngầm trong đáy lòng nên phần đông không dè mà để ý. Nhưng nếu có kẻ nào sáng suốt nhận thấy được thì lại vì lòng tự phụ, tự ái... không chịu nói ra: họ muốn người yêu của họ phải tìm mà hiểu lấy...

1. Khát vọng thầm kín của người đàn bà

Người đàn bà ngày nay đòi hỏi nhiều quá... nào là độc lập, tự do, nam nữ bình quyền... đủ mọi phương diện. Thật ra họ đòi hỏi như thế là vì người đàn ông quá ích kỷ, đã biến họ thành những kẻ nô tỳ không hơn không kém. Tự trung những đòi hỏi ấy thuần về lý thuyết. Trong thực tế, người đàn bà chỉ khao khát có một điều đơn giản này thôi: *được yêu thương*; hơn nữa, *được thông cảm, được hiểu biết*... Cái đau khổ nhất của người đàn bà là không có ai hiểu được lòng mình. Không gì làm cho người đàn bà hạnh phúc bằng có một người chồng “tri kỷ”, nghĩa là hiểu biết lòng mình mà không cần phải bày tỏ. Người chồng lý tưởng phải là người biết tìm hiểu, để mà hiểu họ, chứ không đợi họ phải nói ra. Được vậy, họ dù có chết cũng vui lòng. Họ muốn chính người yêu của họ an ủi khi họ cần được an ủi, khuyên lơn khích lệ, khi họ do dự phân vân, tỏ ra biết ơn họ đối với những hy sinh đau khổ của họ... Một tiếng khen ngợi, một lời cảm ơn lịch sự... bất cứ là một cử động nào tỏ ra là người đàn ông hiểu biết, sẽ là một nguồn vui sướng vô cùng đối với họ. Trái lại, cũng một lời khen tặng, cũng một tiếng cảm ơn, cũng một sự an ủi khích lệ, cũng một món quà tặng... nhưng không phải tự ý mình làm mà là do sự đòi hỏi van lơn... thì đối với người đàn bà, những hành động ấy không còn giá trị gì nữa cả. Tóm lại, cái nguyện vọng thầm kín của người đàn bà là được

mình yêu, thương mình và hiểu mình, đoán trước ý muốn của mình và tìm cách làm thỏa mãn mà tự mình không cần phải nói ra. Người đàn bà lương thiện nào cũng có lòng tự cao, tình cảm của họ bao giờ cũng kín đáo. Bởi vậy, không gì làm cho họ sung sướng hạnh phúc bằng được người khác biết làm vui lòng mình vì đã biết đoán trước ý muốn thầm kín của mình.

Nhưng mà than ôi, có gì ảo vọng bằng! Người đàn bà có linh cảm và trực giác hơn người đàn ông xa, thế mà không biết nổi người đàn ông thường có một tâm hồn đơn giản thay, hướng chỉ người đàn ông, phần đông tâm hồn kém tế nhị, làm sao hiểu nổi tâm hồn sâu kín, tinh tế của người đàn bà? Nếu người đàn bà không chịu nói ra, người đàn ông không làm sao hiểu biết được. Ta nên biết: người đàn bà mà tình yêu chân thật và sâu sắc lại là những người có một tâm hồn hết sức kín đáo trong cách tỏ tình. Những kẻ hay bộc lộ tình tứ của mình cho người đàn ông, thường là những người mà tình yêu nông nổi không thành thực. Có những người đàn bà chín chắn, khi chưa yêu, thì đối đãi với người đàn ông rất tự nhiên và thân mật, mà đến khi họ cảm thấy tình yêu nổi lên, là họ thay đổi liền thái độ và tỏ vẻ lạnh nhạt thờ ơ. Tình yêu sâu đậm thường làm người đàn bà trở nên e lệ và chính đây là khía cạnh đặc biệt nhất của tâm hồn người đàn bà Đông phương. Có một đôi bạn trai gái học chung nhau một trường, thường vui vẻ thân mật lúc họ còn là bạn với nhau. Khi lớn lên, lúc bắt đầu yêu nhau, họ cảm thấy ngại ngùng e lệ và người con gái luôn luôn tránh mặt người bạn trai mà nàng đã bắt đầu yêu. Sự lạnh nhạt bất thường ấy của người con gái, nếu ai tinh ý mới nhận thấy rõ, đó là tình yêu chân thật chớm nở. Không phải họ dối trá, nhưng vì bản tính của người đàn bà phần đông là như thế. Phải có mắt tinh vi mới nhận thấy tấm lòng u uẩn của họ.

Sự ngu dốt của đàn ông đối với những khát vọng thầm kín của người đàn bà là một việc rất hiển nhiên và đau đớn cho người đàn bà không biết chừng nào! Đây là một tấm thảm kịch bi đát nhất của đời người đàn bà. Nhưng người đàn ông họ như vậy là vì họ như vậy. Họ không bao giờ hiểu nổi người đàn bà là vì họ không bao giờ hiểu nổi, chỉ có thể thôi. Họ không bao giờ hiểu nổi cái tiếng cười, tiếng khóc cũng như những sự lặng lẽ cùng những cử chỉ lạnh lùng! Ngoài ra, họ thực không có tâm hất hủi phũ phàng gì...

2. Khát vọng thầm kín của người đàn ông

Sự đòi hỏi được “thông cảm” mà không cần phải thổ lộ tâm tình của người đàn bà, thường gây ra sự hiểu lầm và đau khổ cho người đàn bà và gây nhiều thảm kịch gia đình. Lắm khi, người đàn ông, vì dốt nát về tâm lý phụ nữ, cho rằng những cử chỉ lạnh nhạt của người đàn bà là chứng tỏ lòng yêu của họ đã vơi đi. Bởi vậy, họ đem tình yêu mà giao phó

cho người đàn bà biết “gãi chỗ ngứa” của họ, những người đàn bà tình tứ bộc lộ sở sàng, nhí nhảnh đông đảo mà họ cho là âu yếm thật thà.

Nhưng bấy nhiêu đó, đâu phải đủ để gây “sóng gió” trong gia đình... Người đàn bà dù trực giác và linh cảm hơn người đàn ông bậc nào cũng không sao hiểu nổi những khát vọng thầm kín của người đàn ông.

Sự “không hiểu nhau” giữa người đàn ông và người đàn bà thường ngày sống cạnh bên nhau là một tấn thảm kịch thiên thu. Cả hai bên khi cảm thấy mình không ai hiểu ai nên thường cảm thấy cô đơn lạnh lẽo làm sao!

Nhưng nếu người đàn ông cảm thấy “cô đơn”, tình trạng thường bị thảm hơn cảnh người đàn bà tự thấy “lẻ loi” vì thiếu người tri kỷ. Người đàn bà khi cảm thấy lẻ loi, thiếu sự hiểu biết của chồng... đâm ra thối chí, tuyệt vọng, khóc than, hờn dỗi... nhưng rồi “an phận”. Trái lại, người đàn ông mà cảm thấy cô đơn sẽ nhẫn nại không nói ra, nhưng rồi sẽ bỏ bê gia đình và đi tìm an ủi một nơi khác... Như thế nguy hiểm vô cùng. Bởi vậy, người đàn bà nào muốn giữ gìn hạnh phúc gia đình, nắm giữ người đàn ông phải quan sát kỹ và tìm hiểu đâu là những khát vọng thầm kín của người đàn ông.

a. Thích ăn ngon

Bất cứ một người nào, nếu chịu để ý quan sát, sẽ nhận thấy rất dễ dàng: người đàn ông nào cũng *thích ăn ngon*.

Đâu phải là một sự ngẫu nhiên mà hầu hết các cuộc ký kết hợp ước hay bàn bạc việc làm ăn gì thường hay đem giải quyết trên một bàn tiệc, bên một chén trà hay ly rượu. Gặp bạn bè mà vui mừng cũng kéo nhau vào quán rượu. Bạn “chè chén” là bạn tâm tình khắng khít nhất. Đâu phải sự ngẫu nhiên mà những cuộc cãi vã trong gia đình lại thường xảy ra sau những buổi cơm không ngon! Dù người đàn ông có cho sự ăn uống là điều nhỏ mọn tầm thường, không đáng kể cho mấy đi nữa, người đàn bà khôn ngoan cũng nên tin rằng “được ăn ngon” là sở thích nhất của họ, nhưng họ không dám nói ra đó thôi. Như thế, ta thấy người đàn bà càng có thêm một yếu tố để ràng buộc tình yêu của chồng.

b. Ham thích sự thanh lịch

Lại nữa, ngoài các thị dục “tham ăn”, họ còn thích sự “*thanh lịch*” trong cách trang sức của người đàn bà của họ, dù họ cho đó là một vấn đề tốn kém và giả tạo. Đừng thấy họ khích bác phụ nữ ăn mặc se sua chưng diện mà tin bằng lời: trong thâm tâm họ muốn người vợ của

họ ăn mặc mỹ miều thanh nhã. Sự mong ước ấy rất liên hệ đến khiếu thẩm mỹ của họ. Nguyên vọng thẩm kín ấy lại còn dính dấp ít nhiều với lòng tự đắc và tính khoe khoang của họ. Có được một người đàn bà ăn mặc đẹp để mỹ miều bên cạnh, họ thích lắm và rất hãnh diện, dù họ lắm khi tỏ ý tiếc tiền than thở. Người đàn bà nào không hiểu lẽ ấy, có khi vô tình làm cho chồng bứt thương vì không biết cách ràng buộc tình yêu. Tuy nhiên, sự trang sức cũng phải biết thể theo ý thích riêng của người chồng, cốt đơn giản và kín đáo, vì sự cầu kỳ sẽ làm bức lòng họ lắm.

c. Thích được tán thành... và khích lệ...

Người đàn ông nào cũng thích được người đàn bà tán thành, phụ họa, tin tưởng và luôn luôn vui vẻ khuyến khích họ làm việc.

Ta nên biết rằng phần đông người đàn bà rất thích những người đàn ông trang nghiêm, có những dáng điệu trầm ngâm buồn buồn hơn những kẻ bô lô ba la, hay hí hờn đùa cợt. Người đàn ông, trái lại, thích những người đàn bà vui vẻ; luôn luôn có nụ cười duyên. Họ không thích những người đàn bà lạnh lẽ, quá nghiêm nghị, luôn luôn mặt ủ mày chau. Biết mỉm cười là cả một nghệ thuật để ràng buộc tình yêu của người đàn ông.

Người đàn ông, trong cuộc vật lộn hàng ngày, ê chề vất vả với xã hội bên ngoài... khi bước về nhà, họ khao khát được nhìn thấy nét mặt hân hoan tươi cười đầy âu yếm đón chào họ. Không gì bức dọc đối với người đàn ông bằng thấy người đàn bà mặt mày rũ rượi lạnh lùng. Họ muốn được thấy người đàn bà luôn luôn vui vẻ, dù là “vui gượng”. Sự vui vẻ của người đàn bà là một khuyến khích mà người đàn ông rất cần để được hăng hái trong công việc tranh đấu vì “chén cơm manh áo” cho gia đình.

Lại còn một điểm đặc biệt này: bất cứ người đàn ông nào cũng đều thích hoạt động. Những kẻ làm biếng nhu nhược không phải là người đàn ông. Nhưng lắm khi họ không tự tìm được hứng thú để tự thúc đẩy, khuyến khích mình hoạt động, nên họ rất hài lòng khi thấy một người đàn bà đóng một vai tuồng là nguyên động lực để thúc giục họ hoạt động. Lắm khi ngoài mặt, họ lao tâm khổ trí, nhưng trong thâm tâm họ rất yêu thương những người đàn bà nào đã biết thúc đẩy họ ham hoạt động. Những người đàn bà thích ăn mặc, chưng diện lại dường như hiểu được điều bí ẩn ấy, bởi vậy họ đòi hỏi ông chồng nai lưng làm việc không ngừng để dưỡng nuôi và cung cấp cho họ. Vô tình hay hữu ý, họ đã thực hiện được các thuật làm cho người đàn ông yêu họ thêm mãi. Họ biết rằng những hy sinh của người đàn ông đối với người đàn bà càng nhiều và càng nặng bao nhiêu thì tình yêu họ càng thêm nồng cháy và

thấm thiết bấy nhiêu, chứ không bao giờ làm cho lạnh nhạt như có nhiều người làm tường. Có gì lạ: người đòi hỏi mình phải hy sinh nhiều là người sống cần đến mình nhiều. Người ta, dù đàn ông hay đàn bà cũng vậy, hay thương những ai mà mình hy sinh tận tụy, che chở, bao bọc và nâng niu⁹. Cho nên muốn được yêu thương, người đàn bà phải tỏ ra cần sự che chở đùm bọc. Cha mẹ thường yêu thương những đứa con nào yếu đuối, bạc phúc và cần đến sự che chở bênh vực. Đứa nào “đầy đọa” mẹ cha nhiều chùng nào, lại được cha mẹ yêu cung đặc biệt chùng nấy.

Những người đàn bà khôn lanh, giỏi giang, làm nên sự nghiệp cho chồng... thường khi lại không được người đàn ông yêu thương âu yếm. Trái lại, những bà vợ thường “ăn hại” vụng về, luôn luôn cần đến ông chồng lo lắng, chạy xuôi chạy ngược để bao bọc chu toàn, lại được sự yêu thương chiều chuộng tung tiu, tưởng cũng không có gì khó hiểu. Thật là mâu thuẫn, thật là phiền phức hết sức, tâm lý của con người! Nhưng sự thật là thế. *Muốn được người đàn ông yêu thương cần phải “đầy” họ nhiều chùng nào hay chùng nấy*¹⁰. Một cách khéo léo và kín đáo; dĩ nhiên, nghĩa là tỏ ra rằng “muốn việc gì cũng như vào một tay bao bọc tế độ” của họ cả. Đó cũng là cơ hội để bắt họ luôn luôn “để ý” đến mình và yêu thương mình hơn ai tất cả. “Mãi lo” cho mình, tức là bắt họ “mãi nhớ” đến mình, đó là cách chiếm đoạt cả tâm hồn, trí não của họ mà không dè. Họ sẽ có một mình mình thôi.

Đây là một thảm kịch mà xưa nay đã làm đau khổ không biết bao nhiêu người đàn bà lương thiện, vì quá thật là tin tưởng rằng sự hy sinh lo liệu và chu toàn cả mọi phương diện để cho ông chồng khỏi bận rộn gia đình, lẽ ra phải được biết ơn và được đền bù bằng một tình yêu thấm thiết mới phải. Nhưng sự thật thì trái ngược lại. Người đàn ông họ “bạc” lắm! Nhưng thực ra, không phải họ muốn “bạc”. Hãy nên tha thứ cho họ vì họ không hiểu được cái hành vi “bội bạc” của họ. Những bà vợ đảm đương, cầm tất cả quyền hành trong nhà như một bà chúa, chắc chắn sẽ không được ông chồng “yêu cung”, vì bà đã chạm đến cái “mặc cảm tự tôn” của người đàn ông rồi. Người đàn ông họ “phách” lắm, nên họ “bạc” lắm! Sự đòi có những éo le như thế.

⁹ Xem lại trước đây: chương “Ái tình là gì?”, đoạn phê bình vở tuồng “Người xa phu” trong “những yếu tố gây tạo ái tình”.

¹⁰ Một văn hào Pháp có nói: “Nàng đã làm khổ cho tôi nhiều đến nỗi không bao giờ yêu ai hơn nàng được”.

Phần quan trọng Thuật Yêu Đương cũng căn cứ vào yếu tố sau đây: *Muốn được người đàn ông yêu mình, đừng bao giờ tỏ ra là mình không cần đến họ, và nếu có cơ hội thuận tiện, hãy chứng tỏ rằng mình luôn luôn là người “thọ ân”, là người yếu đuối, vụng về, cần đến sự che chở chỉ dạy của họ.* Người đàn ông thích “thị ân”, người đàn bà thích “thọ ân”, là đôi vợ chồng yêu nhau tha thiết nhất, vì đó là bản tính của họ đã được thỏa mãn đầy đủ. Cái thuyết “chồng chúa vợ tôi” của người xưa thật ra cũng có một phần nào lý do chính đáng của nó.

Thường trong những lớp học mà nam nữ thanh niên học chung, những cô gái xuất chúng được các bạn trai khâm phục nhưng không được họ yêu thương. Trái lại, những chị học dở mà chạy theo cậu nhờ các bạn trai chỉ dạy thêm cho, hoặc làm bài hộ cho, sẽ được các bạn trai “chú ý” và “cảm” nhiều hơn, có khi lại đi đến sự “yêu thương” là khác nữa. Là vì người đàn ông con trai nào cũng thích làm người chỉ dẫn và thị ân và rất hãnh diện có người nhờ cậy đến mình.

Tuy nhiên nói như trên đây, là tôi muốn ám chỉ vào hạng đàn ông hoàn toàn là đàn ông, có khí phách hiên ngang của người nam tử, luôn luôn muốn đóng vai một người ân nhân hiệp sĩ, một người thích hoạt động, thích che chở bao bọc những kẻ yếu đuối và gánh vác những nỗi bất bình trong thiên hạ... chứ thực ra cũng không thiếu gì những hạng đàn ông hèn kém, không biết tự trọng, suốt đời chỉ thích “ăn không ngồi rồi” và chuyên môn “đào mỏ”, núp theo vạt áo người đàn bà mà ăn, không biết liêm sỉ là gì nữa cả. Hạng này, ngày nay đâu có ít. Nhưng dù sao, trong tâm tư họ, họ cũng vẫn biết “sỉ nhục” vì phải “ăn bám” nơi người đàn bà. Ngoài mặt họ “dạ dạ, vâng vâng” nhưng không bao giờ họ “yêu” người đàn bà mà họ đang lợi dụng làm tiền, vì trong thâm tâm, họ giống những kẻ “nịnh trên” để mà “nạt dưới”. Họ sở dĩ “cúi mắt” với bên này là có cơ hội mà “lên mặt” với bên kia, đối với người đàn bà nào khác cần “ăn bám” lại nơi họ. Hạng đàn ông này khó mà sống khỏi “ngoại tình”, vì “ngoại tình” đối với họ là một cơ hội để “trả thù” người đàn bà mà họ phải bắt buộc “úp mặt vào vạt áo” để ăn nhờ.

Có được một người vợ luôn luôn dịu dàng và vui vẻ, biết khuyến khích và thúc đẩy họ ham hoạt động, chưa đủ. Họ lại còn muốn cho người đàn bà luôn luôn “*tin tưởng*” và “*tán thành*” họ một cách “*mù quáng, hoàn toàn*” bất cứ là trong tư tưởng hay hành vi nào của họ. Trong thâm tâm người đàn ông nào cũng muốn có một người vợ xem họ như thần như thánh.

Nên nhắc lại rằng người đàn bà nào trong thâm tâm cũng muốn có một người chồng chỉ huy tất cả hành động của họ; một người chồng có tính quả quyết để điều khiển vì họ không thích tự mình lãnh lấy trách nhiệm gì nặng nề cả. Họ muốn có một người chồng có óc phê

bình để khuyên lon dạy dỗ họ. Trái lại, người đàn ông thì khác; họ muốn có một người vợ “phụ họa” theo họ, giúp họ để thực hiện chương trình hành động của họ, dù là những chương trình vô lý. Hay nói một cách khác: người đàn ông thì tìm vợ để làm một người bạn tâm phúc, còn người đàn bà thì tìm nơi người chồng một người bạn cố vấn để dìu dắt chỉ bảo họ. Người cố vấn mà có tài, tức là người có óc phê bình chỉ trích hay; còn người tâm phúc đáng tin cậy chỉ là người biết giữ vai trò “thụ động”, luôn luôn tán thành và khuyến khích họ. Người vợ lý tưởng là người bạn luôn luôn là “tiếng vọng” của họ, luôn luôn “tin tưởng” nơi họ, tán thành cùng khích lệ họ. Bởi vậy, ngay ở ghế nhà trường, hoặc sống giữa cảnh gia đình với cha mẹ, họ rất thích chơi khăng khít với những kẻ nào luôn luôn giúp họ thực hiện ý muốn một cách trung thành, bất cứ là một ý kiến nào. Và chính vì thế, lúc còn nhỏ, họ thích chị em gái hơn anh em trai. Khi ra đời, họ thích cộng sự với những “bè tôi” chỉ biết thừa hành ý định của họ hơn là với những người thông minh dám phê bình hay chống đối lại họ. Vậy thì khi họ lập gia đình, tại sao họ lại có thể khác hơn được mà không mong mỗi có được một người vợ “phu xướng phụ tùy”?

Nhưng, khốn nạn thay, người đàn bà ngày nay lại thường có khuynh hướng tai hại này là ưa khích bác. Vì ở trong tình thế bị “mặc cảm tự ti” sự ưa khích bác phê bình là một khí giới đặc biệt để lập lại quân bình. Phần đông phụ nữ thích phê bình hơn chỉ trích, chẳng phải riêng gì những người họ biết, ngay những người họ không biết họ cũng phê bình không tha thứ. Những câu chuyện tâm tình giữa bạn bè gái của họ phần nhiều chỉ toàn là những chỉ trích phê bình khen chê bất tận hết người này đến người kia. Cái tính ấy mà các bà còn cứ mang theo mãi trong khi tiếp xúc với các ông chồng hàng ngày thì thật là nguy hiểm tai hại không biết chừng nào! Chính nó là nguyên nhân làm cho tình vợ chồng ngày càng gay go trầm trọng. Người đàn bà nào mà ưa chỉ trích chồng mình chắc chắn sẽ không được người chồng “yêu thương” như ý muốn.

Nếu muốn được người ta yêu thương mình, người đàn bà cần phải chặn bớt lại cái khuynh hướng tai hại này, nhất là đối với người bạn trăm năm của mình.

Tuy nhiên, “chặn bớt lại” không có nghĩa là “tuyệt bỏ”... Dù sao trong hôn nhân, người đàn bà không chỉ muốn được chồng yêu thương mà cũng phải biết lo nghĩ đến quyền lợi của gia đình trên hết. Trong những trường hợp quan hệ đến vận mạng của chồng con mình, của gia đình mình thì người đàn bà phải dám cương quyết nói sự thật. Thà chịu hy sinh mất chồng một lúc, nhưng về sau khi sự thật đến, bấy giờ đàn ông tỉnh ngộ sẽ yêu thương lại như xưa, có khi lại còn yêu hơn trước nữa. Nhưng cần phải thận trọng, đừng nhắc đi nhắc lại cái

khôn ngoan của mình, nhờ đó mà chồng mình đã tránh khỏi tai họa. Không gì vụng về bằng nhắc nhở lại cái “ân” của mình, vì như thế là nhắc lại cái ngu dại lầm lạc của ông chồng đáng thương hại của mình.

- Ủ, nếu không có tôi mà cần ông lại thì giờ này ông không còn cái áo mà mặc!

- Nhờ ai mà ông mở mày mở mặt được với người ta ngày nay v.v...

Cũng chớ nên quá tin tưởng nơi lòng hối hận và sự biết ân của người đàn ông. Không một ai trên đời này, ngay cả người đàn bà, mà chịu cho người ta chỉ trích mình. Cũng không ai chịu những kẻ chống báng hoặc không tán thành ý muốn của mình.

Ngày xưa, không phải là không có những cuộc hôn nhân đau khổ, nhưng đâu có nhiều như ngày nay. Là bởi ngày xưa giáo dục đã hun đúc người đàn bà thành những người vợ lý tưởng, biết chiều chuộng, theo nguyên tắc “phu xướng phụ tùy”. Họ thành thật tin tưởng nơi người chồng và luôn luôn vui vẻ xem “chồng là chúa, vợ là tôi”, không bao giờ dám chê bai chỉ trích... Có người sẽ bĩu môi cười nhạt cho đó là lối sống tôi đòi, nô lệ, nhưng biết đâu đó là những lẽ lối khôn ngoan, căn cứ nơi những nhận xét tâm lý cực kỳ thâm thúy về bản tính loài người.

Sau trận đại chiến thứ hai, lúc quân đội Mỹ chiếm đóng ở Phù Tang, đã xảy ra một phong trào người Mỹ cưới vợ Nhật. Có cả trăm ngàn người Mỹ từ chối không chịu kết hôn với người đồng hương của mình có tiếng là kiêu diễm, để đi cưới những cô gái Nhật thường không mấy đẹp bằng. Nòi giống, lịch sử, tôn giáo, ngôn ngữ... thấy đều là những yếu tố khó làm sao sống chung được. Tác giả “Ponts de Tokori” là James Michener, tức là tuồng Sayonara, lúc ban đầu tỏ ra ngạc nhiên kinh khủng: tại sao đồng bào ông có thể mù quáng say mê được những con người không mấy duyên dáng kiêu diễm ấy, thế mà sau cùng chính ông ta cũng lại cưới cô vợ Nhật.

Sự chọn lựa của các quân nhân Mỹ có gì là khó hiểu. Một cái sắc đẹp lộng lẫy mà kiêu ngạo, thiếu dịu dàng... dễ trở nên chán phèo. Người đàn bà Nhật không phải thiếu lòng tự cao, nhưng vì đã quen giáo dục theo một lẽ lối truyền thống là hy sinh, luôn luôn dịu dàng, nhường nhịn, vui vẻ, kính trọng người chồng như một “vị thần”. Với người đàn bà Nhật, người đàn ông cảm thấy mình trở nên quan trọng vì được kính trọng như một vị chúa. Người đàn ông Nhật thì xấu xí, nhưng trước con mắt của người vợ, họ là một vị tiên thánh. Nhờ vậy, họ cảm thấy tăng thêm lòng tự tin và dễ trở nên dũng cảm, anh hùng. Người đàn bà Nhật đã khéo léo thực hành câu nói của Lão Tử: “hậu kỳ thân, nhi thân tiên”, tức là biết để mình ra

sau mà thân mình lại đứng ra trước. Tâm lý thông thường của con người là kẻ nào muốn hạ mình xuống thấp, thì mình lại muốn chà họ dưới chân. Người đàn bà Mỹ, tuy đẹp thật nhưng quá tự cao, lại còn có thói tranh khôn với người đàn ông, bắt người đàn ông phải kính trọng... Họ được người đàn ông tán tỉnh, xu nịnh để cầu xin tình yêu, nhưng trái lại, họ đã mất lòng yêu thương tha thiết và vĩnh viễn của người đàn ông. Cho nên nước Mỹ là nước mà người đàn bà được đề cao nhất, nhưng lại là nước mà người đàn bà vô phúc nhất sau cuộc hôn nhân, xứ mà sự ly dị thường xảy ra như cơm bữa. Người đàn bà Mỹ đã trả một giá rất đắt cái quan niệm tự tôn tự đại của họ: họ thiếu tình yêu chân thành và thắm thiết của người đàn ông. Có một câu ngạn ngữ được lưu hành trong thế giới: “Không có gì sung sướng đối với người đàn ông bằng được ở khách sạn Pháp, ăn đồ Tàu và cưới vợ Nhật”. Đó là người ta nói lên được những khát vọng thầm kín của người đàn ông, bất cứ ở gầm trời nào.

Ngày nay, phong trào nam nữ bình quyền của Tây phương lan tràn khắp chốn đã “thổi phồng” người đàn bà Đông phương, xui họ cũng đèo bòng và đòi hỏi quá nhiều quyền hành để mà tranh khôn và lấn áp người đàn ông đủ mọi phương diện. Họ tưởng đó là đặc sắc để mà hãnh diện, nhưng họ đâu có dè, họ đã tự mình phá hủy nền tảng hạnh phúc của mình mà bắt cứ một người đàn bà nào cũng mong ước: được sự yêu thương và che chở bao bọc của người đàn ông. Như trên đã nói: họ đòi hỏi quá nhiều điều mà thực trong thâm tâm, họ muốn được có người lo lắng cho họ tất cả, nghĩa là được diu dắt và chỉ huy, họ đòi hỏi được tự do xông pha tranh đấu ngoài xã hội như người đàn ông, mà trong thâm tâm họ mong ước có một tổ ấm gia đình để họ sống êm đềm không gió bụi.

Người đàn bà ngày nay, cần phải nhận chân cái nguyện vọng thầm kín của lòng mình, của cõi lòng người bạn trai và đừng vì phong trào lôi cuốn, vì thời thượng, vì lòng tự đắc không phải chỗ mà tự mua lấy sự thất bại nặng nề là tiêu ma hạnh phúc của đời người.

d. Thích yên lặng và cô tịch

Mặc dù người đàn ông là một tâm hồn ưa hoạt động – vì hoạt động là lẽ sống của đời họ, sau những giờ làm việc mệt nhọc, họ rất thích tìm nơi “cô tịch” để yên nghỉ, nhất là hạng đàn ông trí thức, họ ưa sống một mình... Những phút họ trầm ngâm hay đọc sách, người đàn bà khôn ngoan phải biết kính nể những giờ phút thiêng liêng ấy... Phải biết để cho họ yên với tờ báo hay quyển sách trên tay, đừng có phá rối họ bằng những câu hỏi ngớ ngẩn, điều mà họ “ghét” nhất. Đừng tưởng làm rằng sự “lạnh lùng” trong những giờ phút yên lặng ấy của họ là biểu hiện của tình yêu lợt lạt... xa vắng...

Thường những người đàn ông thích hoạt động sau những giờ tranh đấu và lăn lóc vất vả ngoài đời, không gì tai hại cho họ bằng khi về đến nhà mong mỏi tìm một nơi trú ẩn sau những cơn sóng gió ngoài khơi, lại gặp “người đàn bà của họ” gác thêm vào đầu họ nhiều nỗi bức mình và bận rộn khác, hoặc về vấn đề con cái quấy rầy, hoặc về vấn đề tiền bạc thiếu hụt... Có nhiều “bà vợ” không hiểu lẽ ấy, bao nhiêu việc bức mình nho nhỏ không vào đâu cả, mà tự mình cũng có thể giải quyết, cũng vẫn đợi chồng về để mang ra mà “bổ”! Đó là cách “đuổi” người đàn ông ra ngoài đường một cách chắc chắn vậy.

e. Thích tự do

Người đàn ông rất thích tự do. Có nhiều người đàn bà vì quá yêu chồng, yêu một cách rất ích kỷ, cố gìn giữ mãi người đàn ông bên cạnh bằng cách kiểm soát từng hành động của chồng, như kiểm tra giờ làm của họ, bắt phải đi đi về về đúng hẹn. Hoặc kiểm soát thư từ, tiền bạc dành cho việc ăn xài riêng mà ta thường gọi là tiền túi. Tình yêu họ quá ích kỷ, chuyên chế đến đổi biến người yêu của họ thành một tên “tù giam lỏng”. Như thế, không gì làm bức lòng người đàn ông bằng, nếu họ không đi tìm hạnh phúc nơi những người đàn bà khác, biết trọng tự do của họ và biết cho đó là tất cả lẽ sống của đời họ. Dù không công khai phản đối, và vì chiều chuộng ép mình sống theo quy củ của người vợ “độc tài”, họ vẫn sẽ âm thầm tìm đủ mọi phương diện để giải thoát.

Sự bức dọc không thể nói ra được của người đàn ông sẽ làm họ đau khổ vô cùng và khiến họ có nhiều tính khí bất thường, quạu quọ, nóng nảy không duyên cớ.

Người đàn bà nào, vì quá yêu chồng, đến nô lệ hóa người yêu, sẽ không bao giờ được người chồng yêu thương như ý muốn, và lắm khi còn phải trả một giá rất đắt về sự chà đạp lên bản năng ham muốn tự do của người đàn ông.

Gìn giữ người yêu, không phải sống như lối gìn giữ một tên tù.

Tôi còn nhớ gia đình nọ mà người vợ cứ than phiền với tôi mãi, về tính khí cau có và hay gây chuyện của ông chồng trong trăm ngàn công việc không đâu hằng ngày. Bà là người đàn bà có một thứ tình yêu độc chiếm: bà muốn biến chồng thành cái lẽ sống duy nhất của đời bà. Bởi vậy, bà không cho phép chồng làm bất cứ một điều gì mà không được bà ưng thuận trước. Chồng bà đau khổ ngấm ngấm quá nên có thái độ chống báng bà luôn. Ông vẫn rất trung thành với bà nhưng cứ cau có mãi và làm khổ bà luôn. Có người “mở mắt” cho thấy, bà liền đổi cách cư xử với chồng, để cho ông chồng tự do thù tạc cùng bạn bè, tự do đi chơi một mình mà không cần phải xin phép hay dẫn bà theo nữa... Bà trả tự do lại cho ông

chồng... Được trả tự do một cách quá đột ngột, ông chồng cảm thấy bơ vơ, khó chịu như con chim bị nhốt trong lồng lâu ngày... khi được mở lồng lại không dám bay xa... vì đã mất thói quen. Nhưng lần lần ông quen lại với nếp sống cũ khi chưa lập gia đình, ông mất hẳn tính cau có, trở nên vui vẻ và ham sống.

Người đàn ông quý tự do lắm. Người đàn bà khôn ngoan phải biết gây cho chồng mình cái không khí tự do để họ có thể thỏa mãn được khát vọng thầm kín của họ là ham làm việc, ham hoạt động. Muốn gìn giữ tình yêu của người đàn ông không nên buộc trói họ bằng những sợi “xích sắt”, mà phải biết trói buộc tình yêu của họ bằng những sợi dây tơ của một tình yêu cởi mở. Dù cho các bà không “ban” cho họ một sự tự do thực sự, ít ra cũng nên làm cho họ có cái ảo tưởng là họ đã được sống tự do. Một người tù mà bị cầm cố chùng nào thì cái lòng khao khát tự do của họ càng thêm mãnh liệt và đó là một cách giết chết tình cảm của người đàn ông. Nhà chính khách Aristide Briand có nói: “Kẻ nào muốn đem thân mình ra mà phụng sự một lý tưởng, không nên cưới vợ. Cưới vợ, tức là ngày cáo chung của khí phách anh hùng...”. Ông cũng có lý một phần nào. Và có lẽ vì thế mà các tôn giáo bắt buộc nhà tu đi tìm đạo đức cao siêu phải nhất định từ chối con đường tình ái và hôn nhân, vì “yêu là nô lệ”.

Nhưng may thay, người đàn ông thật là đàn ông, không có ai lại cho ái tình là cứu cánh, mà trái lại, đó chỉ là “biên cố” tạm thời của một đoạn đường đời của họ mà thôi. Cuộc tranh đấu bất tận bên ngoài sẽ lôi kéo họ vào những cuộc phiêu lưu khác nữa, đầy hứng thú hơn là bị ràng buộc mất tự do trong cảnh ao tù nước đọng. Người đàn bà khôn ngoan muốn gìn giữ tình yêu lâu dài, không nên quá khắt khe làm cho sớm mất hứng thú của gia đình.

Chương 8

THỜI KỲ TIỀN HÔN

Sau khi lựa chọn đã xong, thường lệ người mình có lễ hỏi. Đó là thời kỳ tiền hôn, thời kỳ êm đềm nhất và tốt đẹp nhất của đôi lứa.

Thời kỳ *tiền hôn* là một thời kỳ hết sức quan trọng không kém gì thời kỳ lựa chọn. Đây là thời kỳ thành thật tìm hiểu nhau thêm, trước khi quyết định cuối cùng. Phần đông tưởng đây là thời kỳ dự bị để đợi ngày cưới mà thôi, cho nên họ mất thời giờ quý báu và ngăn ngui này để tán tỉnh nhau, lừa dối nhau, hoặc để lân la thân mật nhau và tìm cách “ném” trước hương vị của ái tình đã dành cho thời kỳ hôn nhân chính thức. Hiểu thế là sai lầm và tai hại vô cùng.

Thời kỳ này là thời kỳ kiểm soát để tìm hiểu nhau thêm. Ấy là thời kỳ suy nghĩ, trầm ngâm để chắc chắn là mình không có sai lầm trong giai đoạn thiện cảm bông bột đầu tiên. Rất có thể tình yêu trong giai đoạn đầu đã làm cho mù quáng, mình chỉ thấy có cái vỏ bên ngoài, hoặc vì người yêu mình khéo léo che giấu, khéo gạt gẫm mình. Trong khi yêu thương nhau và chưa đạt được ý muốn, người con trai hay người con gái thường cố che giấu cái chân tướng của mình bằng những cách chiều chuộng giải dối. *Tôi không hiểu ích lợi gì cho họ khi lừa bịp nhau để rồi sau khi thành lập gia đình, phải sống chán chường bên nhau suốt đời.* Thời giờ đã cận rồi mà tất cả những cái gì dối trá sẽ chường ra bộ mặt thực của nó, những nước sơn bóng nhoáng bên ngoài sẽ nứt rạn và người ta sẽ thấy nhan nhản sự thật trần trụi. Vậy, cần phải thành thật để cho đôi bên biết rõ cái tốt cái xấu, cái hay, cái dở để mà tìm cách dung hợp nhau.

Cô B... có tiếng là người khó tính nhất đối với gia đình cô. Thế mà sau khi hứa hôn được ba tháng, cô đã mất hẳn tính cau có. Bà mẹ có lần bảo cho vị hôn phu của cô rõ việc ấy, thì chàng rề lắc đầu tỏ vẻ hoài nghi: chàng không bao giờ thấy nàng cau có! Hạnh phúc ái tình đã biến đổi tính tình nàng dễ dàng đến thế ư? Xưa nay, tôi chưa từng thấy sự thay đổi lạ lùng như thế... Ta sẽ đợi ngày mà tính cũ của nàng trở lại.

Cậu A... là một cậu trai làm biếng, chơi bời, hết sức ích kỷ. Thế nhưng từ ngày chàng đính hôn với cô M... đến nay, chàng trở nên siêng năng làm việc bằng ba bằng bốn khi xưa, hào hiệp hy sinh... Nhưng chàng biết: đó là chàng khéo đóng tuồng và trò này chàng sẽ đóng không còn bao lâu nữa. Chàng mong cho mau đến ngày cưới để chàng có thể nằm ngửa mà

ăn... vì bên vợ của chàng giàu lắm. Chàng không có thay đổi chút nào hết, nhưng mà vị hôn thê của chàng tin chắc rằng chàng sẽ thay đổi... vì đã yêu nàng tha thiết.

Hiểu nhau và tìm hiểu nhau đâu phải là dễ... Người ta cố lừa bịp nhau bởi người ta quá yêu nhau, nên quá chiều chuộng mà thành ra lừa dối nhau mà không hay. Ta phải hết sức thành thật với nhau và nếu thấy rằng không thể hòa hợp với nhau được, tính khí quá khác nhau, sự ưa thích quá nghịch nhau, tư tưởng tập quán quá xung đột nhau, thì hãy có gan mà chấm dứt tình cảm ấy, dù có đau lòng đến bậc nào, để sau này khỏi làm khổ cho nhau suốt đời. Thà đau đớn một lần để mỗi người còn thênh thang tìm con đường hạnh phúc cho mình nơi khác, còn hơn là do dự, yếu đuối để rồi kéo lê thê một cuộc đời triền miên đau khổ cho hai bên, luôn cả bầy con vô tội sau này.

Vậy trong những khi gặp gỡ nhau, không nên để mất thời giờ trong những câu chuyện tình tự yêu đương và nhảm nhí... Hãy thành thật đem trao đổi ý tưởng của đôi bên về tất cả những vấn đề quan hệ trong hôn nhân sau này một cách thẳng thắn, thật thà.

Phải cố gắng làm thế nào cũng đem bàn trước những quan niệm của đôi bên về việc gia đình, con cái sau này... coi có đồng ý với nhau chăng về sự giáo dục chúng v.v...

Nên đem so sánh, đối chiếu nhau về những quan niệm sống, coi có đồng hay bất đồng ở những điểm quan trọng nào.

Hãy quan sát một cách thân mật hơn, gia đình, cha mẹ, anh em, bè bạn của vị hôn phu hay vị hôn thê mình để đánh giá cho thật đúng giá trị cá nhân và xã hội của người mình yêu. Phải nhớ luôn luôn điều quan trọng này: Người yêu của mình sẽ là người bạn trăm năm của mình, người bạn mà mình phải bắt buộc chịu đựng suốt đời mình, chứ không phải trong một ngày, một tháng...

Nếu đây không phải là điều quan hệ nhất đời mình thì người ta đã không bảo: “Hãy cầu nguyện một lần trước khi ra trận; phải cầu nguyện hai lần trước khi phiêu lưu trên mặt bể; và *phải cầu nguyện đến ba lần trước khi quyết định kết hôn*”.

Cuộc tình duyên nào cũng vậy, đều phải trải qua ba giai đoạn: giai đoạn dẹt mộng, giai đoạn yêu nhau đến ngày đám cưới và có khi kéo dài trong một thời gian hai ba tháng đầu, đôi nam nữ vẫn ở trong thời kỳ dẹt mộng. Phần đông chỉ thấy có giai đoạn này thôi, mà không bao giờ nghĩ đến những giai đoạn kế tiếp đó. Bởi vậy, họ mù quáng, say sưa và tự mình rạo rức, hể một khi say mê nhau, trông cho nhau đến ngày kết hôn. Họ tin rằng cứu cánh của ái

tình là hôn nhân, và hôn nhân đối với họ, có nghĩa là đạt được mộng thần tiên và đã đi vào cõi thiên đàng của trần gian rồi vậy. Họ không bao giờ chịu để ý đến, hay chịu tin rằng hôn nhân chỉ mới là giai đoạn khởi đầu của một cuộc phiêu lưu tình cảm vô cùng phức tạp. Rất có thể là cõi thiên đàng nơi dương thế, mà cũng có thể là một cõi địa ngục ở trần gian.

Sự hiểu lầm ấy khiến cho thanh niên nam nữ rộn rục, trai thì mong chiếm đoạt người yêu trước để thỏa mãn thú nhục lạc nhất thời. Gái thì mong được thỏa lòng yêu đương và hết sống lẻ loi cô độc, nhưng không một ai nghĩ giây phút tình mộng sắp đến một cách chán chường... Bởi vậy, với những ai có một tâm hồn sáng suốt và biết nhìn xa, thì thời kỳ đính hôn này là một thời kỳ dự bị hẳn hoi để có được một bảo đảm tối thiểu cho hạnh phúc của mình sau này.

Thời hạn của lễ hỏi không nên quá ngắn mà cũng chẳng nên quá dài... một hai năm là nhiều lắm, nhưng hai, ba hoặc năm, sáu tháng vẫn là ngắn lắm, không sao có đủ thời giờ để kiểm soát lẫn nhau. Phần nhiều nhờ sự thân mật của thời kỳ này mà có một người bị lôi chân tướng và gây ra sự từ hôn, tuy đau đớn thật, nhưng rất “may” cho cả hai bên. Có khi hai bên không ở gần nhau thì có thư từ thay thế: giấy trắng mực đen thật là cơ hội để nghiền ngẫm và quan sát lẫn nhau hay hơn là nói chuyện suông, vì sau khi nói chuyện, mình không còn nhớ kỹ những tế nhị và ẩn khuất của tâm hồn con người. Đừng lợi dụng thời kỳ này để thư từ tán tỉnh nhau hay kể lể tình thương nỗi nhớ một cách vô ích... Và nếu chỉ làm thế thì thời kỳ này không còn nghĩa lý gì nữa cả. Vậy thì làm liền đám cưới cho rồi còn hơn! Sự kéo dài thời gian cũng không nên. Vì đàn trai dễ bị xao lãng và ngoảnh mặt sang nơi khác, nhất là hai bên xa cách muôn trùng: “người vắng mặt bao giờ cũng có lỗi”¹¹ vì “xa mặt cách lòng”. Tình yêu nào sát một bên cũng đều thắng lợi hơn những tình yêu xa cách muôn trùng. Người đàn ông không thể nào tin người đàn bà và người đàn bà cũng không sao tin chắc nơi lòng chung thủy của người đàn ông... Nhất là người đàn ông, họ xem ái tình là một cuộc chơi đùa, nên dễ bị sa ngã hơn người đàn bà thường xem ái tình là một vấn đề quan trọng trong đời.

Lại một vấn đề không kém quan hệ: người đàn bà lấy chồng, người đàn ông lấy vợ, không phải chỉ lấy chồng cưới vợ mà thôi, mà phải biết mình “lấy”, hay mình “cưới” cả gia đình bên chồng và bên vợ nữa. Hòa khí của gia đình bên chồng hay bên vợ đối với ta rất quan hệ.

¹¹ “Les absents ont toujours tort”.

Ta phải thường lân la với cha mẹ chồng, anh em của chồng và tìm cách gây thiện cảm. Lúc ban đầu thì vấn đề ấy rất dễ, vì còn mới, gia đình bên chồng hay bên vợ đang còn ở thời kỳ thiện cảm. Nhưng sau khi cưới hỏi nhau rồi, bấy giờ đã đến lúc lòng ganh tị nổi lên, nhất là chị em gái và bà mẹ của hai bên. Ta nên nhớ: một khi kết hôn, không nên đem gia đình mới của đôi tân nhân ở chung với gia đình của bên chồng cũng như bên vợ. Nếp sống của đôi bên là cả một trở ngại to tát. Nếu gia đình mới, liệu không đủ sức tự lập thì không nên nghĩ đến việc hôn nhân vội. Giữa mẹ chồng và nàng dâu khó mà có tình hòa khí, vì luôn luôn cha mẹ chồng có cái cảm tưởng là con dâu đã đến để chiếm đoạt trái tim của con mình. Sự hiểu lầm và ganh tị khó thể tránh được và tốt hơn là phải lập gia thất riêng, để tránh cái cảnh nào lòng khó xử.

Cái nạn em chồng và mẹ chồng gây không biết bao sóng gió gia đình. Vậy người đàn ông trước khi nghĩ tới hôn nhân phải biết gánh trước cái cảnh đau thương và khó xử ấy. Lòng ganh tị của bà mẹ chồng đối với con dâu là một thảm kịch thiên thu và không bao giờ giải quyết được.

Hai bên cần phải đem vấn đề này ra mà bàn cho dứt khoát. Người đàn ông cũng như người đàn bà, ngày kết hôn phải là ngày hoàn toàn độc lập về vật chất lẫn tinh thần đối với ảnh hưởng gia đình của hai bên. Độc lập về vật chất, là hoàn toàn độc lập về kinh tế, phải sống riêng và không còn nhờ vả vào cha mẹ nữa. Chỉ có độc lập về kinh tế, thì mới có độc lập về tinh thần. Độc lập về tinh thần, không có nghĩa là bất chấp gia đình của mình nữa, mà là không lệ thuộc một cách máy móc như lúc còn ở với cha mẹ, mà mỗi một việc gì đều phải thưa gửi và hỏi ý kiến. Có nhiều người đàn bà có chồng rồi mà một việc gì cũng chạy hỏi ý kiến mẹ... cũng như người đàn ông có vợ rồi mà luôn luôn không dám quyết định cái gì mà không về hỏi mẹ mình. Cái hình ảnh của cha mẹ chồng hay cha mẹ vợ lảng vảng trong gia đình mới này thật là nặng nề và gây nhiều ác cảm cho con dâu và chàng rể. Mà cha mẹ đôi bên nên buông tha cho chúng cái kiêu hãnh của mình, ngày mà mình đã cho chúng ra riêng. Sự quá thiết tha, lo lắng... nhưng đừng để cho chúng thấy cái ảnh hưởng nặng nề của ta đè trên đời sống tự do của chúng nữa... Chúng sẽ yêu thương ta và khi nào chúng cần đến ta, bấy giờ ta sẽ can thiệp đến.

Người đàn bà đối với chồng, cũng đừng để cho chồng thấy mình còn lệ thuộc cha mẹ... Và nhất là người đàn ông, đừng để cho vợ thấy mình còn là đứa trẻ thơ, muôn sự đều nhờ đến cha mẹ quyết định. Nhất định sau khi kết hôn mà đem vợ về ở chung với mẹ chồng là tai hại nhất cho hạnh phúc của hai người sau này.

Chương 9

THUẬT YÊU ĐƯƠNG

A. LÀM VUI LÒNG NHAU

Yêu, tức là hy sinh, là tìm hạnh phúc của mình trong hạnh phúc của người. Làm vui lòng nhau phải chăng là một trong những cách để biểu lộ lòng hy sinh của mình, yếu tố cần thiết nhất để nuôi dưỡng tình yêu cũng như để xây dựng tình yêu.

1. Biết nghe

Một nhà văn sành tâm lý con người nói: *“Muốn làm vui lòng kẻ khác, hãy nói chuyện với họ những gì họ ưa thích hoặc là những vấn đề gì quan hệ đến họ; hãy tránh những cuộc cãi vã về những câu chuyện không đâu và đừng bao giờ tỏ ra là mình có ý hơn họ”*. Một lời khuyên thật là sâu sắc!

Nên nhớ rằng: cái mà ai ai cũng thích nhất, cho là quan hệ nhất trong đời mình, chính là mình. Ta sẽ không bao giờ làm chán một người đàn bà khi ta bàn bạc đến tính tình của họ, sắc đẹp của họ; cũng như ta sẽ không bao giờ làm chán người đàn ông khi ta khuyến khích họ nói chuyện với mình về họ.

Kẻ nào có cái tài *biết nghe*, kẻ đó đã nắm được cái chìa khóa để mở rộng cõi lòng thiên hạ. Biết chăm chú và say mê nghe người khác nói, tức là một cách tỏ ra biết tôn trọng và nhiệt liệt khen họ. Có nhiều người có cái tật ham “nói đến mình” trước mặt người khác, thích đem chuyện mình ra khoe khoang, bắt người khác phải nghe hăng giờ. Đó là cái thuật làm cho người ta chán ghét mình một cách không sai chạy.

Dù có tài nói khéo đến bậc nào, biết nghe vẫn hay hơn biết nói. Biết nghe, hoặc ít ra làm như mình thích nghe người ta nói, đó là cả một nghệ thuật. Có nhiều cô gái không đẹp mà cũng không có gì là duyên dáng, thế mà lại được người con trai đàn ông để ý, chỉ vì họ đã biết được cái thuật ấy. Họ không cần phải thật thông minh, nhưng với nghệ thuật biết nghe, họ đã là cho kẻ khác hài lòng và tưởng mình là thông minh. Thật vậy, người mà được người ta chăm chú nghe sẽ cảm thấy quan trọng, và càng thấy mình đáng quý mến hơn. Không có gì làm phật lòng người, làm mất thiện cảm của họ, bằng cách không để ý nghe câu chuyện của họ muốn nói với mình.

Ông Carnegie có thuật một câu chuyện của chính ông rất là ý vị: “Trong một bữa cơm tối, tại nhà một người bạn, tôi gặp một nhà thực vật học có danh. Ông nói chuyện rất hay. Tôi lại gần bên ông để nghe ông giảng về các loại cây cỏ... Trong bữa tiệc đó có 12 ông khách khác, nhưng tôi không để ý đến ai tất cả, và chỉ chăm chú nghe ông mà thôi. Tới nửa đêm, tôi xin phép ra về. Sau này có người cho tôi biết rằng: tôi vừa ra khỏi phòng khách thì nhà thông thái ấy quay lại nói với ông chủ nhà, khen tôi hết sức và cho rằng câu chuyện của tôi rất là hứng thú, và tôi là người ăn nói có duyên... Nhưng mà trong buổi tối ấy, tôi có thốt ra nửa lời nào đâu? Tôi chỉ mê mẩn nghe ông nói mà thôi. Có gì lạ đâu: Chăm chú nghe một người nào, tức là mình nhiệt liệt khen họ đấy. Một nhà văn có nói: “Say mê nghe lời nói của một người nào, tức là tỏ lòng tôn trọng người đó vậy. Và chắc chắn là họ sẽ rất cảm thông trước sự tôn kính đó”. Hôm ấy, tôi chẳng những say mê nghe mà thôi, mà lại còn tỏ ra một tấm lòng quý mến và ngưỡng mộ chân thành là khác nữa... Đó, chỉ vì thế mà tôi được ông khen là người nói chuyện có duyên, mà thực ra, tôi chỉ là một thính giả kiểu mẫu đã biết khuyến khích ông nói mà thôi.”

Bởi vậy, có gì lạ khi ta thấy một cậu thanh niên khen một cô gái là tuyệt thế thông minh, chỉ vì cô ấy biết chăm chỉ nghe anh chàng “khoe khoang” suốt giờ mà không biết chán. Rất ít bạn thanh niên chịu cưới một người vợ quá khôn lanh sắc sảo. Ánh sáng quá sẽ làm cho họ chói mắt và khó chịu. Trái lại, họ cần có một người bạn đời sút kém hơn và biết trầm trồ khen ngợi để khuyến khích và nâng đỡ tinh thần họ.

Nơi người đàn bà, sự thông minh là một đức hay, nhưng cần phải khéo léo che giấu. Bạn gái nào muốn được người đàn ông để ý và săn sóc đến mình, đừng tỏ ra là thông thạo, khôn khéo và hơn họ. Mà trái lại, hãy tỏ ra sự yếu đuối của mình, sự vụng về dốt nát, sự sợ sệt nhút nhát của mình. Đó là mình tìm cho họ có được cơ hội đề cao sức mạnh của họ, sự thông thạo khéo léo của họ, sự tài giỏi và lòng hào hiệp của họ. Người con trai đàn ông nào cũng vậy, đều có tính tự cao tự đại cả và luôn luôn muốn được chung quanh thán phục mình, nhất là đàn bà con gái. Vì vậy, có nhiều người đàn bà khôn lanh, khéo lợi dụng “nhược điểm” ấy, nên khiến người đàn ông “nai lưng” làm cho họ suốt đời.

Bất cứ là người đàn ông nào, trẻ hay già, có vợ hay chưa có vợ... đối với người đàn bà luôn luôn sẵn sàng tỏ ra cho người thấy sự quan trọng của mình. Hỏi ý kiến hoặc xin họ một lời giảng giải về một việc gì... đó là một cách kín đáo khen tặng họ đấy và làm cho họ hãnh diện vô cùng.

2. Đừng cãi vã...

Đối với người yêu, đừng cãi vã với nhau về chuyện không đâu.

Những bằng chứng dài dòng để làm hậu thuẫn cho cái lẽ phải của mình, sẽ làm cho đối phương của mình thêm bức dọc và mất mặt, không ích lợi gì cả. Hơn nữa, nếu mình lại tỏ ra có lý hơn họ, thì lại là một điều không hay... Người ta rất có thể nhìn nhận rằng mình lập luận đúng đắn không thể chối cãi được, và rất sẵn sàng nhìn nhận cái lẽ phải của mình, nhưng trong thâm tâm họ không bao giờ tha thứ cho mình đâu. Người đàn ông, trong tình yêu không phải đi tìm sự tranh đua hay chiến đấu, mà là đi tìm sự hòa bình và yên ổn. Người đàn ông không bao giờ có thể yêu thương thật tình người đàn bà cứ mãi tranh khôn và kinh chống với họ. Hạnh phúc thay người đàn bà nào biết dịu dàng và âu yếm! Không gì làm bức lòng người đàn ông bằng gặp phải người đàn bà ham biện bác và gây sự! Những người đàn bà nào khôn lanh miệng lưỡi sẽ được người ta nể, nhưng chắc chắn ít được người ta thương.

3. Đừng nói xấu

Lại còn một phương pháp lương thiện để làm vui lòng kẻ khác là đừng bao giờ nói xấu, mà trái lại, chỉ nên nói tốt cho họ mà thôi. Nếu may ra họ được nghe người nói lại cho họ thì họ sẽ lấy làm sung sướng và mang ơn mình vô cùng. Trái lại, một lời nói xấu mà bị kẻ khác lặp lại cho họ biết sẽ làm cho họ biến thành kẻ thù đáng ghê sợ. Nhất là phải tránh những sự chế giễu, châm biếm, đem cái dở cái xấu của người để làm cái bia, trò đùa cho thiên hạ. Đừng phê bình chỉ trích ai cả: kẻ thích phê bình chỉ trích là người mà ai ai cũng ghét.

4. Đừng nói thẳng sự thật...

Đừng bao giờ nói thẳng sự thật, một sự thật không hay không đẹp trước mặt một người đàn bà nào. Đó là một sự tàn nhẫn, ác độc mà họ không bao giờ có thể tha thứ được. Người đàn bà rất xúc cảm, dù đối với một việc mà họ đã vui lòng tha thứ và quên đi, vẫn luôn luôn còn giữ lại một vết thương lòng rất lâu; không dễ gì hàn gắn được. Một lời phê bình thẳng thắn, tuy đúng với sự thật, nhưng chạm đến lòng tự ái của người đàn bà, là một mũi tên độc làm cho họ đau đớn suốt đời, có lẽ họ không bao giờ quên được. Đừng viện lẽ rằng mình là người ngay thẳng, không bao giờ chịu nói sai với ý tưởng mình để “tạt” trong mặt người ta “những sự thật” mà không bao giờ ta nên nói trước mặt một ai cả. Như thế, đâu phải là mình ngay thẳng, mà tỏ ra là mình “mất dạy”, nếu không muốn nói là “thiếu lòng nhân”. Nhất là đối với người mình yêu.

5. Giữ lễ độ...

Vấn đề lễ độ là vấn đề tối quan trọng trong đời sống chung hàng ngày. Tai hại thay, có nhiều người cư xử rất là lễ phép đối với người ngoài, nhưng mà đối với người bạn trăm năm của mình thì lại cư xử một cách tồi tệ vô lễ không biết chừng nào! Họ nghĩ rằng: cần gì phải lễ phép. Cưới vợ lấy chồng dĩ nhiên là được sống một cách thân mật với nhau, bằng không thì cưới hỏi làm gì? Nghĩ như thế, thật là sai lầm không biết chừng nào!... Đành rằng trong đạo vợ chồng cần phải thành thật và sáng suốt để chỉ dạy lẫn nhau, chứ không phải để nịnh hót nhau luôn. Nhưng thành thật với nhau đâu có nghĩa là thô lỗ vụng về, sỗ sàng trắng trợn? Người ta, ai cũng vậy đều muốn được khen và sợ bị chê, nhất là đối với người mình yêu, họ muốn được kính nể lẫn nhau chứ nào ai lại muốn khinh rẻ lẫn nhau. Trong đời có ai là người hoàn toàn. Lòng tự ái là một lò thuốc nổ, không nên khinh thường mà tình yêu tan vỡ!

Vấn đề “thành thật” trong đời sống chung của vợ chồng, là một vấn đề rất quan trọng. Một người đàn bà đã thấy đặng cái chân tướng và tật xấu của chồng mình, có nên nói thẳng ra không? Tôi tưởng tốt hơn là không nên. Có nhiều sự thật mà chính mình đây lắm khi không dám tự nhận, tại sao lại có thể để cho một người khác nói thẳng ra một cách dễ dàng trắng trợn được. Đối với mình mà đã mất lòng tự tin, thì làm sao có thể thành công trên đường đời?

Như thế, người đàn bà thông minh và hiền hậu đã thấy rõ mình phải làm như thế nào rồi. Đành rằng mình có quyền và hơn nữa, mình có bốn phận phê bình chỉ trích để mà xây dựng chồng mình. Nhưng, trong lúc phê bình phải luôn luôn tỏ ra có thái độ công bình và nhân đạo, tức là phải biết pha vào những lời chỉ trích ấy những lời khen ngợi chính đáng. Có cái dở nào mà lại chẳng có cái hay của nó không? Chỉ trích nhưng đừng tỏ ra tuyệt vọng, chê bai... Đừng làm cho người đàn ông mất lòng tự tin của họ. Không có tội ác nào tàn nhẫn bằng làm cho người ta tự thấy mình đáng khinh, tự phải xấu hổ với mình. Bất cứ là ai trên đời này cũng có một ảo mộng về tài năng cũng như về đức hạnh của mình. Phải có chút ít tin tưởng nơi mình mới có thể thành công được trên đường đời. Những bậc nhân tài xuất chúng bao giờ cũng được có người khuyến khích.

Có nhiều người đàn bà hay đem những sút kém của chồng mình để so sánh và châm biếm. Người đàn ông rất kỵ đem ra mà so sánh với bạn bè của họ, mà đại chính khách Aristide Briand có nói: “Bất kỳ ai, nếu muốn đeo đuổi theo con đường chính trị, đừng bao giờ cưới vợ... Tôi đây sở dĩ giữ được một tấm lòng thân thiện, điềm tĩnh, cái chí khí cương quyết, không sờn lòng, suốt một đời tranh đấu cực nhọc là nhờ đâu? Nhờ những buổi chiều, sau khi tranh đấu suốt ngày, ê chề với thế sự... tôi có thể quên... quên hết những điều khôn

khổ tôi đã trải qua... Là nhờ tôi không phải có mãi bên tôi một người vợ có nhiều cao vọng và ganh tị, luôn luôn sẵn sàng nhắc nhở khêu gợi sự đắc thắng của những bạn tôi trong trường chính trị, hoặc buoir móc châm biếm tôi, hoặc bắt tôi phải nghe mãi những lời nói xấu mà người khác đã gièm pha tôi, mãi so sánh địa vị bất hạnh của tôi với địa vị cao sang của những kẻ may mắn hơn tôi nhiều. Đó cũng là cái hay riêng của những người thờ chủ nghĩa độc thân!”.

Một đôi khi cũng cần phải làm cho chồng mình hay vợ mình “sáng mắt ra”. Nhưng phải dè dặt khéo léo. Những vết thương do lòng tự ái gây ra là những vết thương độc: lắm khi nó giết chết ngay tình yêu. Mới là bạn thân, lại có thể biến thành một kẻ thù. Vì quá thành thật mà nhiều cặp vợ chồng đã vô tình “chôn cất ái tình” mà không hay. Nếu sự chỉ trích phê bình của ta đi quá độ, thì người đàn ông cũng như người đàn bà sẽ đi tìm nơi khác sự tán tụng cùng thán phục, mà chính mình đã từ khước một cách bất công đối với họ.

Huống chi, sự phê bình chỉ trích nhau cũng rất có thể là những sự chỉ trích bất công, bởi vì bản tính đôi bên khác nhau, nên sở thích của đôi bên cũng không thể giống nhau. Chồng thích xem đánh banh hay đá bóng, vợ lại thích nghe âm nhạc và “xi nê”... đều là vì cái tính thích của đôi bên không giống nhau chứ không phải “tội tình” gì? Người đàn bà bản tính ưa “tĩnh” thiên về tình cảm, làm gì có thể hiểu nổi tại sao chồng mình “say mê” những trận đấu bóng hay quần vợt, nơi mà họ có thể “bài tiết” được cái thiên tính ham tranh đấu của họ... Dĩ nhiên, không phải nói như thế là bảo người đàn bà không thích xem những trận đấu bóng. Có rất nhiều người đàn bà mà tâm hồn đàn ông, cũng như có rất nhiều người đàn ông, tính khí và tâm hồn giống hệt đàn bà. Bởi vậy, trong khi lựa chọn lúc ban đầu, phải thận trọng để ý đến “sở thích” của đôi bên, để tránh sau này những sự đối chọi nhau về vấn đề ưa thích.

Đừng trách cứ, khích bác những cuộc giải trí vui chơi của chồng mình hay của vợ mình; phải cố gắng để tìm hiểu cái hay trong những cuộc vui chơi giải trí ấy, và nếu có thể được, hãy cùng chia sẻ với họ. Nếu mình không biết vui thích những cái vui thích của người bạn đời mình, thì đừng có trách vì sao họ lại “bỏ rơi” mình mà chạy theo bè bạn cùng đồng một chí hướng với họ.

Tóm lại, muốn đừng chán nhau thì điều thứ nhất là trong chỗ thân mật của tình yêu vẫn nên giữ lịch sự lễ độ như hồi mới gặp gỡ. Đối với những người có giáo dục, sự nhã nhặn đâu phải nghịch với sự tự nhiên, hay nói một cách khác, tự nhiên không có nghĩa là sẵn sàng vô lễ. Người ta rất có thể hết sức thành thực mà không cần phải dùng đến những cử chỉ thô lỗ.

6. Việc ăn mặc

Vấn đề ăn mặc cũng không nên xem thường. Có nhiều người tưởng rằng chỉ nên giữ lễ độ với người ngoài còn đối với trong nhà, nhất là giữa vợ chồng trong nhà thì cần gì đến sự phục sức. Có nhiều ông chồng trong nhà chỉ mặc một cái quần đùi, râu ria không cạo... Còn người đàn bà thì đầu cổ bù xù; mặc sơ sài một cái áo túi, mặt mày dơ dáy, hôi hám... Họ hiểu rằng sự thân mật giữa vợ chồng, có nghĩa là tự do “phô bày” cho nhau bất cứ cái gì xấu xa trong người của họ cũng không sao. Thì trước đây, họ cũng đã tưởng lầm không cần “trang sức” lời ăn tiếng nói cho lịch sự đối với bạn trăm năm. Họ lầm và lầm to như vậy!

Tại sao người ta đứng trước người lạ mặt, không bao giờ dám ăn mặc lôi thôi hay cầu thả? Phải chăng họ biết đó là sự vô lễ? Đối với người bạn mới biết, họ còn “nể” nhau mà không dám sỗ sàng trong việc ăn mặc, tại sao đối với người bạn đời của họ, họ lại “xem thường” đến thế? Đành rằng, không phải đối với người chí thân của mình, mình lại phải giữ nghi thức quá về bề ngoài như đối với người khách lạ, nhưng không nên thái quá mà thành ra vô lễ.

Người đàn ông không thể “cảm” được người đàn bà ăn mặc dơ dáy, lôi thôi... Người đàn bà cũng thế. Sự săn sóc đến dung nhan cùng sự ăn mặc không những là một sự làm vui lòng nhau mà còn là một sự nhã nhặn và lễ độ tỏ ra lòng yêu thương mà luôn biết vì nể nhau.

Tóm lại, nếu những cử chỉ lễ phép, nhã nhặn, những chiều chuộng săn đón, những âu yếm tỏ ra mình luôn luôn nhớ đến người yêu, gây cho người đàn bà những cái sung sướng nho nhỏ; thì trái lại, những cử chỉ lạnh nhạt, những lời thô lỗ, cộc cằn, những thái độ sỗ sàng mất lịch sự sẽ là những cái đau khổ nho nhỏ làm cho đời người đàn bà cảm thấy tăm tối lạnh lùng. Hạnh phúc cũng như bất hạnh của con người là ở những cái vui cái buồn nho nhỏ ấy của cuộc đời mà góp thành. Người đàn ông, nếu thực tâm muốn làm vui lòng người bạn trăm năm của mình, dĩ nhiên đều biết những gì phải làm và những gì phải tránh.

Những lo nghĩ về nghề nghiệp cùng những phiền lụy của cuộc đời, làm cho người chồng quá bận rộn rồi dần dần vô tình quên mất cả những cử chỉ chiều chuộng âu yếm, và tìm đủ phương thế làm vui lòng người yêu như thuở mới yêu nhau trong buổi ban đầu. Trách nào người đàn bà không cảm thấy mình như “vỡ mộng”!

B. MỘT VÀI NGHỆ THUẬT GÌN GIỮ TÌNH YÊU

Lại cũng còn một vài nguyên tắc “đơn giản” nữa để gìn giữ tình yêu mà ta không thể xem thường.

1. Thứ nhất, là bất cứ trường hợp nào, phải cố gắng luôn luôn gìn giữ một cái vẻ “trào lộng”, biết đem mình ra mà chế nhạo, nghĩa là đừng quan trọng hóa việc gì cả, mà lắm khi làm nhiều việc không đâu lại biến thành đại sự.

Phải biết bỏ qua và tha thứ... Phải có nhiều độ lượng. Trong khi cãi vã với nhau, đừng bao giờ nhắc nhở lại những gì không tốt đã qua. Những việc làm lỗi đã qua, phải “chôn” nó đi và đừng làm “phục sinh” nó lại, bất cứ dưới hình thức nào. Không gì đáng buồn cười bằng chỉ biết chỉ trích phê bình người bạn mình mà không bao giờ biết quy sự chỉ trích phê bình ấy về mình.

2. Thứ hai, là phải “tin nhau”, đừng bao giờ tỏ vẻ “ghen bóng ghen gió”.

Một đôi khi tỏ ra mình ghen một cách kín đáo là một hãnh diện đối với người yêu. Nhưng sự “ghen bóng ghen gió” một cách công khai sỗ sàng lại là một thứ thuốc độc giết chết tình yêu một cách chắc chắn. Thái quá cũng như bất cập đều không nên: quá dửng dưng không biết “ghen” chút nào, cũng như tỏ vẻ ngờ vực, rình mò như người ta rình bắt kẻ trộm, lục soát thư từ, kiểm soát từ hành vi cử chỉ của người bạn trăm năm của mình là những hành vi lãng nhục. Kẻ mà cảm thấy đã bị mất lòng tin, sẽ không trung thành với mình nữa. Trái lại, lòng tin cậy tuyệt đối sẽ tạo nơi lòng người được mình tin tưởng một mặc cảm tội lỗi, có thể nắm giữ họ mãi trong tình yêu, và dù họ có lỡ lầm... rồi họ cũng sẽ trở về với mình. Trái lại, tỏ ý ngờ vực tức là xui họ dễ sa vào vòng tội lỗi. Khi mà người ta cảm thấy mình bị ngờ vực rồi, thì không ai còn bụng dạ nào để gìn giữ lòng tin tưởng của mình đối với họ nữa. Một đại văn hào Âu Châu có nói: “Điều kiện đầu tiên của một tình yêu chân thật là dám tin tưởng nơi người mình yêu”.

3. Thứ ba, là thỉnh thoảng cũng nên xa nhau để mà yêu mến nhau thêm. Tìm cách xa nhau trong một thời gian ngắn sẽ làm cho lòng mình nhớ nhung thấm thía, và nếu thường thư từ với nhau thì lại càng hay. Có khi vì thói quen và lười biếng mà đôi bạn đã quên mất giọng yêu đương âu yếm trong những câu chuyện hàng ngày, nay bỗng tìm thấy lại trong những lời viết cho nhau khi xa cách.

4. Và nguyên tắc cuối cùng là nên nhớ luôn luôn rằng: *“Dù người yêu đã thuộc về mình, nhưng không phải bị bắt buộc là người của mình mãi mãi”*.

Đừng tưởng rằng đây là quan niệm Tây phương, cũng đừng quá tin tưởng nơi hiệu lực của giá thú, vì không có luật pháp nào bắt người ta yêu nhau mãi mãi. Tình yêu phải là sự chinh phục từng ngày một, từng giờ phút. Người ta rất có thể vì luật pháp, vì luân lý bắt buộc mà phải sống một bên mình với danh nghĩa vợ chồng, nhưng lòng yêu của người ta đã không còn thuộc về mình nữa, không có quyền lực nào cấm cản nổi. Ta há lại không nghe nói có rất nhiều cuộc hôn nhân mà không có ái tình hay sao? Chỉ vì người ta quá tin nơi luật pháp nên tưởng rằng hôn thú là bảo đảm cho cái quyền sở hữu của mình, nên chỉ khi chiếm đoạt người yêu bằng giá thú là đã cảm chắc rằng người họ yêu đã thuộc quyền sở hữu của họ rồi, bởi vậy, họ bắt cần phải đắn đo lo nghĩ gì đến sự gìn giữ tình yêu nữa. Thật không gì lầm lạc to tát bằng! Đây là một đầu đề mà tất cả mọi người, đàn ông cũng như đàn bà, nên nghiền ngẫm cẩn thận.

Tóm lại, cần nhớ kỹ điều này: Muốn gìn giữ tình yêu nguyên vẹn và thân thiết; người đàn ông cũng như người đàn bà, phải biết tâm niệm câu “thủy chung như nhất”, nghĩa là trước kia mới bắt đầu yêu nhau cách nào thì ngày nay cũng phải cư xử y như thế mãi... Đừng trước niềm nở, sau sỗ sàng; trước nâng niu, sau hắt hủi... Những kẻ có “thủy” mà không có “chung”, đừng trách sao tình yêu của mình mau tan vỡ.

C. YÊU LÀ THỪA NHẬN

Yêu là một sự đồng hóa, lấy cái quyền lợi hạnh phúc của người làm quyền lợi hạnh phúc của mình.

Nhưng, đồng hóa không có nghĩa là uốn nắn người mình yêu thành một người lý tưởng theo quan niệm của riêng mình mà không đếm xỉa đến cái con người thật của họ. Làm thế là một điều không nên mà cũng không lợi gì... lại còn uổng công là khác. Trừ mình ra, không ai có thể bắt mình thay đổi con người của mình được. Cố gắng bắt kẻ mình yêu thành cái bóng của mình là một ảo vọng. Lúc ban đầu, vì chiều chuộng nhau cho đáng việc, người trai hay người gái đều có cái mộng là với tình yêu, mình sẽ có thể hoán cải tâm tánh người yêu theo ý của mình. Nhưng trong thực tế, đó là một điều không sao thực hiện được. Người ta đã bảo: “Yêu, tức là thừa nhận”, nghĩa là phải biết thừa nhận cái “con người” toàn diện của người mình yêu với tất cả sự tốt xấu của họ. Nếu mình cảm thấy người sắp làm bạn trăm năm với mình có những tính tình không phù hợp với mình, hãy có can đảm mà từ khước đi lúc ban

đầu. Trước ngày cưới hỏi nhau phải biết nhìn, biết nghe, biết quan sát, biết phê bình cái người mà mình bắt buộc rồi đây phải nhìn mãi, nghe mãi, từ ngày này qua ngày kia, từ tháng kia qua tháng nọ cho đến suốt đời mình, mà mình không còn được quyền phê bình chỉ trích gì nữa. Vì chỉ có lúc mình chưa thành hôn là mình còn được quyền tự do nhận cùng không nhận, mình còn được quyền phê bình mà thôi. Một khi đã nhận lập gia đình với người rồi, thì đừng có mong bắt buộc người ta phải sửa đổi tâm tính người ta theo ý muốn của mình được nữa. Nếu mình là một người ăn xài rộng, đừng kết hôn với kẻ keo kiệt. Dù mình có yêu họ bậc nào, tính riết róng, xem đồng tiền như bánh xe của họ không thể nào bắt mình sống chung được với họ nổi. Sớm muộn gì mình cũng để ý đến những cái tí mĩ nhỏ nhen của họ, cách họ cho cũng như cách họ lấy, cách họ đối đãi với kẻ ăn người ở bần xin về tiền bạc... sẽ làm cho tình yêu của mình biến thành lòng khinh khi oán ghét.

Đời sống hàng ngày của mình lúc còn tự do đã tạo cho mình một nếp sống riêng. Vậy phải để ý quan sát cách sống hàng ngày của người mình sắp sống chung kia có cách xa với nếp sống hàng ngày của mình không? Nếu cách xa nhau nhiều, thì sự sống chung đựng hàng ngày sau này sẽ gây thành bực dọc đau khổ vô ích. Phải thận trọng và sáng suốt. Phải cố gắng điều tra thật kỹ, với mắt thấy tai nghe, gia đình cùng bạn bè của người đến cầu hôn với mình... Đừng coi thường cái hoàn cảnh gia đình và bạn bè mà họ đã sống trong thời niên thiếu của họ: đó là cái lỗ hun đúc con người của họ. Ảnh hưởng ấy rất là quan trọng. Ngày xưa, người con gái gả về nhà chồng là đã “gả bán” cho cả gia đình bên chồng. Ngày nay, tuy một phần đông lấy chồng, không phải luôn luôn bị bắt buộc “làm dâu” nhà chồng như xưa nữa, nhưng vẫn không sao thoát khỏi ảnh hưởng của gia đình bên chồng.

Mình không phải là người hoàn toàn, và ở đời không có ai là hoàn toàn cả. Đòi hỏi sự tận thiện nơi kẻ khác trong lúc mình chưa tận thiện thật đáng buồn cười! Nhưng khi ta đã bằng lòng kết hôn với ai, tức là chẳng những ta bằng lòng với những tài hay tính tốt của họ, mà còn phải biết yêu cả thói hư tật xấu của họ nữa.

Văn hào J. Chardonnnes nói: “Có một bí quyết để sống hạnh phúc với người mình yêu là đừng mong cố gắng sửa trị một tật xấu khó chịu nào của họ”. Vì lắm khi muốn sửa trị một tật xấu khó chịu, lại vô tình người ta làm nghiêng ngả cả hạnh phúc của người mình yêu. Phải thận trọng! Biết đâu cái mà ta gọi là “tật xấu” ấy, lại chỉ là cái tính tự nhiên của họ; nếu phải gặp một người đàn bà lúc nào cũng thích ăn mặc đẹp cả. Không có bằng cứ nào hùng biện để tỏ tình yêu thâm sâu của mình bằng sự để cho người yêu của mình sống tự do theo sở thích

của họ, nghĩa là sống tự do theo nét na và bản tính của họ. Nếu người yêu của mình là một đóa hoa hường thì hay vui lòng nhận nó với tất cả những “gai nhọn” của nó.

Thực yêu người mình yêu là giúp cho họ thực hiện được cái người của họ, giúp cho cây hường trở hoa hường, cây lan trở hoa lan... Yêu người nào, chẳng phải lo chiếm đoạt họ làm của riêng, bắt họ phải sống theo mình, nghĩ theo mình và cảm theo mình. Mà trái lại, phải nâng đỡ và giúp họ phát triển cái sống của họ một cách đầy đủ trong tình thương âu yếm.

Quên mình và chỉ nhớ đến người, phải chăng đó là con đường giải thoát cái “tiêu ngã” của mình, tức là lòng ích kỷ của mình. Cha mẹ mà yêu con, có bao giờ vì lẽ con mình có nhiều tật xấu mà không yêu thương nó nữa chẳng? Có khi còn trái lại là khác nữa. Tình yêu của cha mẹ là thứ tình yêu thiêng liêng chân thật nhất, vì nó là tình yêu độ lượng khoan hồng của đấng sinh thành. Tại sao tình yêu của vợ chồng không nhắm vào đó để làm cho nó thành thiêng liêng siêu việt? Và chỉ có được như thế thì ái tình mới mong được bền vững và mặn nồng.

D. THUẬT CHO VÀ TẶNG QUÀ

Như trước đây đã nói, đối với người đàn bà con gái, được quà tặng là một hạnh diện, một hạnh phúc được có người “để ý” tưởng nhớ đến mình, một trong những đòi hỏi âu yếm của người đàn bà. Giá trị của món quà không phải ở nơi giá cao thấp của nó, mà là ở nơi cái “lòng” và cái “cách” của người tặng.

Món đồ tặng phải nói lên được một cái gì thâm kín mà người ta không thể nói ra bằng lời, vì nó thiêng liêng và kín đáo. Người nhận phải tinh ý để hiểu được nỗi lòng của người tặng... Người cho phải khéo lựa mà người nhận cũng phải khéo tinh để hiểu được cái ý nghĩa sâu xa kín đáo của nó. Bởi vậy, tặng quà là cả một nghệ thuật cực kỳ tinh xảo, tỏ ra giữa hai người bạn tâm tình có những tình cảm tế nhị sâu sắc. Đó là biểu hiện của xã hội văn minh: Thương nhau không cần phải tỏ ra bằng lời nói, mà phải tìm cách để được hiểu lòng nhau.

Người tặng quà có khi là người vui sướng hạnh phúc hơn người được tặng quà. Mình tìm thấy trong nét mặt hân hoan của người yêu một nguồn vui sướng không thể tả!

Người đàn ông, phần đông, trong khi lựa chọn món đồ để tặng, không biết lựa chọn món đồ sẽ làm vui lòng người mình tặng, mà trái lại, họ lựa những món đồ họ thích. Thật là một việc làm vô ý thức! Chẳng phải vì mình thích đọc sách Phật hay Lão mà tặng cho người yêu một quyển về Phật hay Lão đóng bìa tuyệt đẹp là mình sẽ làm vui lòng họ, trong khi chỉ

với một món đồ trang sức tầm thường hoặc một chai dầu thơm, đã làm cho họ sung sướng hơn nhiều. Những món quà phải lựa cho người mình tặng, chứ không phải lựa cho cái thích riêng của mình.

Lại nữa, một quà tặng mà được xem thực là một món quà tặng khi nào đó là một sự chuyển đi, tình cảm một cách đầy đủ, dứt khoát và vô điều kiện. Hay nói một cách khác, đừng bao giờ tặng một món quà mà còn để ý coi chừng đến món quà ấy còn hay mất. Hễ cho là cho, người được món quà muốn sử dụng cách nào tùy ý họ, vì họ phải hoàn toàn là chủ món đồ ấy. Có người chồng kia tặng cho vợ một chiếc nhẫn. Cô vợ vô ý làm rơi mất. Ông chồng rầy la và mắng nhiếc đủ điều. Như thế đâu phải là một món quà! Cho mà không cho dứt, chưa phải là cho.

Lại nữa, một món quà tặng một cách “bất ngờ” sẽ làm cho người đàn bà hạnh phúc hơn. Người đàn ông thường không hiểu được lẽ ấy. Thường họ vụng về và suy nghĩ: món quà mà có nghĩa lý gì! Nếu họ cần món đồ nào thì mình mua mình cho, trái lại, nếu họ chưa cần dùng mà mình lại cho là phí của! Kể ra lý luận như thế thật là thực tế lắm, song người đàn bà, họ lại không nghĩ như thế. Đối với người đàn bà, món quà của chồng tặng cho là một sự chứng tỏ lòng tưởng nhớ của chồng, nghĩa là chồng họ vẫn còn yêu họ như thuở ban đầu.

Cũng vì thiếu tâm lý phụ nữ mà có lắm ông chồng, thay vì sắm quà tặng cho vợ, lại chỉ vồn vện đưa một số tiền: “Thì đây, em muốn mua sắm gì thì mua sắm cho ngày sinh nhật của em!” Không quên nghĩ đến ngày sinh nhật của vợ là một điều đáng khen, song le, cần phải tự mình đi mua sắm món quà cho vợ mới quý hơn và nhã nhặn hơn, lại vừa làm vui lòng người đàn bà hơn. Và, trong khi lựa chọn món đồ tặng, cũng đừng quên là mình mua đồ cho người, chứ không phải mình mua đồ cho mình.

Tặng quà là một nghệ thuật, mà nhận quà cũng là một nghệ thuật không kém tinh vi.

Dù món đồ không mấy vừa ý mình, cũng đừng tỏ vẻ xem thường hay chê khen mà làm buồn lòng người ân của mình. Cũng đừng hỏi giá cả và phê bình sự mắc rẻ, làm thế tỏ ra mình mất giáo dục và kém tinh tế. Không gì để tỏ lòng cảm ơn bằng cách ra vẻ hãnh diện đối với món đồ tặng và trân trọng mang nó vào mình hay để một nơi tôn quý. Không gì đau khổ cho người tặng khi thấy món quà của mình bị người mình tặng hất hủi khinh thường, hay bỏ bê nó bất cứ ở đâu trong những kẹt góc trong nhà ...

Kẻ nào nhận một món quà đã được người mình yêu chọn lựa kỹ lưỡng mà không đủ óc tưởng tượng để thông cảm được bao nhiêu công phu cực nhọc mà người ta đã đào óc để tìm

cho ra một món đồ vừa ý mình, lại cũng vừa bày tỏ một cách kín đáo tình yêu của họ, thì người đó chưa biết cách cảm ơn, cũng chưa xứng đáng thọ lãnh món quà. Phải tin tưởng rằng người thân yêu của mình họ đã bóp đầu nặn trán bao ngày bao đêm để tìm cho mình một món đồ, và họ đã băn khoăn lo lắng không biết rồi đây món quà ấy có được làm vui lòng mình không, và mình sẽ tiếp đón nó như thế nào.

Món quà mà không được tiếp nhận một cách nồng hậu tế nhị, sẽ là một đau khổ chua cay đối với người tặng quà.

Có bà vợ tiện tặn mua một cái dao cạo râu và cái áo lót mồ hôi nhân ngày sinh nhật của chồng. Ông chồng khi thấy cái áo và cái dao liền chê môi chế giễu: “Em không biết là tôi đâu có thích đồ như thế... Cái dao này “cổ hủ” quá! Từ đây có định mua gì cho anh phải hỏi ý kiến anh trước. Phí tiền vô ích!” Dĩ nhiên các bạn có biết hậu quả của nó như thế nào không! Một cơn khóc nức nở để trả lời những câu trách móc bất công và vô ý thức của ông chồng... Ta cũng dư rõ tại làm sao rồi vậy.

Mình có thể dò hỏi ý kiến một cách thật kín đáo để biết người mình muốn tặng quà họ ao ước món gì? Hoặc dẫn đi chơi các hàng có những món đồ mà mình muốn tặng và dò hỏi ý muốn. Người được tặng dĩ nhiên, đừng cần nhần: vì số bạc quá cao hay quá đắt! Phải cần tế nhị một chút, bằng không sẽ gây đau khổ cho người yêu vô ích.

E. HAI THỨ TÌNH YÊU

Một bậc đại văn hào nói: Theo tôi, danh vọng, tiền bạc, tài hoa đều không có nghĩa lý gì cả, mà chỉ có “yêu và được yêu lại” mới thật là có nghĩa mà thôi.

Thật vậy, không có hạnh phúc nào bằng hạnh phúc được yêu và người yêu thương mình. Yêu mà không được yêu lại là đau khổ nhất trần gian. Những mối tình tuyệt vọng là những mối tình thương tâm nhất.

Tôi tin rằng người ta sẽ rất có hạnh phúc, dù ở trên một hòn đảo hoang vu mà có được vài ba người bạn chí thân thành thật yêu mình còn hơn là sống giữa phồn hoa đô hội mà lạnh lẽo cô đơn, không một bóng người tri kỷ. Câu “đắc nhất tri kỷ, khả dĩ bất hận”, miêu tả được nỗi khao khát tha thiết của lòng người là dường nào! Làm một vị Quốc trưởng hoặc làm một vị anh hùng mà được toàn thể quốc dân ca ngợi, chắc chắn sẽ không được hạnh phúc chút nào cả nếu bên mình không có được một người mà mình dám phơi trần tất cả sự thật của cõi lòng sâu kín của mình. Chính vì thế mà các người vợ hay nhân tình, các người bạn gái mà bạn

lòng tâm phúc, đóng một vai trò tối quan trọng trong đời sống của các bậc vĩ nhân. Một bậc danh nhân được thiên hạ sùng bái ngưỡng mộ, thế mà lại than: “Trời ơi! Đời tôi sao mà lạnh lùng cô đơn lạ?”

... Cô đơn lắng hỏi trăng sao?

Canh khuya lặng ngắt, sương bao mịt mù.

Trăm năm một cuộc tao phùng

Ngàn năm biết gửi tấm lòng cho ai?

Thật vậy, chỉ có tình yêu, bất cứ là thứ tình yêu nào, của một người cha hay một người con, của một người chồng hay một người vợ... mới có thể phá tan được kiếm tỏa của cô đơn.

Nhưng có hai cách yêu đương. Cách thứ nhất, là yêu cho mình, nghĩa là mình yêu thương những kẻ khác chỉ vì những quyền lợi vì tinh thần lẫn vật chất mà người ấy có thể mang lại cho mình thôi. Có nhiều người đàn bà thương chồng một cách hết sức thành thật, chỉ vì người ấy đã đem lại cho họ một đời sống yên ổn, đầy tình thương và hạnh phúc, nghĩa là không có người ấy thì đời họ sẽ không biết ra sao và làm gì mà sống được. Họ chỉ biết “thu” mà không có “trả”. Người đàn ông cũng thế, họ yêu người đàn bà vì những gì người ấy phải hy sinh để mưu hạnh phúc cho họ thôi. Con mà yêu cha mẹ phần đông cũng yêu như thế ấy! Cha, tức là người mà họ luôn luôn có thể tin tưởng nơi tình thương đầy tha thứ và nuông chiều. Thực ra, thứ tình thương này là thứ tình thương ích kỷ, thương mình chứ không phải thương người.

Lại có một thứ tình yêu khác là yêu người vì người, chứ không phải yêu người cho mình. Trong lối thương này người ta không còn nghĩ đến những lợi ích mà người ấy có thể mang lại cho họ, mà họ chỉ nghĩ đến những gì họ có thể mưu hạnh phúc cho người kia thôi. Ở đây, yêu có nghĩa là hy sinh, là lấy cái hạnh phúc của người làm hạnh phúc của mình, lấy cái lo nghĩ của người làm cái lo nghĩ của mình. Đừng bao giờ tưởng rằng đây là một thứ tình yêu lý tưởng, không bao giờ có trong đời. Biết bao kẻ làm cha mẹ, họ sung sướng vì sự thành công của con cái họ hơn là sự thành công của chính họ.

Cũng có biết bao cặp vợ chồng họ sống vì nhau, người nào cũng chỉ nghĩ đến hạnh phúc của người kia và không bao giờ nghĩ đến mình cả. Tình yêu chân thật là một thứ tình yêu “sẵn đón” chứ không phải là thứ tình yêu “đòi hỏi”. Họ không đòi hỏi gì cho hạnh phúc của họ cả, mà lại được hạnh phúc dồi dào; còn trái lại, những kẻ đòi hỏi hạnh phúc cho mình thì lại không bao giờ tìm được hạnh phúc. Khi mà mình chỉ nghĩ đến mình thôi thì luôn luôn

mình sống trong cảnh ngờ vực và bất mãn. Tại sao mình lại cứ đòi hỏi: “Tôi có được người ta yêu mình thành thật không?” Mà không tự nhủ: “Tôi có yêu người ta thành thật không?” Khi mà mình không đem mình làm trung tâm sự sống của kẻ khác, mà lại đem kẻ khác làm trung tâm sự sống của mình, thì cuộc diện phải đổi khác. Phận sự của mình là gì bây giờ? Làm cách nào cho người yêu mình được hạnh phúc hơn? Đời sống của ta bây giờ sẽ có một ý vị thâm trầm không biết chừng nào! Những tâm hồn ích kỷ không làm sao hiểu nổi thuật yêu đương, chỉ gồm trong câu này: Yêu là quên mình, là hy sinh, là tìm hạnh phúc cho người. Trái lại, nếu yêu là đi tìm hạnh phúc cho mình, chứ không phải nghĩ đến hạnh phúc của kẻ khác, thì sẽ không mưu được hạnh phúc gì cho ai tất cả. Ích kỷ là nguồn gốc của đau khổ.

TU' TƯỢNG ĐẸP

1. Tình yêu là một con vật kỳ quái, để cho nó đói khát thì nó sống mãi, mà cho nó no nê thì nó chết mất.

A. de Musset

2. Tình yêu là con của vị thần nghèo mà cũng vừa là con của vị thần giàu: con của thần nghèo đói nên nó đòi hỏi, xin xỏ mãi; con của vị thần giàu nên nó rất rộng lượng về tiền bạc đối với người yêu.

3. Tình yêu thú vị hơn là hôn nhân, cũng như đọc tiểu thuyết thú vị hơn là đọc lịch sử.

Chamfort

4. Tình yêu đối với người đàn ông chỉ là một đoạn tình sử trong đời họ; trái lại với người đàn bà là một thiên tình sử của suốt một đời người.

Bà de Stael

5. Chỉ có kẻ nào yêu mà không mong ước được yêu trả lại, mới chắc chắn là mình thật yêu hơn ai tất cả mà thôi.

Meilhan

6. Yêu thương và được yêu thương là một khúc nhạc thâm trầm, nghe mãi mà không biết chán.

Bà de Stael

7. Tình yêu chân thật cũng như “bóng ma”: ai ai cũng nói đến, nhưng ít có ai được thấy rõ.

La Rochefoucauld

8. Quyền lực của tình yêu còn cao hơn Thượng đế: nó có quyền hỗn hợp hai tâm hồn làm một.

Labious

9. Hai mà là một, một người đàn ông và một người đàn bà hòa hợp thành một vị thiên thần ấy, là cõi thiên đường

Victor Hugo

10. Nguyên nhân của tình yêu là một cái gì tôi không thể hiểu được, nhưng mà hậu quả của nó thì không thể tưởng tượng. Cái mà tôi không thể hiểu được đó, tuy không đáng kể là bao, nhưng nó làm chuyển động cả thế gian và vũ trụ. Nếu cái mũi của nữ hoàng Cléopâtre mà ngắn hơn một chút, thì có lẽ cuộc diện của quả địa cầu đã thay đổi rồi.

Pascal

11. Tình yêu, thực ra không gì đáng kể, nhưng nó là vấn đề nghiêm trọng nhất của đời người.

Francis Wey

12. Từ Thượng đế đến con người, từ đất lên trời, chỉ có tình yêu là hợp lại được và tràn ngập tất cả. Nó là cái thủy và cái chung của mọi sự vật trên đời. Có yêu mới có biết, có yêu mới có

sống, có yêu mới có hạnh phúc; một giọt tình yêu sẽ làm tan vũ trụ không khác nào bão tố làm bay một cộng lúa.

Lacordaire

13. Người đàn bà là một bàn ăn mà người ta nhìn với cặp mắt khác nhau: thèm thuồng trước khi ăn và nhòm góm sau khi ăn xong.

Helvetius

14. Tình yêu là một chứng bệnh mà không ai trị nổi, trừ ra người mắc chứng bệnh ấy.

Adolphe Riard

15. Lòng người thì muốn cái gì cũng trường cửu, nhưng tạo hóa lại muốn cái gì cũng phải có ngày tiêu vong.

Diderot

16. Người đàn bà là một vật không thể định nghĩa được.

Bà de Lambert

17. Người đàn bà là gì? Là những đứa trẻ con; người ta làm vui lòng nó với đồ chơi, người ta ru ngủ nó với những lời hứa hão huyền. Họ khóc vì những chuyện không đâu, hờn dỗi bất cứ trước sự trái nghịch nào và nóng giận lên khi người ta không tuân lời họ. Thật là những đứa trẻ con, nhưng là những đứa trẻ thống trị toàn thể loài người.

Grimon de la Reynière

18. Kẻ ghét người đàn bà nhiều nhất, là kẻ đã yêu người đàn bà nhiều nhất.

Emile Deschanel

19. Nguyên do của tất cả những công trình vĩ đại trong đời đều có in hình bóng của một người đàn bà.

Lamartine

20. Người ta nói xấu người đàn bà không còn chỗ để, nhưng rồi cũng không ai sống thiếu được con người xấu xa ấy.

Adolphe Ricard

21. Tình yêu là một chứng bệnh có ba giai đoạn: khao khát, chiếm đoạt và chê chán.

Meilhan

22. Hôn nhân là mồ chôn cất tình yêu.

Chamfort

23. Người ta nếm được hạnh phúc của tình yêu trong những đau khổ của nó gây ra, hơn là những sung sướng của nó đem lại cho ta.

Dulos

24. Khi người ta yêu, thì nếu không gây được tất cả hạnh phúc cho người yêu, người ta sẽ gây ra tất cả tai họa cho người yêu.

La Bruyère

25. Cái tai họa to nhất mà người ta có thể cầu chúc cho kẻ thù của ta, là chúc cho họ yêu mà không được yêu lại.

Labouisse

26. Đối với người đàn bà, không được yêu là một tai họa; nhưng không được yêu nữa, mới thật là một cái nhục.

Montesquieu

27. Yêu mà không được yêu lại, là một tai họa ghê gớm; nhưng không yêu nữa, mà cứ bị người ta đeo đuổi yêu mình mãi, mới là đáng ghê tởm hơn.

Benjamin Constant

28. Yêu thì mù quáng.

Marcel Prévost

29. Không có đau khổ nào đáng thương bằng những mối tình tuyệt vọng.

Lamartine

30. Hôn nhân ký kết giữa hai tâm hồn yêu nhau mê say, không khác nào bản hợp đồng ký kết với nhau giữa hai người mê say.

Ponsard

31. Tình yêu không khác nào những chứng bệnh truyền nhiễm: càng sợ nó bao nhiêu càng dễ bị vương lấy bấy nhiêu.

Chamfort

32. Phải cầu nguyện một lần trước khi ra trận, phải cầu nguyện hai lần trước khi xuống tàu vượt biển ra khơi, nhưng phải cầu nguyện ba lần trước khi quyết định kết hôn.

Tục ngữ

33. Thanh niên nam nữ đi tìm hôn nhân không khác nào những con cá nhơn nhơ lội trước đầu lờ. Tất cả đều hăm hở giành nhau chui vào, trong khi đó những con cá bị lọt vào lờ đang vùng vẫy để thoát ra một cách tuyệt vọng.

Socrate

34. Hôn nhân có lợi cho người đàn bà, mà người đàn ông thì rất ghét nó. Nhưng thực ra, nó là một cái nhục cho người đàn bà mà là một vinh dự cho người đàn ông.

Richepin

35. Khen tặng một người đàn bà khác trước mặt người yêu là một sỉ nhục không thể tha thứ được.

Bà de Stael

36. Muốn cho cuộc hôn nhân đem lại hạnh phúc, người đàn ông phải điếc và người đàn bà phải dui.

Alphonse D'Aragon

37. Có một cách khen tặng người đàn bà mà họ thích nhất là nói xấu người đàn bà đối thủ của họ. Khen tặng một người đàn bà mà đồng thời cũng khen tặng một người đàn bà khác thì sự khen tặng ấy thành vô giá trị.

Bà de Girardin

38. Sợi dây hôn nhân lắm khi ràng buộc quá chặt làm tổn thương nhiều hơn là làm cho người ta yêu thương nhau.

Ph. De Varenne

39. Yêu nhau sớm, cưới nhau muộn, không khác nào nghe con chim sơn ca hát buổi ban mai và buổi chiều quay nó mà ăn trong cơm chiều.

Van Paul Richter

40. Hôn nhân có tính cách truyền nhiễm những thói hư tật xấu của người đàn ông cho người đàn bà hơn là tính tốt của họ.

Ch. Fonner

41. Tất cả kho tàng trên quả đất, không sao bằng cái hạnh phúc được yêu thương.

Caldéron

42. Hôn nhân là một việc hết sức trò hề trong tất cả những điều nghiêm trọng trong đời.

Beauharnais

43. Người đàn bà như cành hoa, chỉ nhả mùi thơm trong bóng tối.

Lamennais

44. Dường như tạo hóa sinh người đàn bà để được yêu thương hơn là để yêu thương, như những cánh hoa thơm cho những kẻ chung quanh trước khi tự mình nhận hưởng. Người đàn bà quả thật là những đóa hoa tình ái.

Alphonse Esquiros

45. Thế nào là đẹp?

Là con cóc cái đối với con cóc đực của nó.

Voltaire

46. Khó mà yêu thương được một lần thứ hai người mà mình đã hết yêu thương.

La Rochefoucauld

47. Người ta chỉ yêu có một lần thôi. Những mối tình kế tiếp toàn là những mối tình miễn cưỡng.

La Bruyère

48. Dục vọng của tình yêu không khác nào hơi nước: càng bị dồn ép chừng nào càng thêm sức mạnh chừng nấy.

Quinault

49. Có hôn nhân mà chẳng có tình yêu thì có khác gì có bạc tiền mà không có hạnh phúc.

Rivarol

50. Trong trận giặc tình yêu, chạy trốn là một sự đắc thắng.

Pétrarque

51. Người đàn bà không khác nào cái bóng của ta, chạy theo nó, nó bỏ ta sau lưng: bỏ nó mà trốn, nó chạy mãi theo sau.

52. Tình yêu nó đi cũng như nó đến, không bao giờ theo ý ta muốn.

Bà de Girardin

53. Kẻ nào tặng bọ ta là kẻ thù của ta.

Gardan

54. Người đàn ông nịnh bợ người đàn bà nhiều nhất là những người trong thâm tâm khinh bỉ người đàn bà nhất.

Meilhan

55. Sự ưa nịnh bợ làm lụy người đàn bà hơn là ái tình.

Lévis

56. Tôi thích một mộng ảo nếu nó làm cho tôi hạnh phúc, hơn là một sự thật làm cho tôi đau khổ.

La Rochefoucauld

57. Phải có can đảm mà nhìn nhận sự thật này: cái mà ta gọi là “khao khát yêu thương” thường khi chỉ là lòng khao khát được người tán tụng nịnh bợ.

J.des Vignes Rouges

58. Lòng tự ái làm tai họa cho một phần đông người đàn bà hơn là tình yêu.

La Rochefoucauld

59. Điều kiện đầu tiên khiến người đàn ông yêu người đàn bà là khi nào người ấy vừa thích họ; nơi người đàn bà thì có khác, họ yêu khi nào chung quanh họ bằng lòng và khen ngợi.

Ch. Romainville

60. Người đàn bà không bao giờ nên nhận bất cứ món tặng vật nào của một người đàn ông nào: quả tim sẽ mở rộng đồng thời bàn tay mở ra nhận lấy món quà, và khi mà bàn tay nhận lấy, thì quả tim đã bị thu đoạt rồi.

Rochebrune

61. Cái chìa khóa mở cửa tủ sắt cũng là một thứ chìa khóa mở cửa lòng người.

La Fontaine

62. Người đàn bà nào nhận một món tặng phẩm của người đàn ông là tự mang lấy một món nợ mà lắm khi phải hy sinh thân mình để đền bù.

Bà de Girardin

63. Người đàn bà nào đã nhận tiền bạc của một người đàn ông là họ đã sẵn sàng định đem thân mạng mình để đền ân rồi, nếu có cơ hội.

Cô de Lespicasse

64. Người ân đáng sợ hơn người thù: chỉ e mình không có được cơ hội để đền bù.

J. J. Rousseau

65. Thọ ân của người mình yêu không có gì là hạ tiện cả; hạ tiện chỉ khi nào mình thọ ân mà lại quên ân.

Lamartine

66. Người đàn bà sẵn lòng khen tặng những ai khen tặng họ.

J. J. Rousseau

67. Hạnh phúc của một phần đông người đàn bà là ở cái số người hâm mộ nâng bổng họ.

Rochebrune

68. Người đàn bà không khác những vua chúa: người ta dâng bổng họ luôn luôn vì lợi.

Rochebrune

69. Người đàn ông mà quá tỉ mỉ, kim chỉ trong gia đình là hạng người mà nhân phẩm tầm thường và hèn kém. Trái lại, người đàn bà kim chỉ là hạng người đứng đắn.

Laténa

70. Đâu phải ai yêu mình, mình phải yêu lại. Không hứa hẹn là không nợ nần gì phải trả cả.

Bà de Sartory

71. Người đàn bà mà bạc bẽo đối với người ân là không phải người đàn bà.

Fontanes

72. Tình yêu còn mạnh hơn là sự chết.

Virgile

73. Hạnh phúc trong mộng là hạnh phúc thực sự.

Fontanes

74. Người ta sẵn sàng tha thứ tất cả đối với người đàn bà mình thật yêu. Và chính vì thế mà tình yêu trở nên khó thờ.

J. Chardonnnes

75. Chỉ có là người mà ta yêu nhất, mới có thể làm cho ta đau khổ nhất mà thôi.

J. Chardonnnes

76. Thà là đau khổ vì tình yêu còn hơn là sống mà không có tình yêu.

Bà de Lespikasse

77. Sự cô đơn của người sống độc thân ít đáng sợ hơn là cảnh của người đàn bà bạc phúc vì gia đình.

Daniel Gray

78. Hình bóng của người yêu không khác nào cái bóng của ta, nó theo mãi mãi bên mình.

Saint Prosper

79. Muốn cho tình yêu gây được hạnh phúc, cần ít nhất là người yêu phải trước hết là người tri kỷ.

A Maurois

80. Người đàn ông lương thiện, có thể yêu như một người điên, nhưng không yêu như một người ngu.

La Rochefoucauld

81. Yêu tức là kính, không kính tức không yêu.

Stahl

82. Được người ta yêu, đó là hạnh phúc của con người. Yêu mà không cần được yêu lại, đó là hạnh phúc của thần tiên.

Charles Pougen

83. Cái đẹp của người đàn bà không khác nào những mùi thơm, thoảng qua và tan đi rất mau chóng: hễ ngửi quen rồi không ai còn để ý nữa.

Bà de Lambert

84. Lòng người đàn bà là một cái biển thăm, mà lòng biển sâu không ai dò biết được.

Riccobion

85. Muốn hiểu thế nào là hạnh phúc, phải biết sống cho kẻ khác, nghĩa là phải biết yêu.

Godwin

86. Không có gì nguy hiểm bằng thấy một người đàn bà đẹp mà đau thương, lòng thương hại dễ biến ra tình yêu.

Bà de Sartory

87. Ta không làm gì lý luận với lòng mình: ta đập nó nát tan hay ta phải chiều theo ý nó.

P. Roch Pèdre

88. Quả tim của người đàn bà không bao giờ già cỗi, và một khi mà nó không yêu nữa, là vì nó đã ngừng đập.

P. Roch Pèdre

89. Về tình yêu, ghét tức là còn thương, một tình thương ngang trái.

P. Stendhal

90. Chỉ có kẻ chăm lo đến hạnh phúc của người mình yêu, mới thật là người có tình yêu chân thật.

Héloise

91. Những người đàn bà mà đeo quá nhiều vàng, vòng, châu, ngọc... khó mà biết được người ta yêu mình vì cái gì.

Bà de Rieux

92. Người đàn bà sợ dĩ quá lo về nhan sắc của họ là vì người đàn ông yêu họ chỉ có bấy nhiêu mà thôi.

Bà de Lambert

93. Bắt đầu yêu là bắt đầu sống.

Cô de Scudéry

94. Người đàn bà đẹp là thiên đàng của cặp mắt và là địa ngục của tâm hồn.

Pope

95. Người đàn bà tuyệt đẹp khó mà sống được an thân: ngọc quý là môi của trộm cướp.

J. J. Rousseau

96. Lòng từ thiện là món trang sức quý nhất của người đàn bà đẹp; không có gì làm cho cái miệng như đoá hoa kia trở nên xấu xa bằng khi họ nở những nụ cười chế nhạo.

Saint Maurice

97. Cái lỗi đầu tiên của những cặp vợ chồng là thiếu lễ độ và sẵn sàng đối với nhau trong khi thân mật.

Cô de Lespinasse

98. Nuôi tình yêu khó hơn là gọi tình yêu.

Abbé Blancsard

99. Nô lệ tình yêu là một sự hèn hạ nhất; người đàn ông nào chiều lụy người đàn bà để ăn mảy tình yêu trong khi họ muốn yêu mình, chỉ là hạng người ngu dại nhất đời.

Daniel Stell

100. Tình yêu là một thứ lòng ích kỷ vô cùng, đến nỗi ta chịu thấy người mình yêu đau khổ tuyệt vọng hơn là thấy họ hạnh phúc với kẻ khác mà không có ta.

Achille Poincelot

101. Tình yêu thương chỉ là một thứ lòng ích kỷ ác liệt đến nỗi tự tay mình hủy diệt hạnh phúc người mình yêu.

Bà de Stael

102. Người đàn ông thường yêu những kẻ họ không trọng kính; người đàn bà trái lại không thể nào yêu được những kẻ họ không trọng kính.

Sanial Dubay

103. Cái kết quả thông thường nhất của tình yêu là làm cho bình đẳng tất cả: tiền tục, giàu nghèo, quý tiện, già trẻ, bạn thù... đều mất cả sự chia phân ranh giới nữa, không còn là mối chia sẻ con người nữa.

Abbé Prévost

104. Người đàn bà ích kỷ là một con quái vật; tạo hóa đã tạo ra họ vì hạnh phúc cho kẻ khác hơn là cho họ.

Cô de Lespinasse

105. Người đàn bà mà bội ân không phải là con người; họ là một con quái vật đáng sợ nhất.

Bà de Stael

106. Tình yêu là một vị thần trẻ con, hễ một khi đã yêu thì dù là bậc thánh cũng sẽ biến thành một đứa trẻ con không hơn không kém.

Properce

107. Kẻ nào đã nghĩ được cách tượng trưng thần ái tình dưới nét của một đứa trẻ thì thật là tài tình: Họ đã cảm thấy được cái đời sống của những kẻ yêu đương là đời sống của tuổi trẻ, dám nồng cuồng đem hy sinh tất cả những đại sự cho những việc không đâu.

Montaigne

108. Người đàn bà quả là quỷ dữ, họ bắt ta vào địa ngục ngang qua ngưỡng cửa của thiên đường.

Saint Cyprien

109. Không còn có cảnh nô lệ nào đáng thương bằng kẻ nô lệ tình yêu.

Cô Lespinasse

110. Người đàn bà mà có chồng, chẳng khác nào một tên nô lệ mà ta đem đặt lên ngai vàng.

Balzac

111. Tình yêu là tội lỗi của loài người.

Richepin

112. Tình yêu chân thật không phân biệt địa vị, giai cấp, tuổi tác... Nó san bằng tất cả, nó là vị thần bình đẳng.

Lope de Véga

113. Người đàn bà nào quý trọng đạo đức của tâm hồn mình hơn sự thông minh và bóng sắc của mình là hạng người đứng trên đồng loại của mình. Kẻ nào quý trọng bóng sắc của mình hơn tài đức của mình là hạng đàn bà tầm thường. Nhưng kẻ nào quý trọng địa vị và giai cấp mình hơn bóng sắc của mình là hạng người đàn bà đứng ngoài lề đồng loại của họ: Họ không phải là người đàn bà.

Chamfort

114. Người đàn bà là hạng người cực đoan so sánh với đàn ông, họ là người tốt nhất hay tệ nhất.

La Bruyère

115. Người đàn bà nào cũng vậy, vẫn luôn luôn là một đứa trẻ suốt đời.

Alfred De Vigny

116. Điều đáng tiếc là về tình yêu thì tuổi trẻ là tuổi không đủ kinh nghiệm mà tuổi già thì lại kinh nghiệm nhiều quá.

P. Roch Pèdre

117. Đừng bao giờ cưới một người đàn bà không yêu mình, dù họ đem kho vàng đến cho mình.

Lope De Véga

118. Xa nhau lâu ngày quá cũng như gần gũi sỗ sàng với nhau quá là nắm mồ chôn tình yêu, những cái cực đoan lại gặp nhau.

Boissy

119. Dem tiền ra mà thử, sẽ thấy tình yêu chân thật hay không?

Rochebrune

120. Cố mà quên, tức là còn nhớ tưởng. Chỉ có đừng nghĩ đến, thì tình yêu mới phai dần được mà thôi.

La Bruyère

121. Nếu người ta có thể kéo dài được hạnh phúc sau khi kết hôn, đó là người ta đã được cõi thiên đàng trên dương thế.

J. J. Rousseau

122. Nếu người đàn bà yêu tôi vì tội nghiệp, tôi chịu thà không được sống trong tình thương ấy, bởi tôi không phải là tên ăn mày.

Montaigne

123. Người đàn bà nào đùa cợt với tình yêu, sớm muộn gì cũng vương lấy: chơi dao có ngày đứt tay.

Saint

124. Không có gì thắt chặt được hai tâm hồn bằng được cùng khóc với nhau.

J. J. Rousseau

125. Người đàn bà nào mà khóc nức nở trước mặt một người đàn ông, là họ không còn làm chủ được lòng mình nữa.

Balzac

126. Sự biết ân là con đường đi tắt vào tình yêu.

Théophile Gautier

127. Chỉ có thời gian, chứ không phải lý luận, là có thể chữa được những vết thương lòng do tình yêu gây ra.

Publius Syrus

128. Thời gian sớm muộn gì cũng thắng được tình yêu.

Le Tasse

129. Người đàn bà mà thích chưng diện quá là những kẻ thiếu lòng tự trọng.

Bà de Girardin

130. Người đàn bà ít chưng diện là người đàn bà được đàn ông kính trọng nhất.

131. Đời sống của người đàn ông là Danh; đời sống của người đàn bà là Tình.

Balzac

132. Những kẻ nói xấu và nguyên rủa phụ nữ hơn cả là những người yêu thương phụ nữ thiết tha hơn ai hết tất cả.

Theophile Gautier

133. Kẻ nói tốt phụ nữ là kẻ chưa biết rõ phụ nữ; kẻ nói xấu phụ nữ là kẻ không biết gì cả về phụ nữ.

Pigault Lebrun

134. Đời người như cành hoa mà tình yêu là giọt mật.

Victor Hugo

145. Tìm cách để trả thù, là còn yêu.

Adolphe Ricard

136. Phải là người đàn bà mới biết cách trả thù cay độc.

Bà de Rieux

137. Tình yêu chỉ sống được nhờ đau khổ; sống trong hạnh phúc, tình yêu sẽ chết mòn...

Bà de Girardin

138. Phải là người trẻ tuổi mới nói đến tình yêu; nhưng theo tôi; dù độ tuổi nào, chúng ta đều có một vài điều nói đến hoặc ít ra nghĩ đến nó.

P. Roch Pèdre

139. Tình yêu là tên ăn mày; nó cứ xin mãi khi người ta đã cho nó tất cả cái gì người ta có.

P. Rochepèdre

140. Yêu, tức là đã ký kết với đau khổ.

Bà Cohin

141. Khi người ta yêu, người ta thường hay ngờ vực những gì người ta tin tưởng nhất.

La Rochefoucauld

142. Nói ra được tình yêu của mình như thế nào, chính là vì mình chưa thật yêu nhiều.

Pétraque

143. Người mà mình yêu nhất là người mà mình ít nói tới trước mặt mọi người.

Beauchêne

144. Tình yêu thành thật làm cho người đàn bà trở nên kín đáo và ít bộc lộ.

Barthe

145. Chỉ có hai vật đẹp nhất trên ai: người đàn bà và đóa hoa hường.

Malherbe

146. Không gì đau đớn cho người đàn bà bằng cảm thấy mình sút kém; bất cứ về phương diện nào, đối với những kẻ chung quanh.

Gina Lombroso

147. Người đàn bà không sợ chết, không sợ đau khổ, chỉ sợ chết mà không được những kẻ thương yêu mình hiểu được lòng mình.

Gina Lombroso

148. Cái bí quyết để trừ cái bệnh lạnh nhạt về tình yêu trong hôn nhân là tiếp tục giữ mãi vai trò người tình trong khi mình đã thành vợ chồng.

J. J. Rousseau

149. Tất cả những gì người đàn bà học trong sách vở, chỉ để lại một dấu vết mờ trong đầu óc họ thôi. Chỉ khi nào họ đau khổ, lòng họ nổi sóng, chỉ khi nào cuộc sống hằng ngày bắt buộc họ quan sát, tưởng tượng, hành động, tiên liệu họ mới thu thập được một cái học thiết thực về cuộc đời.

Gina Lombroso

150. Người đàn bà đôi khi rất đau khổ vì sự quá khắc khổ của người đàn ông, nhưng họ sẽ còn đau khổ hơn nữa trước cái sự lạnh lùng không ngó ngàng gì đến họ cả của người đàn ông. Lấy được một người chồng cương quyết, ích kỷ, nhiều đòi hỏi, nhiều sáng kiến nhưng biết lo lắng săn sóc đến mình, làm cho người đàn bà cảm thấy hạnh phúc hơn là có được một người chồng ủy mị, yếu đuối không biết chỉ huy diu dặt, bơ phờ lãnh đạm với tất cả mọi sự.

Gina Lombroso

151. Đau khổ là lò hun đúc tâm hồn người đàn bà trở nên cao đẳng.

Gina Lombroso

152. Tham vọng của người đàn bà là chiếm được lòng yêu của những kẻ chung quanh và kẻ cận bên mình, chứ không cần lòng kính cẩn tôn sùng của những người xa lạ.

Gina Lombroso

153. Trong sự ghen tuông, tự ái đóng vai trò quan trọng hơn tình yêu.

La Roch Pèdre

154. Sự quá thân mật và sẵn sàng dễ làm phai lạt tình yêu hơn là tình bạn.

Rochepèdre

155. Cái hình phạt của những kẻ quá yêu người đàn bà là phải yêu họ mãi mãi.

J. Joubert

156. Người đàn ông cưới vợ, người đàn bà lấy chồng, không khác nào thọc tay vào một cái bao trong đó đựng chín con rắn lục và một con lươn... Chắc chắn là mười phần mười họ không bắt được con lươn.

Tục Ngữ

157. Không gì đáng thương hại và buồn cười bằng thấy một bậc triết nhân mà lấy vợ.

J. Joubert

158. Người kia chết, hồn lên thiên đàng. Khi đến cửa trời, gặp thánh Pierre giữ cửa, hỏi:

- Anh đã qua lửa luyện tội chưa?
- Thưa chưa, nhưng tôi là người đã có vợ!
- Thôi được, anh cứ vào!

Thông cảm

159. Nếu không có đàn bà, người đàn ông đã ngồi đồng bàn với thần thánh.

Cicéron

160. Trong tất cả các cách để chấm dứt tình yêu, không có cách nào chắc chắn bằng thỏa mãn nó.

Marivaux

161. Những tình yêu đột ngột là những thứ tình yêu chữa trị lâu nhất.

La Bruyère

162. Thói quen làm nhụt cả hứng thú của cuộc đời.

Properce

163. Thói quen làm cho những sự tốt đẹp nhất trần thế trở nên tầm thường. Những kẻ sống ở những cảnh thần tiên, lâu ngày cũng hết nhận ra cái đẹp thần tiên ấy nữa. Tôi có biết một người chồng có một người vợ tuyệt đẹp, nhưng sau ba năm sống chung với nhau, ông không còn nhớ bà ấy cặp mắt màu gì. Sự dễ thay lòng là một trở ngại cho hạnh phúc, cho tình yêu, nhưng thói quen lại còn tệ hại hơn nữa.

Bà de Rieux

164. Tình yêu đi sâu vào lòng người nhờ thói quen, và cũng bị thói quen mà nó ra khỏi lòng ta.

Senèque

165. Hôn nhân cần phải lo tranh đấu không ngừng với con ác quỷ này: thói quen làm cho dễ nhàm chán.

Balzac

166. Sự chiếm đoạt và thói quen làm tiêu ma lần lần những nét vụng về xấu xí của người yêu, nhưng cũng làm phai lạt những nét yêu kiều diễm lệ của người yêu.

Laténa

167. Kẻ nào vừa yêu, đột nhiên lại oán ghét, vẫn còn nô lệ lấy tình yêu.

Ovide

168. Đang thật yêu bỗng oán ghét, là còn yêu một cách âm thầm tha thiết.

Cô de Scudéry

169. Làm cho người đàn bà luôn luôn đẹp, là gìn giữ người đàn ông luôn luôn chung thủy.

Scribe

170. Đừng có thề nguyện mình sẽ yêu thương mãi mãi; không có một ai dám chắc là tình yêu không thay đổi.

Séancourt

171. Chỉ nhìn cách ăn mặc của người đàn bà cũng có thể hiểu rõ tâm hồn của họ; ăn mặc mà diêm dúa là kẻ tính khí bất thường.

Adolphe Ricard

172. Nếu chỉ căn cứ vào hiệu quả bên ngoài mà phê bình tình yêu thì ta sẽ thấy nó giống với sự thù hận hơn là tình thương.

La Rouchefoucauld

173. Người đàn bà mà ăn mặc quá kiêu cách thì tâm hồn giả dối bất thường.

Bà de Salm

174. Không có gì làm đau khổ cho người đàn bà đẹp bằng thấy có người đẹp hơn.

Ph. De Varenen

175. Trước con mắt của người yêu, không có người đàn bà nào xấu cả.

Ronsard

176. Nước mắt là khí giới sắc bén nhất của người đàn bà.

Sain Évremond

177. Yêu thương và đau khổ, khó mà phân biệt nhau được, vì cả hai đều biểu lộ bằng những giọt nước mắt.

Régnier Detourbet

178. Giọt nước mắt đầu tiên của tình yêu, giống như hạt kim cương; giọt nước mắt thứ nhì, giống như hạt ngọc; giọt nước mắt thứ ba giống những giọt nước mắt khác, không hơn không kém.

Achille Poincelot

179. Nếu người đàn ông biết yêu đạo đức như họ yêu sắc đẹp, họ sẽ thành thánh tất cả.

Rochester

180. Hễ nghĩa nặng, thì tình sâu.

Bà de Stael

181. Một đời sống luôn luôn hạnh phúc là một đời thất bại chắc chắn.

J. Chardonnnes

182. Trả thù một người yêu bạc bẽo là chứng tỏ mình còn yêu họ.

Adolphe Ricard

183. Tình mẫu tử là một thứ tình yêu thăm thẳm khôn dò, ích kỷ nhất mà cũng rộng lượng nhất, nhỏ nhen nhất mà cũng siêu việt nhất, đui mù nhất mà cũng sáng suốt nhất. Ấy là tình âu yếm đối với những kẻ bạc phúc... Nó chỉ thiêng liêng ở nơi đó.

J. Chardonnnes

184. Tuổi trẻ khó mà hiểu biết được cách yêu đương, đối với họ, tình yêu là ngọn lửa rom, bùng lên rồi phục xuống.

Stendhal

185. Sự đau khổ làm cho tâm hồn thêm nhẹ nhàng và thanh cao.

Lamartine

186. Chết cho người mình yêu dễ hơn là sống với người mình yêu.

Byron

187. Ai tìm được người bạn trong người yêu là tìm được hạnh phúc hoàn toàn.

X...

188. Người đàn bà chờ đợi người đàn ông, nhưng chờ đợi như con nhện giăng tơ...

Bernard Shaw

189. Người đàn bà giản dị nhất là người ít giản dị nhất; người ít làm dáng là người khéo làm dáng hơn ai, người ít trang sức là người khéo trang sức hơn ai.

A. Maurois

190. Làm việc gì bất kỳ mà tài giỏi hơn kẻ khác là cách làm đẹp lòng người đàn bà và làm cho họ chú ý đến ta.

Balzac

191. Cái lạc thú của tình yêu âm thầm có những nỗi chua xót nhưng cũng có những hạnh phúc êm đềm đầm thắm.

X...

192. Hôn nhân là việc quan trọng nhất đời người, quan trọng hơn cả vấn đề sinh tử.

Dorothy Dix

193. Sự thực hiển nhiên nhất, và chính chỉ có những người trong nhà, thân mật nhất như vợ chồng mới dám nói với nhau những lời nhỏ mọn, cộc cằn và độc ác nhất.

Dorothy Dix

194. Trước khi cưới, sự lựa chọn kỹ càng người bạn trăm năm là điều quan trọng nhất. Nhưng khi cưới rồi, điều cần thiết là phải biết đãi nhau như khách quý.

Bà Damrosh

195. Sự thiếu lịch sự giết chết tình yêu: Thế nhưng tại sao chúng ta biết lễ phép với người dung kẻ lạ hơn là với người thân thiết trong gia đình?

196. Thương nhau chín bỏ làm mười...

Tục ngữ

197. Người đàn bà đào huyệt chôn cất hạnh phúc gia đình bằng chính những nanh vuốt của họ.

198. Muốn được hạnh phúc trong gia đình, muốn kiếm một người bạn trăm năm lý tưởng, việc ấy không cần bằng trước hết chính mình phải là người bạn trăm năm lý tưởng trước đã.

Leleud Foster Wood

199. Muốn được hạnh phúc trong gia đình, phải biết nhận và chịu, để cho người bạn trăm năm của ta sống theo tự nhiên của bản tính họ và đừng có ý sửa đổi làm chi.

Foster Wood

200. Biết bao chiếc thuyền tình chở đầy hy vọng, thế mà sau cùng phải tan tành... chỉ vì cái thói tai hại nhất này là vợ chồng hay chỉ trích lẫn nhau.

Dorothy Dix

201. Người đàn ông và người đàn bà không thể hiểu nhau vì cả hai đều sống trong một thế giới khác nhau.

Gina Lombroso

202. Không thể biết ghen cũng như đụng đầu ghen đó là một lãng nhục: bắt cặp cũng như thái quá đều tai hại cả.

Litena

203. Được người đàn ông che chở chăm nom đầu phải là một cái nhục, đầu phải là sút kém: sự che chở bảo vệ thường là tượng trưng một giá trị cao quý mà người ta phải chu đáo gìn giữ. Các bậc Vua chúa, các vị Tể tướng, các vị Đại tướng phải chẳng cần được bảo vệ hơn là những người dân thường? Những cánh hoa trồng trong nhà kiếng phải chẳng cần sự trông nom đặc biệt hơn những cánh hoa rừng? Vàng, bạc ngọc quý mà người thèm muốn phải chẳng cũng cần được gìn giữ chăm nom đặc biệt hơn những món vật tầm thường?

Gina Lombroso

204. Đời sống chung trong hôn nhân cần phải có lễ độ và sẵn đón về bề cạn, và lòng khoan dung độ lượng về bề sâu.

Abel Bonnard

205. Những tâm hồn thanh nhã không làm sao sống chung được với những kẻ thô tục tầm thường.

Abel Bonnard

206. Hoàn toàn tín nhiệm nơi tình yêu của người mình yêu là chứng chỉ tình yêu của ta đã đến độ siêu thoát.

Abel Bonnard

207. Về vấn đề lựa chọn trong hôn nhân: hễ sai một li đi một dặm.

Ch. Wagner

208. Quan sát để trước khi kết hôn không nên chỉ nhìn người mình yêu dưới khía cạnh một người tình nhân nhả nhặn, âu yếm, mà phải nhìn kỹ họ dưới khía cạnh của một người chồng và một người cha sau này.

Arthus

209. Tình yêu chân thành là con đường dẫn dắt ta đến lòng tin ngưỡng: kẻ mà lòng khô khan chỉ yêu thương vì vật dục là người không tin có đấng thiêng liêng.

Emerson

210. Cõi thiên đường sẽ không mở cho những người cần cõi yêu đương.

Thánh Paul

211. Dù cho sắc nước hương trời

Một mai rồi cũng rã rời cánh hoa

Đâu bằng thân ái mặn mà,

Như mùi hương quế càng già càng cay.

Lamartine

212. Kẻ còn trẻ không sao hiểu được tình yêu: cái yêu về nhục dục là những thứ cặn bã của tình yêu chân thật.

Danie

213. Người ta sinh ra phải chẳng chỉ để mà yêu đương? Thật vậy, mặc dù người ta tìm đủ cách để che giấu, không một người nào có thể không yêu và yêu mãi mãi. Nhà tu trốn trong hang đá âm u, xa lánh cõi trần chính là người ôm ấp mối yêu thương hơn ai tất cả.

Browning

214. Tình yêu không có tuổi tác; trái lại nhục dục mà giảm lần thì tình yêu bay thoát lên cao như con bướm thoát ổ kén mà bay ra.

Emerson

215. Trong những công việc mà người ta thấy khô khan, không dính dáng gì đến tình yêu tất cả, cũng có một mối ẩn tình nung nấu.

Pascal

216. Tình yêu nâng cao người khỏi sự tầm thường.

Pascal

217. Đừng bao giờ lấy một người chồng kém hơn mình về tài đức; cũng đừng cưới vợ hơn mình xa về trí tuệ và thông minh.

Laténa

218. Bắt đầu yêu, bao giờ người ta cũng nghĩ đến cái chết. Người ta khi bắt đầu yêu, không còn sợ đói, sợ rét, sợ giàu, sợ nghèo, sợ đau, sợ chết nữa. Sống vì yêu thì sẵn sàng chết vì yêu.

Maryse Choisy

219. Đẹp là gì? Đối với phần đông phụ nữ, là cái gì mà kẻ chung quanh mình cho là đẹp.

Louis De Robert

220. Cái gì rồi cũng trôi qua; cái gì rồi cũng nhàm chán, cái gì rồi cũng tiêu ma. Đó là định luật chung cho tất cả mọi sự vật, không riêng gì ái tình.

Paul Abara

221. Nếu người ta rõ được bộ mặt thật của tình yêu thì cuộc diện thế giới đã thay đổi lâu rồi và đời người cũng không gọi là bể khổ.

Bô-Yin-Ra

222. Oán ghét là bề trái của những tình yêu ngang trái!

Thánh Paul

223. Người đàn ông mà bị tình yêu xâm chiếm, giống như cái đèn lồng chỉ còn sáng có một bên.

Louis De Robert

224. Tình bạn giữa một người đàn ông và một người đàn bà thường chỉ là một danh từ giả tạo để che giấu một mối tình không dám nói ra.

Marcel Proust

225. Tìm được một người chồng tốt, rất khó; gìn giữ người chồng ấy cho mình mãi mãi, lại càng khó hơn nữa.

J. Chardonnès

226. Người ta dụ dỗ người đàn bà bằng những sự giả dối lừa bịp, nhưng người ta chinh phục họ bằng sự thật.

Néral